

Tập 1

TỔNG-TỬ-VÂN

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ nhứt

*Triệu-thị dạy con điều hiếu-dạo,
Phụng-Dương ra sức giết hung-đồ.*

Đời nhà Tống, tại tỉnh Tích giang, thuộc phủ Ninh ba, có một người tên Lục vân Trung, làm quan Thượng trụ quốc Hữu thừa tướng. Tuổi đã bảy mươi mà còn ở trào bĩch chánh. Phu nhơn là Triệu thị, sanh đặng hai gái và một trai. Đứa gái lớn thì gả cho Cao Dĩnh chức Đông bình vương (vốn dòng Cao hoài Đức), đương trấn tại Kim đầu đồng quan. Gái thứ thì tiến cung hiện đương làm Chánh hậu. Con trai út là Lục phụng Dương, mới nên mười sáu tuổi, chưa thành gia thất. Công tử này tuy nhỏ mà võ nghệ cao cường.

Ngày kia Triệu phu nhơn kêu Lục phụng Dương ra mà dạy rằng : « Cha con về trào đã hơn mười năm nay, mà mẹ con ta chưa đến thăm viếng chi đặng. Nay con đã khôn lớn rồi, vậy phải đến Trường an mà thăm viếng cha con, tiện đường ghé nơi Đồng quan thăm chị con luôn thể. » Lục phụng Dương nghe mẹ dạy như vậy thì cả mừng thưa rằng : « Con cũng có ý đó đã lâu, song vì không người hôm sớm với mẹ, cho nên con chưa dám xin. Nay mẹ đã dạy như vậy thì con rất vui lòng. » Bèn sắm sanh nang thóc, đem theo hai chục tên gia đình, rồi bái biệt mẫu thân mà lên đường.

Đi hai mươi ngày mới tới Đồng quan, vào ra mắt Đông bình vương là Cao Đồng. Cao Đồng cả mừng, bèn dắt vào hậu đường ra mắt Lục phu nương. Chị em gặp nhau mừng rỡ không cùng, Đông bình vương và Lục phu nương hỏi rằng : « Vậy chớ mẫu thân mạnh giỏi thế nào, còn em đi thì ai ở nhà mà hôm sớm với mẹ? » Lục phụng Dương thưa rằng : « Mẫu thân cũng đặng bình an. Còn tôi đi đây là vâng lời mẹ, trước là xuống Trường an thăm viếng phụ thân, sau nữa tiện đường ghé thăm anh chị. » Đông bình vương xem nhắm khí sắc của Lục phụng Dương già lâu, rồi nói với Phụng Dương rằng : « Như em muốn về Trường an mà thăm cha thì phải ở nán lại đây cho qua khỏi một trăm ngày rồi sẽ đi. Vì qua xem khí sắc, thấy trên trán em có một khoanh nám đen trong vòng một trăm ngày, em sẽ mang đại họa. Cho nên qua muốn cho em lánh dữ chờ lành đó. » Phụng Dương nói : « Anh có lòng thương em mà dạy như vậy, em rất đội ơn. Song em nghĩ như vậy : Hễ đứng làm trai, việc đáng làm thì làm, không cần gì khí sắc. Thôi, để em ở đây vài ngày rồi em xin từ giã. » Vợ chồng Đông bình vương cứ khuyên lơn can gián hoài mà Phụng Dương cũng không nghe, nằn nằn xin đi mà thôi.

Cách mấy ngày sau Lục phụng Dương từ giã anh chị mà lên đường. Đông bình vương có gửi một phong thư mà thăm cha vợ là Lục vân Trung.

Lục phụng Dương đi mười ngày mới đến Biện lương. Khi vào thành nghe nhơn dân nói to nhỏ với nhau rằng : « Thiệt là bỏ phép triều đình ! » Phụng Dương nghe nói như vậy thì dừng ngựa mà hỏi một ông già kia rằng : « Vả chốn này là chốn phép, sao tôi nghe nói ai mà bỏ phép triều đình như vậy ? » Ông già ấy nói : « Nguyên ở đây có một vị công tử tên là Bàng vân Bưu con của Bàng tư Trung đương kim Thừa tướng. Công tử ấy làm nhiều điều ngang ngược, hiếp đáp nhơn dân biết là chừng nào ! Mới đây có một người tú tài tên là Vương Chiêu, vợ mất sớm, để lại một đứa con gái là Ngọc Lan nết trang quốc sắc, đáng giá khuynh thành.

Ngày kia Ngọc Lan đương ngồi thêu, Bàng vân Bưu đi ngang xem thấy thì phát động dâm tâm, muốn cưới đem về mà làm vợ thứ 16. Dương tú tài không chịu, Bàng công tử làm ngang đem gia đình đến bắt đại, lại đánh Vương tú tài bầm mình mẩy hết, làm như vậy có phải là bỏ phép triều đình chẳng ? » Phụng Dương nghe nói că giận, bèn hỏi rằng : « Bây giờ Bàng công tử ở đâu ? » Ông già ấy nói : « Đương đi kia kia ! » Phụng Dương liền giục ngựa chạy theo kêu lớn tiếng rằng : « Bớ Bàng công tử, hãy dừng chơn cho tôi hỏi một điều. » Bàng vân Bưu nghe kêu quày ngựa lại xem, ngựa ấy sẩy chơn làm cho Vân Bưu té nhào xuống đất, bèn cả giận hỏi rằng : « Người là người chi mà dám kêu ta lại, làm cho ta phải té ngựa như vậy ? » Phụng Dương xuống ngựa đáp rằng : « Vả chẳng Công tử là con quan lại là em vợ vua nữa, lẽ thì phải vâng giữ phép nước, có đâu làm ngang bắt đại con gái người ta, làm như vậy chẳng là quấy lắm sao ? » Bàng vân Bưu nghe nói cả giận mà rằng : « Vương Chiêu là giống gì của mi, mà mi binh vực nó ? » Phụng Dương xuống ngựa nói rằng : « Vương Chiêu không bà con chi với ta, song lấy lẽ phải quấy nói cho người nghe. Như người khôn thì người biết đội ơn ta. Còn người dại thì người đem lòng oán hận. » Vân Bưu nói lớn tiếng rằng : « Vương Chiêu mắc nợ ta ba trăm lượng bạc. Nay chịu đưa con gái cho ta, mi biết lối nào mà dám khua môi đánh lưỡi làm nhục ta. » Nói rồi liền xốc lại đánh Phụng Dương, bị Phụng Dương đá một đá văng ra xa hơn một trượng, rớt nhằm cục đá vỡ óc chết tốt, gia đình thấy vậy cả kinh đều hét lớn rằng : « Thằng này giết Công tử thác rồi, chúng ta phải bắt nó nạp cho Thừa tướng. » Nói rồi áp lại bắt Phụng Dương, bị Phụng Dương đá lặn cù ra xa lắc, đứ đờ thì lỗ đầu, đứ đờ thì gãy tay. Các gia đình của Phụng Dương cũng đánh nhau một hồi, chúng nó chạy hết. Có một tên gia đình của Bàng vân Bưu la lớn rằng : « Mi là người gì, ở xứ nào, mi không biết danh Bàng công tử là con của Tả thừa tướng hay sao, mà dám cả gan giết người như vậy ? » Phụng Dương nói : « Nó là Công tử, ta đây không phải là Công tử

hay sao ? Nó là em vợ vua, ta đây không phải em vợ vua hay sao ? Nay ta giết nó ta không chối và không trốn đâu. Ta là Lục phụng Dương, con của Lục thừa tướng, em của Lục hoàng hậu đây. » Gia đình của Bàng công tử nghe nói lật đật chạy về báo với Bàng thừa tướng rằng : « Tam công tử đã bị Lục phụng Dương, là con của Lục thừa tướng đánh chết rồi. » Bàng tư Trung nghe báo hét lên một tiếng liền nhào xuống đất, bất tỉnh như sượng. Con trai lớn của Bàng tư Trung là Bàng vân Hùng đang làm Hàn lâm học sĩ và Bàng vân Đông, đang làm chức Chỉ huy sứ. (Ấy cũng là nhờ thế của Bàng quý phi cho nên mới được làm lớn như vậy.) Khi hai người ấy hay đặng lật đật ra cứu. Giây lâu Bàng tư Trung tỉnh lại rồi lạy nói rằng : « Lục vân Trung thả con làm dữ, đánh thác con ta, việc này ta không nhịn đâu. » Nói rồi bèn khiến quân sắm kiệu đi. Vân Hùng và Vân Đông ra thưa rằng : « Cha muốn đi đâu ? » Tư Trung nói : « Cha qua đình Lục vân Trung nói cho và nghe, đừng cha bắt cho đặng Lục phụng Dương mà trả thù cho em con. Vậy hai con ở nhà phải lo sắm sửa quan quách dựng chôn cất cho em con, để cha qua đó coi Lục phụng Dương nói thế nào ? » Vân Hùng, Vân Đông đều thưa rằng : « Việc ấy xin cha chớ nóng. » Tư Trung hỏi : « Sao lại đừng nóng ? » Vân Hùng, Vân Đông đều thưa rằng : « Vả con đã biết ý em con lánh ở ngang tàng, thường hay ỷ thế hiếp người, cho nên mới sanh ra việc này. Bấy lâu con thấy cha nịch ái (1) nó lắm thì con cũng có thưa với cha đôi ba phen, xin cha răn dạy nó, song cha cũng không nghe, để cho nó làm nhiều điều lộng phép lắm. Nay đã đến nỗi này, lẽ thì cha phải trả thù cho con, anh phải trả thù cho em, bắt cho đặng đứa sát nhưn ấy mà giết thì mới là lại gan cho, song nghĩ vì người sát nhưn ấy là con của Hữu thừa tướng, lại là em của Chánh hậu. Nếu muốn gây ra thì phải tra xét cho mình bạch, nếu tra xét ra thì con e cho cha bị tội, trị gia bất nghiêm, xin cha xét lại. » Bàng tư Trung nghe hai con nói như vậy thì cả giận nói rằng : « Uổng cho hai đứa bày làm quan đứng

(1) Cung, thương lắm.

giữa triều đình mà nói những lời bất thông như vậy? Ai đi em ruột bị chúng giết, mà không biết đau lòng, lại can trở như vậy? Ấy là bậy không kể đến tình cốt nhục nghĩa đồng bào chi hết. Thiệt bậy không phải là con người.» Nói rồi bèn lên kiệu đi. Văn Hùng, Văn Dũng thấy cha giận không dám can nữa, bèn lo việc tân liệm và chôn cất Văn Bưu.

✽

Hồi thứ hai

*Giữ phép nước, đem con chịu tội,
Vâng lệnh vua, chiếu luật tra minh.*

Nói về Lục phụng Dương đi đến dinh, vào ra mắt cha mình là Lục vân Trung. Lục vân Trung thấy con thì cả đẹp và hỏi các việc gia đình. Phụng Dương thưa hết nguồn cơn, rồi lại trao thơ của Đông bình vương cho Văn Trung xem. Văn Trung xem thơ rồi, thấy Phụng Dương mặt còn sắc giận thì sanh nghi mới hỏi rằng : « Vậy chớ có chi mà mặt con còn sắc giận chưa nguôi, hay là con đã sanh tai gây họa chi dọc đường chẳng? » Phụng Dương thưa rằng : « Thiệt con không có làm điều chi hết. » Văn Trung vì lâu ngày thấy con, cho nên không nỡ tra gạn cho hết lời, bèn bảo Phụng Dương vào thơ phòng mà nghỉ. Khi ấy Văn Trung còn đương bán tin bán nghi, xảy có quân vào báo rằng : « Có Bàng thừa tướng đến. » Văn Trung nghe báo nửa nghi nửa sợ và nghĩ rằng : « Vả ta với Bàng tư Trung tuy làm quan đồng trào với nhau mặc lòng, song không hiệp ý, cũng không tình nghĩa thù tạc chi với nhau. Nay va đến đây ắt có việc chi lớn lắm chớ chẳng không? » Nghĩ như vậy rồi cũng ra tiếp rước Bàng tư Trung vào, phân ngôi chủ khách mời ngồi và đem trà mà đãi.

Tư Trung nói : « Đương lúc bây giờ đây, đâu có thứ chi quý báu cho lắm đi nữa tôi nuốt cũng không vô. » Văn Trung nghe nói thì sanh nghi bèn hỏi rằng : « Chẳng hay ngài sang dinh tôi, có chuyện chi chẳng? » Tư Trung nói : « Nếu

không có chuyện chi thì tôi không dám đến mà làm cực cho ngài. Mới đây con ngài là Lục phụng Dương đi dọc đường gặp con tôi là Bàn vân Bưu. Khi ấy con tôi ngồi trên ngựa, Phụng Dương bắt lỗi con tôi sao thấy nó lại không xuống ngựa mà chào hỏi. Cho nên nó kéo con tôi xuống đánh cho vỡ óc chết tươi. Vì vậy tôi đến đây nói cho ngài hay, ngài tính lẽ nào đó thì tính. » Vân Trung nói : « Nếu vậy thì ngài làm rồi. Vả thuở nay con tôi không có ở Biện kinh, bây giờ đến đây chưa đặng nửa ngày, lẽ đâu lại đánh thác con ngài, chẳng hay có ai thấy tận mặt chịu ra làm chứng hay không ? » Bàn tư Trung nói : « Gia đình tôi thấy tận mặt mà con ngài cũng có xưng tên họ ra nữa. » Lục vân Trung nói : « Té ra con tôi xưng tên họ với gia đình ngài, nếu vậy có khi cũng thiệt, vậy xin ngài hãy về mà nghĩ, đề đêm nay tôi tra gạn nó lại cho rõ ràng, rồi ngày mai tôi sẽ bắt nó mà giải đến triều đình cho lượng trên phân xử. » Bàn tư Trung nói : « Ngài nói rất công bình, song phải y lời, đừng có gạt tôi đề cho con ngài trốn, thiệt tôi không nghe đâu. » Vân Trung nói : « Danh dự tôi như vậy lẽ đâu kể việc riêng mà bỏ việc triều đình sao ? Ngài nói điều ấy thiệt là khi dễ tôi lắm. » Bàn tư Trung thấy Lục vân Trung nói chắc chắn, bèn từ giã về dinh.

Lục vân Trung bước vào thư phòng kêu Phụng Dương mà nạt lớn rằng : « Loài súc sanh khi nấy tao thấy mi mặt còn sắc giận, tao đã có hỏi mi mà mi không chịu nói thiệt, bây giờ lậu ra, rõ ràng mi mới giết con của Bàn tư Trung. Ấy có phải mi bị chết chém mà tao cũng mang tội trị gia bất nghiêm chẳng. Vậy sự tích làm sao mà mi giết nó thì mi nói ngay đi ? » Phụng Dương bèn quì xuống mà khai ngay hết các sự tích cho Lục vân Trung nghe. Lục vân Trung nói : « Vương Chiêu không phải là bà con chi với mi, mà Bàn vân Bưu lại là con quan Thừa tướng, em của Bàn tư phi nữa. Nay mi làm đến đời này, tao biết phương chi đặng mà cứu mi, đề mai tao đem mi vào giữa Triều đình, đặng nhờ

lượng Thánh hoàng phân xử. » Nói rồi vào phòng than văn thờ dài.

Ngày mai Lục vân Trung dẫn Phụng Dương vào trước triều môn. Vua lâm triều, văn võ bá quan triều bái tung hô rồi Bàng tư Trung quì xuống dâng sớ kêu oan. Vua xem rồi thì hỏi Lục vân Trung rằng : « Lục thừa tướng, vả chăng con của Khanh cũng Công tử, còn con của Bàng thừa tướng cũng là Công tử, sao con Khanh lại bắt lỗi người ta không xuống ngựa mà chào rồi giết người ta đi ? Ấy có phải là tại Khanh trị gia bất nghiêm chăng ? » Lục thừa tướng tâu rằng : « Con tôi làm dữ tội lây đến tôi, cho nên tôi đã bắt nó đến giữa Triều đình xin lượng thánh phán xét. » Vua nghe tâu liền phán rằng : « Nếu vậy Thừa tướng đã biết xử trước. Thôi, trảm tha tội cho Khanh, còn con Khanh đó sát hơn thì thường mạng. » Nói rồi truyền dẫn Lục phụng Dương ra pháp trường xử trảm. Thái phó là Tư mã Quang và Khu mật sứ là Hàng Phan đều ra quì mà tâu rằng : « Tuy luật nước có định sẵn, sát hơn thường mạng mặc lòng, song cũng phải tra xét phân minh rồi sẽ định án. Nếu Bệ hạ chém vội như vậy, tôi e không dặng phân minh còn đều oan khuất chăng. » Vua nghe tâu bèn hạ chỉ cho quan Phủ doãn Khai phong tra xét việc ấy, kỳ trong ba ngày phải định án mà phục chỉ. Vua truyền xong thì bãi chầu, các quan đều về dinh, quan Trị diện bèn dẫn Lục phụng Dương giao cho quan Phủ doãn Khai phong.

Lúc ấy gian thần là Bàng tư Trung giận Tư mã Quang và Hàng Phan lắm. Song không dám nói chi. Đến chùng thấy vua nghe lời hai người ấy, hạ chỉ cho Bao Quí tra xét thì lo lắm, vì sợ nếu tra ra thì mình bị tội thả con hãm hiếp con dân. Cho nên khi bãi chầu thì không về dinh, thẳng vào cung Bàng quí phi mà tỏ hết các việc cho Quí phi nghe. Quí phi cả kinh và giận, cả kinh là sợ cho cha mình bị tội không dạy con, giận là giận Lục phụng Dương sao nó giết em mình như vậy. Ngồi rầu rĩ một hồi rồi nói với Bàng tư Trung rằng : « Thôi cha hãy về mà nghĩ, để con tính việc ấy cho, không hề chi đâu. » Bàng tư Trung cả mừng từ giã lui ra.

Nói về quan Phủ doãn Khai phong họ Bao tên Quý, tự Đình Thiệu là cháu của Bao Chuần. Ngày kia lãnh chỉ đem Lục phụng Dương về mà ỉa. Về đến nhà rồi, bèn hỏi Lục phụng Dương rằng : « Vã Quốc cự thì hai đảng cũng đều Quốc cự, còn Công tử thì hai đảng cũng là Công tử, sao Quốc cự lại bắt lỗi mà đánh người ta đến nỗi chết là ý gì ? Thiệt tôi xét không nổi. » Lục phụng Dương mới khai hết đầu đuôi cho Bao Quý nghe, Bao Quý nói : « Bấy lâu tôi cũng biết Bàng vân Bưu hay làm nhiều điều trái phép, hiếp đáp nham dân, song thấy Bàng gian tặc đương lúc quyền cao chức lớn, lại chưa có dịp chi mà trừ diệt, cho nên phải ân nhân mà chờ cơ. Té ra ngày nay nó lại hãm hiếp con dân, gắp tay Quốc cự trừ nó, ấy cũng là Hoàng thiên hữu nhãn, khiến cho Quốc cự trừ loài tàn bạo mà cứu những dân lành. » Nói rồi liền sai quân đem phiếu đến dinh Bàng tư Trung mà đòi mấy tên gia đình đi với Bàng công tử khi ấy, dặng mà lấy lời khêu chiêu, quân nham vưng lệnh đem phiếu đến dâng lên cho Bàng tư Trung. Tư Trung xem rồi nổi giận mà rằng : « Bầy hãy về nói lại cho Bao Quý hay : Gia đình của tao không phải bực Phủ doãn ấy tra hỏi dặng đâu ? Và dặn va đừng có bày nhiều chuyện mà thất công lại mang tai nữa. Hãy cứ theo phép xưa nay : Sát nham giả tử mà thôi. » Quân nham nghe nói trở về thuật lại cho Bao Quý hay. Bao Quý nổi nóng mà mắng rằng : « Quân gian thần, đã thả con làm dữ như vậy còn dám lấy quyền thế mà nhát ta, ta quyết làm cho mình lẽ này ra, dầu có thác đi nữa cũng lưu danh ư hậu thế. » Bèn khiến quân đòi Vương Chiêu đến. Vương Chiêu vàng lời, đến quì trước mặt Bao Quý. Bao Quý hỏi : « Vậy chớ sự tích Bàng vân Bưu làm làm sao mà Lục phụng Dương đánh thác, thì người phải khai ngay, không nên giấu giếm. » Vương Chiêu bèn khai hết đầu đuôi cho Bao Quý nghe. Bao Quý nghe rồi thì gặt đầu và hỏi rằng : « Người là người sanh trưởng tại đây hay là ở đâu ? » Vương Chiêu thưa : « Tôi là người gốc ở Hồ Quảng đến ngụ Biện kinh đây mới có ba năm nay. » Bao Quý hỏi : « Ở đây có sự nghiệp chi và gia quyến dặng

mấy người ? » Vương Chiêu thưa : « Tôi ở đây thì nghèo lắm, nhà cửa chẳng có, một đồng một chữ cũng không, ở đậu với người anh em bạn học, còn gia quyến thì có hai cha con tôi mà thôi, không anh em, không cha mẹ, cũng không thê thiếp chi hết. » Bao Quí nghe nói động lòng than dài thở vắn một hồi. Rồi nói : « Thôi, người đừng ở Biện kinh làm chi mà mang họa, để ta cho người năm chục lượng bạc, đừng người về Hồ Quăng mà làm ăn, song cũng phải mai danh ẩn tích mới khỏi hại. » Nói rồi bèn bảo quân lấy bạc mà cho Vương Chiêu. Vương Chiêu cũ mừng lãnh bạc và lạy tạ mà lui về.

Từ ấy dắt con về Hồ Quăng mà mai danh ẩn tích, đến sau gặp Lục phụng Dương.

Ngày mai Bàng quí phi khiến nội giám đem ý chỉ đến cho Bao Quí. Bao Quí giữ ra xem thì trong ấy dặn Bao Quí đừng có tra xét gì hết, cứ đánh khảo Lục phụng Dương làm cho nó chịu án sát hơn thì thôi. Và cấm không cho tra tới chuyện cha con của Vương Chiêu, nếu vâng theo lời này thìặng cao thăng quyền tước, còn cãi lời này thì tánh mạng không toàn. Bao Quí xem rồi thì mặt phùng phùng giận, song cũng dẫn lòng mà phục mạng cho Nội giám về.

Giấy lâu lại có Nội giám khác đem ý chỉ của Lục hoàng hậu đến nữa. Trong ý chỉ ấy khiến Bao Quí phải lấy lễ công mà định án, đừng có tư vị ai mà làm hại cho người ngay. Bao Quí xem rồi cũng phục mạng cho Nội giám ấy về.

Lúc ấy Bao Quí ngồi ngẫm nghĩ rằng : « Trong hai lời ý chỉ này một lời thì bảo tư vị, một lời thì cứ bảo lẽ ngay, mà bên Chánh hậu không thân thế cho bằng bên Quí phi, còn nội trào theo phe gian nịnh thì đông, phe trung nghĩa thì ít. Nếu ta tham mển trước quờn theo phe gian thần thì làm nhục cho tô tông, còn lấy theo lẽ công thì tánh mạng không còn. Thôi, thà ta liều thác mà danh lưu hậu thế, thì còn dám thấy mặt ông cha ta nơi cửa tuyền. » Nghĩ như vậy bèn vào hậu đường mà ac nghĩ.

Hồi thứ ba

*Bao Phũ - đoán bởi ngay liều thác,
Lục Thừa-tướng vì giận mang tai.*

Rạng ngày Bao Quí khiến phu nhơn là Lý thị góp nhóc gia tư đặng có về Giang nam. Phu nhơn cả kinh hỏi rằng : « Vậy chớ có sự làm sao mà tướng công bảo tôi về quê lại có sắc buồn rầu lắm vậy ? » Bao Quí mới thuật hết sự tích cho Phu nhơn nghe, rồi lại than với Phu nhơn rằng : « Sự có như vậy, nếu lấy lễ công thì cũng mang hại, còn lấy lễ tư thì ngày sau mặt mũi nào còn thấy ông cha nơi chốn huỳnh tuyền ! Vậy phu nhơn hãy đem ba đứa con ta về quê quán đặng mà mai danh ẩn tích, đề ta ở đây, liều thác mà lấy lễ công bình. » Phu nhơn nói : « Tướng công ôi ! Tướng công làm quan đã mười mấy năm, sao còn chưa biết nẻo tới lui không thông đều quyền biến, đề bo bo giữ lòng trung trực ôm dạ công bình, mà chịu thác như vậy, chẳng là cố chấp lắm. Vả đời này gian nịnh rất nhiều, thuận nó thì sống, nghịch nó thì thác, sao tướng công không nương theo thời thế đặng làm quan cho lâu dài, lựa là phải kinh chống với nó làm chi mà gánh vác lấy sự hiểm nghèo như vậy ? » Bao Quí nghe nói liền nổi giận mà rằng : « Bồn phạn đờn bà biết đâu mà nói đến việc trào đình ! Nếu ta lấy lễ công, dầu có thác đi nữa, thì cũng thiên cổ lưu danh, còn như lấy lễ tư mà theo phe nịnh, hại đứng trung lương thì làm hư danh tiếng cho dòng họ Bao ta, thì mang lỗi với tổ tông biết là dường nào ? » Nói rồi lại bồng đứa con trai mình là Bao Anh, rơi lụy mà than rằng : « Con ôi ! Chưa mấy tuổi mà đã lìa cha, con biết chằng ? » Nói rồi bèn trao Bao Anh cho Phu nhơn mà dặn rằng : « Khi Phu nhơn về đến Giang nam thì chằng nên ở Lưu châu phũ, phải qua Dương châu phũ mà ở. Cũng chằng nên nói ta là chồng. Như ngày sau con ta có lớn khôn rồi, cho ăn đi học mà đừng cho làm quan. Còn con gái ta đây, khi nó lớn

rồi, thì chọn nhà hiền lương mà gã, không nên ham giàu sang gã cho những loài gian nịnh đầu. Còn vợ chồng ta từ đây về sau không trông gì gặp nhau nữa ! Vậy Phu nhơn cứ việc nuôi con chẳng nên thương nhớ buồn rầu mà hao tổn tinh thần. » Phu nhơn nghe nói thì rơi lụy đầm đề mà thưa rằng : « Nếu vậy tướng công đã quyết lòng liêu thác hay sao ? Tướng công ôi ! Sao Tướng công nghĩ đó mà coi, con thơ vợ yếu như vậy, mà Tướng công cứ khẩn khẩn giữ điều trung trực liêu thác mà lấy danh, như vậy thì danh trung nghĩa đã có rồi, song mẹ con thiếp đây, khi nắng lửa mưa dầu biết nương dựa với ai ? Ấy có phải là một việc làm hư một việc chẳng ? » Bao Quí nói : « Không chắc là ta phải liêu thác, song đạo làm tôi hề trọn ngay cùng nước thì phải phứt việc nhà. Ta cũng nghĩ vì Phu nhơn về đó thì cũng có gia sản đủ mà nuôi con. Nay bạc lương của ta góp nhóm đầy đặn sáu trăm lượng, vậy thì phu nhơn hãy lấy ba trăm lượng mà đi đường, còn lại ba trăm lượng để ta cho Lục quốc cự đặng người làm của tùy thân mà lánh nạn ! Ấy vậy Phu nhơn hãy sắm sửa mà lên đường cho kịp, đừng có bị rịn làm chi mà trễ nãi ngày giờ. » Phu nhơn thấy chồng nói lắm thì lau nước mắt, mà khiến trẻ dọn thuyền, rồi từ giả chồng mà trở về Giang nam.

Còn Bao Quí thấy vợ con đi rồi thì khiến quân dọn một tiệc nơi hậu đường, rồi cho mời Lục phụng Dương đến mà thết đãi. Dương khi ăn, Lục phụng Dương hỏi Bao Quí rằng : « Sao mấy bữa rày không thấy lão gia ra khách, mà có sắc buồn rầu như vậy ? Bao Quí mới thuật hết ý mình cho Lục phụng Dương nghe. Nói rồi lấy ba trăm lượng bạc mà trao cho Lục phụng Dương và dặn rằng : « Ý tôi đã nhứt định như vậy, Công tử hãy lấy ba trăm lượng bạc này mà tùy thân, đặng chờ đến mãn canh tư, cửa thành vừa mở thì lên ra tị nạn cho kịp. » Lục phụng Dương thưa rằng : « Nói như lão gia vậy thì ắt là tôi không dám vâng lời đầu. Vả tôi làm thì tôi chịu. Nếu lão gia làm như vậy ắt là liên lụy đến lão gia còn gì, chẳng những là liên lụy đến lão gia thôi mà lại chà tôi cũng mang tội nữa. Việc ấy tôi quyết không dám.

vàng lồi. » Bao Quí nói : « Công tử ôi, không hề chi đâu, nội đêm nay tôi sẽ làm một đạo biểu chương kê liệt sự tình của Bảng tặc cho Thánh thượng nghe đặng họa may người suy xét lại, mà không sai người tìm kiếm Công tử và không làm tội đến Thừa tướng chăng ? Song cũng còn e chúng nó ém lời bôn chương ấy đi. Tuy vậy cũng còn chưa biết thế nào ? Còn bây giờ đây nếu Công tử mà không nghe lời tôi ắt là cha con đều bị tay gian tặc, như vậy thì Công tử mang tội bất hiếu biết là dường nào ! Vậy Công tử hãy nghe lời tôi mà lánh đi xứ khác. đặng ngày sau có nối nghiệp tông môn. » Công tử nghe nói thì rơi lụy mà rằng : « Nếu lão gia ở như vậy thì ơn ấy lớn biết là chừng nào, song e tôi thoát thân rồi thì Thánh thượng làm tội lão gia, đề cho tôi chịu tội mới phải. Bởi vì số trời đã định như vậy rồi. Nguyên khi tôi đi đến Kim đồng quan thì anh rề tôi có nói : Đến ngày nay tôi phải mang họa. » Bao Quí nói : « Việc ấy tôi đã nhứt định rồi xin Công tử chớ nói nhiều lời, hãy nghe lời tôi mà tị nạn đi cho rồi. » Lục phụng Dương thấy Bao Quí nói lắm như vậy, thì biết ý Bao Quí đã nhứt định rồi, bèn hỏi Bao Quí rằng : « Còn gia quyến của lão gia thì lão gia xử trí cách nào ? » Bao Quí nói : « Tôi có một đứa con trai, một đứa con gái, đứa trai ấy tên là Bao Anh, mới có năm tuổi mà tôi đã khiến người đem hết gia quyến về Giang nam rồi, còn cần gì phải lo chuyện ấy nữa. » Công tử nghe nói vung tuôn hai hàng lụy nhỏ mà thưa với Bao Quí rằng : « Nay mà cha con vợ chồng của lão gia phân cách nhau ra như vậy, cũng là tại tôi. Vậy xin lão gia hãy ngồi lên cho tôi lạy một lạy đặng mà đền ơn. » Nói rồi liền quì xuống mà lạy Bao Quí, Bao Quí lật đật đỡ Phụng Dương dậy mà rằng : « Công tử ôi ! Đừng làm như vậy. Và tôi ra làm quan đã hơn hai chục năm nay mà không hề làm cho oan ức một tên dân hèn, hưởng chỉ là Công tử mà tôi lại nữa làm đều bất minh như vậy sao ? Thôi, thà tôi thác mà để danh cho đời, thì thác cũng như sống, mà lại tôi cũng đã gần sáu chục tuổi rồi dẫu có thác cũng không ức gì cho lắm. » Phụng Dương nói : « Nay tôi nhờ ơn lão gia mà thoát khỏi

nạn này, nếu ngày sau tôi về trào mà báo thù đặng thì tôi nguyện kết làm sanh tử chi giao với linh lang (1) đặng mà đền ơn ngài ấy. » Bao Quí nói : « Nếu Công tử có ý ấy thì tôi cũng đành nhắm mắt nơi chốn huỳnh tuyền. » Rồi hai đảng đàm đạo với nhau cho đến canh tư, Bao Quí mới thôi thúc Phụng Dương đi cho sớm, kéo đèn sáng thì lậu sự ra. Phụng Dương vàng lời, sắm sửa hành lý, lạy tạ Bao Quí rồi ra cửa Hoàng thành mà trốn đi.

Khi Phụng Dương đi rồi, thì gia đình của Bao Quí ra quì mà thưa với Bao Quí rằng : « Nay lão gia tha Lục công tử đi rồi. Đến mai đây lão gia tính làm sao mà phục chỉ cho đặng ? Bàng thừa tướng lẽ nào chịu vạ cho lão gia sao ? Vạy thì lão gia hãy bỏ chức mà trốn đi, đặng mai danh ẩn tích cho bảo toàn tánh mạng thì hay hơn. » Bao Quí nói : « Lời người nói cũng phải, song nếu ta treo ấn bỏ chức mà trốn đi, thì là bất trung lắm. Mà lại làm nhục cho tổ tông nữa, chỉ bằng ta ở đây thà liều mình thác cho rạng danh thì hay hơn. Người ở với họ Bao ta đã bốn chục năm dư. Ta thấy người cũng hết lòng, nay người đã già cả rồi. Vạy đến khi ta thác, thì người hãy góp nhóp gia tài của ta đây đem về quê quán mà làm ăn. » Gia đình ấy vàng lời rơi lụy mà lui ra.

Qua đến ngày thứ ba đương lúc canh ba, Bao Quí thức dậy mặc đồ triều phục, vọng bàn đốt hương mà làm một tờ bùa chớng đề lên trên bàn ấy, rồi tự vạ mà thác.

Rạng ngày tên gia đình già ấy bước vào, thấy Bao Quí như vậy thì thất kinh, hồn bất phụ thể, nhào lăn ra mà la om sòm, các gia đình khác bước vào thấy Bao Quí đã chết cứng rồi.

Ngày ấy Thiên tử làm triều bá quan triều bái tung hô rồi Bàng tư Trung bước ra quì giữa kim giai mà tâu rằng : « Bao Quí lãnh chỉ đã mấy ngày rày chưa thấy phục mạng. Xin Bệ hạ liệu định thể nào ? » Thiên tử nghe tâu, liền hạ chỉ sai Bàng tư Trung đem hai mươi tên Ngự lâm quân, ra Khai phong phủ mà tra xét việc ấy. Bàng tư Trung vàng

(1) Con trai của ông.

chĩ ra đến Khai phong phủ, vào dinh Bao Quí, thấy Bao Quí đã tự vận mà thác rồi. Bàng tư Trung cả kinh nói rằng : « Thế khi lão này đã tha Lục phụng Dương rồi chớ chẳng không. » Bèn ngó trên ghế thấy một đạo biểu chương liền lấy mà xem. Té ra đạo biểu chương ấy là của Bao Quí làm ra mà không cáo Bàng tư Trung là người trị gia bất nghiêm, thả con làm dữ, nhiều hại lương dân, làm nhiều điều trái phép. Bàng tư Trung xem rồi thì cả kinh mà nghĩ rằng : « May mà đạo biểu chương này Thiên tử chưa hay, nếu người thấy đặng thì chẳng những Lục phụng Dương khỏi tội mà thôi, mà ta cũng phải mang tai nữa. » Nghĩ rồi liền đốt tờ biểu chương ấy. Đốt rồi thì vội vã về trào mà tâu với Thiên tử rằng : « Bao Quí thả Lục phụng Dương trốn, rồi sợ tội đã liệu mình. Khi tôi đến đó thì thấy gia quyến của Bao Quí đã trốn hết. Duy có thầy của Bao Quí nằm đó mà thôi. » Vua nghe tâu nổi giận mà rằng : « Loài gian tặc chẳng tuân lệnh trẫm, dám cả gan tha Lục phụng Dương trốn đi như vậy, thiệt là bất trung lắm. Thôi, nó đã thác rồi thì các quan cứ theo lẽ mà chôn cất. » Bàng tư Trung tâu rằng : « Việc này không phải tội nơi một mình Bao Quí mà thôi. Lục thừa tướng và Hoàng hậu cũng có tội nữa. Vả Bao Quí cũng là người hay kiên phép, chắc là va cũng sợ Lục thừa tướng và Hoàng hậu, cho nên va phải tha Lục phụng Dương. Khi va tha lỡ Lục phụng Dương thì va lại sợ luật phép triều đình. Vì vậy cho nên va tẩn thối lương nan, mới phải cam tâm mà chịu thác. » Thiên tử nghe tâu mà chưa kịp nói chi hết. Lục thừa tướng nổi giận nạt Bàng tư Trung rằng : « Bàng tặc thiệt là gian ác, cứ mong lòng mà hại kẻ vô cớ. Phải chi ta có lòng muốn yên ổn cho con ta thì ta đã thả cho nó đi trong khi nó còn ở nhà ta, ta lại đem nó đến giữa triều đình mà chịu tội làm chi ? Nay người lại bày điều mà sàm tấu, đặng có hãm hại trung lương, sao người không sợ dề danh thối cho ngày sau vậy ? » Bàng tư Trung thấy Lục vận Trung mắng nhiếc như vậy thì nổi giận mà nạt lại rằng : « Lão thất phu, người đã thả con người giết con ta, lại còn nhục mạ ta như vậy sao ?

Giữa triều đình đây mà người còn chĩ trở muon làm dữ với ta như vậy? Nào người cã gan dám đánh ta thì đánh đi coi thử? » Lục vân Trung nghe nói thì trợn mắt mắng rằng : « Lão súc sanh, nếu ta đánh người thì người dám làm chi ta? » Nói rồi liền cầm hốt xốc lại mà đánh vào mặt Bàng tư Trung. Bàng tư Trung né khỏi, rồi cũng cầm hốt mà đánh Lục vân Trung lại. Hai vị Thừa tướng bèn đánh lộn với nhau tại giữa triều đình. Lúc ấy các quan không ai dám can gián chi hết. Thiên tử thấy vậy thì nạt lớn rằng : « Chỗ này không phải là chỗ đánh lộn, hai khanh sao vô lễ lắm vậy? » Hai người đang lúc nóng giận, nên Thiên tử quở như vậy mà cũng không nghe, cứ đánh với nhau hoài. Thiên tử thấy vậy bèn bước xuống kim giai dựng can gián. Không dè Lục vân Trung phần thì tuổi cao tác lớn, phần thì đương cơn giận dữ, tai đã số mà mắt lại lạn, cho nên khi Thiên tử lại can thì Lục vân Trung không rõ là ai. Bèn cầm hốt đánh nhằm trán Thiên tử. Thiên tử nổi giận mà nạt rằng : « Lão tặc, sao dám cã gan như vậy kia? Vã trẫm thấy lai gã rầy rà với nhau, trẫm e dè như vậy thì trái lẽ quân thần, cho nên trẫm mới can mà giảng hòa, sao người dám cã gan làm đều đại nghịch? Rất dỗi là trẫm đây mà người dám như vậy thay, huống chi là ai. Con người đã sanh dữ mà hãm hại người lành, thì trẫm cũng nghĩ tình Hoàng hậu, tướng công cang của người, bấy lâu, cho nên trẫm không làm tội người. Không dè người lại cã gan, dám đánh trẫm như vậy, thiệt là đáng tội lắm. » Nói rồi bèn kêu Trị điện tướng quân mà bảo rằng : « Khanh hãy dẫn lão này ra chốn Tây gian mà chém quách đi cho rồi. »

(Xem tiếp tập 2)

TÔNG-TỬ-VÂN

DIỄN NGHĨA



Lúc ấy hai đảng dừng tay không đánh nữa, Lục thừa tướng biết mình không khỏi tội, bèn quì xuống mà bẩm rằng : « Kê lão thần lỡ tay đánh nhằm Bệ hạ, cũng biết rằng tội ấy không khỏi, song bây giờ đây cha con Bàng tư Trung cậy thế chuyên quyền, làm cho bại hoại việc triều chánh, xin Bệ hạ nghĩ công lao của Thái tổ gây dựng cơ nghiệp ra, dặng mà dùng lời trung, bỏ lời nịnh, trừ hết phe đảng ấy. Làm như vậy thì dầu tôi có thác xuống suối vàng đi nữa, thì cũng vui lòng đẹp dạ. » Thiên tử nói : « Lão tặc không nên nhiều lời, Trị diện tướng quân dẫn ra mà chém quách cho rồi. » Các đại thần thấy vậy đều quì xuống can gián. Vua ngồi suy nghĩ, một hồi rồi phán rằng : « Trẫm cũng biết rằng : Nguyên vô lễ các chi đạo (1). Song tội ấy rất lớn, không lẽ trẫm dung dặng. Thôi, trẫm cũng chế bớt cho. » Bèn truyền chỉ lấy lụa điều mà thắt cổ Lục thừa tướng. Văn võ bá quan thấy vậy, đều động lòng roi lụy. Khi Lục thừa tướng đã thác rồi thì vua truyền lệnh cho bá quan làm y theo lễ mà lo việc chôn cất.

Vua truyền chỉ xong rồi vừa muốn lui châu, xảy có quan Nội giám tâu rằng : « Có Lục nương nương đến châu. » Vua truyền chỉ triệu vào thì thấy Lục hoàng hậu có sắc giận lắm, bèn hỏi rằng : « Vốn trẫm chưa từng tuyên triệu, mà Ngự thể đến có việc chi ? » Lục hoàng Hậu tâu lớn tiếng rằng : « Vả

(1) Không đao nào mà chém quan Tể tướng dặng, nghĩa là làm Thừa tướng rồi, nếu không có tội phản quốc thì không đến nỗi chết chém.

chả lòi là người nguyên lão, phò dũ ba trào rồi, làm đến bực Tề tướng mà lại vào vòng quốc thích nữa. Nay Bệ hạ nghe lời gian nịnh, vì tội em tôi mà giết đến cha thì chẳng là oan lắm. Vả cha tôi tuổi đã bảy chục, mà công cán cũng dày, sao Bệ hạ nỡ nào làm như vậy ? Ưông cho Bệ hạ làm đến bực Chí tôn, mà không biết người trung kẻ nịnh, cứ nghe lời sàm tấu, không kể đến giang san, như vậy thì mang tội lỗi với Tiên đế, biết là chừng nào ! Hư làm chi lắm vậy Bệ hạ ? » Thiên tử nghe nói nổi giận mà nạt rằng : « Đờ tiện tỳ ! Vả cha mi đã đánh trăm tại giữa trào, mà trăm còn trông tình nội thích, đoái nghĩa, công thần, cho nên không đành xử trăm, đã làm tội thất cổ, lại cho chôn cất tử tế. Nay mi không biết đầu đuôi, lại dám đến giữa trào buông lời mắng trăm như vậy, làm cho trái lẽ quân thần. Đản bà mà hỗn hào như vậy, thì còn đề làm chi ? » Nói rồi bèn truyền chỉ cho Trị điện tướng quân bắt Lục hoàng hậu ra mà thất cổ.

Lúc ấy văn võ bá quan đều quì xuống mà tâu rằng : « Lục nương nương là người hiền đức lắm, vả lại là bực Quốc mẫu trong thiên hạ, lẽ đâu hơn lỗi nhỏ mà đến tội tru lục, nếu Bệ hạ làm như vậy, chúng tôi e lỗi nếm phu phụ, trái lẽ quân thần đi chẳng ? Xin Bệ hạ lấy lòng hơn hậu nhậm lời chúng tôi xin, mà xá tội cho Nương nương, ấy là sự may của xã tắc. » Thiên tử nghe các quan tâu như vậy, nghĩ đi nghĩ lại một hồi thì cũng bớt nư giận một ít, bèn phán rằng : « Trăm cũng biết : Quân thần hữu nghĩa, phụ tử hữu ân, hềm vì Hoàng hậu là người thống ngự lục cung, mẫu nghi thiên hạ, lại dám đến đây mà làm điều thất lễ. Ấy là biết tướng nghĩa cha con, mà không kể niềm tời chúa, như vậy thì đáng tội lắm, song trăm thấy các quan can gián đã hết lời thì trăm cũng nhậm lời các quan mà giam cầm Hoàng hậu nơi lãnh cung, như ngày sau mãn nguyệt khai huê rồi, mà trở đặng Hoàng nam thì trăm sẽ tha ra mà phục ngôi chánh hậu, còn như để công nữ thì trăm để ở trong lãnh cung hoài. » Lục hoàng hậu rơi lụy ôm sầu mà vào nơi lãnh thất. Vua hạ chỉ phong cho Lữ công Trứ làm Tả thừa tướng đặng thế cho Lục

vàn Trung, Công Trứ tạ ơn lui ra. Vua lại truyền chỉ khắp trong thiên hạ rằng : « Phải bắt Lục phụng Dương mà giải về triều, như hàng quân dân mà bắt đặng nó, thì cho làm bực Tứ phẩm, như ai không muốn làm quan thì thưởng năm muôn lượng bạc. Còn như hàng các quan mà bắt đặng nó, thì lại gia thăng quyền tước. » Rồi đó, vua truyền bãi châu mà trở về cung, còn các quan ai về dinh nấy.

Ngày thứ vua hạ chỉ phong cho Bàng quý phi làm Chánh cung, lại ban cho một cây Long phụng kiếm đặng mà sửa trị trong cung, hề ai có tội chi thì tiền trãm hậu tấu, Bàng quý Phi tạ ơn mà lãnh chỉ. Từ ấy Bàng tư Trung càng thêm vinh diệu hơn nữa.

Lúc ấy có quan Binh bộ thượng thư là Khấu Nguơn, vâu là cháu của Khấu Chuẩn, thấy Thiên tử nich ái mà làm việc bất minh như vậy, thì buồn dầu dầu ăn ngủ không yên, bèn thay y phục giả dạng mà đi vớt hai tên gia đình, vào đến lãnh cung mà bảo người giữ lãnh cung là Ngô Tấn vào tâu lại cho Lục hoàng hậu hay. Lục hoàng hậu khiến triệu Khấu Nguơn vào. Khấu Nguơn triều bái rồi, Lục hoàng hậu roi lạy mà hỏi rằng : « Vậy chớ hiền khanh đến đây có việc chi không ? » Khấu Nguơn tâu rằng : « Vì thấy Nương nương còn đương thai nghén mà ở chốn lãnh cung, thì tôi e Nương nương mang lấy ôm thãm đeo sầu mà hao mòn khí sắc, cho nên tôi phải đến đây mà phân giải cho Nương nương một đôi điều. Xin Nương nương hãy an lòng mà chờ đợi cho mãn nguyệt khai hoa rồi thì cũng đặng trở về Chiêu dương chớ chẳng không. » Lục hoàng hậu nói : « Hiền khanh có lòng đoái trông như vậy thì ta cũng cảm ơn, song ta bị ở chốn này không chắc là ra đặng, vì việc thai nghén chưa biết trai gái thề nào, mà hôm quân đã có nói : Như đẻ con gái thì ta phải ở luôn chốn này không đặng ra nữa. Ta nghĩ lại ấy cũng là phước bất trùng lai, họa vô đơn chí, nay Bàng quý phi cũng có thai nghén như ta, ắt là nó đem lòng tạt đổ chớ chẳng không. Nay hiền khanh có lòng như vậy, dầu ta có thác xuống suối vàng đi nữa cũng không quên ơn ấy. Vậy khanh hãy về lo việc nước, còn việc

ấy đừng lo đến làm chi. » Khấu Nguơn nghe nói rơi lụy mà nói rằng: « Vạy xin Nương nương hãy giữ gìn vóc ngọc, đừng họa may sanh đặng Hoàng nam, thì sẽ có phương giải cứu, song phải cần thận cho lắm, kẻo bị Bàng phi sai người hại lén. » Dặn rồi bèn từ giả ra về.

Hồi thứ tư

*Năm vị Phan-vương ra sức cã,
Ba người trung nghĩa lập mưu cao.*

Khấu Nguơn ra đến cửa kêu Ngô Tấn lại dặn rằng : « Ta biết người có lòng trung nghĩa, cho nên mới dám cậy người một điều : Như Nương nương ngấy sau sanh đặng Hoàng nam, thì người phải mau mau thông tin cho ta hay với. » Ngô Tấn vâng lời. (Nguyên Ngô Tấn đây vẫn là gia nhơn của Khấu Nguơn ngày trước, cho nên Khấu Nguơn biết người trung nghĩa mà tin cậy như vậy.) Khi Khấu Nguơn dặn dò xong rồi thì từ giả Lục hoàng hậu, Ngô Tấn mà về dinh.

Đêm ấy viết luôn năm phong thơ, sai năm người gia đình chia ra một người đi một ngã mà đem ra cho năm vị Phan vương còn đang trấn ải.

Năm vị Phan vương là :

1.— Đông bình vương, Cao Đồng : Vẫn là cháu của Cao hoài Đức, đang trấn nơi Kim đầu đồng quan.

2.— Nhữ nam vương, Trịnh Oai : Vẫn là con cháu của Trịnh Ân đang trấn nơi Sơn hải quan.

3.— Định sơn vương, Hồ giềng Khánh : Vẫn là cháu của Hồ giềng Táng, đang trấn thủ nơi Cư dung quan.

4.— Bình tây vương, Địch Luông : Vẫn là con của Địch Thanh, đang trấn nơi linh Sơn tây phủ Thái nguyên.

5.— Định quốc vương, Dương văn Quảng : Vẫn là con của Dương tôn Bảo, đang trấn nơi Ngổ kiều quan.

Năm người gia đình lãnh năm phong thơ đem ra cho mấy vị Phan vương ấy.

Nói về Bàng quý phi từ ngày lên bực Chánh cung thì lại càng ăn ở độc dữ hơn nữa. Nội cung ai ai đều sợ, mỗi ngày sai người tâm phúc đến nơi lãnh cung mà giữ gìn nghiêm ngặt, không cho văn võ bá quan tới đó thăm viếng Lục hoàng hậu, như ai cãi lệnh thì chém quách không tha, lại sai người dò thám ngày đêm coi chừng Lục hoàng hậu có tọa thảo (1), thì phải phi báo lập tức.

Nói về Đông bình vương là Cao Dĩnh, ngày kia tiếp đặng thơ của Khấu Nguơn thì giở ra xem.

Thơ rằng :

« Tôi là Khấu Nguơn làm Binh bộ thượng thư, khấp nép
« dâng thơ cho hiền vương xem rõ. Nghĩ vì thuở trước
« sang ngôi điện bệ, oai trấn biên cương, dùng như chánh
« mà đồ lễ dân, lấy giáo hóa mà răn đạo tặc. Bởi vậy cho
« nên bốn phương khâm phục, thiên hạ thái bình. Đến
« nay việc trào chánh càng ngày càng hư, thế gian tặc
« càng ngày càng lớn. Bày giờ đây đương lúc bề cũ hầu
« nghiêng, triều đình gần thấy điều nguy biến, tôi thấy vậy
« lấy làm lo lắng, cho nên tôi phải dâng thơ này đặng mà
« tỏ bày cội rễ cho hiền vương nghe. Vả Quốc cữu là Lục
« phụng Dương vì thấy việc bất bình phải ra tay mà trừ
« khử. Rủi thời đá Bàng vàn Bru và đầu xuống đá
« mà thác, triều đình không lấy phép mà tra cho mình,
« cho nên Lục quốc cữu phải đào thoát qua xứ khác. Còn
« Lục thừa tướng giữ lẽ công bình, thấy loài gian thần chịu
« không nổi, cho nên mới đánh lộn với Bàng thừa tướng.
« Ấy cũng vì Lục thừa tướng là người tánh nóng nảy, lỡ
« tay đánh nhằm Chúa thượng; cho nên mới mang họa
« lớn. Còn Lục hoàng hậu thì còn đương có thai nghén bỏ
« vào lãnh cung, không biết ngày sau ra thế nào. Bởi vậy
« cho nên tôi khiến người thông tin cho hiền vương hay,
« xin hiền vương đem binh mã mà trừ loài gian, giết đứ
« a nịnh, đặng có khôi phục việc trào chánh lại, ấy là công cán
« rất lớn. »

(1) Nằm nơi, đẻ.

Cao Dong xem thơ rồi thì cá giận mà mắng rằng : « Loài gian tặc, nó đã lộng quyền như vậy thì trong nước ắt là sanh loạn. Lục nương nương là người hiền đức thiên hạ đều hay, mà Chúa thượng lại đành bỏ như vậy thì chẳng là hôn quân lắm. »

Bèn thưởng người đem thơ một trăm lượng bạc mà dặn rằng : « Người hãy về mà thưa cho Khấu thượng thơ hay. »
rằng : Ta sẽ thông tin cho các vị Phan vương kia, đặng mà hẹn ngày đi một lượt. » Người đem thơ vâng lời, trở lại Biện kinh.

Ngày ấy Cao Dong hội chư tướng thương nghị. Chư tướng đều thưa rằng : « Từ Đại vương ra trấn thủ chốn này thì cứ giữ một lòng trung quân ái quốc. Nay Chúa thượng tại nghe lời gian nịnh, không đoái trượng lượng, chẳng kể đến giang san cơ nghiệp là trọng. Xin Đại vương nhơn cơ hội này nghe theo lời Khấu thượng thơ, đem binh về trào, trừ loài gian nịnh, đặng mà xin Thánh thượng phục ngôi Chánh hầu lại cho Lục nương nương. Làm như vậy thì mới rõ danh Đại vương là người trung cương nghĩa khí cho. » Cao Dong nghe chư tướng nói thì thở ra mà than rằng : « Việc đem binh cũng không dễ gì đâu ! Vả lúc này thiên hạ thái bình, dân an quốc thái. Nếu dấy động binh đao, ta e một là kinh lòng Thiên tử, hai là rúng động nhơn dân. Người biết thì gọi ta có lòng lo việc nước, còn người không biết thì gọi ta đem dạ phản thần. Ấy chẳng là trong đục không phân, ngay gian khó rõ, e chẳng khỏi hư danh giá họ Cao ta. Còn như làm thịnh mà dè vậy thì lại e gian nịnh lộng quyền, ắt là sanh họa trong nước. » Chư tướng thưa rằng : « Lòng trung nịnh ngày sau cũng rõ. Nếu Đại vương tị việc nhỏ mà bỏ việc lớn, ắt là giang san của nhà Tống không còn. » Cao Dong thấy chư tướng nài lắm thì nói rằng : « Vậy thôi để ta giao ấn phù cho Phu nhơn gìn giữ ải quan, đặng ta về trào rồi sẽ kiến cơ nhi tác. » Nói rồi bèn trở vào hậu đường mà trao phong thư của Khấu thượng thơ cho Lục phu nhơn xem, Phu nhơn xem rồi liền té nhào xuống đất mà bất tỉnh nhơn sự. Các tỳ tất xúm lại

đỡ dậy, giây lâu mới tỉnh lại mà khóc rằng : « Đại vương ôi ! Vả cha tôi là nguyên lão, phò tá đã ba triều rồi, cứ giữ lòng trung cương nghĩa khí, không đem dạ gian tà. Nay Chúa thượng không tưởng công thần lại không kể niềm nộ thích, đành lòng nghe lời sàm tấu, đã giết tôi trung lại bỏ vợ hiền. Như vậy thiệt là hôn quân lắm. Vậy xin Đại vương đem hết binh gia trong ải này về triều mà trừ loài gian nịnh và cứu Hoàng hậu ra khỏi lãnh cung, làm như vậy trước là vì nước sau trả thù cho cha thiếp thì ơn ấy thiếp cảm đội vô cùng. » Cao Dong nói : « Phu nơn là bôn phạn đàn bà chưa rõ việc quân thần đại nghĩa, chớ việc tôn ti của vua với tôi cách nhau xa lắm, lẽ đâu dám hưng binh động Thánh tâm. Thôi, để ta hội hiệp với các vị Phan vương kia đặng về triều mà can cho hết lời, như vậy Chúa thượng nghe cùng không nghe, thì tới đó sẽ hay. Vậy Phu nơn hãy tạm giữ binh phủ đặng cho ta đem vài trăm gia tướng về triều, như cứu đặng Hoàng hậu ta sẽ về liền, còn như ta can gián Thánh thượng không nghe, có quở trách ta đều chi thì chẳng thà ta liều thác tại giữa triều đình, chớ không nghe mấy lời chur tướng làm quấy như vậy đâu. » Lục phu nơn nói : « Nay Đại vương không chịu hưng binh về, lại muốn đem chừng vài trăm gia tướng tùy tùng mà thôi. Ấy là Đại vương muốn đem thịt treo trước miệng hùm đó. » Phu nơn nói đã hết lời, mà Cao Dong cũng không chịu nghe.

Ngày thứ Cao Dong đi với hai trăm gia tướng, Phu nơn rơi lụy đưa chồng ra khỏi ải. Còn chur tướng thì đưa ra mười dặm đường. Cao Dong nói : « Thôi chur tướng hãy trở về, cứ theo điều lệ của ta đó mà làm, đừng đưa đón làm chi cho xa. » Chur tướng vâng lời trở về ải, còn Cao Dong thì giục ngựa lên đàng.

Nói về Nhữ nam vương là Trịnh Oai, ngày kia tiếp đặng thơ của Khấu Nguơn thì nổi giận mà rằng : « Loài gian thần lộng quyền như vậy, để ta về triều trừ cho đặng nó thì ta mới nghe. » Bèn trở vào hậu đường mà tở hết đầu đuôi

cho Sài phu nhơn nghe. Rồi lại kêu con mình¹ là Trịnh Hùng ra, trao ấn phù và dặn rằng : « Vậy con hãy tạm giữ binh phù đặng cho cha về trào can vua mà trừ an gian nịnh. » Trịnh Hùng vâng lời.

Ngày thứ Trịnh Oai lên ngựa về trào.

Nói về Bình tây vương là Địch Luông ngày kia tiếp đặng thơ của Khấu Nguơn thì giở ra xem, xem rồi thì trở vào hậu đường mà thuật lại sự tích cho Phu nhơn hay. Đoàn phu nhơn cũng xin Địch Luông đem binh về trào mà trừ loài gian ác. Địch Luông nói : « Vả việc dấy binh không phải là dễ đâu, để ta thương nghị với bá quan đặng hết sức can vua thì mới trọn niềm thần tử, chớ không nên nói việc dấy động can qua đâu, như may mà Thiên tử nhậm lời thì ta mau mau trở về, còn như chẳng may mà Thiên tử bắt tội ta rằng không có chiếu triệu mà tự lĩnh về trào thì ta cũng cam bụng chịu. Song khi ta ra đi đây, nếu Phu nhơn nghe có tin chi không lành thì gửi thơ qua Thộn thộn quốc cho mẹ ta và em ta hay, dặng em ta hưng binh qua đánh mà trừ đặng gian thần ấy. » Dặn dò xong rồi, bèn sắm sửa lên đường, Đoàn phu nhơn rơi lụy đưa chòng.

Nói về Tịnh sơn vương là Hồ giêng Khánh, tiếp đặng thơ của Khấu Nguơn thì cũng tính về trào đặng có can vua mà trừ đặng gian thần. Bèn kêu Công tử là Hồ giêng Oai ra dặn rằng : « Nay trong trào có việc lớn, cho nên cha tính phải về trào mà can gián vua. Vậy con hãy tạm giữ lấy ấn phù và phải cẩn thận, cứ theo điều lệ cũ mà làm, không nên kinh hốt. Còn cha đi lần này không biết chừng họa phước thế nào ? » Công tử thưa rằng : « Vả trong trào phe đặng gian thần nhiều lắm, mà tánh cha thì nóng nảy, cha lại muốn đi một mình, tôi e cha bị mưu gian của lũ nịnh ấy, vậy xin cha hãy chờ cho bốn vị Phan vương kia về trước, rồi sẽ thăm nghe tin tức ra thế nào. Khi ấy sẽ tính việc lai trào thì cũng chẳng muộn chi. Nếu cha đi bây giờ chẳng khác chi đem thịt mà treo nơi miệng cọp. » Hồ giêng Khánh nói : « Nay trào đình chất chánh, dụng đứạ nịnh bỏ người hiền, xả tặc giang san

thế gần nghiêng ngã, mà ta là vị cực non thần, mang ơn tráo đình rất trọng. Nếu không ra sức mà diu đỡ vạt nghiêng, thì chẳng là bất trung lắm. Nay cha tính trừ loài gian nịnh, cứu nạn cho Chánh cung, dầu chẳng may mà cha có bề nào đi nữa, thì cha cũng cam tâm, vậy con chớ nhiều lời. » Hồ công tử thấy cha nói như vậy thì chẳng dám can gián chi nữa, Hò giềng Khánh bèn sắm sửa lên ngựa mà trở về tráo.

Còn Định quốc vương là Dương văn Quảng khi tiếp đặng thơ của Khấu Nguơn thì cũng vội vã lên ngựa mà về tráo.

Nói về trong tráo quân giữ lãnh cung là Ngô Tấn. Từ ngày vâng lời Khấu thượng thơ thì cẩn thận săn sóc cho Lục nương nương, không dám trễ nãi, còn vợ của Ngô Tấn là Đờ thị có thai đã mười hai tháng mà chưa đẻ.

Ngày kia Lục hoàng hậu làm bôn (1) trở đặng Hoàng nam. Cách hai ngày vợ Ngô Tấn mới đẻ một đứa con gái. Khi Ngô Tấn thấy Hoàng hậu trở sanh Hoàng tử thì có ý mừng thầm, bèn lật dật đến báo cho Khấu Nguơn hay. Khấu Nguơn cũng mừng mà rằng : « May dữ a ! Nay Hoàng hậu đã trở đặng Hoàng nam, may khi lấy có ấy mà tâu cùng Thánh thượng thì Hoàng hậu ra khỏi lãnh cung đặng. Song còn e một nỗi Bàng quý phi hay đặng Hoàng hậu đã trở Hoàng nam, thì một là toan hại lên, hai là sàm tấu với Chúa thượng, e khi mẹ con Hoàng hậu không khỏi bị hại, phải chi có một đứa con nít nào mới đẻ, đặng ta đem vào lãnh cung mà tráo Hoàng tử ra, chờ chừng nào Thánh thượng hỏi tàm thì ta sẽ đổi Hoàng tử lại. Như vậy thì mới trọn việc cho, song không biết con nít ở đâu mà kiếm. » Khấu Nguơn tính đi tính lại không ra kế. Ngô Tấn thấy vậy thì thưa rằng : « Vợ tôi có đẻ một đứa con gái sau Hoàng hậu có hai ngày mà thôi. Vậy đề tôi đem con tới lãnh cung mà tráo Hoàng tử rồi cũng báo với Chúa thượng rằng : Hoàng hậu đẻ đặng Hoàng nam. Như Chúa thượng tha Hoàng hậu ra mà lập làm Chánh cung như trước, thì sẽ đem Hoàng tử mà đổi lại. Còn như Chúa thượng không tha đề ở lãnh cung hoài, thì Hoàng tử tôi

(1) Lâm bôn, chuyển bụng, tới ngày đẻ.

đã giao cho ngài nuôi rồi, còn con tôi thì để cho Hoàng hậu nuôi. Làm như vậy dầu mà cha con Bàng tặc có toan mưu ám hại đi nữa thì bất quá hại một mạng con gái tôi đó mà thôi, chứ không làm chi Hoàng tử dặng. Hễ Hoàng tử còn thì ngày sau mới có người mà nối trị ngôi trời. » Khấu Nguơn nghe nói thì khen rằng : « Nếu như người có lòng trung quân ái quốc như vậy thiệt ít ai có lắm. Tuy người trung nghĩa như vậy, song không biết vợ người có bằng lòng hay chăng ? » Ngô Tấn nói : « Tuy vợ tôi thân phận đàn bà mặc dầu, song cũng biết quân thần chi nghĩa. Từ khi thấy Hoàng hậu bị biếm lãnh cung thì cũng có lòng thương xót lắm, mỗi đêm đốt hương cầu trời khẩn phạt, mà xin xui cho Thiên tử hồi tâm, tha Nương nương ra khỏi lãnh cung, và phục ngôi Hoàng hậu lại. Lấy sự ấy mà suy, thì chắc là nó cũng đồng lòng với tôi chứ chẳng không. Vả lại thuở nay ai ai cũng chữa mười tháng hết, mà vợ tôi chữa tới mười hai tháng mới đẽ. Ấy cũng là trời khiến như vậy dặng chờ Hoàng tử mà chịu thế nạn này. » Khấu Nguơn nghe nói thì gật đầu mà rằng : « Người nói khi cũng phải. Vậy người phải về mà thương nghị với vợ người. Song phải cẩn mật cho lắm, đừng để lậu sự ra thì việc đã không nên mà lại mang họa nữa. » Ngô Tấn vâng lời, từ giã ra về. Về đến nơi thì thuật hết các việc đã tính với Khấu Nguơn cho vợ là Đỗ thị nghe. Đỗ thị rơi lụy mà rằng : « Việc ấy thiệp cũng bằng lòng. Vậy phu quân hay tâu lại cho Nương nương hay, dặng coi người tinh thể nào ? » Ngô Tấn nghe theo, bèn vào lãnh cung mà tâu bày các việc cho Lục hoàng hậu hay. Lục hoàng hậu nghe nói thì rơi lụy mà rằng : « Nếu Khấu thượng thư với khanh có lòng như vậy thì ơn ấy ngàn năm ta tạc dạ, song có tính thì phải tính cho nhẹm, đừng để lậu ra mà mang họa. » Ngô Tấn thưa rằng : « Vậy thì xin Nương nương hãy giao Hoàng tử, dặng tôi đem về cho Khấu thượng thư nuôi dưỡng và hãy viết một đạo huyết chiếu, dặng ngày sau có làm bằng có. » Lục hoàng hậu nghe nói bèn lấy một chiếc Long phụng ngọc quờn dặng làm dấu tích, lại cắn ngón tay mà viết một đạo huyết chiếu. Rồi chờ cho trời tối

giao Hoàng tử, Long phụng ngọc huân và huyết chiếu cho Ngô Tấn.

Hồi thứ năm

*Lỡ cơ mưu, cam lòng chịu thác,
Trọn đạo tời, hết sức can vua.*

Ngô Tấn bỗng Hoàng tử ra khỏi lãnh cung, thẳng đến dinh Khấu Nguơn, tuốt vào hậu đường giao Hoàng tử, ngọc quờn và huyết chiếu cho Khấu Nguơn. Khấu Nguơn tiếp dâng Hoàng tử, ngọc huân và huyết chiếu thì mừng sợ phập phồng bèn bỗng Hoàng tử mà xem, thì thấy diện mạo Hoàng tử đáng bực Đế vương lắm, bèn bỗng mà giao lại cho Phu nhơn, rồi ra nói với Ngô Tấn rằng : « Ít ai trung nghĩa như vợ chồng người. Lại may đâu hồi hôm này, thứ thiếp ta là Phụng thị cũng mới sanhặng một đứa con trai. Thôi để chờ đến mười bữa bây, ta sẽ tâu với Thiên tử rằng : « Thứ thiếp ta là Phụng thị mới sanhặng hai đứa con trai. Làm như vậy thì mới khỏi lậu tông tíchặng. Vậy người hãy trở về đem con gái người mà giao cho Lục nương nương đi. » Ngô Tấn vâng lời bèn trở về mà thuật lại cho vợ hay. Đờ thị rơi lụy bỗng con mà giao cho chồng. Ngô Tấn đem con vào lãnh cung mà giao cho Hoàng hậu, Hoàng hậu thấy vậy rơi lụy mà nói với Ngô Tấn rằng : « Ngô khanh ôi ! Nay Ngô khanh có lòng trung nghĩa như vậy, thiệt là cỗ kim hãn hữu, mà ta thấy con nhỏ này thì trong dạ ta không đành. Vì mai đây không biết họa phúc thế nào ? Nếu chẳng may mà nó bị liên can với ta, ấy chẳng là vô tội mà thác oan, ta nghĩ tới chuyện ấy thì lòng ta rất nên thương xót. » Nói rồi liền khóc òa. Ngô Tấn tâu rằng : « Xin Nương nương chớ sầu bi mà hao tổn tinh thần, miễn là nhờ trời xui cho Thánh thượng hồi tâm cho Nương nương trở về Chiêu dương cung thì con tời dầu sống dầu thác cũng không hại gì. Vậy hãy chờ rạng ngày đây tâu lại cho Thánh thượng hay, coi thử người phân định thế nào ? »

Lục hoàng hậu nói : « Vậy thì khanh hãy trở về kéo má lậu sự rakhó lòng. » Ngô Tấn vàng lời từ giã Hoàng hậu mà trở về.

Nói về Bàng hậu sai người đến lãnh cung mà thám thính, người ấy trở về báo rằng : « Lục hậu đã làm bõm rồi, song chưa biết trai gái thế nào, vì tôi không dám vào chốn ấy, phải về tàu lại chèo Nương nương hay. » Bàng hậu nghe tàu thì nghĩ rằng : « Lục hậu đẻ ra Còng chúa thì may, nếu trở sanh Hoàng tử đây ắt là Thiên tử cho trở lại Chánh cung, còn ta phải trở về Tây cung. Như vậy chẳng là hồ theo với cung nhưn lắm ! » Vì vậy Bàng hậu buồn dầu dầu nghĩ tới nghĩ lui hoài.

Đêm ấy Thiên tử đến Chánh cung, Bàng hậu lật dật ra tiếp giá dọn tiệc mà thết đãi. Đương khi ăn uống, Bàng hậu tàu với Thiên tử rằng : « Như Bệ hạ có lòng đoái trông đến tôi thì xin hãy lập con tôi làm Đông cung di. Như vậy, mới thiệt là ơn trọng lắm. » Vua cười rằng : « Ngự thê đã lãnh vị Chánh cung rồi, thì tự nhiên con Ngự thê đặng làm Đông cung thái tử còn lo gì nữa. » Bàng hậu tàu rằng : « Tuy Bệ hạ nói như vậy, song e ngày sau quần thần ngăn trở chằng ? » Thiên tử nói : « Không đâu, ấy là phép nước đã nhứt định như vậy rồi, xưa nay lập trưởng bất lập ấu, lập đích bất lập thứ, mà con của Ngự thê còn nhờ sao Ngự thê lại với nói chuyện ấy lắm vậy, thiệt trâm không hiểu đặng. Vậy Ngự thê hãy phân lại minh bạch cho trâm nghe. » Bàng hậu tàu rằng : « Việc lập Thái tử là việc rất trọng, lẽ đâu thiếp lại không lo. Nay Bệ hạ đã nói như vậy, xin Bệ hạ hãy nhớ lời. » Thiên tử nói : « Dầu quần thần có cản trở thì cũng tại ý trâm mà thôi, Ngự thê lo chi xa lắm vậy ? » Đêm ấy Thiên tử nghĩ tại Chánh cung.

Ngày thứ vua làm trào, các quan triều bái tưng hô rồi thì có Huỳnh môn Quan vào tàu rằng : « Nay có Ngô Tấn đến tàu nói hôm qua, đương lúc ban đêm, Lục nương nương đã trở đặng hoàng nam. » Thiên tử nghe tàu chưa kịp phán, văn võ bá quan đều qui xuống mà chúc mừng rằng : « Chúng

tôi mừng cho Bệ hạ trở đặng Hoàng nam, đã có người nối ngôi thần khí. » Thiên tử lúc ấy mới rõ biết ý Bàng hậu xin lập cho con mình, bèn phán rằng : « Ngày trước trẫm có hứa : Hễ Lục hậu trở đặng Hoàng nam thì trẫm cho phục vị Chánh cung. Nay Lục hậu quả sanh Hoàng nam, vậy hãy triệu mẹ con lên đây, đặng trẫm cho phục Chánh cung lại. » Trị điện quan vàng lệnh đi triệu Lục hậu vào chầu. Lục hậu bồng Hoàng tử đến triều bái tung hô rồi, Thiên tử khiến quan Tư lễ bồng Hoàng tử lại đặng xem. Lục hậu nghe Thiên tử khiến như vậy thì trong lòng căm sợ, đứng run lập cập, bèn nghĩ thầm rằng : « Hội hôm mình đã tráo Hoàng tử rồi. Nếu việc này lậu ra thì mình chẳng khỏi mang tội khi quân. Vì việc đã tính lỡ rồi, không biết liệu làm sao ! Nếu ta dè Thiên tử muốn xem như vậy, thì không tính thề ấy. » Lúc ấy Thiên tử muốn xem Hoàng tử, là cố ý muốn xem cho thấy mặt đặng mà mừng, chớ chẳng phải là muốn xem cho biết thiệt giả thề nào, song thấy Lục hậu run sợ khép nép như vậy thì đem da hồ nghi, bèn giở áo ra xem. Xem rồi liền nổi giận mà rằng : « Loài tiện phụ, sao dám nói dối với trẫm như vậy kia ! » Bèn quăng đũa con gái ấy chết lốt tại Kim giai. Quan thần cứu không kịp, đều cả kinh mà hỏi rằng : « Sao Bệ hạ lại quăng Hoàng tử đã chết tươi rồi. » Thiên tử nói : « Chư khanh chưa rõ, thiệt Lục thị nó khi trẫm thái quá, để con gái mà gọi rằng con trai. Ấy là vì ngày trước trẫm có hứa, hễ để con trai thì trẫm cho phục vị Chánh cung lại, cho nên nay nó căm gan mà dối với trẫm như vậy, thì tội ấy đáng xử tử chưa ? » Nói rồi bèn hạ chỉ đem Lục hậu ra mà xử giáo (1). Lúc ấy quan thần đều cả kinh, và nghĩ thầm rằng : « Vả lại Lục hậu thuở nay là người hiền lương minh triết lắm, sao ngày nay lại làm lếu như vậy, thiệt là không rõ đặng. » Bèn quì xuống mà tâu rằng : « Xin Bệ hạ mở lòng rộng rãi mà tương nghĩa cang thường. Vả Hoàng hậu là người hiền đức lắm. Nay mà lỗi làm lỗi làm như vậy, xin Bệ hạ mở lượng bao dung cho người nhờ. » Thiên tử nói : « Ngày trước

(1) Thất cô, cho nên lời tục hay nói : đồ lưu trảm giáo.

đầy trăm đã nhậm lời chư khanh, mà tha cho nó khỏi chết giam cầm nó nơi lãnh cung mà thôi. Khi ấy trăm cũng có hứa rằng : Nếu sanh con trai, thì trăm cho trở lại Chánh cung, bằng đẽ con gái thì không dặng thấy mặt trăm. Nay nó lại khi trăm mà làm như vậy, thì tội ấy thêm nặng hơn nữa. Chư khanh chẳng nên can gián đâu. » Nói rồi bèn hối Trị điện trông quản cứ phép mà làm. Lúc ấy Khấu thượng thư thấy vậy thì nghĩ rằng : « Việc này mình làm lếu rồi, té ra Hoàng hậu bị thác đày cũng là tại mình, Thôi, để mình liệu thác mà tâu nữa, coi thử Thánh thượng có nghe chăng ? » Nghĩ như vậy, bèn quì xuống mà tâu rằng : « Kẽ lão thần cũng biết, nếu cản trở thì phạm đến luật hình, nhưng lão thần xin liệu thác, khép nép tâu bày. Vả Bệ hạ cũng như cha, Hoàng hậu cũng như mẹ. Đao làm tội con, hề cha mẹ có có lớn như vậy, thì phải hết sức can gián. Nay Hoàng hậu lỗi làm thế ấy, xin Bệ hạ mở lượng hải hà, dặng nhậm lời tôi tấu, mà cho người trở lại lãnh cung, ấy là lòng nhơn của Bệ hạ đó. » Thiên tử nghe tâu cũng có ý bớt giận, vừa muốn mở lời, thì có Bàng tư Trung tiếp lấy mà nói rằng : « Khấu thượng thư sao có nhiều lời lắm vậy ? Vả việc ấy là luật lệ triều đình đã định, mà lại lời Thiên tử đã phán ra rồi, sao Thượng thư còn dám kêu nài cho Hoàng hậu nữa ? » Khấu thượng thư mắng rằng : « Loài gian tặc, khi trước mi đã hại hết một mạng Lục thừa tướng rồi, nay mi còn muốn kiếm đều sàm tấu mà hại Hoàng hậu nữa. Như mi vậy thiệt là tàn tạn lương tâm (1). Dầu trời không đánh thì quỷ thần cũng hại, mà lại ô danh lưu truyền hậu thế nữa. » Bàng tư Trung thấy Khấu Nguơn mắng như vậy thì nổi giận mà rằng : « Lão thất phu, ta lấy lời phải trái mà khuyên mi, ấy cũng là lẽ công, nào có xúc phạm đến mi mà mi mắng nhiếc ta lắm vậy ? Bây giờ mi lại bày chuyện Lục vân Trung ra mà nói, hay là mi cũng đồng lòng thả Lục phụng Dương trốn đi chăng ? Nếu vậy thì quả là mi theo phe phản tặc, nghịch mạng triều đình. » Khấu Nguơn nghe nói nổi giận, song chưa kịp trả lời. Thiên tử thấy vậy, bèn can rằng : « Nhị khanh đừng có tranh đua lời nói với nhau làm chi. Vả Lục

(1) Mất hết lương tâm

thị phạm phép đã hai phen, lẽ nào trăm dung dặng. Thôi, từ này về sau trăm cấm hết quần thần, không dặng can gián đến chuyện ấy nữa. » Bèn truyền chỉ đem Hoàng hậu ra xử giảo. Lúc ấy Lục Hoàng hậu biết mình làm lếu rồi, cũng muốn tỏ sự thiệt cho vua nghe, song e nói ra thì hại đến Khấu Nguơn và Ngô Tấn. Vì vậy cho nên làm thinh mà chịu thác. Khi Trị điện tướng quân thất cô Lục hoàng hậu rồi, thì thiên sàu địa thăm không thấy bóng mặt trời. Ấy là một vị mâu nghi thiên hạ, mà chịu thác oan, cho nên trời giận đất hờn như vậy. Lúc ấy ai nấy đều rơi lụy, chúng chúng cũng châu mày, cho đến đời đàn bà, con nít cũng dậm năm dậm bĩ dị nghị về việc Hoàng hậu thác oan ấy. Khi Hoàng hậu thác rồi, thì Trị điện tướng quân vào phục chỉ. Thiên tử nói : « Lục thị làm như vậy, thì phải trị tội đến mồ mã nữa. Song trăm cũng nghĩ tình chư khanh, cho chôn cất theo lễ, và bố cáo cho thiên hạ cứ ai (1) lại chôn hai mẹ con chung một huyệt nơi Hoàng lăng. » Pháo rồi bèn bãi chầu.

Nói về Đông bình vương về trước, đến Biện kinh thì ở ngoài Ngọ môn đợi chỉ.

Lúc ấy Ngọ môn quan vào cung tâu rằng : « Đông bình vương lai trào, còn ở nơi Ngọ môn. » Vua nghe tâu bèn truyền triệu Đông bình vương vào Kim loan điện. Đông bình vương vào triều bái tung hô rồi. Thiên tử mời ngồi hỏi rằng : « Vả khanh trấn thủ Biên cương là nơi trọng địa, chưa có chiếu triệu sao khanh dám bỏ mà về trào ? » Đông bình vương tâu rằng : « Tôi vâng lệnh trấn thủ biên cương; lẽ thì không được tự chuyên về trào như vậy, song tôi nghe trong trào có việc đại biến, loài gian nịnh muốn chuyên quyền mà tàn hại trung lương, làm cho Lục thừa tướng là người nguyên lão công thần, tánh rất trung cương nghĩa khí, lại bị thác một cách rất thâm thiết, lại Lục nương nương là người hiền đức, thiên hạ đều khen, nhưn lỗi nhỏ mà Bị hạ giam vào lãnh cung, nên tôi phải về trào xin Bị hạ mở lượng cao minh, mà nạp lời trung

(1) Cứ ai : để tao.

gián, bỏ tiếng gian tà, tha Lục nương nương ra mà cho về Chiêu dương cung. Còn Lục phụng Dương đã biết rằng sát mìn đã từ mặc dầu, song xin Bệ hạ nghĩ lại, Lục thừa tướng là người công cán rất lớn, vô tội mà bị thác oan. Bây giờ không lẽ để cho tuyết bễ hương hỏa của họ Lục đi. Vậy xin Bệ hạ xuống chỉ tha tội cho Lục phụng Dương và triệu về triều mà phong quan lập tước. Làm như vậy thì mới trọn nghĩa quân thần cho.» Thiên tử nghe tâu thì nổi giận mà rằng : « Vã khanh là người ở cõi xa, không biết căn cứ ra thế nào, chớ tội Lục văn Trung trị gia bất nghiêm, thả con làm dữ, đánh thác Bàng vàn Bưu đó, lễ thì phải làm tội đến va nửa, song trăm nghĩ công cán mà dung thứ cho va, chỉ làm tội một mình Lục phụng Dương mà thôi. Chẳng dè Bao Quý đem lòng tư vị, không kê lệnh vua, thả lên Lục phụng Dương đi. Còn Lục văn Trung lại đánh trâm tại giữa triều đình, làm như vậy thì trái lẽ quân thần lắm, mà trâm tha sao đặng ? Vả Lục thị là ngôi ở Chánh cung mẫu nghi thiên hạ, lễ thì xem sóc cung vi, quyền hành nội trợ, có đâu không chờ tuyền triệu, ra giữa triều mà ăn nói hỗn hào. Lúc ấy trăm cũng muốn xử tội đi cho rồi, song thấy quầu thần can gián thì trăm cũng nghĩ vì nó còn đang thai nghén, cho nên trâm mới giam cầm vào lãnh cung, đặng chờ cho sanh đẻ rồi, như trồ đặng Hoàng nam thì trâm sẽ tha tội và cho về Chiêu dương cung nữa. Té ra đến chừng Lục thị sanh đặng một đứa con gái, lại dám cả gan nói dối với ta rằng sanh đặng con trai. Vì nó khi quàn vọng thượng như vậy, cho nên trâm đã trị tội nó rồi.» Cao Dõng vội vã hỏi rằng : « Vậy chớ Bệ hạ trị tội Lục nương nương ra thế nào ? » Thiên tử nói : « Mới hời đứng bóng đây, trâm đã làm tội thất cô nó rồi. »

(*Xem tiếp tập 3*)

TỔNG-TU'-VÂN

DIỄN NGHĨA

Đông bình vương nghe nói liền nổi giận trợn mắt điem mắt Bàng tư Trung mà mắng rằng : « Loài gian tặc, cũng vì mi mà Thánh thượng lỗi đạo cang thường. Vả niềm phu phụ, cũng là một giếng lớn trong thiên hạ, thì phải giữ đạo nhưn luò, đấng cho thần dân coi theo mà bắt chước. Nay cha con mi kiếm lời sàm tấu đặng tàn hại trung lương, đục lòng Thánh thượng lỗi tam cang trái ngũ thường, làm cho hư mối triều cang, cũng vì mi. Mi gian nịnh chi lắm vậy ? Mi ăn cho ưỡng cơm vua lộc nước mà không đem lòng trung quân ái quốc chút nào. Nói thiệt, dầu bây giờ đây ta phân thây mi không đặng, khi ta có thác rồi cũng nguyện bắt hồn mi cho đặng thì ta mới hết giận cho. » Bàng tư Trung nghe nói, cũng nổi giận mà mắng rằng : « Đồ ăn nói lỗ mãng, dám đến trào đình mà buông lời vô lễ, đã xúc phạm đến Chúa thượng, lại mắng nhiếc đồng liêu, vả việc Lục vân Trung và Lục hoàng hậu là Chúa thượng lấy theo phép nước mà làm, sao người biết là tại ta sàm tấu mà hại cha con Lục hoàng hậu ? » Đông bình vương nghe nói thì nộ khí xung thiên, liền nạt lớn rằng : « Loài gian tặc, đưa thì mê hoặc thánh thông (1), đưa thì khắc bạc lê thứ, mi muốn cho giang san cơ nghiệp của nhà Tống đây về hết một tay mi. Thôi ta đánh mi thác đi cho rồi đặng mà trừ hậu hoạn. » Nói rồi bèn lột mào xuống mà đánh vào bàn tang Bàng tư Trung, máu chảy đầm dề. Thiên tử thấy

vậy nổi giận mà rằng : « Tặc thần dám vô lễ như vậy sao ? Cha con Lục vân Trung là người phạm tội rất lớn, lẽ thì người phải hỏi lại căn do cho biết rõ ràng ai phải ai quấy. Có đâu người lại dám đến giữa trảo đình mà nói nhiều điều xúc phạm tới trâm. Ấy có phải tội người tự chuyên về trảo là một, ăn nói vô lễ là hai, lẽ thì trâm trị tội tam ban trảo điển cho rồi, song trâm nghĩ người cũng là dòng dõi công thần. Thôi trâm cũng tha cho, song trước chức đuổi về Sơn đông mà theo hàng lê thứ. » Bàng tư Trung tâu rằng : « Nếu Bệ hạ tước chức Đông bình vương, mà làm như vậy, tôi e không tiện. Vả Đông bình vương trấn thủ Đông quan thì sẵn có binh ròng tướng mạnh nay Bệ hạ tước chức và mà đuổi về quê quán, tôi e va không biết xét lỗi mình, cứ đem lòng oán trách Bệ hạ, mà dấy động can qua đi chằng. Chi bằng giam va lại nơi thiên lao mà sai người ra Đông quan tước binh quyền, thâu ấn phù lại, rồi sai một người văn võ toàn tài, kinh luân kiêm bị ra Đông quan mà trấn thế cho va. Như việc trấn thủ an rồi sẽ tha cho va về quê quán thì có muôn chi ? Ấy là kế ven toàn, xin Bệ hạ thậm xét. » Thiên tử nghe tâu thì gật đầu mà khen phải. Bèn hạ chỉ làm y theo lời Bàng tư Trung.

Lúc ấy văn võ bá quán, bên phe trung thần, thấy Thiên tử mỗi việc đều nghe lời Bàng tư Trung, thì đều thở vắn than dài, đã buồn mà lại giận. Song liệu bề can gián không nổi, thì phải dẫn lòng mà chịu vậy. Có kẻ vì tánh nóng mà bị giết, cũng có kẻ bị đuổi, cho nên không ai dám can gián nữa.

Ngày ấy vua cầm ngục Đông bình vương rồi, thì truyền bãi châu, các quan ai về dinh nấy.

Cách ba ngày, bốn vị Phan vương về đến Biện kinh, vào nghỉ nơi nhà Kim đình dịch. Dịch thừa quan thiết trà xong rồi, Bình tây vương là Dịch Luông kêu Dịch thừa quan hỏi rằng : « Mới đây việc trảo chánh ra thế nào ? Đông bình vương là Cao Dông đã lai trảo rồi hay chưa ? » Dịch thừa quan nghe hỏi, lật đặt quì xuống tâu rằng : « Phải chi liệt vị đại vương về sớm chừng ba ngày thì họa may Lục nương

Đông binh vương cũng khời ở thiên lao. Nay chuyện đã lỡ rồi. Ấy cũng là rủi lắm ! » Bốn vị Phan vương nghe Dịch thừa quan nói như vậy thì đều vội vã hỏi rằng : « Vậy chớ sự tích làm sao ? Người hãy nói cho ta rõ. » Dịch thừa quan mới thuật hết các việc cho bốn vị Phan vương nghe. Bốn vị Phan vương nghe đều cả giận nói rằng : « Giận bầy cha con Bàng tặc, cứ mong lòng tàn hại trung lương, muốn làm cho bại hoại việc triều cương mà hư ngả nền xã tắc. Vậy đến mai chúng ta vào chầu, hãy đồng lòng can gián, mà trừ cho đặng cha con Bàng tặc, dầu có thác đi nữa thì cũng trọn đạo làm tôi. Song thâm thay ! Lục nưong nưong đã xuống chốn huỳnh tuyền rồi, dầu chúng ta can mà Thánh thượng có hồi tâm đi nữa, cũng không sống đặng. » Bèn ở nơi quán dịch, chờ đến rạng ngày vào chầu Thiên tử.

Hồi thứ sáu

Nhữ-nam-vương lăm mưu Bàng-hậu,

Lộ-huê-vương can gián Thân-lôn.

Nói về Bàng tư Trung nghe bốn vị Phan vương lai trào một lượt, còn nghĩ ngơi ở quán dịch, thì cả kinh mà rằng : « Nếu tứ vị Phan vương về đây, e khi sanh khó cho ta lắm chớ chẳng không. Vả tứ vị Phan vương đều là dòng khai quốc công thần, quyền cao thế trọng, mà lại đồng lòng phe đảng với nhau nữa, lần này ta e khi cự không lại, rất dỗi là có một lão mà ta còn lỗ trán thay, hưởng chi là bốn lão. Chi bằng như lúc này, ta tính sớm đi, thì họa may cự lại bốn lão ấy. » Nói rồi bèn lên kiệu vào cung, ra mắt Bàng hậu. Bàng hậu mừng rỡ hỏi rằng : « Vậy chớ cha vào đây thăm con hay có chuyện chi chẳng ? » Bàng tư Trung nói : « Ngày trước Đông binh vương là Cao Dõng lai trào, cũng cứ đề án cho cha con mình rằng mé hoặc thánh thông, hại người hiền ngổ, lúc ấy cũng may, lệnh Thiên tử thấy lão Cao nóng nãy, đánh cha lỗ trán và buông lời xúc phạm đến người, thì người cũng đem lòng giận mà nhậm lời

cha, cho nêu người giam lão Cao vào thiên lao và trước quờn chức của lão. Từ ấy cha cũng có lòng mừng thầm, đến nay cha lại nghe bốn vị Phan vương, hẹn nhau lai trào một lượt. Tưởng khi mấy lão ấy cũng quyết lòng về trào mà xoi tẻ cha con mình ra, chớ chẳng không. Nếu mấy lão ấy đồng tâm hiệp ý với nhau, ắt là Thiên tử nghe theo. Nếu Thiên tử nghe theo ắt là cha con ta phải mang khốn. Vì vậy cho nên cha đem lòng lo sợ lắm phải vào đây mà thương nghị với con, con hãy lập mưu chi cho độc, đặt xuống tay trước, thì mới khỏi mang họa. Vì lời tục có nói rằng : Tiên hạ thủ vi cường (1). » Bàng hậu nghe nói thì ngồi suy nghĩ một hồi, rồi nói với Bàng tư Trung rằng : « Nay Thánh thượng mới se da, đề tôi làm như vậy... như vậy... ắt là nên việc đặt. Thôi, phụ thân hãy về đi. » Bàng tư Trung nghe nói thì cũng mừng khen rằng : « Kể ấy rất hay, nếu làm kể ấy thì ắt là tánh mạng bốn lão ấy không còn, mà cha con mình an như bàn thạch. Vậy con hãy ráng tính cho sớm. » Nói rồi bèn từ giã ra về. Lúc ấy Bàng hậu khiến Cung nga bồng Hoàng tử ra. Cung nga vâng lời bồng Hoàng tử trao cho Bàng hậu. Bàng hậu mới bồng Hoàng tử vào đến bên long sàng (2), thì thấy vua đang nằm thiếp thiếp, bèn giả dạng thăm sầu rơi lụy tâu rằng : « Vậy chớ hôm nay trong mình Bộ hạ ra thế nào, tôi xin tâu với Bộ hạ một điều tâm sự. » Thiên tử nói : « Trẫm không có bệnh chi cho lắm, duy có một điều lo lắng về việc trào chánh phân phiên (3). Trào thần cứ dị nghị về việc cha con Lục hậu hoài, có bấy nhiêu đó cho nên sanh bệnh mà thôi. Song hai ngày rày thái y điều trị thì bệnh thể cũng gần lành. » Bàng hậu nhân may mà tâu rằng : « Vái trời cho Bộ hạ sống đặt muốn năm thì mẹ con tôi mới nhờ cậy đặt. Vậy xin Bộ hạ cho tôi đến nhà Thái miếu của vua Thái Tổ; đặt cầu khẩn cho long thể bình an thì mới vui lòng tôi đặt. Nếu đề vậy thì lòng tôi lo ngại hoài, ăn ngủ không an. »

(1) Ai xuống tay trước thì mạnh hơn.

(2) Giường của vua.

(3) Lộn xộn bối rối.

Thiên tử nghe tâu thì có sắc mừng mà rằng : « Ái khanh có lòng tốt như vậy thì trăm cũng khen cho. » Bèn khiến Nội giám truyền cho Ngự lâm quân lập tức sắm sửa Phụng liên (1) dâng cho Bàng hậu đến nhà Thái miếu mà dâng hương. Bàng hậu cũng mừng. Bèn từ giã Thiên tử lên Phụng liên mà đi. Đi ngang qua Kim đình dịch, thì khiến Ngự lâm quân gióng chiêng nổi trống, phát cờ huoi búa, la ó om sòm. Lúc ấy bốn vị Phau vương đương ăn uống cũng đã xoàng xoàng, nghe tiếng chiêng trống thì khiến gia tướng ra xem ; giày lâu trở vào báo rằng : « Ấy là Phụng liên của Bàng hậu Nương nương muốn đến nhà Thái miếu của vua Thái tổ mà dâng hương. » Nhữ nam vương nghe báo liền nổi giận mà rằng : « Giận bầy loài gian vì nhiều lời to nhỏ mà dâng dựa mình rỗng. Thế khi nó cũng tiếm dụng nghi trượng của Hoàng hậu đây chớ chẳng không. Thôi, để tôi ra xem nếu quả như vậy thì tôi đập nó một roi cho rời đời, dâng có báo thù cho Lục hoàng hậu. » Nói rồi liền hỏi gia tướng bắt ngựa lấy roi, dâng có rượt theo mà đánh Bàng hậu, ba vị Phan vương kia thấy vậy lật đật can rằng : « Trịnh vương huynh xin đừng nóng nảy, như ra đó phải lấy lý mà nói với nó rằng : Không dâng tiếm dụng nghi trượng của Chánh cung đâu, hãy trở về cho mau. Nói bầy nhiều lời đó mà thôi, xin đừng làm lếu mà đánh nó thì ắt là phải làm kẻ đọa của nó. » Nhữ nam vương cả giận mà rằng : « Ồi thôi các chú, chú nào cũng tham sanh hús tử, để cho một mình tôi, có bề nào thì tôi làm tôi chịu mà thôi. » Nói rồi liền xách roi lên ngựa xốc tới trong đám Ngự lâm quân, đến trước mặt Bàng hậu mà nạt lớn rằng : « Bàng phi, vả mi là bực Tây cung, sao dám tiếm dụng đồ nghi trượng của Chánh hậu ? Nay có ta về trào đây, vậy mi phải mau mau trở về thay đổi nghi trượng theo bực Tây cung, nếu mi không nghe, cứ tự đại mà làm điều vô lễ như vậy, thì không khỏi bị thác nơi cây roi sắt của ta đây. » Bàng hậu nghe nói thì nổi giận mà mắng rằng : « Loài thất phu sao dám vô lễ như vậy kia. Ta làm bực Chánh hậu, đâu

(1) Kịch có chạm đầu phụng, ấy là đồ nghi trượng của Hoàng hậu.

Hoàng huỳnh, Hoàng thúc đi nữa, thấy ta cũng phải triều bái tung hô, huống chi mi là một vị Phan vương kia, sao thấy ta không làm lễ theo bực nhưn thần, lại dám buông lời lỗ mãng mà bắt lỗi ta sao có tiếm dụng đồ nghi trượng của Chánh cung. Bớ mãng phu! Ta hỏi mi một điều, hễ Thiên tử thì dùng theo nghi trượng bực Thiên tử; Phan vương thì dùng theo nghi trượng Phan vương; còn ta đây là bực Chánh cung, mi gọi là tiếm dụng nghi trượng của Chánh cung mà bảo ta phải trở về thay đồ khác. Ấy là tại mi nghe, để mai đây ta tấu với Thiên tử, mi là đồ mãng phu ăn nói vô lễ, dặng chém đầu mi đi cho rồi. » Nhữ nam vương nghe thì nổi giận trợn mắt mà mắng lớn tiếng rằng : « Cha con mi là một phồn gian nịnh, cậy vua yêu mà hãm hại người lành, đã giết Chánh cung mà soán vị Chiêu dương, lại bày mưu độc mà hại người hiền ngô, nay ta quyết ra tay mà giết mi dặng có trừ đại họa cho triều đình. Nếu hôn quân có yêu hoa đắm sắc, không kể đến cơ nghiệp Tống trào mà làm tội phân thân ta đi nữa, thì ta cũng vui lòng chịu thác dặng thấy mặt Tiên đế nơi Cửu tuyền. » Nói rồi liền huơ roi xốc lại mà đánh Bàng hậu. Lúc ấy quan tùy giá và Ngự lâm quân đều áp lại đỡ roi can rằng : « Xin Đại vương nghĩ tình Thánh thượng mà dưng thứ cho Nương nương một phen, nếu Đại vương làm như vậy thì chẳng những là Đại vương mang họa, mà chúng tôi là người tùy giá, cũng không khỏi tội nữa. » Nhữ nam vương thấy quan tùy giá và Ngự lâm quân sợ lụy mà can gián như vậy cũng đem lòng thương, bèn dẫn lòng lấy roi lại mà nạt Bàng hậu rằng : « Loài gian phi, nếu ta không sợ liên lụy đến mấy người tùy giá đây, ắt là tánh mạng mi không còn. » Bèn đập Phụng liền gãy hết một bên, rồi quày ngựa trở lại quán dịch, Bàng hậu nghĩ lại giận lắm, bèn xé áo đập mào, rồi khiến trở về cung chớ không đi dâng hương nữa.

Còn Nhữ nam vương về đến quán dịch, ba vị Phan vương kia đều hỏi rằng : « Vậy chớ việc gian phi ra thế nào ? » Nhữ nam vương mới thuật hết các lời mình đã

mắng Bàng hậu cho ba vị Phan vương nghe. Bình tây vương nói : « Nếu vương huynh đã nhục mạ gian phi lại đánh gãy Phụng liên như vậy, chắc là nó tâu lại Thánh thượng cũng có thù dật thêm nữa, nếu Thánh thượng nghe theo nó, ắt là tánh mạng chúng ta không còn. » Lúc ấy kẻ thì nói phải, người thì nói quấy, bốn người cãi lầy với nhau cho đến chiều tối.

Đêm ấy Bình tây vương làm một phong thơ, sai gia tướng đem về Ngõa kiều quan mà thông tin cho Đoàn phu nhưn hay.

Nói về Bàng hậu về đến cung rồi, thì ra mắt Thiên tử khóc ròng mà tâu rằng : « Bệ hạ sai tôi qua Thánh miếu mà dâng hương, đi ngang qua Kim đình dịch thì có Nhữ nam vương chạy ra đón đường mà mắng nhiếc tôi rằng : Tiếm dụng đồ nghi trượng của Chánh hậu, và mắng Bệ hạ rằng : Hôn quân vô đạo đắm sắc yêu hoa, rồi lại xách roi sắt xốc lại muốn đánh chết tôi. Nhờ có quân tùy giá và quân sĩ xúm lại năn nỉ khuyên lơn, thì nó mới chịu tha. Song nó còn đánh gãy Phụng liên, xé áo đập mào của tôi đi. Vả nó tuy là vương tước mặc dầu, song cũng là đạo tôi con của Bệ hạ, tội mắng vua hôn mê, lại đánh vợ vua nữa, vô lễ như vậy, xin Bệ hạ hãy trị tội có mà răn kẻ sau. » Vua nghe tâu liền nổi giận mà rằng : « Nếu vậy Nhữ nam vương đã lộng phép rồi. Không có chỉ triệu mà dám về trào, ấy là hai tội. Tội lớn như vậy mà trâm dung sao dặng ? Thôi, ái khanh dần lòng mà đi nghĩ ngơi. Đề mai trăm lăm trào, sẽ trị tội nó mà rửa hờn cho. » Bàng hậu nghe vua hứa như vậy thì có ý mừng thầm.

Rạng ngày vua lâm trào, các quan triều bái vừa rồi, thì có Huỳnh môn quan vào tâu rằng : « Nay có tứ vị Phan vương lai trào còn ở nơi Ngõa môn mà đợi chờ. » Vua nghe tâu liền truyền chỉ triệu vào. Bốn vị Phan vương vâng lệnh vào Kim loan điện mà triều bái tung hô rồi. » Vua mời ngồi rồi hỏi rằng : « Vả bốn vị Phan vương đều trấn thủ nơi chõ trọng địa, mà chưa có chiếu triệu sao dám bỏ ải mà về, nếu chẳng may mà có việc binh đao thì lỗi ấy đổ về ai chịu ? »

Ba vị Phan vương là Hồ vương, Địch vương và Dương vương quì xuống tâu rằng : « Chúng tôi cũng biết không chiếu triệu mà lai trào thì là có tội, song chúng tôi nghĩ vì lúc này là lúc thiên hạ thái bình, bốn phương an lặng, cho nên mới dám phú thác việc binh quyền cho bộ tướng, hẹn nhau mà lai trào. Vì chúng tôi nghe trong trào đây gian nịnh lộng quyền hại người trung nghĩa, làm cho Lục hoàng hậu là người hiền lương thực đức, thiên hạ đều khen, mà phải chịu thảm hình như vậy. Chúng tôi nghe tin ấy, đem lòng thương xót không cùng. Nghĩ vì nhà Tống đây, từ ngày khai cơ sáng nghiệp vàng theo lòng nhen hậu của vua Thái tổ, noi truyền thiện chánh nhỏ xuống đã năm đời, mà trong ngoài, chưa có một người tội nào, bị chết oan giết ức như bây giờ đây. Vả lại ngày trước vua Gia Hựu lên ngôi đã bốn mươi hai năm, mà người thi như bố đức, lòng thương dân nào khác thế thương con, cho nên ai cũng đều khen ngợi người là Thánh quân, song ngọc Bạch bích cũng có một chút ti, ấy là việc người phế Quách hậu mà bị lời công nghị như vậy đó, nay Bộ hạ lại phế Lục hậu là người vô tội, cho nên chúng tôi e Bộ hạ chẳng khỏi bị chê cười cho đến đời sau, ấy cũng là ngoài thì bị nịnh thần che lấp, trong thì bị gian hậu khi mang. Bộ hạ làm như vậy tôi e ngày sau không khỏi tiếng chê nơi thanh sử, vậy xin Bộ hạ lấy lòng nhen đức mà nhậm lời chúng tôi xin, đừng có trừ loài gian nịnh, bắt Bàng phi mà giam lại lãnh cung, tha Phụng Dương mà ban cho quờn tước. Như vậy thì thiên hạ vui mừng, nhà an nước trị. » Thiên tử nghe tâu thì nổi giận mà nói lớn tiếng rằng : « Chúng người làm đến tước Phan vương thì ơn vua lộc nước cũng đã trọng, sao còn không biết niêm tội chúa lễ tôn ti, chưa có chiếu triệu mà dám về trào ấy là khi dề phép nước lắm, các người cứ biết có một điều giết Lục và Trung và Lục hoàng hậu thì gọi rằng oan, chứ không biết xét. Vì nó đánh trầm giữa trào, mắng trầm tại điện, thì tội ấy lớn chẳng, sao lại cứ đổ lỗi cho trầm hoài ? Còn hôm qua đây Nhữ nam vương ở tại Kim đình dịch ra cản trở, mà đánh Hoàng hậu đó.

Tôi mà đánh vợ vua như vậy, thì trái lẽ hơn thần lắm. Ấy có phải là tử hữu dư cô chăng (1) ? Nay các người muốn lập phe kết đảng mà mong hại vợ hiền của trẫm, lại nói nhiều lời phạm thượng, lẽ thì xử tử hết cũng đáng, song trẫm nghĩ vì các người cũng là dòng dõi khai quốc công thần. Thôi, trẫm tha giết cho, trước chức hết mà đuổi về dân giả. Còn Như nam vương không kể đến trẫm là vua chúa chỉ hết thì tội ấy khó dung. Vậy trẫm phải trị tội thất cô. » Như nam vương nghe phán, như vậy thì nổi giận đứng dậy trợn con mắt mà nói lớn tiếng rằng : « Khi tôi mới ra đi thì tôi cũng biết tánh mạng tôi không còn, nay quả Bộ hạ ghét trung ưa nịnh, dùng vậy bỏ ngay, hại vợ giết con, luàn thường tráo trở, tôi là người chịu ơn vua rất trọng, không nở ngồi mà xem xử tửc nghiêng nghèo, cho nên mới ra can trở mà đánh phá Phụng hiền của gian phi, làm như vậy đó là có ý muốn răn đều tiếm thiết, song cũng có lỗi đạo hơn thần. Vậy xin Bộ hạ có giết tôi thì giết, song đuổi cha con họ Bàng đảng cho tuyệt hậu hoạn của triều đình. Như vậy thì mới an nhà lợi nước cho. Nếu Bộ hạ không nghe tôi thì chẳng khỏi mất nước, nếu mất nước rồi thì mai sau Bộ hạ mặt mũi nào dám thấy Tiên đế nơi chốn huỳnh tuyền ? » Thiên tử nghe tâu càng thêm giận mà nạt rằng : « Trịnh tặc, mi thiệt vô lễ, khi quân vọng thượng biết là chừng nào, hèn chi mi hiệp với ba vị Phan vương kia về trào một lượt, dặng có kiếm lời mà nhục mạ trẫm. Như vậy thì bốn đũa bầy đều có tội khi quân hết. » Nói rồi bèn truyền cho Trị điện tướng quân dẫn hết bốn vị Phan vương ra pháp tràng mà xử trảm. Lúc ấy Thiên tử đương con thanh nộ, cho nên quân thần không dám ra tâu. Bèn khiến người phi báo cho Lộ huê vương hay. Lộ huê vương lật đật lên kiệu đến giữa pháp tràng mà khiến Trị điện tướng quân khoan chém. Rồi mới vào giữa Triều đình mà tâu rằng : « Vả Ngũ lộ Phan vương đều là tôi đại thần, trấn thủ biên cương, rất nên trọng hộ, mà lại là dòng dõi công thần nữa, nếu Bộ hạ giết hết năm người ấy tôi e địch quốc hay đảng, ắt là

(1) Tội nặng lắm, đã xử tử mà bầy còn dư tội nữa.

dấy động can qua, chừng ấy ngoài thiếu lương tướng, trong thiếu mưu thần thì ắt xả tắc khuyh nguy, sanh linh đồ thán, xin Bộ hạ hãy xét đó mà coi. Từ Bộ hạ tức vị đến nay đã mười lăm năm, thì Bộ hạ đã tru lục trung lương cũng nhiều, tội e sau đây giang san khó giữ, xả tắc không bền nếu đến đời ấy thì lỗi của Bộ hạ lớn biết là chừng nào ! Bởi tôi là nhứt mạch tôn chi, không nở ngồi xem giang san diên đảo, cho nên phải hết lòng trực gián cho Bộ hạ nghe. Nếu Bộ hạ không nghe, thì tôi nguyện bắt chước theo Vi Tữ đời nhà Thương, chớ không dám ở đây mà thấy mặt Bộ hạ nữa. » Thiên tử nghe Lộ huê vương nói mấy lời, biết là Lộ huê vương nói mình như vua Trụ, thì mặt có sắc thẹn bèn ngâm nghĩ rằng : « Lời vương huynh nói cũng có lý. » Nghĩ rồi bèn nói với Lộ huê vương rằng : « Vương huynh chưa rõ, đề trăm nói lại cho vương huynh nghe. Nguyên chúng nó đã có tội bỏ chồ trọng địa mà về trào, lại có tội nhục mạ quân vương nữa. Nay vương huynh đã can gián hết lời, như vậy thì trăm cũng vì tình mà tha cho chúng nó khỏi chết, song phải tước chức mà đuổi về làm dân. Còn Nhữ nam vương là Trịnh tặc đó, lại thêm một tội đánh Hoảng hậu thì lại vô lễ hơn nữa. Vậy thì phải tước chức và đày qua bên nước mọi rợ mười năm, đặng mà răn chúng. » Lộ huê vương tâu rằng : « Lời xưa có nói rằng : Vua có tội hay can, không đến đời mất nước. Cha có con hay can không đến đời hư nhà. Và bốn người ấy về trào đây là cũng nghe trong trào có việc biến cho nên muốn về mà cứu Lục hoàng hậu. Như vậy cũng là trung nghĩa đó, mà Bộ hạ làm như vậy thì từ này về sau quân thần đều ngậm miệng hết, không ai dám can gián chi hết. Còn Nhữ nam vương mà đánh gãy Phụng liêu của Bàng hậu đó, ấy cũng là tại có lòng thương trung ghét nịnh. Song cũng vì có tánh nóng nảy cho nên mới làm lời như vậy. » Thiên tử thấy Lộ huê vương can gián hết lời, bèn hạ chỉ tha cho mấy vị Phan vương khỏi chết, song tước chức đuổi về dân giả.

Bàng tư Trung thấy vậy thì tâu rằng : « Nay Bộ hạ tha tội cho tứ vị Phan vương thì cũng phải, song chưa cho về bây giờ, phải giam tại thiên lao đặng mà sai người ra thâu hết ấn phù đã, rồi sẽ đuổi mấy vị Phan vương về. Nếu không làm như vậy, lời e chẳng khỏi sanh loạn. » Thiên tử nghe theo, bèn truyền giam mấy vị Phan vương vào thiên lao và khiến Bàng tư Trung làm một lời chiếu, rồi sai Binh bộ thị lang là Bàng thành Bưu đem ra năm ải ấy mà thâu hết ấn phù của mấy vị Phan vương lại. Vua truyền bãi châu, các quan ai về dinh nấy.

Còn gia đình của năm vị Phan vương nghe đặng tin ấy thì ai về ải nấy, mà báo cho Phu nhơn mình hay.

Hồi thứ bảy

Vào cồ-miêu, Thánh-thần mách bảo,

Gặp cố-nhơn, hào-kiệt thề nguyện.

Nói về Lục phụng Dương từ ngày trốn ra khỏi Hoàng thành, thì và đi và nghĩ thầm rằng : « Vã ta là người tị nạn, nếu ở trong nước này thì e không biết nương dựa vào đâu. Chi bằng thẳng qua Thộn thộn quốc mà nương dựa với Địch Hồ, đặng mà thăm tin tức cha ta cho biết lãnh dữ thế nào? Như chẳng may mà cha ta bị gian thần hãm hại rồi thì ta sẽ năn nỉ với Địch vương mà xin binh trả thù tiết hận. » Nghĩ rồi bèn đi thẳng qua ngã Thộn thộn quốc, song không dám vào quán mà nghĩ. Thấy trời đã chiều, nên vào trong một cái miếu kia, xem ra thì là miếu của Phục Ba tướng quân đời nhà Hán. Miếu ấy đã lâu năm lắm, rường gẫy cột xiêu, hương tàn khói lạnh, ngoài thì rêu rong, trong thì rác rến. Bèn vào miếu qui lạy mà vái rằng : « Tôi là Lục phụng Dương vì tị nạn muốn sang ngoại quốc, xin thần linh phù hộ cho tôi đi đàng sá đặng bình yên, như ngày sau tôi trở về Trung quốc đặng, thì tôi sẽ sửa sang miếu vở và sơn thếp kim thân lại cho ngài. » Vái rồi liền ra đóng cửa miếu lại, mở gói lấy cơm khô ra mà ăn. Ăn rồi bèn quét đất nằm dựa bên chái mà ngủ. Qua đến canh ba, thì Lục phụng

Đương thấy có một vị Tôn thần, ngồi nơi Ngân loan điện, sai người đòi Lục phụng Dương đến mà dạy rằng : « Vã Công tử là dòng dõi công thần, tuy gặp nạn lớn như vậy, song chẳng hề chi, cũng có ngày trừ loài gian nịnh đặng. Nay cha người đã bị hại và Hoàng hậu cũng bị thác oan rồi, ấy cũng là số trời định vậy, nhà người cũng chớ buồn rầu làm chi, song nhà người cũng chẳng nên sang ngoại quốc, vì đường xá xa xuôi, núi sông cách trở, cũng chẳng nên đi qua phía Đông nam nữa, cứ theo phía Tây bắc mà đi, thì sẽ gặp đặng cỗ nhơn mà nương dựa. Vậy ta cho người một cặp roi dây, nặng được một trăm hai chục cân đặng để mà hộ thân, ta lại dạy người học đường roi ấy, đặng ngày sau người có báo thù. » Nói rồi bèn bước xuống vén áo cầm roi mà dạy Lục phụng Dương đủ sáu mươi bốn đường roi. Dạy rồi thì dặn rằng : « Ấy là đường roi thần đó, không phải như đường roi của phàm gian dẫu. Người phải nhớ cho lắm và phải cẩn thận mà đi đường xá. » Nói rồi liền phất tay áo đặng vãn mà đi. Lục phụng Dương giũt mình thức dậy thì thấy trời đã rung sáng rồi, bèn suy nghĩ lại mà rằng : « Nếu y như lời của Thánh thần mách bảo đó, thì cha ta và chị ta mà bị thác oan cũng là tại ta ! » Nghĩ đến chừng nào càng thêm thấm thiết chừng nấy. Bèn ngồi đó khóc một hồi. Đến chừng trời thiet sáng, thấy bên bàn thần có một cặp roi bằng sắt thì nhớ lại mấy đường roi của Thánh thần dạy biểu. Bèn lạy tạ thần linh rồi lấy cặp roi mà múa y theo Thánh thần đã dạy, múa rồi thì nghĩ lời Thánh thần đã dặn bảo đừng qua Thộn thộn quốc, cũng đừng qua phía Đông nam. Nghĩ như vậy bèn đi theo phía Tây bắc. Đi đến giờ thìn thì đói bụng, bèn giở cơm khô mà ăn. Ăn rồi lại đi nữa. Đi một đỗi xa xa, thì thấy đường xá vắng vẻ không có ai, đi hết lại thấy trước mặt có một tòa núi rất cao, bèn đi bương lại đó đặng mà nghĩ. Đến nơi thì thấy có hai chục tên lâu la ra đón đường mà nạt lớn rằng : « Thằng nào đi đó phải nạp tiền mã lộ cho ta, nếu không thì hồn xuống suối vàng. » Lục phụng Dương thấy vậy bèn nghĩ rằng : « Lời Thánh thần đã dặn ta phải đi theo đường

Tây bắc thì có chỗ mà an than, nay ta đến đây gặp dưng lâu la này, hoặc là Đại vương nó có quen biết chi với ta chăng ? Thôi, để ta hỏi tên họ Đại vương nó cho rõ là ai ? Hoặc may như phải người cố cựu thì có chỗ mà nương thân đứng. » Nghĩ như vậy, bèn nói với lâu la rằng : « Trong mình ta đây không thiếu gì vàng bạc châu báu, các người muốn lấy bao nhiêu thì lấy ta không tiếc gì, song ta hỏi các người một điều, vậy chớ núi này tên là núi gì, còn Đại vương ấy tên gì ? Vậy các người hãy nói cho ta rõ, rồi mặc ý các người muốn lấy chi thì lấy, ta đưa hết cho. »

Lâu la nói : « Núi này tên là Thiết cầu sơn, còn Đại vương là Trương mộng Hồ, vẫn là con của Trương Trung, làm Ngũ hồ tướng quân với Địch Thanh khi trước. Vì gian thần cấp lương cho quân sĩ không phu phĩ, cho nên Đại vương ta nổi giận, giết phúc Khâm sai, rồi lên núi này mà ở. Còn người tên họ chi, hãy nói cho chúng ta biết, hoặc là có quen lớn với Đại vương ta chăng ? »

Lục phụng Dương nói : « Tưởng là ai lạ, chớ Trương mộng Hồ cũng là người đồng liêu với ta. Ta là Lục phụng Dương, con của Lục thừa tướng đây. »

Lâu la nghe nói thì cả mừng mà rằng : « Té ra Lục công tử đây sao ? Hèn chi Đại vương và phu nhơn thường nhắc nhớ hoài. »

Nói rồi bèn chạy lên núi báo với Trương mộng Hồ rằng : « Dưới núi có một người còn nhỏ, xưng mình là Lục phụng Dương, cho nên chúng tôi phải phi báo cho Đại vương hay. »

Trương mộng Hồ nghe báo bèn tố lại cho cha vợ mình là Vương Chiêu hay. Vương Chiêu nghe nói lật đật đi với Trương mộng Hồ xuống núi xem. Vương Chiêu thấy mặt Lục phụng Dương thì cả mừng nói rằng : « May dữ a ! Ai dè kiếp này mà đặng gặp ân nhân, xin mời ân nhân lên sơn trại, rồi tôi sẽ đàm đạo. »

Lúc ấy Lục phụng Dương chưa kịp nói chi hết. Trương mộng Hồ liền nói với Lục phụng Dương rằng : « Quốc cựu còn nhỏ mà có đờm lược như vậy, bấy lâu tôi nghe nhạc phụ tôi nói, thì tôi cũng có lòng kính mến lắm, song chắc là không đặng gặp nhau. Nay may mà đặng gặp nhau đây, thiệt là tam sauh hữu hạnh. »

Nói rồi bèn mời Công tử lên núi. Đến nơi

Vương Chiêu mời Lục phụng Dương ngồi lại, rồi cúi đầu lạy. Lục phụng Dương lật đật đỡ dậy nói rằng: « Xin cậu đừng làm như vậy, hãy lại đây đàm đạo với nhau. » Vương Chiêu thấy vậy lên ngồi mà hỏi rằng: « Vậy chớ có chi Quốc cữu đi có nhứt nhơn nhứt mã, lại đến chốn thâm sơn cùng cốc như vậy, xin hãy bày tỏ cội rễ cho tôi biết. » Lục phụng Dương nghe hỏi liền rơi lụy mà thuật hết các chuyện cho Vương Chiêu nghe. Vương Chiêu nghe nói cũng động lòng rơi lụy mà rằng: « Té ra vì cha con tôi mà hại Quốc cữu đến đời này ! Thăm cho Lục thừa tướng là người trung cang nghĩa khí, nguyên lão công thần, Lục hoàng hậu là người hiền đức, đáng bực mẫu nghi, đến nay vì cha con tôi mà liên lụy đến người như vậy, thì tội cha con tôi càng trọng, mà ơn của Quốc cữu càng dày, biết bao giờ mà tôi đền nghĩa ấy đặng ! » Nói rồi liền khóc òa. Lục phụng Dương thấy Vương Chiêu thương xót một cách thiệt tình như vậy, thì lau nước mắt mà khuyên rằng: « Xin cậu đừng có khóc lóc lắm, mà hao tổn tinh thần. Vả việc ấy tuy gốc bởi cha con cậu mặc dầu, song cũng tại tánh tôi lỗ mãng cho nên mới đến đời như vậy. Đêm hôm đây có Thánh thần mách bảo cho tôi rằng: Tuy cha tôi và chị tôi thác oan mặc dầu, song số trời đã định trước như vậy rồi. Người lại có dặn tôi đi ngã Tây bắc đây thì gặp đặng cố nhơn mà ngày sau cũng báo thù cho cha tôi đặng nữa. » Trương mộng Hồ thấy vậy cũng than dài thở vắn rằng: « Lục quốc cữu vì lòng nghĩa khí mà đến nỗi người thác nhà tan, lưu lạc bình bồng như vậy, thiệt cũng là thâm lắm. Nay đã đến đây, xin Quốc cữu hãy tạm ở chốn này mà làm chủ trại, thì triều đình cũng đồng lòng hiệp sức mà chiêu binh mãi mã, tích thảo dồn lương, đặng ngày sau kéo tới Biện kinh trừ loài gia nịnh mà báo thù cho Lão gia và Nương nương. » Phụng Dương nói: « Nhơn huynh nói vậy sao phải. Vả nhơn huynh là chủ, còn tôi đây là khách, dầu nhơn huynh có rộng lòng mà cho tôi nương dựa chốn này đi nữa, thì nhơn huynh cũng làm chủ trại lấy, nếu nói như nhơn huynh, té ra tôi đến đây để đoạt quyền của nhơn huynh. Điều ấy thiệt khó nổi vâng

lời. Nếu như huynh có lòng đoái tưởng thì xin kết làm
sinh tử chi giao, đừng tôi ở lại chốn này mà chiêu binh mãi
mã, phòng có báo thù cho cha tôi thì cũng là ơn
trọng lắm. Còn nói như như huynh đó, thì thiệt tôi
không dám vâng lời.» Trương mộng Hồ nghe nói thì cả
mừng mà rằng: « Vả Quốc cữu là kim chi ngọc điệp,
còn phụ nữ là thô tục vô phu, e cho Quốc cữu không
chịu hạ cố mà thôi, chớ Quốc cữu muốn như vậy thì tôi
rất bằng lòng.» Bèn khiến lâu la dọn bàn hương án, rồi
hai người thề nguyện mà kết làm sinh tử chi giao với
nhau. Lục phụng Dương hỏi ra thì Trương mộng Hồ lớn
hơn ba tuổi, bèn kiến Trương mộng Hồ làm anh. Hai người
thề nguyện với nhau rồi thì ngồi lại mà đàm đạo. Lục phụng
Dương mới hỏi Vương Chiêu rằng: « Khi ấy Bao phủ doãn
đã có dặn cậu trở về Hồ quang mà lánh gian thần, sao
đến bây giờ cậu còn ở đây mà gã con cho Trương huynh như
vậy? » Vương Chiêu nói: « Nguyên con gái tôi từ khi thơ
ấu thì đã định gã cho rề tôi đây rồi, song còn nhỏ lắm, cho
nên tôi chưa đưa về nhà chồng. Đến chừng tôi lưu lạc mà bị
lấy gia biến ấy, thời may gặp có Quốc cữu ra tay cứu nạn
rồi lại gặp Bao phủ doãn rộng lòng như đức, giúp tiền phí
lộ mà khiến cha con tôi trở về quê hương, kéo bị Bàng
tặc toan mưu hãm hại. Khi tôi vâng lời người, toan về Hồ
quang, thì tôi mới tính đưa con gái tôi về nhà chồng phứt đi
cho rồi. Chẳng dè đến nơi thì nghe nói rề tôi đây đã giết
Khâm sai mà bị nạn trên núi này, cho nên tôi phải hỏi thăm
mà đến đây, đừng cho xong bề gia thất của con tôi đi cho rồi.
Từ ấy tôi đã có thuật sự tích của Quốc cữu cho rề tôi nghe,
thì rề tôi cũng có lòng kính mến Quốc cữu lắm. Cho nên đã sai
lâu la về Kinh sư mà thám thính, song chưa thấy trả lời. Nay
Quốc cữu đến đây thiệt là thiên tòng như nguyện (1). » Nói rồi
bèn khiến lâu la dọn tiệc mà thết đãi Lục phụng Dương. Khi
đang ăn, Lục phụng Dương mới hỏi Trương mộng Hồ rằng:
« Vậy chớ nội sơn trại đây như mã đặng bao nhiêu, xin đại

(1) Trời vừa theo ý người

«ca nói cho em rõ.» Trương mộng Hồ nói : « Nội đây dặng chừng hơn hai muôn, còn lương thảo đủ dùng chừng hai năm. Quân sĩ đây tuy gọi lâu la, song không phải là quân cường đồ như lâu la của các sơn trại khác đâu, thiệt nó là quân sĩ của tráo đình, khi anh làm Tổng binh thì chúng nó theo anh mà trấn ải. Đến chừng anh giận lủ gian thần nó sàm tấu với Thánh thượng mà giảm bớt lương hướng của quân sĩ. Cho nên anh chém quách Khám sai rồi bỏ ải mà lên núi này. Khi ấy quân sĩ cũng đồng lòng kéo nhau theo anh mà ở chốn này đã hai năm nay. Rồi lại chờ hết lương thảo bắt hết ngựa voi trong ải đem về đây mà dự trữ bấy lâu nay. Nếu hiền đệ muốn tính kế lâu dài thì phải cướp thêm của nhơn dân, phòng ngày sau có toan bề phục thù tiết hận.» Lục phụng Dương nói : « Nói như đại ca chẳng là sai lầy. Vả tôi tạm trú núi này, chẳng qua là có ý muốn tụ tập nhơn mã, rồi thông tin cho anh rêu tôi là Đông binh vương hay, dặng có hội binh lại mà báo thù tiết hận, chớ không phải cố ý muốn ở đây, dặng mà bắt chước quân cường đạo, nay đánh làng này, mai phá xóm kia, làm cho nhơn dân đồ thán như vậy đâu. Đề mai tôi lập cái điều lệ mà ngăn cấm lâu la thì mới khỏi điều tội ấy cho. » Vương Chiêu nói : « Lời Quốc cữu nói rất phải. » Trương mộng Hồ nói : « Hiền đệ cáo kiến, thiệt ngu huynh không dám bì. Thôi, đến mai đây hiền đệ ra hiệu lệnh làm chi đó mặc tình, ngu huynh cũng nghe theo hết. » Đêm ấy ba người uống rượu và đàm đạo cho tới canh ba mới đi nghỉ.

(Xem tiếp tập 4)

TỔNG-TỬ'-VÂN

DIỄN NGHĨA



Ngày thứ Lục phụng Dương truyền cho lâu la cất một cái trại lớn nơi trước núi, rồi dựng một cây cờ lớn dặng mà chiêu mộ quân sĩ. Từ ấy cấm tuyệt lâu la không cho xuống núi mà cướp phá nhơn dân nữa. Như ai cãi lệnh cướp bóc của nhơn dân hoặc vàng bạc, hoặc lụa là, bất câu nhiều ít, thì xử đánh sáu chục hèo, như ai bắt đờn bà, con gái hãm hiếp thì dẫn đến chỗ ấy mà xử tội lột da ; như ai đốt chùa miếu, phá mồ mã hay là nhà cửa của nhơn dân thì xử tội thất cổ. Còn như vâng lệnh ra đón đường mà giết cửa thương khách, thì mười phần lấy hai phần mà thôi, chớ không dặng lấy nhiều. Nếu ai không vâng lời hoặc là xử trăm, hoặc là xử tám chục hèo, tùy theo nặng nhẹ. Còn như gặp gia nhơn của Bàng tư Trung, hoặc đi đường thủy, hoặc đi đường bộ, hề đi ngang qua đây thì phải bắt nạp cho ta mà lãnh thưởng. Liều lệnh ra rồi thì quân sĩ đều tuân cứ.

Ngày ấy Lục phụng Dương viết một phong thư, sai hai tên lâu la đem đến Tích giang dâng cho mẹ mình là Triệu phu nhơn mà làm kế Điều hổ ly sơn nói dối rằng mình đã ở nơi Đồng quan, dặng mà rước Triệu phu nhơn về đó kéo ở Tích giang thì e Bàng tư Trung toan mưu hại lên.

Nói về Triệu phu nhơn từ ngày sai Lục phụng Dương về Biện kinh rồi, cách ba tháng thì nghe tin rằng : Lục thừa tướng đã bị giết. Còn Lục hoàng hậu thì đã bị ở

lãnh cung. Phu nhơn nghe tin ấy thì khóc lóc cả ngày, mà không thấy Lục phụng Dương về thì lại càng trông đợi và buồn rầu hơn nữa. Vì không biết Lục phụng Dương trốn đi xứ nào ?

Ngày kia tiếp đặng thơ của Lục phụng Dương, xem rồi thì trong lòng cũng đã bớt rầu, bèn khiến gia nhơn và tĩ tất tom góp vàng bạc châu báu, dọn thuyền đi theo hai tể. lâu la ấy, còn phá cửa thì niêm phong lại. Đi đến sơn trại, Triệu phu nhơn mới biết Lục phụng Dương nói dối đặng gạt mình đến Thiết cầu sơn.

Khi Lục phụng Dương hay đặng mẹ đến thì lật đật rước lên sơn trại quì lạy khóc ròng. Triệu phu nhơn cũng khóc lóc và hỏi hết nguồn cơn. Lục phụng Dương mới tỏ thuật các việc cho mẹ nghe. Từ ấy Triệu phu nhơn ở yên nơi Thiết cầu sơn.

Nói về gia tướng của Địch Luông vâng mạng về đến ải, vào dâng thơ cho Đoàn phu nhơn xem. Phu nhơn xem thơ rồi thì cả kinh mà rằng : « Đại vương chẳng nghe theo lời ta đem thân mà đút vào miệng cọp. Nay có thơ về đây khiến ta gửi thơ qua Thộn Thộn quốc cho mau. Nếu vậy việc này không nên trì hoãn. » Bèn làm một phong thơ khiến gia nhơn là Địch Phước qua Thộn Thộn quốc mà dâng cho chúa nước ấy là Địch Hồ.

Cách ít ngày có gia tướng của Bình tây vương về báo với Lục phu nhơn rằng : « Đại vương đã bị giam cầm nơi thiên lao, Bàng tư Trung đã tâu với Thiên tử xin sai Bàng thị lang ra đây mà thâu ấn phủ lại. Chẳng nay thì mai Bàng thị lang cũng đến đây chứ chẳng không đâu. » Đoàn phu nhơn nghe báo cả kinh, khóc rống lên một hồi rồi sai gia tướng thông tin ấy cho chư tướng hay, đặng có sắm sửa mà tiếp chĩ.

Cách vài ngày Bàng thị lang đến ải chư tướng ra soái phủ mà nghinh tiếp. Bàng thị lang giữ lời chiếu chĩ ra mà

đọc cho chư tướng nghe. Lúc ấy chư tướng ai ai cũng đều giận, mới mời Đoàn phu nhơn ra đặng tỏ ý Thánh chỉ muốn thâu ấn phù lại. Đoàn phu nhơn nghe nói nổi giận bước ra soái phủ mà mắng rằng : « Vô đạo hôn quân ! Nghe lời gian thần sàm tấu, không kể đến công cán trung thần. Vả chồng ta trấn thủ biên cương bấy lâu siêng lo việc quốc chánh, bốn phương an lặng, dân sự thái bình, công cán như vậy hôn quân còn không đoái tưởng, đã bỏ tù chồng ta lại còn sai người thâu ấn phù lại. Như vậy thì giữ lòng trung nghĩa có ích gì đâu. » Nói rồi liền khiến quân bắt Bàng thị lang ra mà đánh. Bàng thị lang cả kinh mà rằng : « Xin Phu nhơn bớt giận, việc ấy là bởi Thánh thượng sai tôi đi, chớ không phải tại ý tôi muốn như vậy đâu, xin Phu nhơn dần lòng mà giao ấn phù lại cho tôi, đặng tôi về trào mà phục chỉ. » Phu nhơn nghe nói thì mắng rằng : « Gian tặc, lẽ thì ta giết ngươi cho rồi, song ta cũng nghĩ đến triều đình, cho nên ta rộng dung cho ngươi đặng về trào mà nói lại với thằng Bàng tư Trung, bảo nó tâu cùng Thiên tử, tha năm vị Phan vương ra thì mới êm cho. Nếu còn giam cầm lại một người, thì ta thông tờ bịch cho các ãi, cử đại binh vào Biện kinh mà giết loài gian nịnh. Thôi, ngươi hãy về trào đi, chớ ấn phù ta không chịu giao đâu. Đề ta cho ngươi một cái dấu tích, đặng ngươi về trào mà đối chứng. » Nói rồi bèn kêu quân sĩ khiến rằng : « Vậy bây giờ đem nó ra cắt bớt đi một lỗ tai, đặng nó về trào lấy đó mà làm dấu tích. » Quân sĩ vâng lời, bắt Bàng thị lang ra đề xuống mà cắt lấy một cái tai, Bàng thị lang rên la om sòm, chư tướng đều cười. Bàng thị lang cả giận mà rằng : « Bây giờ là một phần nghịch tặc, bây giờ đã làm như vậy mà còn cười chê ta nữa sao ? Đề ta về trào tâu với Thiên tử sai người đem binh mà giết hết cả lũ này cho bây giờ. » Đoàn phu nhơn hỏi quân xô Bàng thị lang ra viên môn mà đuổi đi. Bàng thị lang ra khỏi rồi thì giận và hồ ngươi; bèn kiếm thuốc mà xúc cho bớt chảy máu rồi không đi đến ãi khác, tính trở về trào đặng tâu cho Thánh thượng hay.

Hồi thứ tám

*Địch-vương kéo binh qua Trung-quốc
Khấu-Nguơn thỗ lộ với Phan-vương.*

Đi vài mươi ngày mới tới Hoàng thành, bèn vào thành mà tâu hết các việc cho Thiên tử nghe. Thiên tử nổi giận mà rằng : « Loài tiện phụ sao dám khinh dễ trăm như vậy kia ! Chư khanh có ai lãnh mạng đem binh ra Ngõa kiều quan mà bắt loài nghịch phụ đem về đây chăng ? Đặng trăm trị tội hai vợ chồng nó luôn thề. » Vua phán vừa dứt lời, thì có Lộ huê vương bước ra tâu rằng : « Không nên đâu ! Nếu Bệ hạ sai tướng hưng binh, thì lại càng mau sanh biến lắm. Nay đã cầm tù ngũ vị Phan vương, lại còn hưng binh gia phạt nữa. Làm như vậy tôi e gia tướng của ngũ vị Phan vương tức mình hẹn nhau hội binh lại mà kéo đến Biện kinh thì nội trào đây có ai mà cự nổi, xin Bệ hạ thăm xét. » Vua nghe tâu thì nói rằng : « Lời ấy cũng có lý. Thôi, để ít ngày nữa trăm sẽ sai quan võ đem binh ra năm ai ấy mà thâu ấn phủ lại. Nếu chúng nó có nghịch chỉ thị sẵn có binh gia mà chinh phạt luôn thề. » Phán rồi truyền bãi châu.

Nói về gia tướng của Bình tây vương là Địch Phước từ lúc vâng lời Đoàn phu nhơn thì mang sao đội nguyệt, dung ruồi ngày đêm mà thắng qua Thộn thộn quốc. Đến nơi vào nói cùng Phiên quan cạy tâu lại với Lang chúa dặng mà ra mắt. Giày lâu Phiên quan ra triệu Địch Phước vào Ngân loan điện. Địch Phước vâng lời vào quì mà dâng thơ của Đoàn phu nhơn cho Địch Hồ xem. Địch Hồ khiến Địch Phước lui, ra quán dịch mà an nghỉ. Khi Địch Phước lui ra rồi, Địch vương giữ thơ ra xem, thì thấy trong thơ ấy tỏ bày các việc vua Thần tôn vô đạo tru lục hiền lương, giết vợ giết con, cầm tù ngũ lộ Phan vương. Xin Địch Hồ kiếm cơ đem binh xâm phạt thiên triều dặng mà ép vua phải tha tội cho năm vị Phan vương và trừ loài gian nịnh. Địch vương xem rồi thì nổi giận mà rằng : « Vô đạo hôn quân ! Không kể đến công

cán của đại thần chút nào hết. Vả cha ta chết chiến đã hai chục năm, lập công cán với triều đình biết là chừng nào! Đến nay người đã qua đời rồi, thì anh ta tập ấm mà anh ta cũng có công cán với triều đình nhiều lắm. Nay hòng quân lại nghe lời gian nịnh, không kể công thần, bắt anh ta mà cầm ngục lại. Như vậy thì lẽ nào ta nhận thua. Để ta đi đem soạn binh mã mà kéo qua Biện lương tranh luậ với vô đạo hôn quân ấy mới đáng. » Nói rồi bèn cho đòi Địch Phước vào ban thưởng vàng bạc mà khiến về trước đặng thông tin cho Đoàn phu nơn hay. Địch Phước vàng lệnh từ giã trở về Trung quốc.

Còn Địch vương thì truyền chỉ cho Trấn quốc dò đố là Sa vân Long đi đem vượt ba chục muôn binh và sắm sửa lương thảo cho đủ, đặng có chọn ngày hưng sư.

Ngày ấy Địch vương lui châu trở vào cung mà tỏ thuật các việc cho Quốc thái là Thoại Ba hay. Quốc thái nghe nói thì than khóc một hồi, rồi nói với Địch vương rằng : « Nay vô đạo hôn quân làm nhiều điều tình tệ như vậy, mà con tính thế nào ? » Địch vương tâu rằng « Con đã khiến Trấn quốc dò đố đi đem ba chục muôn binh và lương thảo sẵn sàng. Song còn chờ lệnh của mẫu thân phân dạy lẽ nào đã. » Quốc thái nói . « Con làm như vậy chẳng là hữu dũng vô mưu lắm. » Địch vương hỏi « Sao lại gọi rằng hữu dũng vô mưu a mẹ ? » Quốc thái nói : « Con ý con có ba chục muôn binh đó, muốn kéo qua Trung quốc mà xâm phạm thiên triều, mẹ hỏi con , vả đây qua Trung quốc là quan san vạn lý, mà lại vào nước rồi thì còn cách năm mươi cái ải mới tới Biện lương đặng. Nếu người đóng cửa ải lại mà cự địch với con, thì chưa biết hơn thua, có phải là thiên diên ngày tháng ra mà làm hại cho anh con chăng ? Vậy con hãy nghe lời mẹ mà dụng kế tiền lễ hậu binh thì mới đặng việc cho. Vả từ vua Thần tôn lên ngôi đến nay thì nước ta cứ ba năm phải đi lễ cống một lần, mà năm nay cũng đã đúng kỳ rồi. Vậy con hãy giả tiếng qua đi tấ cống mà đem mười muôn binh đi đường bộ. Đi ngã Sơn tây đặng có thông tin cho chị dâu con hay và đóng binh nơi đó.

Rồi đó sẽ làm một đạo biểu chương mà dâng cho Thiên tử trước thì nói về việc triều cống, sau thì nói về việc xin tội cho năm vị Phan vương. Nếu Thiên tử không nghe thì sẽ truyền lệnh cho chư tướng của ngũ lộ Phan vương, hẹn ngày kéo rốc binh mã thẳng tới Biện lương, đừng có trừ loạn gian nịnh và ép vua tha tội cho năm vị Phan vương ấy. Như vậy thì mới nên việc cho. » Địch vương nghe nói cả mừng mà rằng : « Mâu thân thiết là thần cơ diệu toán, ít kẻ dám bì. » Bèn truyền lệnh dẫn mười muôn binh dựng cờ tấn cống, đừng mà kéo qua Trung quốc. Thái hậu và Địch vương mới giao phó cho Hoàng hậu là Vương loan Anh quyền nhiếp việc quốc chánh. Còn Quốc thái với Địch vương thì đi với Trấn quốc đô đốc là Sa vân Long và Hộ quốc thiên bảo tướng quân là Tã vân Hùng. Lúc ấy văn võ bá quan đều đưa Quốc thái và Địch vương ra khỏi thành hơn hai mươi dặm rồi mới trở lại.

Còn Quốc thái và Địch vương kéo binh đi hơn một tháng mới tới Sơn tây. Bèn cho người thông tin trước cho Đoàn phu nhơn hay. Đoàn phu nhơn đi với con mình là Địch Tiết và chư tướng ngoài ải rước mẹ đi thẳng tới hậu đường khiến gia nhơn đốt hương đèn nơi linh vị của Địch Thanh dâng cho mẹ làm lễ.

Ngày ấy mẹ chớng, nàng dâu, chị dâu, em chớng và chú cháu sum hiệp một nhà, thấy đều hơn hớ vui cười. Đoàn phu nhơn mới truyền quân dọn tiệc mà thết đãi. Đương khi ăn uống thì Quốc thái hỏi Đoàn phu nhơn rằng : « Vậy chớ từ khi chớng con ở chốn thiên lao, thì con có sai người về Biện kinh mà thăm nghe tin tức hay chẳng ? » Đoàn phu nhơn thưa rằng : « Từ ngày chớng con bị chốn lao tù thì con khiến gia đình luân phiên với nhau hoài mà thăm nghe tin tức. Cho nên việc triều đình có điều chi, nội trong ba ngày thì con rõ biết hết. Bấy lâu Thiên tử cũng còn giam cầm năm vị Phan vương, không tha mà cũng không giết. Lúc tháng trước đây vua có sai Bàng thành Bưu đến đây mà thâu ấn phủ lại, tôi không chịu giao, cỡi tai Thành Bưu mà đuổi về. Từ ấy đến

nay tôi đi đem vượt binh mã sẵn sàng, chờ mẹ đến đây mà cứ sự ? » Địch vương nói : « Tàu tau (1) không chịu giao là phải lắm. Vả cha tôi xưa kia chinh chiến đã vài mươi năm, xông tên dọt pháo, đánh bắc dẹp nam, ghe phen cực khổ, mới dựng đai ngọc ăn vàng ấy. Nay Thánh thượng trong thì yêu gian hậu ngoài thì dụng nịnh thần, đã giết Chánh hậu lại cầm tù ngũ vương, làm nhiều điều vô đạo như vậy, cho nên tôi đem binh mã đến đây, mượn tiếng triều cống có dâng biểu mà xin tha cho ngũ vị Phan vương, nếu Thiên tử không nghe, thì tôi sẽ kéo binh thẳng đến Biện lương mà xâm phạt. » Quốc thái nói : « Vậy thì đến mai đây con hãy sai người dâng biểu cho Thiên tử mà coi thử ý người liệu định thế nào ? » Đêm ấy Đoàn phu nhơn dọn liệc mà thết đãi Quốc thái, Địch vương và khao thưởng tướng sĩ.

Ngày thứ làm một tờ biểu chương và sắm sanh lễ cống, rồi sai Trấn quốc đô đốc là Sa vân Long, đem đến Biện kinh mà dâng cho Thiên tử. Sa vân Long vàng lệnh, đến Biện lương vào chầu vua mà dâng lễ cống và biểu chương ấy. Thiên tử giở ra xem thì thấy khúc trước nói về việc tấn cống. Kế đó xin tha cho năm vị Phan vương. Sau nữa, thì chê vua là người nịch ái bất minh, mê hoa đắm sắc, ưa nịnh ghét trung, giết vợ hại con, hủy hoại công thần, hôn mê vô đạo. Sau nữa lại khiển vua phế Bàng hậu xuống, chọn người hiền đức mà lập làm Hoàng hậu, tha ngũ vương ra mà nạp dụng lời trung. Làm như vậy thì xã tắc mới vững bền, nhơn dân mới an lạc. Nếu không nghe thì hội hiệp các ái, kéo binh về Biện lương. Chừng ấy Bộ hạ ăn năn không kịp, chớ trách rằng không trọn đạo làm tôi. Thần tôn xem rồi nổi giận mà mắng rằng : « Loài súc sanh sao dám vô lễ như vậy kia, nó đã miệt thị trăm như vậy, nếu trăm không chinh phạt thì không lấy oai với các nước đặng. » Quân thần thấy vua thịnh nộ như vậy không biết ý gì mà cũng không dám hỏi đến. Duy có Hàng Phan quì xuống tâu rằng : « Trong biểu chương ấy

(1) Chi dân.

nói điều chi nghịch chi hay chẳng, mà Bộ hạ giận lắm vậy? » Thiên tử nói : « Biều chương nói vô lễ như vậy, khanh hãy lấy mà xem. Vả mẹ con chúa Thộn Thộn ý có binh ròng tướng mạnh, dám đem binh đến Ngõa kiều quan nơi tỉnh Sơn tây mà hiệp với vợ của Bình tây vương là Đoàn hồng Ngọc, muốn dấy binh chống trả với triều đình. Vì vậy trăm muốn hưng binh gia phạt, dặng mà răn dứa loạn thần. Vậy chớ khanh biết nội đây ai dám lãnh soái ấn hay chẳng? » Hàng Phan tâu rằng : « Việc ấy không nên đâu, vả chúa Thộn Thộn là người võ nghệ cao cường, mà Quốc thái Thoại Ba lại thuật pháp tinh thông nữa, nội trào đây không phải là địch thủ (1) của hai người ấy. Duy có mười hai người đàn bà góa nơi Thiên ba phủ, họa may có cự lại cùng chẳng, song mấy người ấy đã lánh tục tầm tiên hết, còn có một hai người mà thôi. Mà lại Bộ hạ đã cầm ngục Địch quốc vương thì tôi e khi ba người ấy cũng hiệp sức theo năm đạo binh của Phan vương rồi. Bây giờ đây nói trào không có người nào mà cự nổi với Địch Hồ đâu, cúi xin Bộ hạ hạ chỉ tha cho năm vị Phan vương ra khỏi thiên lao và phục chức cũ lại. Như vậy thì tự nhiên Địch Hồ phải đem binh trở về và dặng biều mà tạ tội nữa. Xin Bộ hạ mở lượng cao minh mà nhậm lời tôi thì xã tắc mới dặng vững bền, hơn dân lại khỏi đồ thán. » Vua nghe thì nghĩ rằng : « Lời ấy cũng phải. Vả Địch Hồ là người văn võ toàn tài, mà Thoại Ba lại tinh thông pháp thuật nữa. Nội trào đây ắt là không có người nào dám cự với mẹ con nó. Nếu ta không nghe lời nó xin thì nó hiệp binh năm ải ấy kéo thẳng tới Biện kinh, tuy là không làm chi hại đến mình, song e Bàng hậu và Bàng quốc trượng (2) không khỏi tay chúng nó. Chi bằng ta nghe lời Hàng Phan mà tha tội cho ngũ vị Phan vương thì hay hơn. » Nghĩ như vậy bèn phán rằng : « Lời khanh tâu cũng có lý. Thôi, trăm cũng nghe theo. » Bèn

(1) Xưng tay đối địch.

(2) Cha vợ vua kêu là Quốc trượng, em vợ vua kêu là Quốc cận.

hạ chỉ tha tội cho ngũ vị Phan vương. Ngũ vị Phan vương ra khỏi thiên lao rồi thì vào chầu mà tạ ơn vua. Thiên tử nói : « Nay có lời biểu chương của Thộn thộn chúa xin tha tội cho các khanh. Cho nên trăm cũng nhậm lời tấu ấy mà tha tội cho các khanh và phục y chức cũ. Vậy từ này về sau các khanh cứ giữ tròn đạo làm tôi, đừng có lỗi lầm như vậy nữa. » Năm vị Phan vương tạ ơn lui ra. Vua truyền bãi chầu, các quan ai về dinh nấy.

Hồi thứ chín

*Cho phục chức, vì kiên tướng mạnh,
Giã lái buôn, mong hại người hiền.*

Lúc ấy Lộ huê vương, Khấu Nguơn, Hàng Phan và các vị trung thần, đều khuyên giải năm vị Phan vương rằng : « Lúc trước Bộ hạ nóng giận giam các ngài nơi thiên lao, thì cũng là một sự bất minh đó chút, song các ngài cũng không nên đem lòng oán trách, hãy cứ giữ cho trọn đạo làm tôi. Như vậy thì mới dựng danh bia thanh sử cho. » Năm vị Phan vương đều nói : « Vả đạo làm tôi, hề vua có lỗi thì phải can, dầu nghe dầu không đi nữa, thì cũng phải ôm bụng chịu. Nào chúng tôi có dám đem lòng oán trách đến Chúa thượng đâu. Từ này về sau chúng tôi cũng cứ tận trung báo quốc, chớ không dám lấy có ấy mà sanh lòng chi khác. Thôi chúng tôi xin từ giả liệt vị mà trở về ải, kéo đê lâu ngày e khi sanh biến chẳng ? » Lộ huê vương nói : « Xin mời năm vị Phan vương ở nán lại một ngày, dựng sang cung tôi mà yến ẩm và đàm đạo cùng nhau cho phủ niềm bằng hữu. » Năm vị Phan vương nói : « Nay Điện hạ đã có lòng đoái tưởng thì chúng tôi đâu dám chối từ. » Lộ huê vương cả mừng, bèn mời luôn Khấu Nguơn và Hàng Phan đến đền Nam thanh cung mà dự tiệc. Đến nơi, Lộ huê vương truyền dọn tiệc mà ăn uống và đàm đạo cùng nhau.

Đương khi ăn uống Lộ huê vương nói với mấy vị Phan vương rằng : « Thương hại cho Lục thái sư là người trung

nghĩa, Lục hoàng hậu là người hiền đức, mà nai cha con đều bị thác một cách thảm thiết như vậy, thì cũng tại cha con Bàng tư Trung, tôi nghĩ lại tôi cũng trách Thánh thượng làm chuyện bất minh, chẳng nghĩ tôi trung vợ hiền chi hết. » Năm vị Phan vương nói : « Khi chúng tôi hay đặng Lục thái sư bị thác oan thì chúng tôi cũng tưởng về trào đặng có can gián Thánh thượng mà xiạ người xa lánh nịnh thần, chuộng người trung nghĩa, té ra Thánh thượng không nghe, lại giam cầm chúng tôi nơi thiên lao, nếu không có thơ của mẹ con chúa Thộn Thộn và Điện hạ hết lòng can gián thì không biết ngày nào chúng tôi ra khỏi thiên lao đặng. » Cao Đông nói : « Từ khi tôi vào Thiên lao đến nay tính đặng bảy tháng rồi, nay tôi ra đặng thì tôi xem diện mạo Thiên tử biến sắc nhiều lắm, trong ba năm nữa ắt là đại hạn nạn đao. Cho nên tôi e đến chừng ấy Bàng tặc nó làm theo Vương Mãng, thì ắt là nghiệp Tống đời chớ chẳng không. Vậy từ này về sau xin Điện hạ hãy chịu cực mà dự xem trào chánh, hề có việc bất trắc thì mau mau thông tin cho chúng tôi hay. Đặng chúng tôi đem binh về trào mà giữ gìn mỗi nước. » Lộ huê vương nói : « Lời vương huynh rất phải, thiệt tôi buồn rầu lo lắng cả ngày và đêm, vì Thánh thượng dùng nịnh bỏ hiền, mà liệt vị Vương huynh trấn thủ nơi biên cương thì quan san cách trở lắm. Nếu có điều chi bất trắc, tôi e thông tin cho liệt vị Vương huynh về không kịp. Duy có Cao vương huynh trấn thủ Đồng quan không xa chi lắm. Ấy vậy khi nào có thơ tôi đến thì xin Vương huynh hãy lập tức cử binh về trào thì hay hơn. » Cao vương nói : « Tính như Điện hạ vậy thì lấy làm đúng lắm. Từ rày nếu tôi hay đặng chuyện chi thì nhứt điện tôi đem binh về trào, nhứt điện tôi sai người phi báo cho các nẻo Phan vương hay, đặng người đem binh tiếp ứng chớ tôi không chờ hội binh đâu. » Nhữ nam vương nói : « Ấy vậy thì từ rày chúng ta phải gắng sức mà tập luyện quân sĩ cho lắm, đặng chờ có ngày trừ loài gian tặc mà trả thù cho Chánh hậu và Lục thừa tướng. » Khấu Nguơn nói : « Nay có Điện hạ và các

vị Phan vương đủ mặt thì cũng là một cơ nội tốt lắm, lại không có vị nào lạ nữa. Thôi đề tôi trần tình cho liệt vị Phan vương nghe. » Lộ huê vương nói : « Vậy chớ Binh bộ có việc chi thì nói đi không hề gì đâu. Vì năm vị Vương huynh và Hàng thái phó đây cũng là có lòng trung nghĩa hết, không phải ai đâu lại mà phòng nghi. » Khấu Nguơn nói : « Nếu liệt vị hiền vương muốn làm cho minh sự oan của Chánh hậu, vậy phải hết lòng hết sức mà bảo hộ Thái tử là con người, thì ngày sau mới trả thù cho người đặng. » Các vị Phan vương đều nói : « Thái tử là con của Chánh cung bây giờ ở đâu ? » Lộ huê vương nói : « Khấu binh bộ đã say rồi, cho nên nói sai như vậy. Vả ngày trước Lục hoàng hậu trở sanh Công chúa thì Thánh thượng đã vật thác tại giữa kim giai. Khi ấy tôi và bá quan văn võ đều thấy tận mặt, sao Binh bộ còn nói Thái tử nào ở đâu ? » Khấu Nguơn mới thuật hết các việc Ngô Tấn tráo con cho Lộ huê vương nghe. Lộ huê vương nghe rồi thì nửa mừng nửa sợ mà rằng : « Nếu vậy bây giờ đây Thái tử còn đương ở dinh Binh bộ sao ? » Khấu Nguơn nói : « Thái tử còn đương ở tại dinh tôi, vì lúc ấy cũng may, khi tôi đem Thái tử về dinh cách hai ngày, thì vợ tôi cũng sanh đặng một đứa con trai, vì vậy cho nên tôi xưng rằng : Để song thai mà đặt Thái tử là Khấu Anh, còn con tôi tên là Khấu Kiệt. » Lộ huê vương nói : « Nội tráo văn võ duy có một mình hiền khanh thiết là trung nghĩa chí thần, khổ tâm mà lo việc nước. Nay Thái tử đặng bình yên như vậy, ấy là may trong xả tắc, mà cũng nhờ sức Binh bộ phò trì. » Năm vị Phan vương đều khen rằng : « Khấu binh bộ thiết là tận tâm báo quốc, mà vợ chồng Ngô Tấn cũng là trung nghĩa vô song, như vậy đó thiết đáng gọi là tâm trung đồng chí. » Cao vương nói : « Nay Thái tử đương ở tại dinh Binh bộ, vậy thời Điện hạ và mấy anh em ta cũng nên đến đó cho biết dung nhan người ra thế nào ? » Khấu Nguơn nói : « Việc ấy tôi chưa kịp nói chớ tôi cũng có ý muốn mời Điện hạ và liệt vị hiền vương sang dinh tôi, trước là xem dung nhan Thái tử, sau là xem huyết chiếu của Chánh cung, thì mới rõ chuyện

ấy là quã có bằng cớ. » Lộ huê vương nói : « Lòi Binh bộ nói rất phải, vậy thì Binh bộ hãy về trước đi, chừng nữa khắc, chúng tôi sẽ đến đó. » Khấu Nguơn vâng lời từ giã mà trở về dinh.

Lúc ấy cũng đã mãn tiệc rồi, Lộ huê vương mới đi với năm vị Phan vương và Hàng Phan mà qua dinh Khấu Nguơn. Khấu Nguơn mở cửa trung môn mà tiếp rước sáu vị Phan vương và Hàng thái phó vào trung đường rồi, Khấu Nguơn khiến tử tấtt bồng Thái tử ra cho sáu vị Phan vương xem. Lộ huê vương bồng lấy Thái tử mà xem, thì thấy Thái tử thiên tư tốt chùng, dung mạo siêu phàm, thiệt quã là Đế vương cốt cách. Lộ huê vương nhìn Thái tử một hồi, vung sa nước mắt mà rằng : « Cháu ôi ! Mẹ cháu chịu thác một cách thãm thiết, để cho cháu ở lại đặng mà nối nghiệp Tống triều. Ấy vậy, nếu mai sau cháu lớn khôn và lên ngôi Cữu ngũ đặng, thì phải rãng mà trả thù cho mẹ cháu. » Nói rồi thì rơi lụy đầm đề, làm cho năm vị Phan vương và hai vị hiền thần đều động lòng mà ứa nước mắt. Khấu Nguơn mới lấy tờ huyết chiếu của Chánh cung ra cho các vị Phan vương xem. Xem rồi thì ai nấy đều than thở ngậm ngùi. Lộ huê vương bồng Thái tử mà khóc hoài, không trao cho tử tấtt. Giày lâu mới lau nước mắt mà nói mấy vị Phan vương rằng : « Các vị Vương huynh phải hết lòng hết sức mà trả nợ Triều đình. Vậy thì từ ngày về ải rồi thì phải huấn luyện quân sĩ và chiêu tập nhơn mã thêm, đặng chờ thời dấy động can qua, mà đỡ nương vạt cả. Nay trong tờ huyết chiếu đây thì Quốc mẫu có đặt tên cho Thái tử là Từ Vân. Lại cắt nghĩa nói khi sanh Thái tử thì có một đám từ vân đoanh theo lãnh cung, cho nên người đặt tên ấy mà làm dấu tích. » Các vị Phan vương đều khen phải.

Rồi đó Lộ huê vương trao Thái tử lại cho Khấu Nguơn mà dặn rằng : « Vậy từ rày Binh bộ phải cầu thận giữ cho kín và nuôi Thái tử cho ăn cần. » Khấu Nguơn dạ dạ vâng lời, Lộ huê vương từ giã mà trở về Nam thanh cung. Hàng Phan từ giã về dinh, còn sáu vị Phan vương cũng từ giã, rồi ai về ải nấy.

Nói về Bình tây vương là Địch Luông về đến Sơn tây thì các tướng đều ra ải mà nghinh tiếp. Địch Hồ gặp đặng anh thì mừng rỡ vô cùng, Địch Luông vào lạy mừng Quốc mẫu. Quốc mẫu thấy con thì rơi lụy dầm dề. Địch Luông quì lạy mà khóc rằng : « Con không phụng dưỡng mẹ đặng thì cũng là một lỗi, nay lại làm cho mẹ phải nhọc nhằn thêm nữa, ấy là hai lỗi, xin mẹ lấy lòng rộng mà dung thứ cho con. » Quốc mẫu nghe con nói như vậy thì động lòng thương bước lại đỡ dậy mà rằng : « Con ôi ! Đừng có khóc lóc mà làm chi. Vả trong việc mẹ con ta, dầu có nhọc nhằn cho mấy đi nữa thì mẹ cũng không phiền, miễn là con giữ lòng trung quân ái quốc thì mẹ lấy làm vui lòng lắm. Nay Thiên tử tha tội và phục chức cho con thì cũng là ơn trọng đó. »

Ngày ấy dọn tiệc mà ăn mừng. Đương khi ăn uống, thì Địch Luông tâu thuật các việc Khấu binh bộ bảo dưỡng Thái tử cho Quốc mẫu và Địch Hồ nghe. Quốc thái và Địch Hồ đều than thở mà khen ngợi Khấu Nguơn và vợ chồng Ngô Tấn. Mãn tiệc rồi ai nấy đều về an nghỉ.

Ngày thứ, mẹ con Địch Hồ từ giã má về Thộn Thộn quốc. Vợ chồng Địch Luông cảm không đặng. Khi ấy Quốc thái đốt hương quì trước bàn thờ chồng là Địch Thanh, rơi lụy mà vái rằng : « Xin Đại vương linh thiêng mà phò hộ con cháu cho thế thế vương hầu, trung lương báo quốc, đặng mà nối nghiệp tổ tông di truyền hậu thế. » Vái rồi liền khóc òa, Đoàn phu nhơn cũng động lòng rơi lụy. Còn anh em Địch Luông cũng quì lạy trước bàn thờ cha mình. Lạy rồi thì Quốc thái kêu Đoàn phu nhơn dặn rằng : « Nay mẹ ở lâu không đặng tính phải trở về nước, vậy con ở lại thì phải chịu khó chịu nhọc mà xem sóc lấy cháu mẹ cho lắm, đến chừng nó lớn lên thì phải ràng mà dạy dỗ nó cho nên người, như vậy thì mới vuông tròn phụng đạo. » Đoàn phu nhơn thưa rằng : « Ấy là việc bổn phận của con, xin mẹ chớ lo. » Quốc thái lại dặn dò Địch Luông cẩn kẻo đủ điều, còn Địch Luông cũng kêu Địch Hồ dặn rằng :

« Hiền đệ ôi, ngày nay em trở về nước thì chưa biết chừng nào mới gặp nhau nữa, bây giờ mẹ thì già cả rồi qua ở đây quan san cách trở, nên qua sớm viếng tới thăm không vắng, phải giao hết các việc phụng dưỡng cho em, nếu mai sau mẹ có trăm tuổi thì em phải mau mau thông tin tức cho anh hay, đừng anh có cư tang quá hiếu mà đền nghĩa cù lao. » Địch Hổ nói : « Ấy là lẽ tự nhiên, đề đó mặc em, xin Đại ca đừng lo đến. Bây giờ đây, Đại ca đừng có gây oán với gian thần, ấy vậy Đại ca phải giữ mình cho lắm, kẻo mà nó toan mưu hãm hại, thì khó lòng. Còn như việc Triều đình có biến động điều chi, xin Đại ca hãy thông tin tức cho em hay, đừng em có đem binh tiếp ứng. » Địch Luông nói : « Lời em rất phải, qua đã tính trước cũng y như vậy. » Địch Hồ truyền chư tướng kéo binh ra thành, thì văn võ bá quan đều đưa ra một đôi xa xa, rồi mới trở lại. Duy có vợ chồng Địch Luông đưa thêm mười dặm nữa. Quốc thái nói : « Thôi, hai con không nên đưa cho xa, hãy trở về coi sắp đặt binh gia đừng có lo lắng việc nước, đừng có thấy vua làm việc bất minh mà ngã lòng không kể đến xã tắc, như vậy thì hư hết danh tiếng của tiên nơn. » Nói rồi rời lỵ từ giã nhau mà lên đường, còn vợ chồng Địch Luông cũng lạy đưa Quốc thái và từ giã Địch Hổ mà trở về ải.

Nói về Đông bình vương là Cao Động, khi ra khỏi Hoàng thành rồi, thì từ giã các vị Phan vương đi tắt theo đường Trường sa phủ mà qua Thiết cầu sơn. Lâu la hay dựng lạt dạt chạy lên núi mà báo cho Lục phụng Dương hay. Lục phụng Dương cả mừng bèn khiến mở cửa trại dựng mà nghinh tiếp Cao vương. Ngày ấy, Cao vương đi vừa đến Thiết cầu sơn thì thấy hơn trăm lâu la ra đón đường hỏi tên họ. Cao vương nghe hỏi thì tức cười nói rằng : « Ai đòi ăn cướp dám ra đón Phan vương mà hỏi bao giờ ? » Nói vừa dứt lời xây thấy trong đám ấy có Lục phụng Dương bước ra chào Cao vương. Cao vương thấy Lục phụng Dương thì nổi cơn thịnh liệch, phát trận lời đình, nạt một tiếng lớn và mắng Lục

phụng Dương rằng : « Loài thất phu, làm việc phải dữ a ! Phụng Dương ! Mi đã gây ra họa lớn như vậy, nay mi còn theo đảng lâu la nữa, mi không biết xấu sao ? » Lục phụng Dương nói : « Việc ấy anh còn chưa rõ, mà em cũng khó nói cho hết lời, vậy xin mời anh lên sơn trại dựng cho em tỏ bày cội rễ cho anh nghe. » Cao vương nạt rằng : « Đồ thất phu, khi mi đến ải ta thì ta đã nói với mi nội một trăm ngày thì có mang tai họa lớn, mà mi tự phụ là anh hùng, không nghe lời ta cho nên mi mới làm hại cho tiên nhọn và Quốc mẫu phải thác, lại làm cho ta về trào can gián Thánh thượng chút nữa tánh mạng ta cũng không còn, tội mi bất trung, bất hiếu như vậy mà mi còn nhân nhục du sanh theo loài cường đạo, sao mi không biết hổ thẹn, còn dám chường mặt mà nói với ta ? » Lục phụng Dương chưa kịp trả lời, xảy có Trương mộng Hồ bước ra thưa với Cao vương rằng : « Đại vương nói như vậy cũng phải, song đạo làm con muốn trả thù cho cha, phải nương theo thời thế, mà giữ lấy thân mình, thì ngày sau mới trả thù đặng. Vậy xin mời Đại vương lên sơn trại đây ra mắt Thái phu nhọn một giây một khắc đã, rồi sẽ xuống núi về ải, thì cũng không muộn gì. » Cao vương nói rằng : « Vậy chớ người tên họ là chi ? » Trương mộng Hồ mới tỏ bày tên họ và thuật hết các việc mình cho Cao vương nghe, Cao vương nghe nói thì than rằng : « Trong nước mà có gian thần thì xã tắc không đặng yên ổn ! Té ra nhà ngươi là con của Định quốc hầu thì cũng là dòng dõi trung thần, giận Bàng tặc mới lên chốn lục lâm như vậy, mà mang tiếng cường đạo, thiệt cũng là ức lắm. » Nói rồi bèn hỏi Lục phụng Dương rằng : « Vậy chớ vì cớ nào mà nhạc mẫu ta lại đến đây dựng ? » Lục phụng Dương mới thuật hết các việc khi mình lập kế mà gạt được mẫu thân về sơn trại cho Cao vương nghe. Cao vương nói : « Nếu có Nhạc mẫu ở trên sơn trại thì ta phải lên đó mà ra mắt người. » Nói rồi bèn đi với Lục phụng Dương và Trương mộng Hồ lên sơn trại. Lục phụng Dương mới vào mời Thái phu nhọn ra. Thái phu nhọn thấy Cao vương thì khọc rằng : « Hiền tế ôi !

Ấy cũng vì thằng súc sanh này về trào mà gây nên đại họa, rồi nó lại dùng kế Điều hồ ly sơn, đặng đem ta đến đây. Từ ấy tới nay thì lòng lo ngại, ăn không ngon bữa, nằm không an giấc, cứ lo triều đình hay đặng đem binh đến vây núi này, thì ắt là thân mẹ không còn, ấy vây con có về ải thì đề cho mẹ theo với, đặng mẹ bớt lo bớt sợ, kéo ở đây ăn ngũ không yên thì cực lòng mẹ lắm, đề cho thằng súc sanh ở đây, nó có làm gì mặc nó, bụng làm dạ chịu, đừng kể đến nó làm chi. » Cao vương nói : « Lòng con cũng tính, hề về đến ải, thì sai người đến mà rước mẹ. Nay gặp đặng mẹ đây, cũng là may lắm. Bây giờ cũng tối rồi, xin để rặng ngày sẽ đi. » Đêm ấy Cao vương an nghỉ nơi sơn trại. Lục phụng Dương hỏi Cao vương rằng : « Tháng trước em có sai lâu la về Kinh đô thám thính, thì nó nói năm vị Phan vương đều bị giam cầm nơi thiên lao. Nay vì có gì mà anh ra ặng ? » Cao vương mới thuật các chuyện cho Lục phụng Dương nghe. Lục phụng Dương nói : « Ấy cũng nhờ có mẹ con Thôn Thôn chúa, cho nên vô đạo hôn quân mới chịu tha ngũ vị Phan vương ra, nếu không thì ắt là ngũ vị Phan vương phải bị tay Bàng tặc rồi. » Đêm ấy Lục phụng Dương dọn tiệc thết đãi Cao vương, ăn uống cho đến canh ba mới mãn tiệc.

(Xem tiếp tập 5)



TỔNG-TỬ-VÂN

DIỄN NGHĨA

Ngày thứ Cao vương từ giã Lục phụng Dương và Trương mộng Hồ rồi đem Triệu phu nhân về Đông quan. Lục phụng Dương lạy mẹ mà thưa rằng : « Nay con đưa mẹ khôngặng thì con chịu bất hiếu, xin mẹ an lòng mà về Đông quan. Từ rày đừng thương nhớ đến con nữa. » Nói rồi thì day lại lạy Cao vương mà thưa rằng : « Em xin gói gắm mẹ em cho anh và xin gói lời về nói với chị của em rằng : Việc nuôi mẹ, thì xin chị em hãy hết lòng, còn việc báo thù thì để mặc em. Nếu em báo thù khôngặng thì em thề không sống ở cõi trần này đâu ! » Cao vương chưa kịp trả lời, Triệu phu nhân tiếp lấy mà rằng : « Mi chẳng nên ý hờn núi này là hiểm đàu, phải thủng thính mà chờ thời, nếu mi tính vội thì binh lương chưa đủ, mà Triều đình kéo đại binh đến, ắt là mi cự không lại đàu. Còn như bây giờ đây, nếu Triều đình hayặng đem binh đến bắt, thì mi phải lo mà chạy cho sớm chằng nên cự lại với Triều đình. Mi ráng mà thủ thân cho lắm, chớ cha mi để lại có một mình mi mà thôi, bằng mi không giữ gìn thì phải tuyệt dòng họ Lục đi. » Nói rồi liền khóc òa. Cao vương nói : « Xin mẹ cùng em đừng có khóc làm chi, ấy vậy từ rày em sai người thám thính cho thường, nếu hayặng Triều đình đem binh đến đánh, em hãy gói thơ cho qua hay, đặng qua có toan mưu định kế giúp thăm cho. Còn lời mẹ dặn em đó là lời chí ngôn, chằng nên quên đàu ! » Nói rồi, thì từ giã Lục phụng Dương,

Trương mộng Hổ và Vương Chiêu . mà lên đường. Lục phụng Dương đưa đi dâng một dăm, thì Cao vương thuật hết các việc Khấu binh bộ nuôi Thái tử cho Lục phụng Dương nghe. Rồi lại dặn Lục phụng Dương rằng : « Từ rày em phải ráng chiêu binh mãi mã cho sẵn sàng, đừng chờ ngày bão hộ Thái tử lên ngôi, thì một là vì dước trừ gian, hai là báo thù cho Nhạc phụ. » Lục phụng Dương cả mừng rồi lạy mẹ mà trở về sơn trại.

Còn Cao vương về đến ải rồi, thì các quan đều mừng rỡ ra thành nghinh tiếp. Khi Cao vương vào đến Trung đường thì mẹ con vợ chồng sum hiệp một nhà, bày tiệc ăn mừng vui cười hơn hở kẻ không xiết. Từ ấy Cao vương giáo luyện quân sĩ hoai.

Nói về vua Thái tôn khi lâm triều, văn võ bá quan triều bái tung hô rồi, thì Bàng tư Trung qui xuống tâu rằng : « Từ ngày Lục phụng Dương trốn khỏi đến nay, thì chưa nghe tin tức nó ở chỗ nào, xin Bệ hạ truyền chỉ đến Tích giang, khiến quan sở tại phải bắt mẹ nó là Triệu phu nhân mà cầm ngục lại, hễ nó nghe mẹ nó bị bắt thì tự nhiên nó phải ra mặt mà chịu tội. » Thiên tử nghe tâu chưa kịp nói đều chi, thì có Phú thiệu Đình là con Phú Bật, đương làm chức Bình chương, ra qui mà tâu rằng : « Lời của Bàng quốc trượng tâu đó quấy lắm. Vả Lục phụng Dương không phải là bội quân phản quốc gì, ấy là ngộ thương nhứt mạng mà thôi. Lễ đầu lại bắt đến gia quyến nó, vả chẳng thân tộc họ Lục cũng là nhiều tay hào kiệt lắm, nếu làm bức quá, không lẽ người ta bó tay mà chịu trời, tôi e sanh biến chớ chẳng không. Xin Bệ hạ xét lại, chẳng nên nghe lời Bàng quốc trượng đầu. » Thiên tử phán rằng : « Hai khanh đừng có công luận với nhau làm chi, việc ấy trăm đã nhứt định trong lòng rồi. » Bèn truyền chỉ cho các lĩnh phải tra xét cho nghiêm nhặt và tìm kiếm cho kỹ, bắt cho dâng Lục phụng Dương mà giải về trào. Vua truyền chỉ rồi thì bái châu, các quan ai về dinh nấy.

Lúc ấy Bàng quốc trượng về dinh thì giận Thiên tử và Phú thiệu Đình mà mắng thăm rằng : « Hôn quân ấy không biết điều chi phải quấy hết; nghe lời thằng Phú thiệu Đình mà không dụng kế ta. Thôi thế đó không đặng thì ta làm thế khác. Ấy vậy thì bề ngoài thì ta sai người qua Tích giang mà mua ngựa, bề trong thì ta khiến Bàng thành Bưu đem tờ chiếu giả đến đó bắt mẹ Lục phụng Dương mà cầm ngục lại. Nếu nó hay đặng mẹ nó bị cầm ngục, thì lẽ nào nó không đến đó mà viếng thăm. Chừng ấy muốn bắt nó thì dễ lắm. »

Ngày mai Bàng quốc trượng vào chầu mà tâu với Thiên tử rằng : « Chiến mã năm nay còn ít lắm. Xin Bệ hạ sai người qua Tích giang mà mua thêm ít trăm con, đặng có phòng khi chinh chiến. Xin Bệ hạ nhậm lời. » Thiên tử nghe tâu thì phán rằng : « Quốc trượng thiệt có lòng lo lắng việc nước lắm. Nếu chiến mã còn ít thì phải mua thêm cho đủ dùng. Song không biết ai lãnh việc ấy mà đi đặng ? » Bàng tư Trung tâu rằng : « Nội trào đây có Bàng thành Bưu là người văn võ kiêm toàn, lại siêng lo việc nước lắm. Xin Bệ hạ sai người ấy đi thì ắt là nên việc đặng. » Thiên tử nghe theo, bèn truyền chỉ xuất bạc kho mà sai Bàng thành Bưu đi mua ngựa. Bàng thành Bưu lãnh chỉ và bạc, rồi tạ ơn vua mà lui ra. Vừa tan buổi chầu, các quan đều về dinh.

Lúc ấy Bàng quốc trượng mời Bàng thành Bưu về mà đãi tiệc. Đương khi ăn uống thì Quốc trượng làm mạo một tờ chiếu vua trao cho Bàng thành Bưu mà dặn rằng : « Khi đến Tích giang, thì lập tức phải bắt mẹ Lục phụng Dương mà cầm ngục lại. Việc ấy là việc cần kíp, còn việc mua ngựa là điều mượn cớ đó mà thôi. » Bàng thành Bưu vâng lời. Mãn tiệc rồi thì từ giả mà lên đường. Đi hơn vài tháng mới tới Tích giang, Bàng thành Bưu đổi thay y phục, giả dạng mà qua phủ Ninh ba. Té ra vào dinh Lục thừa tướng, xem thấy nhà cửa quạnh hiu, thì cả kinh mà nghĩ thăm rằng : « Thế khi Lục phụng Dương đã lên đem gia quyến đi đâu hết rồi. Nếu vậy khi ta về thì biết nói làm sao với Bàng quốc trượng. » Bèn trở lại tỉnh Tích giang, vào thành truyền lời chiếu cho các

quan sở tại hay. Các quan sở tại dọn tiệc mà thết đãi Bàng thành Bưu, rồi cho rao khắp các nơi, ai có ngựa đem tới bán. Cách ít ngày, mua được hơn năm trăm con ngựa tốt. Việc ấy xong rồi, Bàng thành Bưu từ giã các quan, mà đem ngựa về trào. Đi ngang qua Trường sa phủ, không dè lạc tới Thiết cầu sơn, lâu la thấy một tốp binh đi mà cờ có đề chữ Bàng, bèn lật đật chạy lên báo cho Trương mộng Hồ hay, Trương mộng Hồ nói : « Nội trào không có tướng nào họ Bàng duy có Bàng thành Bưu là con của Bàng tam Hóa, nó thiệt cũng một lũ với gian thần. Vậy ta phải đem binh xuống bắt nó lên đây, dâng tế Chánh hậu và Thái sư mà báo thù. » Lục phụng Dương nói : « Không cần gì huynh trưởng phải đi cho nhọc, đề tôi ra bắt nó, dâng cho người bớt lòng giận của tôi. » Trương mộng Hồ nói : « Không nên đâu, vĩ hiền đệ là người trọng phạm của triều đình, không nên ra chường mặt cho nó thấy. Vậy hiền đệ phải ở trên núi mà lui trận thì hay hơn. » Lục phụng Dương nghe theo, bèn đề cho Trương mộng Hồ ra trận, còn mình xách roi ra trước núi mà thị chiến.

Hồi thứ mười

*Thương lai, Nhạc nguyên-soái già bệnh,
Sợ phép, Diệu-vô-hầu cầm binh.*

Lúc ấy Bàng thành Bưu đem binh đi ngang qua núi, xây thấy lâu la ra đón đường, mà nạt lớn rằng : « Bàng gian tặc, phải đề ngựa tại đó thì chúng ta mới dung cho. Nếu không chịu ắt là tánh mạng mi không còn đâu. » Bàng thành Bưu nổi giận giục ngựa ra đánh, thấy trong đám ấy có một tướng làm đầu cũng vỗ ngựa huơ đao xốc ra mà nạt lớn rằng : « Chẳng kia, mi phải là Bàng thành Bưu chăng ? » Bàng thành Bưu nói : « Phải, loạn cường đạo, vậy chớ mi không biết ngựa này là ngựa của Triều đình sao, mà cã gan toan làm dữ như vậy ? Mi tên họ chi phải nói cho ta biết. » Trương mộng Hồ nói : « Gian tặc, ta với mi mà gặp nhau đây, thiệt là cừu hơn tương ngộ, mi còn chưa

biết sao ? Thôi, để ta xưng tên cho mi rõ : Ta là Trương mộng Hồ đây. Ngày trước ta cũng làm tòi trào đình, vì bị gian tặc lộng quyền truất giảm lương hượng của quân sĩ, cho nên ta nổi giận, mà bỏ lên chiếm cứ núi này. Nay gặp mi cũng là phe với gian nịnh, thì ta lấy làm mừng lắm. » Nói rồi liền huơ dao xốc lại mà chém Bàng thành Bru. Bàng thành Bru cũng giục ngựa lạng cựa. Hai đảng đương đánh với nhau chưa phân hơn thua, Lục phụng Dương thấy vậy ăm ức dẫn trí không dặng giục ngựa xốc ra hét lớn rằng : « Gian tặc, sự thác của mi đã đến trước mặt mi còn chưa biết sao ? » Bèn huơ roi xốc vào, tả xông hữu đột, đánh thoi quân sĩ chạy tán lác hết.

Bàng thành Bru đương đánh với Trương mộng Hồ, thấy Lục phụng Dương giục ngựa xốc ra mà chém giết quân sĩ rất nhiều, Bàng thành Bru nhìn biết là Lục Phụng Dương bèn nạt rằng : « Phán tặc, bấy lâu Triều đình tìm kiếm mi không dặng, té ra mi ở đây mà làm cường đạo, vậy ta phải bắt mi mà điệu về trào. » Bèn day lại đánh với Lục phụng Dương, song sức Bàng thành Bru đánh với Trương mộng Hồ thì vừa, còn đánh với Lục phụng Dương thì không nổi, cũng ránh hết sức mà cự với hai người ấy, song cự không lại, nên tính thế muốn chạy, té ra chưa kịp chạy đã bị Lục phụng Dương bắt sống rồi. Quân sĩ cả kinh vỡ chạy tứ tán, Trương mộng Hồ kêu lớn rằng : « Bớ quân sĩ, nay trên sơn trại ta đương lúc chiêu tập binh mã như ai muốn đầu thì ở lại đây, còn ai không muốn đầu thì trở về quê quán ta không ép đầu. » Quân sĩ nghe nói thì chịu đầu chừng vài trăm, còn bao nhiêu đều chạy trốn hết, lâu la dất năm trăm con ngựa lên sơn trại. Lục phụng Dương khiến lâu la đào một cái huyết lớn mà chôn hết những thây của quân sĩ mới bị tử trận đó. Hai anh em trở lên sơn trại khiến đặt bàn hương án, rồi Lục phụng Dương cầm dao mổ gan Bàng thành Bru ra mà tế Lục hoàng hậu và Lục thái sư, tế rồi lại khiến lâu la lấy thủ cấp mà bêu dưới chơn núi.

Nói về quân sĩ của Bàng thành Bưu chạy tuốt về Kinh, vào dinh báo cho Quốc trưởng hay. Bàng quốc trưởng nghe báo thì cả kinh và cả giận nghĩ rằng : « Bấy lâu Lục phụng Dương trốn tránh xứ nào không biết, té ra nó tự dâng với Trương mọng Hồ chiếm cứ Thiết cầu sơn. Nay ta đã biết chỗ trú của nó rồi, dầu nó lấp cách bay lên nữa, cũng không khỏi. Song cũng tội nghiệp cho Bàng thành Bưu, thác như vậy thiệt là thâm thiết lắm. » Bèn vào châu mà tâu với Thiên tử rằng : « Tháng trước Bộ hạ sai Bàng thành Bưu qua Tích giang mua chiến mã thì Bàng thành Bưu cũng mua dặng năm trăm con ngựa hay, không dè về đến Thiết cầu sơn bị Lục phụng Dương và Trương mọng Hồ ra đón giết Bàng thành Bưu đoạt hết những ngựa ấy, xin Bộ hạ sai người đem binh đến dẹp kéo lâu ngày làm hại dân lành. » Thiên tử nghe tâu thì nổi giận mà rằng : « Loài nghịch tặc đã có tội nặng như vậy lại còn sát hại Khâm sai, soán đoạt chiến mã nữa. Nếu không trừ phứt nó cho sớm thì mai sau gây họa cho Triều đình. Vậy chớ ý Quốc trưởng muốn sai ai cầm binh ra dẹp lũ ấy ? » Bàng quốc trưởng tâu rằng : « Có Nhạc toàn Trung đương làm Xa kỵ tướng quân, vẫn là con Nhạc Thắng, người ấy trí dũng kiêm toàn, nếu sai người ấy đi ắt là mã đáo thành công chớ chãng không. » Thiên tử nghe theo, bèn triệu Nhạc toàn Trung đến phán rằng : « Nay trăm phong cho khanh làm Nguyên soái, đem binh đến Thiết cầu sơn mà bắt cho dặng Lục phụng Dương và Trương mọng Hồ về trao thì trăm sẽ luận công mà phong thưởng. » Nhạc toàn Trung vàng chỉ, tạ ơn mà lui ra. Vua bãi châu, các quan ai đều về dinh nấy.

Nói về Nhạc toàn Trung ra giáo trường mà điếm duyệt năm muôn binh ròng và năm ngàn lương thảo, rồi trở về dinh mà nói với Phu nhơn là Tôn thị rằng : « Năm trước ta mắc phụng chỉ ra tuần ngoài biên cương, không dè Lục thừa tướng và Lục hoàng hậu đều bị gian thần hãm hại. Đến nay ta về trao chưa dặng bao lâu, mà Thiên tử sai ta ra dẹp Lục phụng Dương nữa, hễ đạo làm tôi ăn lộc vua thì vua

việc nước, ấy là lẽ thường, cho nên ta trở về đây mà nói cho Phu nhơn hay, đừng có khởi binh mà trừ khử hai người ấy. » Tôn phu nhơn nghe nói thì rơi lụy mà rằng : « Lục hoàng hậu và Lục thừa tướng có dạ trung trinh, quan dân đều biết, nay bị gian thần làm hại mà thác một cách thảm thiết như vậy. May mà Lục công tử trốn, ngày sau hãy còn nối nghiệp cho họ Lục đừng, nếu y như ý chỉ Triều đình quyết lòng trâm thảo trừ căn, sai Tướng công ra bắt cho đừng Lục công tử mà giải về triều, như vậy tuyệt mạch trung lương đi còn gì, xin Tướng công hãy nghĩ lại. » Nhạc toàn Trung nói : « Phu nhơn chưa rõ. Vả ta là đạo làm tôi, Thánh thượng đã sai thì lẽ nào từ chối đừng, mà lại khó như vậy nữa, nếu ta kiếm lời từ nan, thì gian thần lại toan mưu lập kế mà hại ta. Thôi, Phu nhơn chớ lo, đề ta đem binh đến đó sẽ tùy cơ mà ứng biến. » Nói rồi bèn từ giã ra giáo trường cất binh ra.

Đi hai tháng mới đến phủ Trường sa. Nhạc nguyên soái truyền đóng binh dưới núi, rồi giã đầu năm hoài, không nói đến việc chinh chiến. Ngày kia hội chư tướng lại mà than rằng : « Bỏn soái vâng mạng Triều đình, chinh trừ tặc đảng, cũng tưởng là mã đáo thành công, đừng có hồi trào mà phục chĩ. Té ra đi đường sá bị cầm phong sương, lại thêm bất phục thủy thổ, cho nên mới sanh bệnh như vậy. Vậy chư tướng toan liệu thế nào ? » Chư tướng thưa rằng : « Nếu Nguyên soái có bệnh thì dinh sau đây có đem Thái y là Trình Quang theo điều hộ, xin Nguyên soái đòi va chẩn mạch coi thử thế nào ? » Nhạc toàn Trung nói : « Có đem Thái y theo sao ? Nếu không có chư tướng nhắc lại thì ta đã quên rồi. Thôi đề đòi Thái y đến đây đừng chẩn mạch cho ta coi thử. » Bèn khiến quân đòi Thái y Trình Quang. Trình Quang nghe Nguyên soái đòi, thì lật đật đến chẩn mạch cho Nguyên soái. Khi chẩn mạch rồi Trình Quang vung cười rè, Nhạc toàn Trung cả kinh lật đật vung ngồi dậy mà nói với Trình Quang rằng : « Khoan đã ! Đề chẩn mạch lại cho kỹ cang đã, rồi sẽ nói chứng. » Bèn nói chư tướng rằng : « Chư tướng hãy lui về trại, đề lạng lẽ đừng

Lương y chân mạch cho ta đã, rồi đến mai sẽ thương nghị việc binh tình. » Chư tướng vâng lời mà lui ra.

Khi chư tướng lui ra rồi, thì Nhạc toàn Trung hỏi Trình Quang rằng : « Tiên sanh chẩn mạch cho tôi, vì ý gì lại cười ? Hay là bệnh tôi nặng lắm, trị không nổi chăng ? » Trình Quang nói : « Vì tôi thấy sáu bộ mạch của Nguyên soái đều hòa bình hết, mà hình sắc Nguyên soái lại vô bệnh nữa, như vậy thì mạnh mẽ lắm, sao Nguyên soái gọi rằng đau, hay là có diệu kế chi chăng ? » Nguyên soái nghe nói thì mỉm cười mà rằng : « Thiệt là đáng mặt Lương y lắm ! Thời người cũng là người lương thiện quân tử, để ta tỏ bày một việc tâm phúc cho mà nghe. Nghĩ và Lục vàn Trung là một người tận trung báo quốc, chẳng may bị thác oan như vậy, nay còn có một mình Lục phụng Dương thì ta không nỡ bắt nó mà giải về trào, cho nên ta phải giả đau như vậy dặng mà chờ lệnh Triều đình. » Trình Quang nói : « Vả chẳng từ đây về Kinh sư, thì đường xa hơn ngàn dặm, mà Nguyên soái giả đau chốn này thì lẽ nào Thiên tử rõ dặng. Nguyên soái làm như vậy chẳng may gian thần nó hạch tấu ra, mà nói Nguyên soái án binh bất động, thì Nguyên soái gỡ sao khỏi tội, chi bằng Nguyên soái sai người dâng biểu về trào mà xin Thánh thượng chọn một người khác đến lãnh ấn mà chinh phạt, còn Nguyên soái ngồi xem thời thế mà giúp lên cho Lục phụng Dương, kiến cơ nhi tác, rồi kéo thẳng về trào mà trừ gian diệt nịnh, ấy có phải là thượng kế chăng ? » Nhạc nguyên soái nghe nói cả mừng rằng : « Kế ấy rất hay. » Bèn làm một đạo biểu chương sai về trào mà dâng cho Thiên tử. Từ ấy Nhạc toàn Trung cũng không nói đến việc chinh chiến chi hết.

Ngày kia Thiên tử lâm trào, bá quan triều bái tung hô rồi, thì có cận thần tâu rằng : « Nay có biểu chương của Nhạc nguyên soái cáo bệnh, dặng mà xin Bệ hạ sai tướng khác ra thế. » Thiên tử nghe tâu thì lấy biểu ra mà xem. Xem rồi thì phán hỏi quần thần rằng : « Nay có Nhạc toàn Trung đem binh đến Thiết cầu sơn bắt Lục phụng Dương

song từ khi đến nơi rồi thì nhiệm bịnh, cầm binh không đặng. Nay xin chọn tướng khác đánh thế, các khanh đây có ai chịu ra lãnh chức ấy chăng? » Lúc ấy Bàng quốc trưởng nghe Thiên tử nói như vậy thì nghĩ rằng: « Vã Nhạc toàn Trung là người từng trải việc chinh chiến, sao bây giờ đi mới đến nơi, lại gọi nhiệm bịnh, thế khi cũng có điều gian trá chi đây chứ chẳng không? » Nghĩ như vậy bèn quì xuống tâu rằng: « Nhạc toàn Trung nhiệm bịnh ra trận không đặng, xin Bộ hạ sai Diệu võ hầu là cháu của Xung thế Hoành là Xung Ngạc, mà Xung thế Hoành là danh tướng của Tiên đế, cho nên Diệu võ hầu văn võ toàn tài, kinh luân kiêm bị, xin Bộ hạ sai Diệu võ hầu ra thế cho Nhạc nguyên soái về trào, nếu ra đến nơi Nhạc nguyên soái lãnh bịnh rồi, thì hai người sẽ đồng lòng hiệp sức bắt cho đặng Lục phụng Dương và Trương mộng Hồ. » Thiên tử nói: « Lời Bàng khanh rất phải. » Bèn triệu Xung Ngạc đến phán rằng: « Nay trăm gia phong cho khanh làm Nhi lộ nguyên soái, vậy khanh hãy đem binh đến Thiết cầu sơn lãnh lấy soái ấn thế cho Nhạc toàn Trung mà bắt cho đặng Lục phụng Dương và Trương mộng Hồ về trào, thì trăm sẽ luận công thăng thưởng, nếu ra đến đó mà Nhạc toàn Trung lãnh bịnh rồi, thì hai khanh đồng tâm hiệp lực làm cho thành công. » Diệu võ hầu lãnh lấy Thánh chỉ ấy. Bàng quốc trưởng lại quì xuống tâu rằng: « Từ xưa đến nay hề có Võ thì phải có Văn, xin Bộ hạ sai con tôi là Bàng vân Hùng làm Tham mưu, đặng cho văn võ tương tế thì mới thành công nổi. » Thiên tử nghe theo, bèn phong cho Bàng vân Hùng làm Tham mưu. Rồi đó, vua truyền bãi châu các quan đều về dinh. (Nguyên Bàng tư Trung xin cho con mình làm chức Tham mưu đó, là cố ý rõ biết Nhạc toàn Trung đau thiệt hay là đau già).

Nói về Diệu võ hầu là Xung Ngạc trở về đến dinh, thì có Tôn phu nhơn ra tiếp rước và hỏi rằng: « Hôm nay Tướng công lui châu sao diện sắc Tướng công không đặng vui như vậy? » Xung Ngạc nói: « Phu nhơn chưa rõ! Vã Lục thừa tướng bị gian thần hãm hại, còn lại Lục công tử

trốn khỏi ra ở nơi Thiết cầu sơn. Hôm trước đây Bàng thành Bưu giã đi mua ngựa để bắt gia quyến họ Lục, té ra bị Lục phụng Dương đón giết Bàng thành Bưu và cướp hết ngựa ấy, cho nên Thánh thượng sai Nhạc toàn Trung đem binh ra dẹp. Đi vừa đến nơi thì Nhạc toàn Trung lại nhiễm bệnh, không ra trận đánh, cho nên Bàng gian tặc nó tâu với Thiên tử, sai ta ra đó thế cho Nhạc toàn Trung, việc này ta cũng biết là Nhạc toàn Trung giã bệnh, vì va không nở hại dòng dõi trung thần, mà ta đây lại lòng nào không biết thương người trung nghĩa, nay ta đi đây thì không biết họa phúc thế nào? Ấy vậy khi ta đi rồi thì Phu nhơn phải tom góp gia tư đem con qua Giang nam mà ở, chớ không nên ở đây đâu, mà cũng không nên về Tô châu nữa. Vì gian tặc nó biết Tô châu là xứ sở của ta rồi, e nó sai người đến tìm kiếm làm hại, thì khó thoát khỏi dặng. » Tôn phu nhơn nói : « Tướng công hãy an lòng ra đi, đừng có lo sợ về việc ấy, miễn là Tướng công làm sao cho vương tròn hai chữ trung nghĩa mà thôi. Còn việc lánh thân thì đề thiết lo liệu cho. » Đêm ấy Tôn phu nhơn cũng sắm sửa nang thác dặng có tính bề lánh thân.

Hạng ngày Xung Ngạc ra đến giáo trường thì có Bàng vân Hùng và chư tướng tiếp rước. Xung Ngạc điềm duợt binh mã, rồi tế cờ phát pháo hưng binh ; đi đã vài tháng mới đến địa phận Hồ quảng. Quân sĩ của Nhạc toàn Trung cả kinh nói rằng : « Vân ta không phải là đau thiết, mà ta dâng biểu về trào tâu dối như vậy, cũng tưởng làm cho Thiên tử sai phe đảng gian thần ra đây, dặng ta giúp lên Lục phụng Dương mà trừ lũ nịnh, té ra Thiên tử lại sai Diệu võ hầu là một người danh tướng, từng queu trận mạc lắm. Tuy va cũng là trung nghĩa mặc dầu, song mưu trá bệnh đây, có một mình ta biết thôi. Nếu va thấy ta không đau, e khi va không đồng chí mà làm hại cho ta chằng? Thôi, ta cũng giã đau cho luôn cuộc thì hay hơn. » Nghĩ như vậy, bèn khiến quân đỡ ra cửa dinh, nghinh tiếp Xung Ngạc và Bàng vân Hùng mà rằng : « Nguyên soái cùng Quốc cự đến đây, mà tội mắc

có bệnh cho nên tiếp rước không đặng, xin miễn chấp. » Xung Ngạc và Bàng vân Hùng đều thi lễ mà rằng : « Nguyên soái đương còn có bệnh, không cần gì phải ra cửa dinh mà nghinh tiếp như vậy, để cho anh em tôi thẳng vào dinh cũng đặng. » Nhạc toàn Trung mới mời hai người ấy vào dinh đàm đạo. Xung Ngạc nói : « Vì Nguyên soái có bệnh cho nên Thánh thượng sai tôi ra đây mà thế cho Nguyên soái, khi đi thì Thánh thượng có dặn rằng : Nếu ra đến đây Nguyên soái lành bệnh rồi thì tôi với Nguyên soái phải đồng tâm hiệp lực trừ an tặc dăng. Té ra bệnh Nguyên soái chưa lành, vậy Nguyên soái hãy giao cất binh phù, đặng có về trào dưỡng bệnh. » Nhạc toàn Trung nói : « Khi tôi đem binh đến đây, thì chưa đánh đặng trận nào đã nhiễm bệnh rồi, tôi liệu bề ráng không nổi, cho nên cực chẳng đã phải dâng biểu về trào xin sai người ra thế. Nay may Thánh thượng nhậm lời, sai Nguyên soái ra đây thế việc cho tôi, thì cũng là ơn đức của Thánh thượng trọng lắm. » Nói rồi bèn đem ấn phù giao cho Xung Ngạc và kêu hết chư tướng hội lại ra mắt Nguyên soái và Quốc cụ.

Lúc ấy Bàng vân Hùng thấy diện sắc Nhạc toàn Trung như vậy thì cũng biết là giả đầu, song nghĩ cha mình không phải là người lương thiện, nếu rõ đặng Nhạc toàn Trung giả bệnh thì ắt là tánh mạng Nhạc toàn Trung không còn. Vì vậy cho nên Bàng vân Hùng không dám viết thư tố sự ấy cho cha mình hay, ấy cũng là Bàng vân Hùng có lòng thiện niệm không phải gian ác như Bàng tư Trung.

Rạng ngày Nhạc toàn Trung đem vài trăm tên quân trở về Kinh sư. Đến nơi thì đi thẳng vào dinh mình. Tôn phu nhơn mừng rỡ tiếp rước mà hỏi rằng : « Vậy chớ Trương công đã thành công rồi háy sao, mà về mau lắm vậy ? » Nhạc toàn Trung nói : « Khi ta đi đến Thiết cầu sơn thì mắc bắt phục thủy thổ, cho nên đau trầm trệ hoài. Vậy ta mới dâng biểu về trào xin Thánh thượng sai người ra thế, thì Thánh thượng cũng nhậm lời, cho nên sai Diệu vô hầu ra lãnh soái ấn cầm binh thế cho ta, đặng về đây dưỡng bệnh.

Ấy vậy rạng ngày ta sẽ vào chầu Thiên tử, dâng xin từ chức, về chốn làm tuyền mà an dưỡng thân già, vậy chớ Phu nhơn tính lẽ nào ? » Tôn phu nhơn nói : « Nay Tướng công gọi mình là có bệnh, sao tôi xem diện sắc Tướng công mạnh mẽ lắm, không phải như người đau, thế khi Tướng công nói dối tôi chẳng ? » Nhạc toàn Trung nghe nói thì mỉm cười rằng : « Lời Phu nhơn nói rất phải. Nay ta muốn giải tội qui điền, song diện sắc ta như vậy, không biết xin cóặng chăng ? » Tôn phu nhơn nói : « Nếu Tướng công không phải là thiệt đau thì chẳng nên đến chầu Thiên tử đâu. Nếu đến giữa trảo, thì Bàng tặc liếc thấy diện mạo, biết Tướng công vô bệnh, e khi nó sàm tấu cùng Thiên tử chẳng ? Chi bằng Tướng công làm một tờ biểu chương, dâng cho thiếp vào chầu Thiên tử xin thế cho Tướng công, như vậy thì mới khỏi họa đặng. » Nhạc toàn Trung khen phải, bèn làm y theo lời ấy.

Ngày thứ Thiên tử làm trảo, các quan triều bái tung hô rồi, thì có Huỳnh môn quan tâu rằng : « Nay có Tôn phu nhơn là vợ của Nhạc toàn Trung đến xin vào chầu. » Thiên tử truyền cho vào. Phu nhơn vào chầu rồi thì quì xuống dâng biểu cho vua xem. Vua xem rồi liền phán rằng : « Nhạc tướng quân đã có bệnh hoạn, thì trăm cũng cho giải tội qui điền, đặng dưỡng bệnh. Nay trăm ban cho một muôn lượng bạc, nếu ngày sau lành mạnh rồi, thì trăm sẽ sai người đến triệu về trảo cho phục chức. » Phu nhơn tạ ơn, vừa muốn lui ra thì Bàng quốc trượng tâu rằng : « Vả Nhạc toàn Trung là dòng dõi trung thần, mà lại lập nhiều công cán lắm. Nếu Bệ hạ cho một muôn lượng bạc thì cũng chưa lấy chi làm hậu. Xin Bệ hạ ngự giá đến tại dinh của Nhạc tướng quân, đặng cho tôi chúa gặp nhau, phân trần hơn thiệt mà từ giả một đôi lời thì mới gọi là ơn hậu. » Tôn phu nhơn nghe Bàng quốc trượng tâu như vậy, thì cả kinh mà rằng : « Lời Quốc trượng tâu đó sai rồi, vả bực nhơn quân với nhơn thần thì tôn ti cách nhau xa lắm. Nếu Bệ hạ ngự giá đến nhà tôi, e khi bá quan dị nghị chẳng ? Xin Bệ hạ chớ nghe lời ấy. » Bàng quốc trượng nói : « Vậy chớ thuở

trước vua Thái tổ, trong lúc đêm hôm tuyết sa lạnh lẽo, người cũng mặc đồ vi phục, mà đến nhà Triệu Phổ, thì chẳng là trái lẽ sao ? » Thiên tử nói : « Thôi, ý trăm đã nhứt định rồi. Phu nhơn đừng có ngại chi hết, đề trăm đến đặng mà tôi chúa từ giả nhau một đôi lời. Vậy thì Phu nhơn hãy về trước đi, rồi trăm sẽ đi với Quốc trượng mà theo sau. » Tôn phu nhơn thấy Thiên tử định quyết như vậy, thì không dám tâu nữa, phải tạ ơn mà lui ra. Khi Tôn phu nhơn ra rồi, thì Bàng quốc trượng tâu với Thiên tử rằng : « Vã Nhạc toàn Trung là người từng trải chinh chiến, quen chịu tuyết sương, lê đâu mới ra đến đó chưa đánh trận nào, lại cáo bệnh về trào, thế khi cũng có điều gian trá chi đây chứ chẳng không. Xin Bệ hạ đem Ngụy thái y theo, đặng mà chẩn mạch cho Nhạc toàn Trung, thì mới rõ phân thiệt giả. » Thiên tử nói : « Lời khanh tâu rất phải. Việc ấy trăm cũng nghĩ như vậy. » Bên sai người triệu Ngụy thái y đặng có chẩn mạch cho Nhạc toàn Trung.

Hồi thứ mười một.

*Giúp anh-hùng, Sài-vương can chúa,
Thương trung nghĩa, Xung-Ngạc gạt gian*

Còn Tôn phu nhơn về đến dinh rồi, thì thuật hết các việc cho Nhạc toàn Trung nghe. Nhạc toàn Trung nói : « Phu nhơn chớ nên lo sợ, dầu ta có bị tội khi quán đi nữa, thì cũng không đến nỗi liên can tới vợ con, bất quá thì thác một mạng ta thôi. Vậy Phu nhơn hãy sắm sửa mà trở về quê quán, đặng lo làm ăn nuôi con và dạy dỗ cho nó thành thân. Còn phần ta đến tuổi tác này, dầu có thác đi nữa cũng đành nhắm mắt. » Phu nhơn nghe nói thì rơi lụy rờn rờn. Kế thấy gia đình vào báo rằng : « Thiên tử ngự giá đến dinh. » Nhạc toàn Trung lật đật khiến người mở cửa giữa ra và đặt bàn hương án, rồi giả đau ra quì trước cửa tiếp giá, và tâu rằng : « Tôi hèn hạ vì cảm phong sương mà mang bệnh, làm cho mệt nhọc mình rờn. Ấy cũng là tội lỗi của tôi đó. » Thiên

từ vào thẳng nơi Trung đường mà nói với Nhạc toàn Trung rằng : « Ấy cũng vì lòng khanh hay lo việc nước, cho nên mới mang bệnh như vậy. Nay trăm đến đây dựng mà coi thử bệnh khanh nặng nhẹ thế nào, và từ giả nhau một đôi lời. Bảy giờ đây trăm có đem Ngụy thái y theo, dựng chần mạch điều trị cho khanh, như may lành dựng, thì cũng chẳng nên từ chức làm chi nữa. » Nhạc toàn Trung nghe nói thì cả kinh tâu rằng : « Bệnh tôi đây là vì đi đường sá bất phục thủy thổ, chớ chẳng có điều chi cho lắm, tưởng khi tôi về đây an dưỡng năm mười ngày thì cũng phải lành, không cần gì thỉnh thái y điều trị làm chi. Còn việc tôi xin giải ấn đó là vì niên kỷ tôi cũng đã lớn rồi, cho nên sẵn dịp này xin về quê quán an dưỡng thân già luôn thể. » Bàng quốc tể nói : « Nay Nhạc tướng quân có bệnh mà Thiên tử đem lòng đoái tưởng dặt Ngụy thái y theo chần mạch mà điều trị cho Tướng quân. Ấy cũng là ơn hậu đó, Tướng quân chẳng nên từ chối đâu. » Nhạc toàn Trung có ý giận lắm, song không thể chi mà trả lời dựng, phải đề cho Ngụy thái y chần mạch.

Khi Ngụy thái y chần mạch rồi thì quì xuống tâu rằng : « Lọc mạch đều hòa, ấy là mạch vô bệnh, mà lại diện sắc tươi tắn lắm, tôi dám chắc là Nhạc tướng quân không đau chi hết. » Thiên tử nghe tâu, liền nổi giận mà rằng : « Loài tặc thần, trăm đãi mi không bạc, sao mi lại quên ơn như vậy ? Ai đi, mi đương lành mạnh, mà dám nói dối với trăm rằng đau, ấy thiệt là mi khi dề trăm lắm, như vậy thì đáng tội chết hay chưa ? » Nhạc toàn Trung tâu rằng : « Khi tôi ở Thiết cầu sơn thì cũng có đau thiệt, song từ ngày tôi giao soái ấn cho Diệu vô hầu mà tôi trở về, đi dọc đường, thì tôi cũng đã có uống thuốc nhiều lắm, cho nên căn bệnh cũng đã thuyên an rồi. » Bàng quốc tể nói : « Bệnh đã mạnh rồi, thì phải vào chầu tạ ơn vua, sao Tướng quân lại khiến Phu nhân đi chầu thế mà xin giải ấn, ấy có phải là Tướng quân khi quân chẳng ? Tôi tưởng chắc là Tướng quân không có đau, vì Tướng quân thông đồng với phản tặc cho nên không chịu xuất binh mà thôi. Loài khi quân, loài phản tặc, bất trung

như vậy, tội đáng phân thây chưa ? » Nhạc toàn Trung mắng rằng : « Gian tặc đừng có mè hoặc thánh thông như vậy. » Mắng rồi liền quì xuống mà tâu với Thiên tử rằng : « Vả tôi đã già mà trong mình lại hay sanh bệnh, mới đem binh ra thì đã phát bệnh rồi, đến chừng Bệ hạ cho tôi về đến đây, thì bệnh cũng đã lành rồi, song tôi nghĩ vì đã già yếu lại hay đau ốm, thì không giúp sức cho Triều đình được. Nếu không giúp sức cho Triều đình, ở không mà ăn bổng lộc thì quấy lắm, cho nên tôi phải xin giải ấn mà về quê quán, song vợ tôi không rõ ý ấy, cho nên đến giữa Triều đình gọi tôi là đau nặng. Ấy là tại nó muốn nói như vậy để xin cho dề. Xin Bệ hạ xét lại cho tôi nhờ. » Thiên tử nghe tâu thì nổi giận mà rằng : « Mi đã lập tâm mà giả bệnh, kiếm chức khi quân, ấn đã rõ ràng như vậy, mi hãy còn nhiều lời sao ? » Nói rồi bèn truyền chỉ cho Tùy giá quan, dẫn Nhạc toàn Trung đem ra pháp tràng mà xử trảm, lại sai Bàng quốc tướng làm Giám sát. Khi Thiên tử phán rồi thì truyền đẩy xe giá mà trở về cung.

Lúc ấy Tôn phu nhơn than khóc một hồi, rồi lật đật sắm sửa lễ vật và dắt con ra pháp tràng tế chõng,

Ngày ấy là nhằm ngày Oai vô vương là Sài Cang về trào đi ngang qua pháp tràng thấy quân sĩ đang dẫn Nhạc toàn Trung ra mà chém, Sài Cang cả kinh mà nói với Bàng tử Trung rằng : « Bớ gian tặc, mi phải chờ ta đi vào tâu cùng Thánh thượng đã, chớ mi không được làm ngang mà chém gặp Nhạc toàn Trung đâu. » Nói rồi thì khiến hai người võ dũng tướng quân theo mình đó, ở lại mà giữ Nhạc toàn Trung.

Khi ấy Bàng quốc tướng giận lắm, song không dám nói chi, vì cũng sợ oai Sài vương và thấy hai tên võ dũng tướng quân, bộ tướng hung dữ lắm, thì cũng có ý sợ, cho nên không dám khai đao. Chừng Sài vương bước lại hỏi Nhạc toàn Trung rằng : « Vì cớ chi mà tướng quân bị tội nặng như vậy ? » Nhạc toàn Trung mới thuật hết các việc cho Sài vương nghe, Sài vương nói : « Thôi, để tôi vào châu tâu cùng Thiên

tử, dâng xin tha tội cho tướng quân. » Nói rồi thì từ giả đi. Bèn vào châu Thiên tử mà tâu rằng : « Khi tôi đến đây, đi ngang qua pháp tràng thấy quân sĩ đang dẫn Nhạc toàn Trung xử trảm, thì tôi lấy làm sợ hãi, tôi bước lại hỏi hết sự tích, mới hay là Nhạc toàn Trung bị tội rất oan, lại ngày trước tôi có nghe thiên hạ đồn rằng : Trong trào gian aính thì lộng quyền, trung lương thì bị hại, làm cho mấy vị trung thần đều ngã lòng. Cho nên tôi mới về đây coi tửu có quả hay chăng. Té ra về đến nơi lại thấy Nhạc toàn Trung bị tội oan nữa, Bệ hạ làm như vậy tôi e từ này về sau trong trào hết người trung nghĩa, thì tôi e giang san không đứng vững bền, xin Bệ hạ xét lại. » Thiên tử nghe tâu, bèn thuật sự tích của Nhạc toàn Trung cho Sài vương nghe và hỏi Sài vương rằng : « Tội nó như vậy đó, sao ngự đệ gọi rằng oan ? » Sài vương tâu rằng : « Vả Nhạc toàn Trung là người dòng dõi trung lương nay đã bốn đời đều có công với trào đình, dầu có phạm tội đi nữa, Bệ hạ cũng nghĩ công cán ấy mà chế giảm đi mới phải có đầu lại nghe lời lủ nịnh, nỡ giết lương đồng chí thân trong thế khi Bệ hạ tưởng lời Ngụy thái y là chắc, tôi e Bệ hạ lầm mưu đảng nịnh, nó đồng lòng với nhau mà tàn hại trung lương, nay Bệ hạ không xét đi xét lại, giết ức công thần, mai sau Bệ hạ có ăn năn cho lắm đi nữa, thì cũng đã lỡ rồi. » Thiên tử nghe mấy lời Sài vương tâu thì ăn năn, và có sức thẹn, suy nghĩ giây lâu mới nói rằng : « Ngự đệ tưởng Nhạc toàn Trung là người trung nghĩa, chớ trẫm tưởng nó thông đồng với phản tặc là Lục phụng Dương, thì tội nó cũng như Lục phụng Dương vậy. » Sài vương tâu rằng : « Thánh thượng gọi Nhạc toàn Trung thông đồng với phản tặc thì không có bằng cứ chi hết. Nay tôi xin bảo lãnh cho Nhạc toàn trung, đi với tôi ra Thiết cầu sơn, bắt sống phản tặc về trào, dâng đối chứng, như quả Nhạc toàn Trung có lòng tệ ấy thì chẳng những giết một mình va mà thôi, cả nhà đều phải giết nữa. »

(Xem tiếp tập 6)



TỔNG-TỬ-VÂN

DIỄN NGHĨA

Thiên tử nghe theo, bèn ra chỉ sai Trị điện tướng quân ra pháp trảng tha cho Nhạc toàn Trung và triệu đến Kim loan điện. Khi ấy Bàng quốc trưởng giận lắm, mà không biết nói làm sao, phải đi theo Trị điện tướng quân về trào mà phục chỉ.

Còn Nhạc toàn Trung về trào quì lạy tạ ơn. Thiên tử nói : « Khanh có tội án binh bất động, thì cũng là nặng lắm. Nay có Sài vương bảo lãnh cho Khanh ra Thiết cầu sơn mà bắt cho dặng phãn tặc về đây, như tra ra mà Khanh không có lòng thông đồng với nó, thì trăm sẽ luận công mà phong thưởng. » Phán rồi liền bãi châu, các quan đều về dinh, còn Sài vương đi với Nhạc toàn Trung ra giáo trường mà điểm duyệt một muôn binh, rồi kéo thẳng tới Thiết cầu sơn.

Nguyên khi lâu la nơi Thiết cầu sơn hay dặng Triều đình đem binh đến nữa, thì lật đặt vào báo với Trương mộng Hồ và Lục phụng Dương rằng : « Nay triều đình sai Diệu vô hầu làm Nguyên soái đem ba muôn binh đến đánh núi này. » Trương mộng Hồ nghe báo thì mặt có sắc sợ. Lục phụng Dương nói : « Lời xưa có nói rằng : Binh đao tướng đương, thủy lai thổ yểm. Gặp giặc thì đánh giặc, có can chi mà phòng sợ ? » Trương mộng Hồ nói : « Hiền đệ chớ nên

khinh địch, đã biết hiền đệ cũng là người võ nghệ cao cường đỡ chút, song Diệu võ hầu thiết là nên trang danh tướng, trí dũng song toàn, chẳng phải như người khác đâu. Bây giờ đây, phải sắm sửa cung tên cây đá cho nhiều, dựng có phòng khi cố thủ. » Vương Chiêu nói : « Hiền tế và Lục quốc cự chớ lo. Để tôi làm một kế này, thì cũng trừặng binh trào phân nữa. Vậy phải đốc sức cho lâu la đào mương bao xung quanh núi, cách núi chừng một trăm dặm, rồi chôn những địa lôi và hỏa pháo ; dưới mương ấy, lại đặt ngòi chuyền cho thông đồng với nhau, hề binh trào đến đây ắt là phải lên núi mà đốn củi. Chừng ấy ta đốt ngòi chuyền cho địa lôi và hỏa pháo dậy lên, thì binh trào phải cháy và mang bệnh. Còn mấy cái vũng nước xung quanh núi đây, thì bỏ thuốc độc xuống đó, dựng cho binh trào xách nước thì ắt là phải trúng độc mà thác. Làm như vậy thì khỏi nhọc sức mình, mà trừặng phân nữa binh trào, ấy cũng rúng lòng quân sĩ chớ chẳng không. » Trương mộng Hồ và Lục phụng Dương nghe nói thì cả mừng, bèn làm theo kế ấy.

Cách ít ngày binh Xung Ngạc kéo đến mà đóng trại trước núi. Xong rồi thì Xung Ngạc đi với Bàn vân Hùng mà xem xung quanh núi. Xem rồi trở về trại, thì Bàn vân Hùng nói với Xung Ngạc rằng : « Phải truyền lệnh cho quân sĩ không nên xách nước gần lối núi này, phải đào giếng khác cách núi xa xa, thì mới khỏi trúng độc cho. Vì tôi thấy mấy cái vũng nước xung quanh núi đây, thì nước luy trong mà có vầng đục, cho nên tôi biết chắc là quân giặc có bỏ thuốc độc trong nước ấy. Lại truyền lệnh đừng cho quân sĩ lên núi này, mà đốn củi, phải đến núi khác mà đốn, thì mới khỏi làm chước quĩ cho. Vì tôi thấy xung quanh núi đều có đất xốp, thì tôi biết là đất mới đào, thế khi dưới đất ấy, có địa lôi hay là hỏa pháo chi đó, chớ chẳng không. » Xung Ngạc nghe nói thì nghĩ thầm rằng : « Không dè đâu quân gian nịnh mà sanh con có mưu trí như vậy. Nay nó lại làm Tham mưu mà tung chình, thì Lục phụng Dương ắt là mang khổ với nó chớ chẳng không. » Nghĩ như vậy bèn nói với Bàn vân Hùng rằng :

« Vậy thì Quốc cữu hãy giữ gìn dinh trại, đừng tôi ra trận mà bắt Lục phụng Dương. » Bàng vân Hùng nói : « Vả tôi vàng lịnh làm Tham mưu đây, thì phải ra trận mà xem chừng cho Nguyên soái giao chiến cùng phản tặc mới phải, còn việc giữ trại thì không phải là việc bổn phận của tôi đâu. » Xung Ngạc nghe nói thì cũng có ý giận, song không nói chi đừng, bèn đem binh ra trận, gặp mặt Phụng Dương thì cũng già giận mà mắng lớn rằng : « Lục phụng Dương, cha mi phò chúa đã ba trào, danh tiếng trung lương, ai ai đều biết, đến nay cũng vì mi mà bị thác một cách rất thảm thiết như vậy, để mi sống lại đừng mi theo loài cường đạo mà làm ô nhục cho Tô tông. Nay trào đình sai ta đem binh ra đây, vậy mi phải đầu đi thì họa may khỏi chết chém đặng. » Xung Ngạc nói mấy lời ấy, là có ý muốn cho Lục phụng Dương bỏ núi trốn đi, song vì giữa mặt ba quân, cho nên không dám nói cho rõ, nói xa xa như vậy mà Lục phụng Dương cũng đã hiểu ý rồi, bèn đáp rằng : « Thúc phụ là người hiền minh, cũng biết cha tôi là người bĩ chính trong triều, trung tâm vị quốc, công cán cha tôi như vậy, dầu tôi có giết con của gian thần, thì lấy mạng thường mạng, làm tội một mình thì cũng đủ rồi. Sao hôn quân lại nghe lời gian nịnh, mà đành lòng giết cha tôi và chị tôi, như vậy đó có phải là phụ thù bất cọng doái thiên chăng ? Cho nên tôi phải đến chiếm cứ núi này mà chiêu tập binh mã, đừng có giết loài gian nịnh mà trả thù cho cha tôi, xin thúc phụ trước là nghĩ tình cha tôi, sau doái thương phận cháu, đem binh trở lại, đừng cho tôi chiêu binh mãi mãi ít ngày, rồi kéo về Kinh đô trừ loài gian nịnh. Khi tôi giết đặng loài gian rồi, dầu tôi có bị thác tại pháp trường đi nữa, thì cũng đành nhắm mắt. Nếu thúc phụ không chịu đem binh trở lại, thì việc đao kiếm vô tình, xin thúc phụ chớ giận. » Xung Ngạc thấy có Bàng vân Hùng thì khó nỡ nói cho rõ, nên phải già giận mắng Lục phụng Dương rằng : « Mi thiệt là loạn thần tặc tử, lỗ mắng thất phu, ta nói phải mà mi không biết nghe, vậy chớ mi biết lời xưa có nói rằng : « Quân yếu

thần tử, bắt tử bắt trung, phụ yếu tử vong, bắt vong bắt hiếu », mi không biết nghe thì thôi, ta phải bắt mi nạp cho triều đình. » Nói rồi liền huơ đao xốc lại đánh với Lục phụng Dương, song Lục phụng Dương coi ý Xung Ngạc không có ra sức chi hết, thì cũng huơ roi mà đỡ cầm chừng, té ra trận giặc này hai đảng cũng đánh giã hết, không ai cố ý hại ai. Đánh đặng vài mươi hiệp, Xung Ngạc cả thua giục ngựa chạy. Lục phụng Dương cũng giục ngựa đuổi theo, Xung Ngạc chạy một đôi xa xa, bèn quày ngựa lại nói với Lục phụng Dương rằng : « Hiền diệt, nay chú đem binh đến đây không phải là cố ý đánh thiệt với cháu dẫu, song có con của Bàng tư Trung là Bàng văn Hùng theo chú xem trận, cho nên chú không dám nói rõ cho cháu nghe. Nên phải giả thua đặng có ra đây phân trần cho cháu rõ. Nếu lúc nào có thể cướp trại đặng thì chú sẽ treo lồng đèn lên cho cao, đặng cháu biết mà đem binh cướp trại, còn chú thì làm nội ứng cho, đặng có giết phứt Bàng văn Hùng mà trừ bớt một mối giặc. Rồi chú cũng kéo binh lên sơn trại giúp cháu, thì họa may mới nên việc đặng cho. Nếu để một mình cháu thì lâu la ít lắm mà binh trào thì nhiều, như vậy đó cháu cứ sao cho lại. Còn như liệu bề không xong, thì chú bắn thư qua cho cháu, cháu phải thương nghị với Trương mọng Hồ bỏ núi trốn đi, rồi ngày sau hãy toan mưu khác. » Lục phụng Dương nói : « Chú có lòng đoái tưởng chỉ bảo cho cháu như vậy, thì là ơn đức vô cùng, biết chừng nào cháu đèn ơn ấy đặng, cháu trở về trại thương nghị với Trương mọng Hồ rồi sẽ hay. » Xung Ngạc nói : « Vậy thì cháu cũng giả rượt theo chú nữa đặng cho gian lận nó không nghi. » Nói rồi bèn rút gươm chém xuống bắp vế mình, đến nỗi đứt giáp đồ máu ra, rồi quày ngựa chạy trở về trại kêu chư tướng rằng : « Chư tướng, mau mau cứu ta với ! » Chư tướng nghe kêu lật đật chạy ra đánh với Lục phụng Dương. Lục phụng Dương thấy vậy thì vội vã quày ngựa trở về sơn trại. Chư tướng cứu được Xung Ngạc đem vào dinh thì Bàng văn Hùng cũng lật đật lấy thuốc thoa cho Xung Ngạc. Xung Ngạc nói : « Không dè võ nghệ

của Phụng Dương cao cường như vậy, nay tôi bị nó chém một guom, tuy không lấy chi làm nặng, thì cũng thiệt may lắm. Thôi, để mai đây tôi quyết ra trận bắt cho đặng nó thì tôi mới thỏa lòng cho.» Bàng vân Hùng nói : « Thôi, để đêm nay hơn lúc trăng tỏ, tôi lên núi dò thám đường sá, kiếm chỗ phục binh, rồi sẽ quyết chiến với nó. » Xung Ngạc nói : « Nếu Quốc cữu muốn đi thì phải cẩn thận cho lắm. Nếu để cho binh giặc nó thấy đặng ắt là tánh mạng không còn. » Bàng vân Hùng vâng lời bước ra.

Qua canh ba, Bàng vân Hùng đem một ngàn binh lên tới bên núi. Chẳng dè binh ấy không quen đường sá, đập nhằm ngôi pháo, làm cho địa lôi và hỏa pháo nổ lên vang dậy. Bàng vân Hùng run rẩy lập cập, lật đật chạy ra, song chạy không kịp, bị lửa cháy phỏng mình mẩy hết. Còn một ngàn binh ấy thì chết hết hai trăm, và bị phỏng mình hết bốn, năm trăm, còn bao nhiêu thì chạy khỏi. Khi Bàng vân Hùng về đến dinh rồi, thuật hết sự tích và chỉ mấy chỗ phỏng cho Xung Ngạc xem. Xung Ngạc mừng thầm, song giả dạng buồn rầu, nói với Bàng vân Hùng rằng : « Ấy là tại Quốc cữu không cẩn thận, cho nên mới bị thương như vậy. Thôi, hãy vào hậu dinh điều dưỡng ít ngày rồi sẽ hay. » Bàng vân Hùng nói : « Núi ấy rộng lớn mà lại bốn phía đều có địa lôi hỏa pháo, bây giờ đây thì cũng khó đánh lắm. Chi bằng phân binh ra vây phủ núi ấy, thì lâu ngày, chúng nó phải tuyệt lương, chừng ấy ta đánh một trận ắt là thành công đặng. » Xung Ngạc khen rằng : « Lời Quốc cữu rất phải. » Từ ấy Bàng vân Hùng dưỡng bệnh cho đến một tháng mà chưa lành, còn Xung Ngạc thì không kể đến việc chinh chiến.

Hồi thư mười hai

*Lậu quân-cơ, hai tướng thoát thân,
Cáo tội trạng, ba hùng hiệp tri.*

Ngày kia có quân thám thính về báo với Xung Ngạc rằng : « Nay Triều đình lại sai Nguyên soái là Nhạc toàn

Trung và Oai vô vương là Sài Cang đem binh đến đây mà trợ chiến nữa. » Xung Ngạc nghe báo cả kinh mà nghĩ rằng : « Văn ta có ý muốn giết Bàng văn Hùng mà hiệp với sơn trại rồi sẽ gởi thơ cho năm vị Phan vương hay, dặng có hội binh lại mà kéo rốc về kinh; trừ loài gian tặc, té ra Nhạc toàn Trung lại lãnh chỉ đi với Sài vương đến đây mà trợ chiến nữa, song tâm chí của Nhạc toàn Trung thì ta đã rõ rồi, duy có Sài vương, thì ta chưa biết lòng dạ ra thế nào. Nếu người không đồng lòng với ta thì ắt là tánh mạng Lục phụng Dương không còn. » Nghĩ như vậy bèn ra khỏi cửa dinh mà nghênh tiếp Sài vương và Nhạc toàn Trung vào trại.

Nói về Sài vương đem binh đến Thiết cầu sơn rồi, thì hỏi Xung Ngạc rằng : « Vậy chớ Nguyên soái đánh Lục phụng Dương đã mấy trận mà dặng thất thế nào ? » Xung Ngạc mới thuật hết các việc cho Sài vương nghe. Sài vương nói : « Thời, đồ mai tôi thám thính cho mình bạch đã rồi sẽ hiệp nhau định kế mà dẹp giặc. » Xung Ngạc nói : « Đại vương nói rất phải. » Bèn truyền quân bày tiệc mà thết đãi Sài vương và Nhạc toàn Trung.

Ngày thứ Sài vương đem ba ngàn binh ra đến trước mà khiêu chiến. Lục phụng Dương cũng dẫn lâu la xuống núi mà đánh. Sài vương thấy Lục phụng Dương thì hỏi lớn rằng : « Có phải người là Lục phụng Dương chăng ? » Lục phụng Dương nói : « Phải. » Sài vương nói : « Lục thừa tướng xưa kia là người trung nghĩa lắm, không dè sanh người ra lại bất hiếu như vậy, làm cho hư danh cha mẹ đi. Nay người chiếm cứ hòn núi này, ta tưởng lâu la trên sơn trại đó, có chừng một muòn mà thôi, còn lương thảo thì cũng không bao nhiêu mà người dám kinh địch với Trào đình như vậy, chẳng khác chi lấy trứng mà chọi với đá, thì có toàn vẹn dặng đâu. Nếu người không thông quyền biến như vậy, ắt là họ Lục phải tuyệt dòng, sao người không nghĩ đi nghĩ lại để làm ra có sự như vậy, thì chẳng là ngu lắm. » Lục phụng Dương nghe mấy lời Sài vương nói, thì cũng biết ý Sài vương muốn

cho mình bỏ núi mà trốn, bèn trả lời rằng : « Đại vương ôi ! Tôi không phải là cỏ cây chi mà không biết đạo quân thần, ngặt vì Bàng tặc hãm hại cha tôi và chị tôi, cho nên phải chiếm cứ núi này, đặng có trừ loài gian tặc, trả thù cho cha tôi. » Sài vương nghe nói thì giã bộ giận dữ, hươi đao xốc tới mà chém Lục phụng Dương. Lục phụng Dương cũng hươi roi cự lại. Hai đảng đánh giã với nhau một hồi. Sài vương giục ngựa chạy dài, Lục công tử cũng giục ngựa rượt theo. Sài vương chạy được một đỗi xa xa rồi day mặt lại mà nói với Lục phụng Dương rằng : « Lục quốc cự ôi ! Đã biết người là thiếu niên anh hùng đó chút, song trên sơn trại thì binh vi tướng quả, còn triều đình thì cứ viện thêm binh hoai, như vậy chắc người cự sao lại, chi bằng người hãy bỏ núi này mà trốn đi xứ khác, chớ có cơ hội chi, thì ta sẽ giúp người mà toan việc ấy. Còn bây giờ đây, hễ có việc chi cơ mật thì ta bắn thư cho người hay, kẻo Bàng vân Hùng là người nhiều trí, hay bày mưu kế nọ lắm. Vậy thì người hãy lên núi mà thương nghị lại với Trương mộng Hồ, đặng có tính đi cho sớm. » Lục phụng Dương nói : « Đại vương có lòng đoái tưởng mà dạy bảo tôi như vậy, thiệt là ơn đức vô cùng. » Nói rồi bèn thâu binh mà trở lên núi, còn Sài vương cũng thâu binh mà trở về trại. Về đến nơi thì Sài vương nói với Nhạc toàn Trung, Xung Ngạc và Bàng vân Hùng rằng : « Lục phụng Dương thiệt người dũng lực vô song. Nếu lấy sức mà đánh với nó, ắt là không thắng nổi, song nó là đứa hữu đồng vô mưu. Nếu ta dụng kế mà đánh với nó thì dễ thắng lắm. Ấy vậy qua đến canh ba đây chúng ta kéo binh lên núi mà đốt hết sơn trại ấy ắt là bắt nó đặng. » Bàng vân Hùng nói : « Không nên tính như vậy đâu, vả bốn phía núi thì Lục phụng Dương đều có đặt địa lôi và hỏa pháo. Nếu binh ta kéo lên núi, ắt là mang hại. Xin Đại vương đề cho tôi chế tạo xe nước chừng bốn trăm cái, đặng mà đẩy xe ấy đi trước, nếu có địa lôi hỏa pháo dấy lên, thì có vòi rồng trong xe ấy phun nước ra tưới tắt hết, ấy là Di thủy khắc hỏa đó. Như vậy thì mới thành

công đặng. » Sài vương nói : « Lời tham mưu rất phải, thì hãy làm đi. » Bàng vân Hùng vâng lời từ ấy hai bên u ngĩ không ra trận nữa.

Ngày kia Sài vương thay đồ vi phục, giả làm quân sĩ, lên đến chơn núi, cột thơ vào tên bắn lên thông tin cho Lục phụng Dương hay. Quân sĩ đi tuần núi lượm được dăng cho Lục phụng Dương. Lục phụng Dương giữ thơ ra xem.

Thơ rằng :

« Thuở trước thiên hạ thái bình, hiền thần giúp nước,
« đến nay Trào đình bối rối gian tặc lộng quyền. Đến nỗi
« trung nghĩa như Lục thừa tướng, hiền đức như Lục hoàng
« hậu còn chịu thác oan rất thâm thiết như vậy. Cho nên văn võ
« bá quan đều đem lòng thương xót. Nên ta phụng chỉ ra đây,
« bề ngoài tuy gọi dẹp an mẫu tặc, bề trong binh vực trung
« lương. Vì muốn làm cho họ Lục roi truyền dặng ngày sau
« có trả thù cho Lục thừa tướng. Nay con của Bàng tặc là
« Bàng vân Hùng chế tạo xe nước, dặng trừ địa lôi hỏa
« pháo của Quốc cự. Nếu xe ấy làm rồi thì ắt là lấy dặng hòn
« núi này ché chẳng không. Xin Quốc cự hãy trốn đi phương
« xa, hoặc tới nương với một vị Phau vương nào đó dặng
« chiêu binh khởi nghĩa, hoặc đi qua ngoại quốc dặng tá binh
« tru diệt loài gian. Khi dặng thơ này thì phải bỏ núi trốn
« cho mau đừng có chờ chờ nước đến chơn ăn năn vô ích. »

Lục phụng Dương xem thơ rồi thì trao cho Trương mộng Hồ và Vương Chiêu xem. Vương Chiêu nói : « Không dè đầu gian tặc có con mưu trí như vậy ! Nếu nó dùng thế ấy thì ắt là địa lôi, hỏa pháo không còn. Hễ địa lôi, hỏa pháo không còn, thì binh trào kéo lên ắt là chúng ta cự không nổi. Vậy phải vâng lời Sài vương thì mới khỏi họa cho. » Lục phụng Dương nói : « Vậy thì để tôi giao cho Đại ca một phong thơ, dặng cho Đại ca đem gia quyến và phong thơ ấy, đi thẳng qua Đồng quan, trao thơ cho anh rể tôi là Cao vương, thì người sẽ kiếm phương giúp đỡ cho. Còn phận tôi thẳng qua Sơn đông tìm một người cố hữu, như có cơ hội gì thì tôi

sẽ gửi thơ cho Đại ca hay. » Nói rồi lại kêu lâu la bảo rằng : « Nay chúng ta liệu bề cự với binh trào không lại, cho nên phải bỏ núi này trốn đi. Vậy chúng bây hãy mở kho vàng bạc tiền lương đó, chia đồng với nhau, rồi đi tứ tán ra kiếm nghề làm ăn, chẳng nên ở đây mang họa. » Các lậu la vàng lòi, chia hết tiền bạc ra, rồi rủ nhau đi lần.

Còn Trương mộng Hồ thì khiến vợ ăn mặc theo đàn ông, rồi từ giả Lục phụng Dương đi với Vương Chiêu và vợ mình thẳng qua Tam quan.

Ngày thứ Lục phụng Dương cũng thay đổi y phục giả làm thương khách đi ra phía sau núi trốn qua Sơn đông.

Lúc ấy lâu la đã rút nhau đi lần lần, còn lại chừng hai trăm người, không tin lời ấy, cho nên không chịu trốn, ở lại đặng ngày sau có chiếm cứ hòn núi ấy.

Nói về Bàng văn Hùng chế tạo xe nước xong rồi, thì đến thưa cho Sài vương hay. Sài vương phân quân sĩ ra làm bốn đạo, vây phủ Thiết cầu sơn, rồi đẩy xe nước đi trước, tưới tắt những địa lôi hỏa pháo ấy rồi kéo thẳng lên núi chém hết hai trăm lâu la. Song không thấy Lục phụng Dương và Trương mộng Hồ, thì Sài vương, Nhạc toàn Trung và Xung Ngạc đều có ý mừng thầm. Tuy vậy Sài vương cũng giả giận quở Bàng văn Hùng rằng : « Khi ấy ta đã quyết chí đem binh lên núi mà trừ phần tặc đặng có xuất kỳ bất ý, công kỳ vô bị, mà bắt Lục phụng Dương. Vì ta đã biết nó là đứa hữu đồng vô mưu nên làm như vậy đặng cho mau thành công. Té ra lại bị người cản trở đặng có làm tài giỏi, mà chế tạo xe nước này. Vì vậy cho thiên diên ngày tháng, tàu lậu cơ quan cho hai thẳng phần tặc ấy hay đặng. Nay nó đã trốn rồi thì thủ cấp ấy đâu có mà nạp cho Triều đình, còn mặt mũi nào ta dám thấy Thánh thượng nữa. » Xung Ngạc nói : « Việc này cũng khó thiết, đã hao phí tiền lương của Triều đình mà không lập đặng công gì hết. Dẫu Thánh thượng không bắt tội đi nữa, thì chúng ta cũng hồ thẹn với đồng liêu lắm. » Nhạc toàn Trung nói : « Đại vương và Nguyên soái tuy cũng có hồ thẹn, song không cần ngại

gì chò lắm. Duy có một mình tôi là người đái tội lạp công, nếu về trào mà không có thũ cấp Lục phụng Dương thì lấy chi mà chiết tội đặng? Ấy cũng vì Quốc cữu làm cho bại lộ quân cơ, đặng Lục phụng Dương thoát khỏi, mà tánh mạng tôi không còn. » Bàng vân Hùng nói : « Nay tuy bắt Lục phụng Dương không đặng, song cũng đặng lương thảo và hai trăm con ngựa ấy, thì cũng có cơ lộn công mà giảm tội đặng. Dầu Thánh thượng không dung đi nữa, thì tội ấy về tôi. »

Ngày ấy Sài vương truyền lệnh cho quân sĩ dắt ngựa và ban vận lương thảo xuống núi, rồi chất lửa mà đốt sơn trại ấy đi.

Ngày mai ban sư về trào. Đi dọc đàng thì ba người thương nghị cùng nhau, đặng có đồ tội ấy cho Bàng vân Hùng. Về đến nơi Sài vương và mấy người vào châu mà phục mạng với Thiên tử. Thiên tử hỏi rằng : « Vậy chớ Ngự đệ đem binh ra dẹp giặc có lấy được thũ cấp nó hay chăng ? » Sài vương tâu rằng : « Chúng tôi có nhọc, không công, cũng tại Quốc cữu là Bàng vân Hùng. » Thiên tử hỏi rằng : « Té ra không trừ đặng Lục phụng Dương hay sao ? » Sài vương mới tâu hết các việc cho Thiên tử nghe. Thiên tử nổi giận quở Bàng vân Hùng rằng : « Trẫm sai người ra làm Tham mưu, thì việc gì người cũng giữ cẩn thận mới phải, có đâu làm bại lộ quân cơ cho phản tặc nó tẩu thoát đi như vậy ? » Bàng vân Hùng tâu rằng : « Khi tôi chế tạo thũ xa, là tôi cũng có lòng thương tiếc quân sĩ, cho nên mới làm như vậy, song có nhọc mà không công thì cũng bởi sự rủi ro, chớ không phải là tôi đồng tình với phản tặc đâu. Nay tuy trừ phản tặc chưa đặng, song đã thâu đặng chiến mã và lương thảo, thì cũng đền đặng tội ấy. Xin Bệ hạ rộng dung cho tôi nhờ. » Thiên tử nghe tâu thì nghĩ rằng : « Vả Bàng vân Hùng với Lục phụng Dương là thù hiềm với nhau lắm, lẽ đâu lại muốn cho Lục phụng Dương tẩu thoát. Nếu lấy theo lẽ ngay thì cũng oan ức cho Bàng vân Hùng lắm. » Nghĩ như vậy bèn nói với Sài vương rằng : « Lời Bàng tham mưu cũng phải, vì thấy địa

lời hỏa pháo, cho nên dùng nước mà trừ. Ấy cũng là cố lòng
chương tiếc quân sĩ, song rủi không thành công đặng thì
trăm cũng tha tội cho. Còn Ngự đệ có công khó nhọc thì
trăm cũng ban cho mười đỉnh vàng ròng và một trăm năm
chục cây lụa, lại ban thưởng cho Diêu vô hầu một
trăm cây lụa và năm mươi đỉnh bạc. Còn Nhạc toàn Trung
và Bàng văn Hùng thì trăm tha tội cho, mà không ban
thưởng chi hết. » Sài vương tạ ơn rồi từ giả mà trở về Ngọc
môn quan.

Khi Sài vương ra đi thì Nhạc toàn Trung và Xung Ngạc
đưa ra hơn mười dặm rồi mới trở lại.

Nói về Trương mộng Hồ đem gia quyến đi đến Đồng quan
vào ra mắt Cao vương và dâng thơ của Lục phụng Dương
cho Cao vương xem. Cao vương xem rồi thì khiến Trương mộng
Hồ và gia quyến đều vào hậu đường mà nghỉ, từ ấy giấu
nhem không cho ai hay biết chi hết.

Nói về Lục phụng Dương đi đã hai tháng mới tới Sơn
đồng, vừa đến địa phận phủ Đăng châu thì trời đã chiều rồi
mà không gặp quán xá chi hết. Đi một đỗi nữa thì thấy có
một cái nhà, bèn vào xin ngủ nhờ, chủ nhà hỏi rằng : « Vậy
chớ quý khách quê quán ở đâu, tên họ là chi, xin nói cho
biết ? » Lục phụng Dương nói : « Tên tôi là Triệu Đông,
người ở Tích giang, phủ Khai huê. Vậy chớ Tiên sinh tên chi
xin cho tôi rõ với. » Chủ nhà nói : « Tôi là Lưu Địch, vẫn
là con Lưu Khánh, vì thấy gian tặc lộng quyền cho nên phải
mai danh ẩn tích ở đây. » Lục phụng Dương nghe nói thì cả
mừng rằng : « Té ra Tiên sanh là con cháu của Ngũ hồ tướng
quân mà tôi không biết cho nên thất lễ, xin miễn chấp. »
Lưu Địch mới khiến gia đình dọn cơm thiết đãi Lục phụng
Dương. Lục phụng Dương ăn cơm, thì Lưu Địch nói với
Lục phụng Dương rằng : « Tôi xem diện mạo và cách ăn
uống của quý khách, tôi cũng biết quý khách là tay anh
hùng, lẽ thì tôi phải ngồi đây mà cầm khách cho trọn bữa,
song hôm nay tôi có việc nhà, cho nên buồn bực ngồi

« Hồng yện, vậy xin quý khách miễn chấp. » Lục phụng Dương nói : « Vậy chớ Tiên sanh có việc chi mà tôi xem diện sắc của Tiên sanh không đặng vui như vậy ? Nếu Tiên sanh có việc gì dùng tôi đặng, thì tôi cũng hết lòng mà giúp sức cho. » Lưu Địch nghe nói thì lắc đầu mà rằng : « Việc lo của tôi đây, thì người phàm giúp không đặng. » Lục phụng Dương hỏi rằng : « Việc chi mà lớn lắm vậy ? » Lưu Địch nói : « Nguyên vợ chồng tôi đã hơn năm mươi tuổi mà không có con trai, duy có một chút gái, tên là Lộ Dung, mới đặng mười tám tuổi, mà vẫn vô tình thông, cho nên vợ chồng tôi xem đường châu báu. Mới tháng trước đây, con gái tôi đương tập luyện võ nghệ nơi Huệ viên, xảy có một trận gió làm cho con tôi té xiêu xuống đất, bất tỉnh như sượng, giây lâu mới tỉnh lại đặng. Từ ấy đến nay, thì bệnh nó càng ngày càng nặng, mà lại mỗi buổi chiều thì trong phòng nổi gió lên, ước chừng cũng như phi sa tâu thạch, cả nhà đều kinh khủng. Vì vậy nên tôi buồn rầu lắm, mà không biết làm sao đặng. » Lục phụng Dương nói : « Nếu vậy chắc là có yêu quỷ khuấy phá chi đây, sao tiên sanh không rước thầy ếm trấn, lại đề mà buồn rầu hoài, thì có ích gì đâu. » Lưu Địch nói : « Ối thôi, Tăng nhơn, đạo sĩ đặng đà thuyết pháp, ếm quỷ trừ tà làm thôi đà hết phép mà cũng không ra gì. Ngày kia có một ông Trưởng lão đến chịu ếm đối, không đề yêu ấy dữ lắm, qua tới canh ba nổi lên một trận gió, làm cho xiêu đàn sập cuộc; và đánh Trưởng lão ấy bẽ óc chết tươi. Từ ấy đến nay không có thầy nào dám ếm đối đặng nữa. Cho nên tôi không biết tính làm sao phải đề vậy mà chịu. » Lục phụng Dương nói : « Xin Tiên sanh đừng có buồn rầu làm chi, đề tôi trừ giúp cho. Vậy đêm nay phải dời nàng ấy qua phòng khác, đề phòng ấy cho tôi ngủ, đặng tôi trừ loài yêu quỷ ấy cho. » Lưu Địch nói : « Yêu quỷ này dữ lắm, chẳng phải là đề đâu, nếu quý khách trừ nó không đặng, thì chẳng những là vô ích, mà lại tánh mạng cũng không còn. » Lục phụng Dương nghe nói thì mỉm cười mà rằng « Tiên sanh chưa rõ, tôi là đồ đệ của Trương tiên sư, pháp danh là Triệu

linh Quan đây, yêu quý nào đủ cho mấy đi nữa tôi trừ cũng đặng. » Lưu Địch nghe nói cả mừng mà rằng : « Té ra pháp sư là đồ đệ của Trương Liên sư sao ? Xin pháp sư lấy lòng nhưn đức mà cứu con tôi với. » Nói rồi bèn mời Lục phụng Dương vào phòng.

Hồi thứ mười ba

Lưu-gia-trang, tráng-sĩ trừ tà,

Song-long-lãnh, anh-hùng hiệp cần.

Nói về Lục phụng Dương thấy Lưu Địch mời mình vào phòng thì nói với Lưu Địch rằng : « Xin Tiên sanh hãy khiến người đem nạng ra khỏi phòng đã, thì tôi mới dám vào. Nếu để cho nam nữ động phòng thì xem ra bất nhũ lắm. » Lưu Địch nói : « Lời pháp sư nói cũng phải, song con tôi đau nặng lắm, mê mẩn không biết chi hết. Nếu pháp sư trừ đặng yêu quái ấy thì tôi gả con tôi cho pháp sư, cần gì phải cố chấp về việc lễ phép mà làm chi. Và lại yêu quái ấy không phải như người phạm mà dẫu nó đặng, hề đời con tôi đến đâu thì nó cũng theo đến đó. Cho nên bấy lâu tôi để nó ở đó mà thôi, xin pháp sư chớ ngại. » Lục phụng Dương thấy Lưu Địch nói như vậy thì cũng vưng chịu. Lưu Địch khiến gia đình cầm đèn dắt Lục phụng Dương vào phòng. Đến cửa phòng thì gia đình không dám vào nữa, trao đèn lại cho Lục phụng Dương rồi cầm đầu mà chạy ra.

Lục phụng Dương cầm đèn thì ngắm nghĩ rằng : « Minh thiệt không có tài phép gì hết. Vì đương cơn có chén rượu thì đã nói lỡ lời rồi. Bây giờ không lẽ mình từ chối đặng. Thôi, cũng lấy gan mà làm bướng đi. » Bèn cắp roi xô cửa mà vào. Vào đến nơi rồi thì thấy trong phòng ấy rộng rãi và phò trương rất đẹp, trên ghế còn để bày nhiều tấm thêu khéo lắm. Còn hai bên vách thì treo những cung tên gươm giáo rất nhiều. Lục phụng Dương thấy vậy thì nghĩ rằng « Thế khi nạng này cũng võ nghệ cao cường lắm, cho nên mới làm đủ các đồ binh khí như vậy. Nay

Lưu tiên sanh đã hứa rằng : Hề ta trừ đặng yêu quái ấy thì người già cho ta, mà diện mạo nàng này thì chưa thấy, song võ nghệ cũng đáng khen. » Nghĩ như vậy bèn bước lại giờ màn ra thì thấy người con gái ấy, hình dung rất đẹp mà thân thể đã gãy mòn, cứ nằm trơ trơ không nói chi hết. Lại hơi thở cũng yếu lắm. Lục phụng Dương thấy nàng ấy là trang quốc sắc, thì nghĩ rằng : « Nàng này nếu sánh với ta thì xứng đôi lắm. Ngặt vì bị quỷ yêu khuấy phá, bây giờ còn một chút hơi mà thôi, không biết ta trừ nổi bệnh này chăng ? Thôi ta cũng để cửa đó cho sẵn mà đánh với nó một hồi. Nếu như đánh không lại thì chạy cho đề. » Nghĩ như vậy, bèn núp vào chỗ kín chờ yêu quái đến.

Qua canh hai, xảy thấy một người cao lớn bước vào giờ màn nói với Tiểu thơ rằng : « Tiểu thơ ôi, không phải là Tiểu thơ thiệt đau, mà cũng không phải ta cố ý muốn khuấy phá Tiểu thơ làm chi, vì ta là Bảo sự gia thần, lẽ nào lại dám làm quấy như vậy, ấy cũng vì cha của Tiểu thơ muốn gả Tiểu thơ cho con nhà họ Trương kia, mà người ấy không phải là duyên nợ với Tiểu thơ, bởi nó không tài cán chi hết, bất quá là một đứa con nhà giàu mà thôi. Còn số Tiểu thơ là Nhứt phẩm phu nhân, kết duyên với nó sao đặng, cho nên ta vâng lời Nguyệt lão đến đây làm rối cho nhà này, đặng có cản trở việc nghinh hôn ấy, chờ cho Lục phụng Dương đến đây. Người ấy mới thiệt là duyên nợ của Tiểu thơ đó. » Lục phụng Dương nghe nói, vùng nhảy ra hét lớn rằng : « Tà thần, thiệt cã gan lắm ! Ai đời muốn cản việc nhân duyên, mà lại làm cho Tiểu thơ đến thân thể như vậy, thiệt là đại ác, để ta đánh một roi đặng người về thưa lại với Nguyệt lão. » Nói rồi xốc lại đánh thần ấy. Thần ấy thấy Lục phụng Dương thì biết là Chánh tín chủ, bèn lật đật dùng phép thổ độn mà trốn. Lục phụng Dương đánh theo một roi lún xuống đất hai thước. Lưu Địch nghe động trong phòng lật đật khiến gia đình nổi đèn đuốc lên, rồi vào phòng đào chỗ ấy sâu xuống hơn bảy, tám thước, đến chừng thấy dưới đất chiếu ánh thì không dám đào xuống nữa.

Rạng ngày lại khiến gia đình đảo xuống hơn một trượng nữa. thì thấy một cục đá vuông vức mà gia đình khiêng lên không nổi. Lục phụng Dương nói : « Cục đá có bầy lớn mà tám người khiêng không nổi sao ? Thôi, để tôi xuống đó bưng cho mà xem. » Nói rồi bèn vén áo nhảy xuống bưng cục đá ấy lên, thì thấy cục đá ấy có lẫn nứt hai, bèn cạy ra xem thì trong ấy có một cái hộp da, bề mặt ba thước vuông, bề cao hai thước, mà trên hộp ấy có đề năm chữ rằng : « Lục phụng Dương khai nghinh. » Ai nấy thấy vậy đều lấy làm lạ. Lục phụng Dương giở hộp ấy ra xem, thì thấy trong hộp ấy có một cái Kim khôi, một Kim giáp, và một phong thơ. Lục phụng Dương mới giở thơ ra xem.

Thơ rằng :

*Cho người khôi giáp lập nên công,
Diệt nình trừ gian chí khí hùng,
Lưu thị Tiêu thơ duyên nợ trước,
Tơ điều đã buộc vợ cùng chồng.*

Lục phụng Dương xem thơ rồi thì cả mừng nói rằng : « Té ra không phải là ma quỷ chi đâu. » Bèn thuật các lời dư thần nói hồi hôm cho Lưu Địch nghe. Lưu Địch cũng cả mừng nói rằng : « Té ra khách quan đây là Lục quốc cự mà tôi không biết, xin miễn chấp. Ngày trước tôi nghe Quốc cự chiêu binh mãi mã nơi Thiết cầu sơn. Trào đình có đem binh đến dẹp mà tôi chưa nghe có hề gì hay không ? Sao bây giờ Quốc cự lại lưu lạc đến đây, xin nói cho tôi nghe rõ. » Lục phụng Dương mới thuật hết việc mình cho Lưu Địch nghe. Lưu Địch cả mừng nói rằng : « Ấy cũng là Quốc cự có túc thế lương duyên với con tôi, cho nên mới khiến ra như vậy. Thôi, Quốc cự hãy ở lại đây, chờ cho con tôi lành mạnh dặng có chọn ngày mà phối hiệp duyên lành, rồi sẽ kiếm tìm bằng hữu, thì cũng chẳng muộn chi. » Lục phụng Dương nói : « Tuy có thần như mạch bảo và Tiên sanh đem lòng cố cặp thì tôi cũng đội ơn, song tôi nghĩ lại tôi là người có tội nặng với Triều đình, nếu Tiên sanh

tính như vậy thì e ngày sau liền lụy đến Tiên sanh và Tiểu thư chẳng ? Thiệt là không nữa. » Lưu Địch nói : « Nói như Quốc cự chẳng là sai lắm. Vậy chớ Quốc cự không thấy thơ trong cấm nang có nói Quốc cự với con tôi thiên duyên tiền định hay sao ? Nếu Quốc cự nghĩ như vậy thì chẳng là cãi ý trời rồi, xin Quốc cự đừng có nghi ngại về điều liên can đến tôi, mà từ chối việc ấy. Tuy tôi mai danh ăn tích mặc dầu, song cũng gìn giữ lòng trung quân ái quốc, ngại vì gian tặc lộng quyền, cho nên phải lánh thân cho khỏi hại mà thôi. Tôi cũng trông cho Quốc cự làm làm sao mà trừ gian thần cho dặng có trả thù cho Lục thừa tướng, thì tôi mới bằng lòng cho. Chẳng phải là tôi có lòng chi xấu đâu mà Quốc cự phòng ngại. » Lục phụng Dương nói : « Nay Đại nhơn có lòng cố cấp như vậy thì tôi cũng không dám chối từ, song bây giờ đây phụ thù tôi chưa trả dặng, mà ở đâu cũng chưa yên đâu, nếu tính chuyện vầy duyên gặp như vậy, tôi không dám vâng lời, để tôi kiếm chỗ ở an rồi sẽ sai người đến Đại nhơn và Tiểu thư, còn bây giờ đây tôi gởi kim khôi kim giáp này lại làm của tin, ngày mai tôi xin từ giả mà lên đường. » Lưu Địch thấy Lục phụng Dương nói như vậy thì cũng bằng lòng nghe theo, song cũng cầm Lục phụng Dương ở lại vài bữa mà thết đãi cho vừa lòng.

Qua ngày thứ ba Lục phụng Dương từ quyết mà lên đường. Lưu Địch lấy một trăm lượng bạc mà đưa cho Lục phụng Dương làm lộ phí, lại dặn Lục phụng Dương rằng : « Nếu Quốc cự ở đâu yên ổn rồi thì phải sai người đem tin cho tôi hay. » Lục phụng Dương vâng chịu, rồi từ giả mà lên đường.

(Xem tiếp tập 7)

TÔNG-TÚ'-VÂN

DIỄN NGHĨA



Ngày kia đi tới một hòn núi, mà châu vi núi ấy ước chừng hai chục dặm, đã cao mà lại hiểm, bèn dừng chơn lại mà xem một hồi, rồi khen rằng : « Hòn núi này tốt lắm, Thiết cầu sơn của ta không bì kịp đâu. » Và đi và xem cảnh núi ấy, xảy nghe có tiếng đồng la, liền ngó ngoái lại mà xem thì thấy vài mươi tên lâu la, ra đón đường mà nạt lớn rằng : « Người nào cả gan mà dám đi ngang núi này, phải để hết tiền bạc lại đó cho ta, thì ta mới dung cho, nếu không thì tánh mạng không còn. » Lục phụng Dương nghe nói thì mỉm cười rằng : « Ta cũng biết chuyện ấy chớ chẳng không, hề ở núi thì nhờ núi, ở sông thì nhờ sông, song ta muốn hỏi các người một điều, vậy xin các người hãy nói thiệt cho ta rõ, nếu Đại vương của các người, mà phải là anh em bạn thiết với ta thì không cần gì phải nạp tiền mãi lộ làm chi, còn như không phải thì ta giao hết tiền bạc trong mình ta cho các người. Vậy chớ núi này tên núi chi, còn Đại vương của các người tên là chi thì nói cho ta rõ ? » Các lâu la đáp rằng : « Núi này là Song long sơn còn Đại vương của chúng ta là Lý Báo, vẫn là con của Lý Nghĩa. » Lục phụng Dương nghe nói cả mừng mà rằng : « Đại vương của các người đó là anh em bạn với ta, mà ta tìm kiếm bấy lâu khôngặng. Nayặng gặp đây thiệt là may lắm. Vậy các người hãy lên núi mà báo với Đại vương của các người rằng : Có Lục phụng Dương là người ở phủ Ninh hạ, đến xin ra mắt. » Các lâu la nghe nói thì lật đật lên báo,

cho Lý Báo hay, Lý Báo cả mừng vội vã chạy xuống, nay mặt Lục phụng Dương thì kêu lớn rằng : « Bớ hiền đệ, cha chả ! Anh em ta cách nhau đã lâu, nay mới gặp gặp đây thì lòng qua mừng rỡ vô cùng. » Nói rồi liền bước lại nắm tay Lục phụng Dương mà dặt lên núi. Lục phụng Dương rơi lụy mà rằng : « Từ ngày anh em ta cách nhau, thì em lặn lội lao đao biết là đường nào, lại thêm mang tội bất hiếu rất lớn. Vậy chớ nhưn huynh có hay chuyện của em chăng ? » Nói vừa dứt lời đã tới sơn trại rồi. Lý Báo dắt Lục phụng Dương vào sơn trại mời ngồi, rồi hỏi Lục phụng Dương rằng : « Khi hiền đệ gây ra họa lớn, làm lụy đến Linh tôn và Hoàng hậu thì qua cũng hay hết. Đến chừng nghe hiền đệ đã lánh nạn nơi phương xa thì qua nửa mừng nửa sợ. Vì sợ hiền đệ bị Triều đình bắt đặng, ắt là tánh mạng em không còn. Sau nữa, qua nghe Triều đình đem binh tới đánh Thiết cầu sơn thì qua mới hay ra rằng : Anh Trương mộng Hồ cũng đồng ở trên núi ấy, song không rõ thắng bại thế nào, cho nên ý qua muốn hưng binh tương trợ, nhưng mà còn e đường đi cách ải này thành kia, khó bề qua khỏi. Vì vậy, qua dự dự chưa quyết, muốn sai người đến đó mà thám thính. Té ra lại nghe thiên hạ nói Thiết cầu sơn đã bị binh Triều đình phá rồi. Từ ấy đến nay thì lòng qua rối loạn như tơ vò, song không rõ Trương đại ca và hiền đệ lưu lạc xứ nào ? Nay em đến đây thiết may lắm. Vậy chớ Trương đại ca còn ở đâu ? Hiền đệ nói cho qua rõ. » Lục phụng Dương mới thuật hết các việc của ba vị Nguyên soái có lòng thương mình cho Lý Báo nghe. Lý Báo cả mừng mà rằng : « Hiền đệ chớ lo, vì núi của qua đây không phải như Thiết cầu sơn đâu. Núi này đường bộ có, đường sông có, mà đường nào cũng hiểm trở hết, có thể cho binh ta mai phục, mà không thể cho binh giặc công kích. Và lại có dư ba muôn lâu la, mà lương thảo cũng đủ ăn ba năm, bây giờ đây anh em ta phải lo việc chiêu binh mãi mã, huấn luyện quân sĩ, trong vài năm rồi sẽ ám thông tin tức ra Đông

quan cho Cao vương hay, đừng có khắc kỷ cử binh một lượt, thì mới nên việc cho. Nếu chưa có bề gì mà sớm nêu thỉnh thế ra, thì Triều đình cử đại binh đến, ắt là cũng phải bị hại như Thiết cầu sơn nữa. » Lục phụng Dương nghe nói thì cả mừng rằng : « Diệu toán như hơn huynh thiết là tôi không bị kịp. » Lý Bảo mới khiến lâu la dọn tiệc thết đãi Lục phụng Dương. Hai anh em ăn uống và đàm đạo cùng nhau cho đến khuya mới mãn tiệc.

Rạng ngày Lục phụng Dương thuật chuyện đính hôn với con gái Lưu Địch cho Lý Bảo nghe. Lý Bảo cả mừng, khiến Lục phụng Dương làm một phong thơ rồi sai hai tên đầu mục đem đến Lưu gia trang rước con của Lưu Địch là Lưu lệ Dung lên núi, dâng cho hai họ vầy duyên cầm sắt. Hai tên đầu mục lãnh thơ ra đi. Đi ba ngày mới tới Lưu gia trang, thì vào nhà dâng thơ cho Lưu Địch. Lưu Địch giở thơ ra xem, thì nghĩ thầm rằng : « Té ra chữ trại trên Song long sơn là con của Lý Nghĩa, anh em bạn với Lục phụng Dương, rõ lại thì cũng anh em với ta nữa. Ngặt vì bây giờ đây và đàm cường khấu trên Song long sơn thì là phản nghịch Triều đình rồi, nhưng Lục hiền tể đã đến núi ấy, thì không lẽ ta sợ họa đến mình mà bỏ việc hôn như ấy. Bởi vì Thần minh đã mách bảo rằng : Thiên duyên tiền định, lại Lục phụng Dương là người hơn tài xuất chúng, diện mạo siêu quần như vậy, chắc là ngày sau cũng vinh diệu tở tở chớ chẳng không. Và lại ta đã hứa gã cho Lục phụng Dương rồi không lẽ làm điều thất tín mà gã con ta cho ai nữa. Thôi thôi, việc họa phúc cũng phú cho trời, tới đâu hay đó mà thôi. Vậy ta phải thương nghị với con ta coi ý nó thế nào? » Bèn khiến gia đình dọn tiệc thết đãi hai người đầu mục. Mãn tiệc rồi mời hai người ấy lại thơ phòng an nghĩ.

Còn Lưu Địch thì trở vào hậu đường, thuật chuyện ấy với người vợ sau là Trương thị, rồi lại khiến Trương thị đem phong thơ ấy vào phòng thêu, trao cho Lệ Dung xem, và hỏi Lệ Dung định liệu thế nào? Trương thị vâng lời lấy thơ

Ấy đem cho Lê Dung xem. Lê Dung xem rồi thì mặt có vẻ thẹn, nói với Trương thị rằng : « Việc này là tại nơi cha tôi chứ phạn tôi là con biết đâu mà liệu. Và lại việc ấy đã có Thần nhưm mách bảo như vậy, lẽ nào chúng ta dám cãi lời ấy. Xin mẹ thưa lại với cha tôi, mà xin người đừng có tính phượng này thế kia làm chi cho mệt, hãy theo lời Thần nhưm đã mách bảo thì hay hơn. » Trương thị nghe nói thì mỉm cười mà rằng : « Tính như lời con cũng phải, cha con cũng không nở nuốt lời, song chưa rõ ý con ra thế nào, cho nên mới sai mẹ vào đây dò ý con coi ra sao ? Nếu bây giờ con cũng đồng lòng như vậy thì thiệt là vừa ý cha con lắm. » Nói rồi thì trở ra mà thuật lại cho Lưu Địch nghe. Lưu Địch cả mừng bèn chọn ngày tốt đặng có đưa Lưu lệ Dung lên Song long sơn.

Khi ra đi thì Lưu tiểu thơ khéc lóc, đốt hương lạy các bàn thờ ông bà, và bàn thờ mẹ mình, rồi lạy phụ thân và kẻ mẫu rồi mới lên xe đi với cha.

Cách ba ngày mới tới Song long sơn thì hai tên đầu mục lên núi mà thông tin cho Lý Báo và Lục phụng Dương hay. Lục phụng Dương lật đật xuống núi nghinh tiếp cha con Lưu Địch lên sơn trại, làm thịt trâu bò, dọn tiệc rất lớn thết đãi Lưu Địch.

Lúc ấy Lý Báo tỏ bày sự tích ông bà khi trước cho Lưu Địch nghe, Lưu Địch cả mừng rằng : « Té ra chủ trại cũng là anh em với tôi mà tôi không rõ. Đến nay vì có việc này mới biết ra anh em mình thì cũng là may lắm. » Mãn tiệc rồi thì vợ chồng Lục phụng Dương vào chốn động phòng vầy duyên cang lộ.

Ngày thứ Lưu Địch từ giã Lý Báo và Lục phụng Dương trở về nhà.

Khi về đến nhà rồi, Trương thị mừng rỡ rước vào nhà mà hỏi sự tích trên Song long sơn. Lưu Địch cũng thuật hết các việc và tỏ bày việc sơn thế hiểm yếu cho Trương thị nghe. Rồi lại thương nghị với Trương thị rằng : « Nay

ta đã đưa còn ta lên Song long sơn rồi nếu ta tiết lộ phong bình ra đây thì ắt không khỏi quan binh đến bắt, chỉ bằng ta chở hết gia tài lên Song long sơn mà ở, đừng lấy lương mễ của mình đó giúp trong việc binh thì hay hơn. » Vợ chồng thương nghị với nhau xong rồi. Bèn góp nhóp gia tài bằng ba chục rương bạc, ba chục muôn học lúa.

Ngày thứ khiến gia đình và lý tất dọn hết xuống thuyền mà chở đến Song long sơn.

Khi đến núi ấy rồi, thì Lưu Địch sai người lên núi thông tin cho Lý Báo và Lục phụng Dương hay. Hai người lật đật xuống núi rước Lưu Địch lên sơn trại. Lưu Địch lên tới sơn trại thì tỏ hết ý mình cho hai người ấy nghe. Lý Báo cả mừng mà rằng : « Như vậy thì hay lắm, trên núi này việc chi cũng dữ, song còn e là lương mễ không bao nhiêu. Nếu bây giờ có ba chục muôn học lương hiệp với lương mễ trên núi này thì dùng được mười năm, rồi dầu có binh Trào đến đây nữa cũng khỏi lo về sự thiếu lương. » Nói rồi liền khiến các đầu mục đốc sức cho lâu la ban vận lương mễ ấy chứa vào kho.

Lúc ấy Lưu tiều thơ cũng xuống núi tiếp rước kẻ mẫu là Trương thị lên hậu trại.

Từ ấy trên Song long sơn binh ròng lương đủ. Lý Báo lại dựng cờ chiêu binh. Còn như dân ở gần núi ấy thì không cho lâu la tới phát tán, cho nên dân sự đều vui mừng và khen ngợi.

Nói về Khấu Nguơn ở tại Biện kinh, ngày kia lui châu về định, đi ngang qua thơ lâu bèn dừng chơn lại xem thì thấy em của Phùng phu như tên là Phùng Thăng gian dâm cùng con lý tất là Kinh Hương, trong lúc ban ngày. Khấu Nguơn thấy vậy nổi giận thẳng vào hậu đường thuật lại cho Phùng phu như nghe, Phùng phu như nữa kinh nữa giận mà rằng : « Nếu nó làm việc trái phép như vậy thì Tướng công cũng chẳng nên chứa nó làm chi mang xấu cho mình, hãy đuổi phứt nó đi cho rảnh. » Khấu Nguơn nghe nói thì gật đầu khen phải. Bèn khiến a hườn kêu Phùng Thăng và Kinh Hương vào hậu đường. Hai người ấy nghe kêu thì lấy làm

kinh hãi lắm. Vì đã biết lỗi mình rồi, Phùng Thăng mới quỳ lạy xin tha tội. Khấu Nguơn mắng rằng : « Loài súc sanh, khi mi ở Kim huê phủ, mắc án sát nhơn, bị quan địa phương tầm nã, mi mới đến đây lạy lục ta mà xin cứu giúp. Khi ấy ta cũng nghĩ tình diện Phư nhơn, cho nên ta mới gửi thơ qua Kim huê phủ làm tiêu án ấy. Bấy lâu ta cũng có ý muốn tính phương thể làm cho mi đăng chút đỉnh quan giai, rồi sẽ cho mi về cố thổ, đăng cho một là vinh diệu tổ tông với đời, hai là cừu nhơn cũng không dám báo thù nữa. Té ra bây giờ mi lại bày việc xấu xa như vậy, làm cho hư danh tiếng của nhà ta. Nay ta không chừa mi đăng nữa. Vậy ta cho mi ba trăm lượng bạc đây, mi phải mau mau trở về quê quán, hay là kiếm chỗ nào khác nương thân, không đăng nói tiếng chi nữa hết. » Phùng Thăng hồ thẹn trăm bề, bèn lãnh lấy bạc ấy, rồi lạy tạ ơn vợ chồng Khấu Nguơn mà đi.

Còn con tử tấ là Kinh Hương thì Phùng phu nhơn đánh chửi một hồi, rồi sai người dẫn đến lầu xanh phát mãi.

Hồi thứ mười bốn

*Quên ơn nghĩa, Phùng-Thăng đầu cáo,
Ghét trung lương, Bàng tướng hạch tâu.*

Khi Phùng Thăng ra khỏi dinh Khấu Nguơn rồi thì nghĩ rằng : « Vả ta gian dâm với con tử tấ thì cũng chẳng phải là tội chi nặng lắm. Không đến nỗi đuổi ta như vậy, Khấu Nguơn lại đành lòng đuổi ta ra làm cho ta bơ vơ, không biết nương dựa chốn nào. Thiệt là bất nhơn lắm. Nay nó đã ở bất nhơn với ta, thì ta cũng làm bất nhơn hại nó chơi. Thôi, để ta thẳng tới dinh Bàng thừa tướng, cáo thú về việc Khấu Nguơn giấu Thái tử trong nhà mà nhận làm con mình, làm như vậy thì một là hại Khấu Nguơn đăng trả thù, hai là ta cũng đăng thưởng nhiều vàng bạc chớ chẳng không. Vả lại đến chừng ta đăng thưởng đó, thì ta đừng chịu lãnh vật chi hết, cứ nại cho đăng con Kinh Hương kết duyên phu phụ, thì chẳng là hay lắm. » Nghĩ như vậy bèn thẳng tới cửa dinh Bàng tư Trung nổi trống lên. Quân

si nghe trống, lật đật chạy ra hỏi, thì Phùng Thăng đáp rằng : « Tôi là Phùng Thăng em vợ của Khấu Nguơn, vì có việc cơ mật, nên ta muốn đầu cáo với Thừa tướng việc ấy. » Gia đình nghe nói không biết thiệt giả thế nào, cho nên chưa dám cho vào, phải trở vào báo cho Bàng tư Trung hay đã, Bàng tư Trung nghe báo thì nghĩ rằng : « Lạ này, vả Khấu Nguơn là người nghịch với ta lắm. Hai đảng thấy nhau, chẳng khác chi đống đinh vào con mắt. Mỗi việc đều kiếm lời mà chọi báng với ta hoài. Nay em vợ nó lại đến đây, nói muốn ra mắt ta mà cáo báo việc cơ mật, thế khi lão này có làm điều chi gian giấu, nên gia nhơn muốn tới ta mà thú đây chớ chẳng chơi. » Nghĩ như vậy bèn khiến quân ra đòi Phùng Thăng vào.

Khi Phùng Thăng vào đến trước phủ rồi, thì quì xuống mà thưa với Bàng tư Trung : « Nguyên tôi là em vợ của Khấu Nguơn, tên là Phùng Thăng đến đây mà cáo việc cơ mật cùng thừa tướng, dâng xin Thừa tướng làm cho ra lẽ ngay gian. » Bàng tư Trung nói : « Vậy chớ việc cơ mật gì ở đâu, thì người nói phứt đi, kéo ta nóng nghe lắm ? » Phùng Thăng thưa rằng : « Nguyên anh rể tôi là Khấu Nguơn đem dạ khi quân, làm điều trái phép, nuôi riêng Thái tử mà mạo nhận là con mình, lại nói rằng : Chị tôi là Phùng phu nhơn đẻ song thai. Kỳ thiệt là chị tôi đẻ có một đứa con tên là Khấu Kiệt mà thôi. Còn Khấu Anh thiệt là Thái tử, con của Lục hoàng hậu, mà anh rể tôi dốc lòng nuôi lên cho lớn khôn, dâng ngày sau có trả thù cho Lục hoàng hậu. Xin Thừa tướng tâu lại cùng Thiên tử, dâng mà trừ dứt hậu hoạn đi, kéo mà ngày sau gây họa cho Triều đình. » Bàng tư Trung nghe nói thì nạt rằng : « Nói bậy, khi trước Lục hoàng hậu sanh dâng Công chúa, thì Thiên tử đã vật thác giữa Triều đình, việc ấy đã cách tám năm nay, bây giờ còn Thiên tử nào ở đâu mà người gọi rằng Khấu Nguơn nuôi lên. Việc ấy ta không tin đâu, người đừng có cã gan đến đây mà nói dối. » Phùng Thăng thưa rằng : « Việc ấy Thừa tướng chưa rõ, để tôi tỏ hết cho Thừa tướng nghe. Nguyên ngày trước Thánh thượng vật thác tại giữa kim giai đó, không phải là Công chúa, quã

thiệt là con gái của Ngục quan là Ngô Tấn, mạo nhận là Công chúa, đang có giấu Thái tử đi. Việc ấy tôi rõ biết chắc chắn lắm. Nếu Thừa tướng làm ra lẽ mà không y lời tôi, thì tôi cam chịu tội. » Bàng tư Trung nghe nói cả mừng mà rằng : « Nếu người nói chắc như vậy, thì người phải ở đây đặng mà đối chứng. » Phùng Thăng thưa rằng : « Tôi đã chịu ra cáo thú thì phải đối chứng mới đặng. » Bàng tư Trung cả mừng khiến quân dọn tiệc mà thiết đãi Phùng Thăng, rồi lại nói với Phùng Thăng : « Đề mai đây ta vào châu tâu cùng Thiên tử, thì người cũng đặng ban thưởng chớ chẳng không. » Bèn khiến quân sĩ dắt Phùng Thăng ra ngoài nhà khách mà an nghỉ.

Lúc ấy có Ngụy Vinh làm chức Chưởng đường nơi tướng phủ, rình nghe đặng chuyện ấy, thì lật đật chạy đến dinh Khấu Nguơn mà nói với người giữ cửa rằng : « Tôi là Chưởng đường quan ở bên tướng phủ, nay vâng lệnh Thừa tướng, đến báo việc cơ mật cùng Khấu lão gia. Vậy người vào thưa lại cho người hay. » Người giữ cửa vâng lời, báo cho Khấu Nguơn hay, Khấu Nguơn nghe báo thì nghĩ rằng : « Lạ này, vả lại ta với Bàng tặc tánh tình không hợp nhau, lẽ nào lại thương nghị việc cơ mật với ta ? Thế khi có điều chi gian trá đây chớ chẳng không. » Nghĩ như vậy bèn khiến cho vào, Ngụy Vinh vào đến nơi thì quì lạy mà thưa rằng : « Ân công ôi ! Họa lớn đã đến cho Ân công, mà tướng Ân công còn chưa biết đặng. » Khấu Nguơn nghe nói cả kinh mà rằng : « Ngụy Vinh, người hãy mau mau đứng dậy mà nói cho ta nghe. Vậy chớ ta có họa gì ở đâu mà người nói tiếng ấy ? » Ngụy Vinh thưa : « Xin Ân công hãy khiến kẻ tả hữu lui ra, rồi tôi sẽ thưa hết chuyện ấy cho Ân công nghe. » Khấu Nguơn nghe theo mà khiến kẻ tả hữu lui ra.

Khi kẻ tả hữu lui ra rồi thì Ngụy Vinh thuật hết các lời của Phùng Thăng cáo thú cùng Bàng tư Trung cho Khấu Nguơn nghe. Lại nói với Khấu Nguơn rằng : « Nếu quả như vậy, Ân công phải trốn đi cho mau, thì mới khỏi

mang họa. » Khấu Nguơn nghe nói thì cả kinh mà rằng : « Nếu vậy thì ta dưỡng hổ di họa rồi đây. Nay nhờ có nhà người đem lòng đoai tướng mà thông báo cho ta hay thì ơn ấy rất trọng, song chuyện này ta cũng không trốn làm chi, thà liều thác mà trả nợ Triều đình, còn ơn đức của nhà người đó tuy kiếp này ta vẫn chưa đền, chờ kiếp khác ta cũng nguyện báo đáp. » Ngụy Vinh thưa rằng : « Ân công đừng nói như vậy. Vả ngày trước tôi bị tội ngộ thương hơn mạng, nhờ có Ân công cứu thì tôi mới còn sống dạng đây. Ôn đức như vậy, tôi còn tạc dạ ghi xương. Nay tôi đến mà thông tin cùng Ân công một việc nhỏ này thì cũng chưa báo đáp được ơn ấy một đôi phần, mà Ân công lại nói làm chi lời ấy. Còn bây giờ nếu Ân công không chịu lánh thân, thì ắt là không khỏi mang họa. » Khấu Nguơn nói : « Việc ấy để đó mặc ta. Thôi, người hãy mau mau trở về tướng phủ. » Ngụy Vinh vàng lời, lay tạ Khấu Nguơn mà trở về.

Khi Ngụy Vinh ra đi rồi thì Khấu Nguơn trở vào hậu đường nói với phu nhơn rằng : « Phu nhơn ôi, em của Phu nhơn làm ra việc xấu như vậy, nay lại đem lòng độc ác mà làm hại cho ta, đem việc nuôi lên Thái tử mà cáo thú cùng Bàng tư Trung, bây giờ Phu nhơn toan liệu thế nào ? » Phùng phu nhơn nghe nói thì thất kinh rơi lụy mà rằng : « Nó là loài súc sanh, tôi biết nó hay vong ạn bội nghĩa, cho nên ngày trước tôi có can gián Tướng công, xin đừng chứa nó, mà Tướng công cũng không nghe. Đến nay nó làm ra việc như vậy thì chắc là vợ chồng ta đều phải bị tru lục. Vậy xin Tướng quan hãy tìm phương cho Thái tử lánh thân, kéo mà Thái tử mang họa theo chúng ta thì công cán của vợ chồng ta bấy lâu đều bỏ hết. » Khấu Nguơn nghe nói thì khiến kêu vợ chồng Châu Đông đến, dặn mà phú thác việc ấy. (Nguyễn Châu Đông là một người gia nhơn già ở với Khấu Nguơn đã hơn ba mươi năm rồi, mà vợ chồng thiết tha và cần kiệm lắm, cho nên Khấu Nguơn tin cậy không khác chi niềm cốt nhục).

Khi vợ chồng Châu Đông nghe đòi thì lật đặt vào hậu đường mà thưa rằng : « Chẳng hay lão gia đòi hai vợ chồng tôi đến đây có việc chi ? » Khấu Nguơn khiến Châu Đông lại gần mà nói nhỏ rằng : « Nay ta cậy vợ chồng người đem Thái tử ra cho khỏi Hoàng thành mà nhận làm con của mình. Vậy ta giao cho người bốn trăm lượng vàng, đặng người đem theo mà chi dụng, rồi người thẳng qua Sơn đông nơi phủ Thanh châu mà mai danh ẩn tích. Lại ngày sau người phải tìm kiếm Lục quốc cự mà giao Thái tử, đặng cho Quốc cự hội hiệp cùng ngũ vị Phan vương, bảo phò Thái tử, hưng binh phục thù, mà lên ngôi cửu ngũ. Nếu làm đặng như vậy, dầu ta có bị tru lục hết cả nhà đi nữa, thì ta cũng đặng làm ma trung nghĩa, không hổ thẹn cùng các vị tiên vương. Còn tờ huyết chiếu và chiếc ngọc quờn đây, thì người hãy giữ lấy, đặng chờ cho Thái tử trưởng thành mà tổ thiết cùng người và lấy vật ấy làm tin cho biết rằng : « Thái tử là dòng dõi Tống trào. » Nói rồi thì rơi lụy đầm dề. Vợ chồng Châu Đông cũng rơi lụy mà lãnh lấy các vật ấy và Thái tử, rồi lạy tạ Khấu Nguơn mà ra đi.

Khi vợ chồng Châu Đông đi rồi thì Khấu Nguơn nghĩ thầm rằng : « Ngày trước ta đã tâu cùng Thiên tử mà nói rằng : Đẻ song thai, bây giờ có một đứa con mà thôi, dầu có kẻ công cứu Thái tử đi nữa thì cũng không khỏi tội khi quân, mà lại ta đã cho Thái tử đi rồi như vậy, thì không biết Thánh thượng định liệu thế nào ? Dầu mà Thánh thượng có tưởng đến phụ tử chi tình mà không truy cứu đến việc Thái tử đi nữa, thì ta cũng chẳng khỏi tội khi quân, vì có gian thần tâu ra tâu vô, ắt là Thiên tử nghe theo mà làm tội cho ta chớ chẳng không. Nếu ta bị tội thì Ngô Tấn cũng không khỏi nữa. Ôi thôi, dầu sống thác cũng bởi mạng trời. Không hơi sức nào mà tính. » Đêm ấy vợ chồng nằm không yên giấc.

Rạng ngày Thiên tử lâm trào, các quan triều bái tung hô rồi, thì Bàng tư Trung quì xuống mà tâu hết các lời Phùng Thăng cáo thú, và xin vua tra xét cho minh bạch,

kéo mà Thái tử lưu lạc chịu nhiều điều cực khổ. Thiên tử nghe lâu thì suy nghĩ giây lâu rồi mới hỏi rằng : « Quốc trưởng nghe tin có chắc chắn gì hay chẳng ? Chớ việc đã qua tám năm nay rồi, bây giờ lại phát ra như vậy thì cũng khó tin lắm. Vì ngày trước trẫm đã vật thác Công chúa tại giữa kim giai và làm tội Lục hậu thì Quốc trưởng cũng đã thấy rõ ràng, đến nay lại nói Thái tử còn lưu lạc chốn nào nữa ? Vậy chớ lời ấy ở đâu mà ra, vì cớ gì Quốc trưởng lại biết đặng ? » Bàng tư Trung tâu rằng : « Nguyên năm trước Bệ hạ vật thác một đứa con gái tại Kim giai đó, thiệt là con của Ngô Tấn chớ không phải là công chúa đâu. Vì lúc ấy vợ Ngô Tấn là Đồ thị sanh đặng một đứa con gái, cho nên toan mưu lập kế đem tráo Thái tử, đặng mà khi mạng Bệ hạ. Rồi Khấu Nguơn mới đem Thái tử về dinh nuôi dưỡng bấy lâu, cho nên bây giờ Thái tử đương ở tại dinh Khấu Nguơn. » Thiên tử nghe tâu thì lấy làm lạ mà hỏi Khấu Nguơn rằng : « Việc ấy có quả như vậy chẳng ? Nếu bây giờ Thái tử đương ở tại dinh khanh thì khanh chẳng nên giấu giếm. Vậy khanh hãy tâu ngay đi và đem Thái tử cho trẫm thấy mặt. » Khấu Nguơn nghe Thiên tử nói như vậy thì lấy làm khó liệu lắm, bèn nghĩ thầm rằng : « Phải chi ta dè Thiên tử không làm tội như vậy, ta cũng chẳng nên sai Châu Dồng đem Thái tử trốn làm chi, bây giờ Thái tử đã đi rồi, nếu ta chịu có Thái tử thì cũng không có biết Thái tử ở đâu mà tìm. Còn như ta nói không có Thái tử thì ngày trước ta đã tâu rằng dẽ song thai, bây giờ lại có một đứa con thì là ta cũng đã phạm tội khi quân rồi. Thôi, chẳng thà phạm tội khi quân hãy còn nhẹ hơn là tội làm mất Thái tử. » Nghĩ như vậy liền tâu rằng : « Tôi đâu dám làm chuyện khi quân ấy, xin Bệ hạ xét lại, đừng nghe lời tiểu nơn vu oan giá họa cho tôi. » Bàng tư Trung nói : « Khấu binh bộ đừng có đem dạ khi man, kiểm lời che chở gọi tôi là giá họa vu oan. Việc này đã có chứng có rõ ràng, bây giờ em vợ Binh bộ là Phùng Thăng đương ở tại dinh tôi, vậy Binh bộ đừng có giấu giếm làm chi nữa, hãy cứ thiệt khai ngay đi, nếu không thì tôi phải tâu cùng Thiên tử

xin tuyền triệu Phùng Thăng đến giữa Triều đình dặng đối nại. » Thiên tử nghe Bàng tư Trung nói như vậy, vội vã truyền chỉ mà tuyền triệu Phùng Thăng, Bàng tư Trung tâu rằng : « Nguyên Phùng Thăng chưa có chức mục chi hết không phép đến giữa Trào đình mà triệu kiến Bộ hạ. Xin Bộ hạ phong cho nó chút đình chức mục chi, thì nó mới có phép triệu kiến. » Thiên tử hỏi rằng : « Vậy chớ diện mạo Phùng Thăng đáng làm quan văn hay là quan võ ? » Bàng tư Trung tâu rằng : « Tôi coi diện mạo Phùng Thăng thì đáng làm quan võ, xin Bộ hạ phong cho nó một chức võ viên nhỏ nhỏ rồi sẽ truyền chỉ tuyền triệu nó vào châu. » Thiên tử nói : « Vậy thì trăm cho nó làm chức Võ tấn sĩ, nên chăng ? » Bàng tư Trung tâu rằng : « Phong như vậy thiệt là rất đáng ! » Thiên tử mới hạ chỉ phong cho Phùng Thăng làm chức Võ tấn sĩ và khiến triệu Phùng Thăng vào châu. Giày lâu Phùng Thăng vào phủ phục tại trước kim giai. Thiên tử truyền chỉ bình thân hỏi rằng : « Người là người thân quyến chi của Khấu Nguơn mà biết việc Khấu Nguơn nuôi lên Thái tử ? Vậy phải cứ thiệt khai ngay. Nếu có điều chi gian giấu ắt là không khỏi tội dặng. » Phùng Thăng tâu rằng : « Nay tôi đã đến trảo đình lẽ nào gian giấu đều chi nữa ? Nguyên năm trước tôi thấy anh rề tôi là Khấu binh bộ mới bỗng Thái tử về dinh chưa bao lâu, kể chị tôi là Phùng phu nhân sanh dặng một đứa con trai thì anh rề tôi lấy làm mừng rỡ lắm. Bèn tâu cùng Bộ hạ rằng chị tôi đẻ song thai. Rồi lại đặt tên Thái tử là Khấu Anh, còn con mình là Khấu Kiệt, trong tờ huyết chiếu của Lục nương nương thì đặt tên Thái tử là Từ Văn, bây giờ đây Thái tử còn ở tại dinh Khấu Nguơn. Xin Bộ hạ sai người đến đó lục soát thì ắt kiếm dặng Thái tử. Còn ngày trước Bộ hạ vật thác đưa con gái đó là con của Ngô Tấn, chớ không phải là Công chúa đâu. » Thiên tử nghe tâu chưa kịp nói thì Khấu Nguơn vội vã quì xuống mà tâu rằng : « Xin Bộ hạ chớ nghe lời thằng này là quân gian ác. Nguyên nó là em vợ tôi. Khi trước nó bị án sát nhưn, trốn đến ở với tôi, thì tôi cũng nghĩ tình bèn vợ, viết thơ

gởi cho quan Thái thú Kim buê phủ mà làm cho tiêu cái án ấy. Cho nên bấy lâu có ở tại nhà tôi, thì tôi cũng quyết lòng làm cho nó chức Võ viên nho nhỏ, đặng ngày sau nó có trở về quê quán thì cái chủ oan gia ấy không dám làm hại nó. Chẳng dè nó là thằng nhờn diện thú tâm, làm điều dâm loạn, thông gian với con thị nữ của tôi tên là Kinh Hương, bị tôi bắt gặp đặng, nên tôi cho nó ba trăm lượng bạc mà đuổi nó về quê quán, còn con thị nữ ấy thì tôi phát mãi cho lâu xanh. Khi ấy tôi cũng tưởng là làm như vậy, đặng cho nó về quê quán mà làm ăn, và trong nhà tôi khỏi mang tiếng xấu. Chẳng dè nó lại đem lòng oán hận đến cáo gian cùng Thừa tướng, đặng vu oan giá họa cho tôi, xin Bộ hạ mở lượng cao minh, suy đi xét lại cho rõ, kéo oan ức tôi lắm. Vả chẳng khi vợ tôi đẻ song thai, thì tôi có tâu cùng Bộ hạ. Đến sau đưa con lớn tôi là Khấu Anh đã bị thác yếu rồi, bây giờ còn có một đứa nhỏ là Khấu Kiệt, chứ chẳng có Thái tử nào nữa mà nó tâu gian như vậy, xin Bộ hạ xét lại cho tôi nhờ. » Bàng tư Trung tâu rằng : « Năm trước Khấu Nguơn đã tâu cùng Bộ hạ rằng : Vợ mình sanh đặng hai đứa con trai. Đến nay lại nói rằng con lớn nuôi không đặng, tôi suy mấy lời ấy thì biết Khấu Nguơn gian trá lắm. Chắc là va hay đặng cơ quan bại lộ, cho nên đã hại lên Thái tử rồi. Nếu va làm như vậy thì tội ấy càng lớn hơn nữa, xin Bộ hạ tuyên triệu vợ chồng Ngô Tấn đến giữa triều đặng tra vấn minh bạch thì mới rõ việc ấy cho. » Thiên tử nghe theo, bèn truyền chỉ tuyên triệu vợ chồng Ngô Tấn.

Vợ chồng Ngô Tấn vâng lệnh đến quì trước kim giai. Thiên tử phán rằng : « Ngày trước vợ chồng ngươi đem con thế cho Thái tử thì cũng có lòng trung nghĩa lắm, ngươi thiệt là người có công ơn với trẫm rất dày. Vậy ngươi đừng có giấu giếm làm chi, mà mang tội khi quân, hãy tâu hết sự tình trong lúc ấy cho trẫm nghe thì ngươi cũng đặng thăng thưởng. » Ngô Tấn nghe vua phán như vậy thì cả kinh nghĩ rằng : « Vì có gì mà Thiên tử lại hỏi đến việc ấy, thế khi cơ mưu đã tiết lộ rồi chẳng ? » Ngủi như vậy bèn tâu rằng :

« Việc ấy tôi không biết, xin Bệ hạ xét lại cho tôi nhờ. Vả tôi là người hèn hạ đâu dám cãi gan làm chuyện khi quân như vậy. Bệ hạ xét lại, kéo oan ức cho vợ chồng tôi. » Thiên tử phán rằng : « Ngô Tấn đừng gian dối như vậy. Vả việc ấy Khấu binh bộ đã cung chiếu rồi, vậy ngươi cứ thiết khai ngay, trẫm không làm tội ngươi đâu mà sợ. » Đồ thị nghe vua phán như vậy thì nghĩ rằng : « Nếu việc này đã tiết lậu ra rồi, chắc là Khấu binh bộ và vợ chồng ta phải mang họa chớ chẳng không. Thôi, phận ta đàn bà, thà ta chịu thác mà làm cho hai người ấy khỏi họa thì hay hơn. » Nghĩ như vậy bèn tâu rằng : « Việc ấy Khấu binh bộ và chồng tôi không biết, duy có một mình tôi lo mưu cùng Lục nương nương mà thôi. Nguyên khi ấy Lục nương nương sanh đặng Thái tử, người thấy lúc ấy trong thì có gian hậu, ngoài thì có gian thần, thì người e cho tánh mạng Thái tử không còn, nên người đem lòng lo sợ mà khốc lóc hoài, tôi thấy vậy thì động lòng thương xót, mới loan mưu đem con tôi đổi Thái tử. Khi tôi bằng Thái tử về thì chồng tôi không hay chi cả. Đến chùng Bệ hạ làm tội Lục nương nương, thì Lục nương nương cũng không dám tâu thiết, để cho Bệ hạ vật thác con tôi. Chùng ấy tôi đem lòng thương tiếc than khóc đêm ngày, chồng tôi mới hỏi rõ lại việc ấy, thì lấy làm lo sợ lắm, bèn lật đặt bằng Thái tử giao cho Khấu binh bộ bảo dưỡng. Từ ấy đến nay, tôi không rõ đến việc Thái tử nữa. Còn việc trao Thái tử đó là tại tôi mà thôi. Chẳng phải là tại Khấu binh bộ và chồng tôi đâu, xin Bệ hạ mở lượng cao minh tha tội cho hai người ấy. » Tâu rồi bước xuống thềm đá đập đầu mà thác.

Thiên tử thấy vậy thì nổi giận phán rằng : « Giận bậy thất phu, thất phụ thông đồng với nhau đem dạ khi quân. Vả trẫm đã có nói rồi, hề cứu đặng Thái tử thì là có công với trảo đình, trẫm không bắt tội chi hết. Sao nó lại còn gian dối như vậy ? Còn Khấu binh bộ là người nguyên lão trong trảo, trẫm đã gạn hỏi đôi ba phen, mà cũng không chịu tâu thiết, cứ kiếm điều nói khuất lấp dối trẫm hoài, ấy là một tội,

nhận Thái tử làm con mình, đã lâu ngày không chịu ra, cố ý muốn để ngày sau đăng toan bề tranh lập, ấy là hai tội, Thái tử còn sờ sờ đó mà lại nói chết yêu, đem dụ khi quân như vậy, ấy là ba tội. Còn Ngô Tấn đã đồng mưu cùng Khấu Nguơn lở rồi, đến khi trăm phán hỏi thì cung chiêu cho mau mới phải, có đâu lại kiếm lời giấu giếm như vậy, thiệt là đáng tội lắm, còn Đổ thị thì cũng đồng mưu mà làm chước ấy, đến chừng lậu ra sợ chồng bị tội khi quân, lại liêu thác mà gánh vác tội này, ba người đều có tội nặng hết, không lẽ trăm dung dặng. » Phán rồi bèn truyền chỉ cho Trị điện tướng quân dân Khấu Nguơn và Ngô Tấn ra pháp trường mà xử trảm. Lúc ấy có một vị đại thần tên là Tư mã Khương, đang làm Bình chương các thần, vẫn là con của Tư mã Quang, nghe vua phán ra như vậy thì lật đật qui xuống đầu rằng : « Vợ chồng Ngô Tấn đều có lòng cứu Thái tử thì cũng là công ơn với Trào đình rất trọng, Đổ thị là một người đàn bà biết giữ nghĩa, muốn liêu mình dặng làm cho chồng khỏi tội. Cũng là một người đàn bà có lòng với chồng, Bệ hạ nỡ nào lại làm tội Ngô Tấn sac ? Còn Khấu Nguơn có lòng bảo hộ Thái tử như vậy, thì cũng là trung quân ái quốc lắm, tuy vẫn vô bá quan trong Trào đây cũng nhiều, tôi e không dặng một người như vậy đâu. Vả lại Bệ hạ đã có phán rằng : Cứu dặng Thái tử thì có công mà không tội. Nếu vậy Khấu Nguơn và Ngô Tấn đều có công lớn với Trào đình, mà cái tội khi mạng lại rất nhỏ. Nay Bệ hạ kể tội nhỏ xử trảm, còn công lớn thì bỏ đi. Nếu làm như vậy tôi e hơn tám bát phục chằng ? Xin Bệ hạ rộng lòng suy xét tương công chiết tội cho hai người ấy. » Thiên tử nói : « Nay Đổ thị đã thác rồi, thời trăm cũng nghe theo lời khánh, mở lòng rộng rãi tha cho Ngô Tấn khỏi thác, song phải trước chức cko về quê quán. Nay trăm ban cho năm ngàn lượng bạc dặng có đài độ cốt hài của Đổ thị về quê an táng. » Ngô Tấn cả mừng qui lạy tạ ơn, rồi lại lãnh bạc ấy và thi hài của vợ đem về xứ sở.

Rồi đó Thiên tử hỏi Khấu Nguơn rằng : « Vậy chớ giờ đây Thái tử còn ở tại nhà khanh hay chăng ? Hay khanh đã ám hại Thái tử thác rồi, nếu khanh làm đến chuyện ấy, thì tội ấy phải chịu muôn trượng, chớ trăm không dung thứ đặng đâu. » Khấu Nguơn tâu rằng : « Hôm qua đây tôi hay đặng Phùng Thăng đến tấu phủ cáo thú, thì tôi sợ Bộ hạ không rộng lòng dung thứ cho Thái tử, nên tôi đã phụng thác cho gia nhân tôi là Châu Đông, khiến đem Thái tử trốn đi xứ khác rồi. » Thiên tử nghe nói nổi giận hỏi rằng : « Té ra ngươi cũng có bảo dưỡng Thái tử, sao khi nấy trăm hỏi ngươi đôi ba phen, mà ngươi cũng không chịu tỏ thiệt, đến bây giờ chúng cứ rõ ràng thì ngươi mới chịu khai ngay, nếu vậy ngươi thiệt là một đứa khi quân vọng thượng, búi tử tham sanh. Trước hết trăm đã có nói với ngươi, hề cứu đặng Thái tử thì hữu công vô tội, mà ngươi hãy còn không tuân lời trăm, đem dạ khi mạng như vậy thiệt là đáng tội lắm. » Nói rồi liền khiến Trị điện tấu quân dẫn Khấu Nguơn ra pháp tràng xử trảm. Xảy có quan Giám nghị đại phu là Không tôn Hàng ra tâu rằng : « Nếu Bộ hạ chém Khấu binh bộ thì tội Thái tử sợ thác mà không dám ra mặt. Như vậy thì biết chừng nào cho phụ tử trùng phùng đặng. Cúi xin Bộ hạ mở lượng hải hà, tha tội cho Khấu binh bộ thì gia nhân của Khấu binh bộ mới dám đem Thái tử về Trào, xin Bộ hạ xét lại. » Thiên tử nghe tâu, thì nghĩ thầm rằng : « Lời ấy cũng phải. » Bèn truyền chỉ đem Khấu Nguơn giam tại thiên lao và phong cho Vương Đờng làm thế chức Binh bộ ấy. Lại truyền chỉ rao khắp các nơi rằng : « Nếu ai đem đặng Thái tử về Trào thì đặng trọng thưởng, và Khấu Nguơn cũng khỏi tội nữa, còn như ám hại Thái tử thì bị tội tru di tam tộc. »

(Xem tiếp tập 8)



TỔNG-TỬ-VÂN

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ mười lăm

*Đưa dữ quên ơn đành bị khốn,
Người lành giữ nghĩa cũng mang tai.*

Lúc ấy Bàng tư Trung lại quì tâu rằng : « Phép nước xưa nay, hề có công thì thưởng, có tội thì hành, nay Phùng Thăng ra cáo thú chuyện ấy, thì cũng có công rất lớn. Cúi xin Bệ hạ lấy lòng rộng rãi phong Phùng Thăng chút đỉnh quan chức chiặng cho rõ lòng Bệ hạ là thưởng phạt công minh. » Phú thiệu Đình tâu rằng : « Phùng Thăng là đứa vong ân bội nghĩa, thiết chẳng nên ban tước lộc Trào đình. Vã Khẩu binh bộ là anh rề của nó, lại cứu nó khỏi án sát nhưn nữa. Nay nó lại lấy ơn làm thù, đem lòng độc dữ hãm hại người lành, tánh tình như vậy thiết đáng bêu đầu răn chúng. » Bàng tư Trung tâu rằng : « Hữu công tắc thưởng, hữu tội tắc trừng. Nay Phùng Thăng có công cáo thú, lại bị giết như vậy, thì từ này về sau hề có điều chi trái phép, chắc là không ai dám ra cáo thú nữa, xin Bệ hạ xét lại. » Lộ huê vương tâu rằng : « Bàng quốc trưởng là người gian ác, cho nên ưa lũ tà hung. Như tội Phùng Thăng đó thiết đáng phân thày. Xin Bệ hạ đừng có dung dưỡng tiểu nhân mà sanh điều hậu họa trong nước. » Thiên tử nghe theo lời ấy, bèn khiến Trị diện tướng quân dẫn Phùng Thăng ra pháp tràng mà

xử trăm. Bàng tư Trung giận đã căm gan, song sợ Lộ huê vương cho nên đứng trơ không nói chi hết. Thiên tử truyền bãi châu các quan đều về dinh.

Nói về vợ chồng Châu Đông đem Thái tử trốn ra khỏi Biện kinh rồi, thì ghé vào quán an nghỉ.


Đêm ấy nghe mấy người thương khách nói chuyện với nhau rằng : « Tội nghiệp cho Khấu binh bộ, vì giấu Thái tử mà bị giam tại thiên lao. Ấy cũng bởi trung quân ái quốc mà mang lấy cực khổ như vậy ; thiệt là thâm thiết lắm ! » Châu Đông nghe mấy lời ấy thì thương nghị với vợ là Giã thị rằng : « Nay Thiên tử giam Lão gia nơi thiên lao như vậy, chắc là người muốn cho vợ chồng mình đem Thái tử về trào. Vậy vợ chồng ta tính phải trở về mà dâng Thái tử thì cứu nạn cho Lão gia mới đặng, nếu không ắt là Lão gia ở hoài trong thiên lao, biết chừng nào mới ra đặng ? » Giã thị nói : « Không nên đâu, vì lúc này là lúc gian nịnh đương quyền, muốn làm chi thì làm, không chờ lời phán của Thiên tử, mà Lão gia bị giam cầm nơi thiên lao nữa, nếu bây giờ vợ chồng ta đem Thái tử về trào, thì ắt là bị tay Bàng tư Trung hãm hại chớ chẳng không. Nay Lão gia tuy bị giam cầm mặc dầu, song chẳng sớm thì muộn, cũng có người can gián cùng Thiên tử mà xin cho Lão gia. Vậy vợ chồng ta phải vâng theo lời Lão gia đã dạy, thẳng qua Sơn đông tìm kiếm Lục quốc cự mà giao Thái tử cho người, đặng người lo việc báo thù và phục nghiệp. » Châu Đông nghe theo.

Rạng ngày vợ chồng lên đường mà thẳng qua Sơn đông. Đi đến Thanh châu phủ thì Châu Đông ghé nhà người anh em chú bác với mình, tên là Châu Thuận. Châu Thuận mừng rỡ mà hỏi rằng : « Hiền đệ đi đã ba mươi năm nay, thì qua có nghe đồn hiền đệ ở với Khấu binh bộ tại Biện kinh. Bây giờ có chi mà hiền đệ lại về đây ? » Châu Đông nói : « Nguyên Khấu binh bộ là người trung quân ái quốc, ưa người trung chánh ghét lũ gian tà, mới đây người tranh luận với gian thần là Bàng tư Trung, cho nên bị gian thần sàm tấu mà hại người vào chốn thiên lao. Vì vậy cho nên hết thấy mấy

người già như kẻ đi chợ này, người đi chợ kia, còn vợ chồng tôi liệu bề ở đó không đặng, tính phải trở về quê quán, kiếm nghề làm ăn mà đắp đổi tháng ngày. » Châu Thuận nghe nói, thì than thở rằng : « Tội nghiệp cho Khấu binh bộ có lòng vì nước thương dân, nay bị gian thần hãm hại như vậy, thiệt là thảm thiết lắm. » Nói rồi lại hỏi Châu Đông rằng : « Vậy chớ thằng nhỏ nào mà diện mạo đoan trang, có phải là con của hiền đệ chăng ? » Châu Đông nói : « Vợ chồng tôi ở Biên kinh mấy năm, sanh đặng một đứa con trai lấy tên là Châu Anh đó. » Châu Thuận khen rằng : « Thằng này ngày sau ắt là làm cho vinh diệu tổ tông chớ chẳng chơi. » Từ ấy Châu Đông mua nhà cửa ở tại Thành châu mà bảo dưỡng Thái tử và độ thẩn tin tức Lục phụng Dương.

Nói về Thiên tử từ khi rõ đặng Thái tử hãy còn, mà chưa thấy mặt, cho nên đem lòng huyền vọng, ăn ngũ không ngon, đã hơn ba tháng mà không nghe tin tức chi hết. Bởi có ấy Thiên tử thương nhớ buồn rầu mà sanh bệnh.

Đêm kia Thiên tử nằm chiêm bao thấy Lục hoàng hậu đến đứng bên giường mà mắng rằng : « Vô đạo hôn quân, phải thương mạng cho ta. » Thiên tử tỉnh dậy thì tâm thần hoảng hốt, mồ hôi đầm dề. Từ ấy Thái y điều trị cũng đã dùng phương mà không thấy ứng nghiệm. Gần tới một tháng thì căn bệnh càng ngày càng thêm. Bàng hậu thấy vậy đem lòng lo sợ mà nghĩ thầm rằng : « Nay con ta còn nhỏ, nếu chẳng may mà Thiên tử thăng hà thì lấy làm khó lòng cho ta lắm. » Nghĩ như vậy bèn lại gần long sàng mà tâu cùng Thiên tử rằng : « Bệ hạ có bệnh đã gần tới một tháng rồi, Thái y điều trị cũng hết phương mà không thấy ứng nghiệm, xin Bệ hạ để cho thiếp vào nhà Thái miếu, dâng một là dâng hương, hai là cầu khẩn các vị Tiên hoàng mà xin phò hộ cho long thể an khương. Làm như vậy họa may có lành mạnh chăng ? » Thiên tử nhậm lời. Bàng hậu từ giã lên kiệu mà thẳng đến Thái miếu.



Hồi thứ mười sáu

Mong trừ gian, Đặng-Báo nóng nảy.

Quyết thác cô, Thần-tôn ăn năn.

Nói về Tây cung nương nương là Đặng nguyệt Lan, vì thấy Thiên tử vắng đến cung mình đã hơn một tháng, thì đem lòng nghi ngại, bèn sai người thám thính thì mới hay rằng long thể bất an, bèn lật đật thẳng đến Chánh cung mà thăm viếng Thiên tử

Lúc ấy Bàng hậu chưa về thì Đặng phi lại gần long sàng quì mọp mà khóc rằng : « Nay Bệ hạ long thể bất an, thiếp chẳng hay đều chi hết, nên không thăm viếng đặng, xin Bệ hạ miễn chấp. » Thiên tử nói : « Quý phi hãy đứng dậy mà ngồi nơi cầm đôn, đặng cho trẫm hỏi. Vậy chờ hôm nay Quý phi đến đây có việc chi chẳng ? » Đặng phi tâu rằng : « Vì thiếp thấy Bệ hạ không ngự đến cung thiếp đã hơn một tháng, thiếp không biết có chi mà Bệ hạ không đến, cho nên thiếp sai cung nữ thám thính thì mới hay Bệ hạ long thể bất an, thiếp lật đật đến đây mà thăm viếng, tùy thiếp lật đật, song cũng đã muộn rồi, xin Bệ hạ mở lượng hải hà dung tha lỗi ấy » Thiên tử nói : « Từ khi trẫm có bệnh đến nay, mẹ man không dậy nổi, cho nên cách mặt nhau hơn tháng trời, thì trẫm cũng có lòng nhớ trông khanh lắm. Còn việc không hay đặng, đó chẳng phải là khanh ở vô tình, trẫm không chấp nhưt đầu mà phòng ngại. » Đặng phi tâu rằng : « Vậy chờ vì có chi mà Bệ hạ mang bệnh và bây giờ đây trong mình Bệ hạ thế nào, xin Bệ hạ nói cho thiếp biết. » Thiên tử nói : « Vì trẫm thương như Thái tử Từ Văn, cho nên biến sanh bệnh ấy. Cách ít ngày trẫm lại chiêm bao thấy Lục hậu đứng dựa long sàng mà buông lời trách móc. Từ ấy đến nay trẫm biết lỗi mình, song đã lỡ rồi, ăn năn đã không kịp. Vì vậy cho nên trẫm chắc là căn bệnh không lành, mà chẳng bao lâu đây thì trẫm với ái khanh ắt là phải phân cách âm dương hai ngã. »

Đặng phi nghe mấy lời vua nói, và thấy vua rơi lụy như vậy, thì cũng tuôn hai hàng nước mắt, cúi lạy bèn long sàng mà tâu một cách thâm thiết rằng : « Bệ hạ ôi ! Xin Bệ hạ chớ nói những lời bất lợi và đừng đem dạ sàu bi, nếu không thì thiếp e long thê bất an, mà gây việc rối cho nước. Thiếp xin Bệ hạ để cho thiếp trở về cung viện, khẩn vái ngày đêm, đặng cầu cho Bệ hạ long thê bình an mà trị vì bốn biển. » Thái tử nghe Đặng phi nói mấy lời ấy thì than rằng : « Nếu ái khanh có lòng tưởng trăm như vậy, thì trăm cũng thâm cảm hậu tình. Song bây giờ đây thì Bàng phi đang hành hương nơi thái miếu, chẳng bao lâu nó sẽ trở về, nếu nó về thấy ái khanh ở đây ắt là gây nên việc dữ chớ chẳng không. Ái khanh ôi ! Trăm nghĩ lại mà trách mình, ấy cũng vì ngày trước trăm bắt mình, dấm mê nhan sắc của con bắt lương chi phụ ấy, cho nên mới sanh ra việc hậu hoạn như vậy. Trăm nói đến chuyện này thì trăm thương tiếc Lục hậu không biết là dường nào ! Tiếc là tiếc tánh tình hiền hậu, thương là thương không dạ ghen tương. Trăm giận trăm hữu nhân vô chầu, không phân hiền dữ, vì một chút giận nhỏ làm cho Lục hậu phải thác oan, bây giờ trăm biết ăn năn thì việc đã lỡ rồi. Ái khanh ôi ! Vì có ấy cho nên trăm một là thương tiếc người hiền, hai là giận hờn đũa dữ, đem ngày căm căm trong dạ, đã giận lại rầu, hai mối thất tình, mà mạnh làm sao đặng ! » Đặng phi rơi lụy tâu rằng : « Bệ hạ ôi ! Bệ hạ nói như vậy cũng phải, song Hoàng hậu đã thác rồi, dầu cho Bệ hạ biết ăn năn mà thương tiếc cho mấy đi nữa thì người cũng không sống lại đặng. Bây giờ đây, nếu Bệ hạ có lòng tưởng tới Hoàng hậu, xin Bệ hạ làm làm sao cho gặp mặt Thái tử, thì cũng giải bớt sự buồn rầu. Bệ hạ ôi ! Tuy tôi muốn nói như vậy, chớ tôi nghĩ lại Bệ hạ muốn cho phụ tử tương phùng cũng là thiên nan vạn nan chớ chẳng chơi. Vả chẳng bây giờ đây gian nịnh mẫn triều mà Thái tử cũng như kinh cung chi điều, dầu Bệ hạ có truyền chỉ triệu Thái tử về thì chắc là Thái tử cũng không dám. Bệ hạ ôi ! Nếu Thái tử không về thì biết chừng nào cho cha con thấy mặt ! » Thiên

tử nghe lời ấy thì thở vắn than dài một hồi, rồi muốn mở miệng, thì kẻ có cung nga vào báo rằng : « Bàng nương nương đã trở về đi gần tới cửa. » Thiên tử nghe báo, thì có dạ hải kinh, vội vã khiến Đặng phi nghinh tiếp.

Đặng phi vàng lĩnh bước ra già dạng vui mừng nghinh tiếp Bàng phi, Bàng phi thấy mặt Đặng phi thì lấy làm lạ hỏi rằng : « Sao Quý phi lại đến cung ta làm chi ? » Đặng phi thưa rằng : « Mới đây thiếp nghe Thánh thượng long thể bất an, cho nên thiếp đến thăm viếng. Khi thiếp đến đây thấy Nương nương vắng mặt, cho nên thiếp không dám trở về. » Bàng phi nghe nói thì mặt có sắc giận nói rằng : « Vậy thì Quý phi hãy vào đây, rồi sẽ trò chuyện cùng nhau. » Nói rồi đi thẳng vào long sàng ra mắt Thiên tử mà rằng : « Thiếp đã dâng hương nơi thái miếu, cầu khẩn cho Bệ hạ vạn thọ vô cương, vậy xin Bệ hạ từ rày sắp lên đưng cổ đem dạ ưu phiền, mà tổn hao long thể. » Thiên tử nói : « Lời ngự thể nói rất phải, trăm cũng cảm ơn ngự thể có lòng tốt, chẳng nài khó nhọc mà đi cầu khẩn cho trăm như vậy. Thôi, ngự thể hãy đi thay áo và nghỉ ngơi giây phút rồi sẽ nói chuyện. » Bàng phi vàng lĩnh thẳng vào hậu cung thay đổi y phục.

Thay áo vừa rồi, thì Bàng phi kêu các cung nữ lại mà cật vấn rằng : « Vậy chớ Đặng phi đến đây có nói cùng Thánh thượng điều chi chẳng ? » Cung nữ tâu rằng : « Khi người đến đây thì cứ hỏi chúng bịnh của Thánh thượng rồi than khóc mà thôi. » Bàng phi hỏi rằng : « Vậy chớ nó không nói chuyện ta sao ? » Cung nữ nghe hỏi thì biết Bàng phi là người lang độc, cho nên không dám tỏ thiệt mấy lời của Đặng phi, bèn tâu dối rằng : « Từ khi người đến đây cho đến khi Nương nương trở về thì tôi không nghe người nói đến công việc của Nương nương điều nào, duy có than thở xin Thánh thượng bảo trọng long thể mà thôi. » Bàng phi nghe nói thì nổi giận mà mắng rằng : « Loài tiện tỳ, mi là cung nữ của ta, sống thác cũng tại nơi tay ta, sao mi lại có dạ tư vị con Đặng phi, giấu giếm cho nó, không chịu khai ngay ? Nói thiệt, nếu ngày sau mà ta nghe rõ việc này thì ắt là mạng mi phải

chết. » Cung nữ nghe Bàng phi nói như vậy thì sợ sệt lật đật quì xuống mà tâu rằng : « Khi ấy Đặng phi có hỏi Thánh thượng vì có chi mà đến đòi mang bình trọng như vậy, thì Thánh thượng trả lời rằng : « Vì thương nhớ Thái tử Từ Văn mà không gặp mặt, cho nên mới phải mang bình trọng. » Đặng phi nghe Thánh thượng nói như vậy thì than rằng : « Bệ hạ ôi ! Gian nịnh mần triều, Thái tử có dám về ở đâu mà phòng trông. » Bàng phi nghe nói thì nổi giận mà mắng rằng : « Con Đặng phi thiệt là đồ khốn, sao dám buông lời sàm tấu mà mà hủy báng cha ta, ta phải trừ nó mới đặng. Nếu bây giờ ta hải tội nó ra mà trưng trị thì ắt là Thánh thượng không cho. Thôi, chi bằng ta nhưn lúc này, hôn quân đương cơn bệnh nặng, ngồi dậy không nổi, vậy ta làm ngang chém phứt nó đi thì hôn quân cứu chữa cũng không kịp, dầu có giận ta thì chuyện cũng đã lỡ rồi. » Bèn rút bửu kiếm giấu vào tay áo, bước ra nói với Thiên tử rằng : « Bớ Bệ hạ ! Nay Đặng phi làm điều trái phép, nhưn lúc thiếp vắng mặt, đến đây mà kiếm lời sàm tấu. đặng cho Bệ hạ giận thiếp, tội ấy rất to, thiệt nên tru lục. » Đặng phi nghe nói thì cũng nổi giận mà đáp lớn tiếng rằng : « Từ khi thiếp đến đây thì cứ hỏi căn bệnh của Thánh thượng mà thôi. Nào thiếp có nói đến ai mà phòng vu oan giá họa như vậy. » Bàng phi nói : « Cha chả ! Chúng cứ rõ ràng mà hãy còn gọi ta rằng vu oan giá họa nữa sao ? Nay, mi đừng có lão khầu, mi thấy ta mắc đi dằng hương, cho nên đến đây hoặc loạn quân tâm mà mưu hại cha con ta. Ta hỏi mi, vậy chớ ta với mi có cừ oán chi không mà dám mong lòng gây dữ như vậy ? Nói thiệt, phen này nếu ta không giết mi thì ta chẳng phải là con người. » Đặng phi nghe nói thì nổi giận mà rằng : « Mi không phải là chánh hậu, mi có quyền chi mà nói lớn lối như vậy. Nói thiệt, thuận thì chị chị em em, còn nhưn nghịch ai ai cũng nhưn nấy, mi chẳng phải là thiệt quyền chánh hậu mà mi phòng tưởng đến việc tự chuyện sanh sát. » Bàng phi nổi giận mà rằng : « Cha chả ! Con ta là Thái tử thì ta đây mẫu bằng tử quý, sửa trị đông cung, mi dám cả gan buông lời xúc

phạm như vậy, thì cũng tội cai vạ tử rồi. » Nói vừa dứt lời thì liền rút gươm trong tay áo ra.

Thiên tử nghe mấy lời Bàng phi nói ra thì đã giận rồi, chừng thấy Bàng phi làm dữ thì lật đật nổi lớn rằng : « Chẳng nên giết Đặng phi đâu ! Chẳng nên giết Đặng phi đâu ! Vả chẳng Đặng phi đến đây thì can gián và khiến trăm bả trọng long thê mà thôi, chẳng nên nghe lời cung nữ mà mong hại kẻ vô cô như vậy đâu. » Bàng phi nói : « Khi Bệ hạ đã ban cho tôi cây gươm này đặng mà sửa trị trong tam cung lục viện, hề ai làm điều chi trái phép thì tôi đặng tiền trăm hậu tấu. » Nói rồi liền hươi gươm xốc lại chém Đặng phi một gươm té nhào xuống đất, máu chảy tràn trề, chết không kịp trở. Các cung nữ thấy vậy, ai cũng sửng sốt, song không dám nói tiếng chi. Còn Thiên tử lúc ấy muốn chạy lại mà cứu Đặng phi, song ngồi dậy không đặng, đến chừng thấy Đặng phi thác rồi, thì nổi giận mà mắng rằng : « Loài tiện tỳ ! Loài tiện tỳ ! Nó muốn giết trăm đây. » Mắng rồi liền hôn mê bất tỉnh. Bàng phi cả kinh, lật đật bước lại ôm lấy Thiên tử mà kêu lớn rằng : « Bệ hạ ôi ! Xin Bệ hạ bớt cơn thịnh nộ mà giữ vẹn mình rồng, việc này bởi tại Đặng phi chớ không phải thiệp mong lòng làm dữ. » Giây lâu Thiên tử tỉnh lại thì mắng Bàng phi rằng : « Loài ác phụ, đừng có dùng lời giả trá mà thõ thê bên tai, mi thấy trăm thân thê bất an như vậy, mi lại dám cả gan nghịch chỉ làm điều chọc giận, giết kẻ vô cô nơi trước mặt trăm. Ấy có phải là mi muốn giết trăm hay không ? Trăm nghĩ lại tại trăm tâm trí bất minh, bởi nghe lời cha con mi mà vọng sát trung lương, lại không nghe lời trung thần khờ gián, cho nên mới gây nên họa lớn cho trào đình. Thăm thay ! Đặng phi là người hiền lương thực nữ, mà bị tay lang độc của mi như vậy, thiệt là thảm thiết lắm. » Nói rồi liền truyền chỉ an táng Đặng phi nơi hoàng lăng, gài mồ Lục hậu, chọn ngày phát tang.

Bàng phi thấy Thiên tử hậu táng Đặng phi thì trong lòng chẳng đẹp, nhưng mà chẳng dám nghịch chỉ, vì Thiên tử còn đau.

Lúc ấy Nội giám bên Tây cung đem lòng oán trách Bàng phi, cho nên lên ra khỏi cung; chạy đến dinh ông Khai quốc công mà thông báo các việc Bàng hậu giết Đặng phi và xin Khai quốc công báo cừu.

Khai quốc công là Đặng Báo hay đăng tin ấy thì cả kinh, hỏi hết căn do. Nội giám tỏ thật cho Đặng Báo nghe. Đặng Báo than rằng : « Ấy cũng tại con ta tự chiêu kỳ họa đó. Vả chẳng nó cũng biết trong núi thì có cọp, sao lại còn lên núi làm chi. Như vậy thì nó chết cũng đã đáng mạng lắm. Chớ chi khi nó vào vấn an Thiên tử rồi, thì mau mau ra về, chắc là không đến nỗi thác. Có đâu nó đã biết Bàng phi là người sâu sắc mà nó lại ở lâu trò chuyện dông dài tự chiêu kỳ họa như vậy. Thôi ! Nội giám có lòng tưởng tôi đến đây mà thông báo thì tôi cũng đội ơn. » Nội giám từ già mà trở về cung.

Lúc ấy em trai của Đặng phi là Đặng Thanh, tuổi vừa mười sáu, nghe tin chị mình thác oan như vậy thì rơi lụy mà thưa với cha rằng : « Cha ôi ! Chị tôi là người vô cô mà bị hại như vậy, cha nở nào tự thủ bàng quang cho đành. Ấy vậy, xin cha để cho con già đến viếng chị con, dựng vào trong cung, giấu dao trong mình, chờ khi gặp Bàng phi mà thích khách, nếu con giết nó được rồi, ấy có phải, một là trừ hại cho nước nhà, hai là trả thù cho chị, như vậy dầu con có thác xuống suối vàng thì cũng an lòng mà chịu thác. » Đặng Báo nghe nói thì cười rằng : « Cái thằng làm sao miệng còn hôi sữa, lại bày chuyện thích khách mà mong lòng liều thác như vậy kia. Vả chẳng mi là con một, nếu làm như vậy thì ngày sau còn ai mà nối dòng ? Thôi, ta đã sắp sẵn mưu kế rồi, vậy thì mẹ con mi hãy đi với gia nhân già làm thương khách mà thẳng qua Biện kinh, rồi mượn một chiếc thuyền, trảy sang Ngọc môn quan mà tá túc cùng Sài vương, dựng cho ta ở trao dầy tùy cơ ứng biến mà trả thù cho chị mi. » Đặng Thanh vâng theo ý cha, chẳng dám can gián chi hết, sớm sửa nang thác, mẹ con điu dất ra đi.

Còn Đặng Báo thấy vợ con đã đi rồi, thì ngồi khoanh mà nghĩ rằng : « Cha con thẳng Bàng tư Trung thiệt nên gian ác, cứ mong lòng tàn hại trung lương, mà bây giờ phe đảng nó rất đông, ta chẳng biết kể chi mà trả thù cho con gái ta. Ổi thôi, thân già chẳng kê làm chi, để ta làm thích khách mà trừ mối hại trong trào, nếu giếtặng nó mà ta có thác đi nữa thì ta cũng ngậm cười nơi chín suối. » Tính như vậy rồi, thì vào phòng mà nghỉ an giấc điệp.

Rạng ngày Đặng Báo thức dậy sớm sửa đi châu thì lấy một ngọn dao vẫn mà giấu vào tay áo rồi mới thẳng tới ngõ môn.

Ngày ấy lại nhằm ngày sóc (1), văn võ quan viên từ lớn đến nhỏ đều phải đi châu đủ mặt. Khi ấy Bàng quốc trưởng đương đàm đạo cùng các quan nơi ngõ môn đặng mà chờ Thiên tử làm trào. Xảy đâu Đặng Báo bước tới trợn mắt nghiêng răng mà nạt lớn rằng : « Gian tặc, đồ mi chạy cho thoát. » Bàng quốc trưởng nghe nói lật đật day lại thì cũng nhằm cơn số mạng chưa dứt, cho nên tránh khỏi ngọn dao của Đặng Báo, té ra Đặng Báo chém xuống một đao không nhằm Bàng tư Trung đặng. Văn võ bá quan thấy vậy cả kinh, bước lại cản trở, kéo Đặng Báo chém nữa. Bàng tư Trung nạt lớn rằng : « Loài thất phu, sao dám đến giữa ngõ môn mà thích khách như vậy kia. Võ sĩ hai bên sao không bắt nó mà trói lại ? » Lúc ấy có võ sĩ của Bàng tư Trung lật đật áp lại bắt Đặng Báo. Đặng Báo nạt lớn rằng : « Loài gian tặc, chẳng đặng tự tôn tự đại như vậy đâu. Vả chẳng ta với mi là quan đồng nhứt thể, sao mi lại dám kêu võ sĩ mà khiến bắt ta. Nay, ta hỏi mi, con gái ta là kẻ vô cô, có gì con mi lại chuyên quyền mà giết con ta, nay ta quyết chí đến đây, giết cho đặng mi mà trả thù cho con gái ta. » Bàng tư Trung nghe rồi thì nổi giận mà nạt rằng : « Lão thất phu, đừng có nói bậy, việc con mi với con ta ở trong cung nào ta có biết điều chi đâu, nào có can thiệp chi đến ta đâu mà mi

(1) Sóc là ngày mùng một.

mong sanh thói dữ như vậy. Còn mi đến giữa ngo môn thích khách như vậy, may hoàng thiên hữu nhân, tánh mạng ta vị chung, nếu không thì ta đã thác tại tay mi rồi. » Nói rồi thì liền nạt võ sĩ mà khiển ra tay. Đặng Báo nạt rằng : « Loài gian tặc, đừng có tự tôn tự đại, tuy ta là quan võ mặc lòng, song cũng đồng phạm với mi, lẽ nào mi lại lộng quyền như vậy. » Nói vừa dứt lời, thì có võ sĩ của Bàng tư Trung áp lật bắt. Đặng Báo nổi giận đánh đập lũ ấy, đũa thì nhào qua phía đông, đũa thì té qua phía tây. Bàng tư Trung thấy vậy thì nạt lớn rằng : « Lão thất phụ, mi đã đến đây làm thích khách, tội đáng hành hình, sao mi còn cã gan đánh đập võ sĩ của ta như vậy, tội mi đã đáng hay chưa ? Này, nói cho mi nghe, văn võ cả triều đây, sống thác cũng tại tay ta, huống chi mi là một vị võ viên, sao lại dám kinh địch với ta như vậy ? » Nói chưa dứt lời thì có Hàng Phan nổi giận nạt lớn rằng : « Bờ Bàng quốc trượng, đừng có nói phách như vậy, cha chã ! Văn võ cả triều sống thác cũng tại tay mi hay sao ? Vã chã mi là quần.đái vương thần, chẳng có công cán chi với triều đình, sao mi dám miệt thị văn võ bá quan như vậy kia ? Nào mi có quyền chi lớn thì mi giết thử Đặng quốc trượng cho ta xem. » Bàng tư Trung nghe nói thì nổi giận vừa muốn trả lời, xây đầu lại có cha con Lộ huê vương xe giá vừa đến, các quan lật đặt bước ra nghinh tiếp. Cha con Lộ huê vương vào đến Ngo môn thấy Bàng tư Trung và Đặng Báo đương cãi lầy với nhau, thì hỏi lại các quan. Các quan tỏ hết duyên cớ cho cha con Lộ huê vương nghe. Cha con Lộ huê vương nghe rồi thì nói rằng : « Chỗ này không phải là chỗ tranh đấu với nhau, ai có việc chi oan ức phải đề tội tâu cùng Thánh thượng, rồi tự nhiên sẽ có công luận cho. Bàng tư Trung, mi chẳng nên lộng quyền mà vọng sát mạng quan triều đình ; này, việc tiền trăm hậu tấu là quyền của ta đây, nếu mi cãi ta thì ta chém mi trước rồi sẽ tâu Thánh thượng. » Bàng tư Trung nghe nói như vậy thì hô then trăm bề, dám giận mà không dám nói, cứ làm thỉnh cúi đầu và day vào vách hoài.

Giấy lấu nghe tiếng trống gióng, thì có Nội giám bước ra truyền chỉ rằng : « Thánh thượng căn bệnh trầm trọng thổ huyết rất nhiều, Thái y các viện đương lo điều trị, vậy thì các quan ai về dinh nấy an nghĩ. » Văn võ bá quan nghe lời chỉ ấy thì ai nấy đều cả kinh mà rằng : « Nếu thiên tử căn bệnh không lành, Thái tử thơ ấu như vậy, thì lấy ai nối trị ngôi trời, vậy thì Công công hãy vào tâu lại cùng Thiên tử rằng : « Chúng tôi xin người bảo trọng. » Nội giám vâng lời. Rồi đó các quan ai về dinh nấy.

Còn cha con Lộ huê vương, Bàng tư Trung, Đặng Báo thì cạy Nội giám vào cung tâu cùng Thiên tử đặng cho mình vào đó thăm bệnh. Nội giám vâng lời vào tâu cùng Thiên tử. Thiên tử nghe có cha con Lộ huê vương tới thì nghĩ thầm rằng : « Ngày nay có Vương huynh đến đây thì cũng là may cho trăm lăm, vì mạng trăm không lẽ sống lâu, nên muốn lấy lời tâm phúc phú thác cho Vương huynh thì mới an trong triều đình đặng. » Bèn truyền chỉ cho triệu vào, khiến Bàng phi lánh mặt nơi hậu cung.

Khi ấy cha con Lộ huê vương, Bàng tư Trung và Đặng Báo vào gần long sàng triều bái rồi, thì Thiên tử nắm tay Lộ huê vương than rằng : « Vương huynh ôi ! Mạng trăm thác tại nay mai, cho nên muốn tỏ lời tâm phúc cho cha con Vương huynh nghe. Vả chẳng cha con Vương huynh là thân đồng nhứt mạch, còn nhị vị Quốc trượng cũng là dự bực hoàng thân, vậy thì hãy ngồi xuống đây đặng trăm tỏ hết sự tình cho mà nghe. » Bàng tư Trung lúc ấy hãy còn hơi giận phùng phùng, cho nên dẫn lòng không đặng bèn tâu rằng : « Hôm nay là ngày sóc, lại nhằm lúc long thể bất an, cho nên tôi cùng văn võ bá quan đến châu đủ mặt đặng có viếng thăm Thánh thượng. Chẳng dè đương lúc chờ thánh giá nơi Ngọ môn lại bị Đặng Báo xách đao tới đó thích khách, may trời đất che chở mới khỏi, bằng không thì tánh mạng tôi còn gì. Cúi xin Bệ hạ mở lượng cao minh mà thăm xét việc ấy cho tôi nhờ. » Lúc ấy Bàng phi đứng sau bình

phong nghe rõ các lời cha mình tâu thì trong lòng nổi giận mà rằng : « Lão tặc ấy thật nên vô lễ, dám cả gan mà mưu hại đại thần, như tội này lấy lẽ mà xử công thì ắt phải chém đầu nơi giữa chợ. » Thiên tử nghe nói thì nạt rằng : « Những việc nội cung thì người đứng phép biết, còn việc triều đình thì một mình trăm biết mà thôi, mi không đứng xía vô mà nói nhiều lời. » Lộ huê vương nói : « Vày chớ! Đặng phi tội chi mà bị giết, xin Bộ hạ thuật lại cho tòi nghe? » Thiên tử thấy hỏi thì thở ra mà rằng : « Ồi thôi, ấy cũng là tại trâm hữu nhân vô châu không phân hiền nịnh, chẳng biết nghe lời trung gián, cho nên Đặng phi mới thác nơi tay Bàng hậu như vậy, lỗi ấy thiệt là tại trâm, nay trâm mang lấy trọng bệnh, liệu bề khó sống, nếu trâm có một mai đi rồi thì Đặng quốc trưởng cũng mang lấy họa lớn chớ chẳng không. Thôi chi bằng bây giờ đày quốc trưởng hãy từ chức mà trở về quê quán, đặng mà trâm cho trí sĩ huân hương, lại gia phong làm Thái bảo Thái sư, và ban thưởng vàng ròng ngàn nén, lụa tốt trăm cây, đặng mà an dưỡng thiên nhiên tiêu điều tự tại, thì khá hơn. » Đặng Báo nghe nói liền tạ ơn.

Rồi đó Thiên tử khiến Bàng tư Trung và Đặng Báo trở về, đặng mình đàm đạo cùng cha con Lộ huê vương. Hai người ấy vâng lời lui ra.

Thiên tử thấy hai người lui ra rồi, thì nói với Lộ huê vương rằng : « Vương huynh ôi ! Nếu trâm có một mai rồi, thì Vương huynh phải sửa trị ngôi trời, đặng cho an lòng lê thứ. » Lộ huê vương cả kính mà rằng : « Sao Bộ hạ nói chi lời ấy làm cho tòi lỗi đạo quản thần, vả chẳng tòi là người vô đức vô năng lẽ đâu dám xứng ngôi vạn thặng ? Huống chi Bộ hạ đã có Hoàng tử là Triệu Thông nối trị ngôi trời cũng đặng rồi, xin Bộ hạ hãy bảo trọng long thể đặng cho căn bệnh thuyên an, còn việc ấy tới đâu hay đó, xin chớ có đem lòng lo sợ mà hao tổn tinh thần. » Thiên tử nói : « Nói như Vương huynh chẳng là sai rồi, vả chẳng trâm phú thác

giang san cho Vương huynh, là vì trăm e con- trăm còn bé thơ nối ngôi không dặng, nếu Vương huynh không bằng lòng thì để cho Ngự diet đây nối trị ngôi trời còn khá hơn là Triệu Thông, vì Ngự diet đã dặng mười lăm tuổi và Triệu Thông chưa đầy mười tuổi, ấy có phải là nên để cho Ngự diet nối ngôi chăng? Trăm lại nghĩ đến Thái tử Từ Vân mới có chín tuổi mà bị nạn nơi cõi xa, không biết an trú xứ nào và sống thác thế nào, nghĩ đến chỗ ấy thì lòng trăm dường như dao cắt, trăm lo cho ngày sau mấy vị ngoại thần phò tá Từ Vân, đem binh về trào tranh thù giang san sự nghiệp, chừng ấy cốt nhục tương tàn, chẳng khác gì anh em Đường Thái-tôn ngày trước. Như vậy thì trăm ở chốn lưu nh tuyền sao cho an lòng đẹp dạ dặng, chi bằng Vương huynh để cho Ngự diet nối trị ngôi trời và khuyên anh em nó hòa thuận với nhau, thì trăm an lòng nơi chín suối cho. » Nói rồi thì rơi lụy đầm dề. Cha con Lộ huê vương cũng khóc tâu rằng : « Xin Bệ hạ chớ đem lòng lo lắng mà hao tổn mình ròn, nếu chẳng may mà Bệ hạ có cõi hạc về tiên đi nữa thì cha con tôi cũng phải hết lòng hết sức, bảo hộ cho Triệu Thông lên ngôi cứu ngũ, còn Thái tử Từ Vân, như có về trào, thì tôi cũng liệu lời can gián làm cho anh em hòa thuận với nhau mà chung giữ giang san, chớ như lời Bệ hạ nói đó thiệt là cha con tôi không dám lãnh chĩ. Bây giờ đây xin Bệ hạ hãy nhậm lời tôi, thì muôn việc ắt xong. » Thiên tử nói : « Nếu Vương huynh muốn thế nào thì trăm cũng vâng theo thế ấy. » Lộ huê vương tâu rằng : « Ngày trước Khấu binh bộ bị án thũ Thái tử đi mà ở chốn lao tù cho đến bây giờ, xin Bệ hạ xét lại. Và chẳng Khấu binh bộ là người trung nghĩa, lại có công cứu Thái tử nữa, Bệ hạ nỡ nào lại giam cầm hiền thần bấy lâu nay, thiệt là oan ức lắm. Cúi xin Bệ hạ mở lượng cao minh tha Khấu binh bộ ra và cho phục chức. » Thiên tử nói : « Ấy cũng là tại trăm bất minh, cho nên mới ra làm lỗi như vậy. Nay có Vương huynh nói thì trăm phải vâng theo. » Bèn truyền chĩ tha tội cho Khấu Nguơn và cho phục chức, rồi triệu vào nội điện. Khấu Nguơn ra khỏi thiên lao, sửa sang

áo mào rồi vào nơi điện mà triều kiến Thiên tử. Thiên tử nói : « Khanh có lòng trung nghĩa mà cứuặng Thái tử, ơn ấy rất dày, ngày trước vì trâm bất minh, làm tội oan ức cho khanh như vậy, nay trâm đã biết ăn năn rồi. Vậy trâm gia thăng cho khanh làm chức Lại bộ thượng thư đặng mà đền cái ơn cứu hộ Thái tử đó. » Khấu Nguơn quì lạy mà tạ ơn. Thiên tử nói : « Nếu không nhờ có Vương huynh nhắc đến thì trâm đã quên chuyện oan ức của khanh rồi. » Khấu Nguơn nghe Thiên tử nói như vậy, thì quì lạy mà tạ ơn hai cha con Lộ huê vương, Lộ huê vương lật đật bước xuống nắm tay đỡ Khấu Nguơn dậy mà rằng : « Nay ta xin tha cho Khấu khanh là vì việc tráo đình chớ không phải là muốn làm ơn riêng cho Khấu khanh đâu, ấy vậy Khấu khanh đừng có tạ ơn làm chi. » Nói rồi thì tỏ thuật đầu đuôi về việc. Khấu Nguơn dùng mưu cứu hộ và nuôi dưỡng Thái tử cho vua Thần Tôn nghe. Vua nghe rồi thì rơi lụy đầm đề mà rằng : « Lộ điều tri mã lực, sự cứu kiến hơn tâm, bây giờ trâm mới biết Khấu khanh là người trung nghĩa. » Khấu Nguơn tâu rằng : « Tôi nhờ ơn Bệ hạ ví tợ thiên cao địa hậu, không biết ngày nào mới báo bổ đặng. Còn việc tôi cứu Thái tử đó là bổn phận tôi phải làm. Nay lại nhờ ơn Bệ hạ gia thăng cho tôi làm chức Lại bộ, ơn ấy còn dày, lẽ thì tôi không dám từ chối, nhưng mà tôi nghĩ lại tuổi tôi đã gần bảy mươi rồi, gần đất xa trời, không biết ngày nào xuống lỗ, cúi xin Bệ hạ mở lòng hơn đức cho tôi giải tội qui diên, thì ơn ấy thiệt là rất trọng. » Thiên tử nói : « Khanh là người trung lương như vậy, lẽ thì phải ở lại tráo mà giúp nước và làm gương cho kẻ khác, sao lại muốn về quê quán cho tiêu điều tự tại mà bỏ việc triều đình như vậy kia. » Khấu Nguơn tâu rằng : « Vả chăng tôi già yếu, trong mình lại nhiều bệnh, cho nên tôi phải xin tạ chức qui diên, chớ chi tôi còn mạnh mẽ như xưa thì tôi cũng muốn ở tráo mà giúp nước. » Thiên tử nói : « Khanh nói cũng đã cạn lời, vậy thì cực chẳng đã trâm phải y theo lời tâu mà cho khanh cáo lão vĩnh qui. Ấy vậy bây giờ đây trâm hạ chỉ, sắc tặng

phong khanh làm Thái tử Thái phó Trung thơ lệnh, và tước lộc truyền tử lưu tồn. » Khấu Nguơn tạ ơn mà lui ra.

Còn cha con Lộ huê vương can gián Thiên tử mà xin bảo trọng long thê, rồi cùng từ giả mà trở về Nam thanh cung.

Nói về Bàng tư Trung, khi bãi châu về đến tướng phủ thì còn đương cơn giận, bèn mắng Thiên tử rằng : « Cái lão hôn quân này mạng chết nay mai mà hãy còn binh vực Đặng Báo như vậy. Ai đi đã không trị tội thích khách lại còn ban thưởng rất nhiều mà khiến về cố lý. Tuy vậy chớ cũng không khỏi tay ta dặng, vì không lẽ mà đi nhịn thua lão Đặng Báo đâu. Ấy vậy bây giờ đây ta phải sai Chỉ huy tướng quân là Sứ triệu Minh, đề cử năm ngàn binh ròng, đón đảng giết Đặng Báo cho dặng, thì ta mới hết giận cho. » Định kế xong rồi, bèn cho đòi Sứ triệu Minh đến mà khiến làm y theo kế ấy.

Chẳng dè hoàng thiên hữu nhãn, Đặng Báo không trở về quê, lại thẳng qua Ngộ môn quan, cho nên Sứ triệu Minh đi đã ba ngày mà không gặp Đặng Báo, rồi kéo binh trở về.

Nói về Đặng Báo, từ khi về đến dinh rồi thì tom góp hành trang, điem năm ngàn binh, lên ra khỏi thành mà thẳng ra Ngộ môn quan. Ấy là Đặng Báo e Bàng tư Trung mưu bại, và ra đó dặng mà sum hiệp vợ con.

Đến nơi thì Đặng phu nhơn và công tử là Đặng Thành mừng rỡ vô cùng, lật dật rước vào chỗ ngụ mà kể hết đầu đuôi trong khi mình đi đường. Đặng Báo cũng thuật hết các việc thích khách Bàng tư Trung, và nhờ ơn Thiên tử ban tứ hậu lộc cho vợ con nghe. Đặng phu nhơn và Đặng Thành đều mừng rỡ vô cùng.

(Xem tiếp tập 9)



TÔNG-TỬ-VÂN

DIỄN NGHĨA



Nói về Thiên tử bịnh thể càng ngày càng nặng, uống thuốc không lành, đến nỗi hôn mê bất tỉnh. Tam cung lục viện lo sợ không an. Thiên tử biết mình không sống được, bèn sai người đến Nam thanh cung mà triệu cha con Lộ huê vương.

Khi cha con Lộ huê vương đến thì Thiên tử phán rằng : « Nay trăm đau nặng như vậy chắc là không mạnh được, từ này về sau anh em ta vĩnh biệt âm dương, không còn thấy mặt nhau nữa, nếu trăm có một mai rồi mà Vương huynh không muốn cho Ngự diet tiếp tục giang san, thì xin Vương huynh hãy hết lòng hết sức, bảo hộ cho Triệu Thông lên ngôi cứu ngũ, đừng để cho gian thần dòm hành ngôi báu, thì công ơn của Vương huynh rất dày. Bây giờ trăm nghĩ lại trăm biết ăn năn thì sự đã lỡ rồi, không thể gì mà tìm kiếm Thái tử Từ Vân được, trăm e ngày sau anh em nó không hòa hiệp với nhau thì lại sanh rối cho Vương huynh nữa. » Nói rồi thì kêu Triệu Thông lại bên giường, rồi nắm tay Triệu Thông mà rằng : « Nếu con có làm vua thì phải ráng mà làm cho ra vị minh quân, chẳng nên làm chuyện bất minh như cha ngày trước mà mang lỗi cùng Tiên đế. Vả lại Từ Vân thiệt là Đông cung đích tử, còn con tuy lớn tuổi mặc dầu, song cũng là dòng thứ, nếu lấy theo chánh lý thì phải để cho Từ Vân làm

vua, song bây giờ đây, tìm kiếm nó không đặng, cho nên mới lập cou lên nối giữ giang san, nếu ngày sau nó có về trào thì con phải nhượng lại cho nó. Con ôi ! Hễ con làm đặng như lời cha nói đây thì con mới thiệt là đại hiếu. » Nói rồi thở dốc một hồi, và thồ huyết vài búng, tam cung lục viện cả kinh, xúm lại kể chạy phương này người chạy thế kia, cha con Lộ huê vương cũng run rẩy lập cập, bước lại kêu Thiên tử, thì Thiên tử đã không nói chi đặng, roi hai hàng lụy, rồi riu riu mà thăng hà ! Lúc ấy cả cung đều khóc ó lên, truyền lẫn ra tới ngoại cung, rồi lẫn ra tới bá quan đều hay hết.

Ngày thứ Lộ huê vương truyền chỉ phát tang. Văn võ bá quan đều quái hiếu, nhưn dân bốn phương cấm tuyệt báo ai.

Việc chôn cất Thiên tử rồi, thì Lộ huê vương nói với các quan rằng : « Nay Thánh thượng đã thăng hà rồi, thì chúng ta phải tôn tân quân tức vị, chớ không nên để vậy, vì có câu : Quốc bất khả nhứt nhật vô vương. » Các quan vâng lời tôn Triệu Thông tức vị. Lúc ấy Bàng hậu theo sau Thái tử vào nơi đại điện tế cáo xã tắc. Còn các hoàng thân quốc thích văn võ bá quan đều triều bái tung hô.

Lúc ấy Thiên tử mới có mười tuổi, truyền phán chưa đặng, cho nên có Bàng hậu ngồi một bên mà ra lời dụ thế cho Thiên tử, lấy hiệu là Triết Tôn hoàng đế, ban lời chiếu ra đại xá thiên hạ, tội nhưn, và thăng chức cho văn võ bá quan. Tuy đại xá thiên hạ, tội nhưn mặc lòng, song Tống tử Văn, Lục phụng Dương, Trương mộng Hồ, ba người ấy là người trọng phạm của trào đình, không lẽ tha đặng. Lại truyền chỉ rằng : « Hễ hàng văn võ quan viên, mà bắt đặng ba người ấy dẫn về trào, thì đặng gia phong vương tước ; còn hàng quân sĩ và dân giã mà bắt đặng ba người ấy, thì cho hàng nhị phẩm ; như ai không chịu tước lộc thì sẽ cấp cho mười khoảnh công điền, còn như ai chấp chứa ba người ấy ngày sau lộ ra thì cũng đồng tội như ba người ấy. » Lúc ấy cũng gia phong cho

Lộ huê vương, song le thần vị dĩ cực, không còn gia thăng đặng, bèn cho phép vào châu khôi lạy, ra châu khôi từ, khi vào châu thì ngồi mà phán đoán việc quốc chánh, rồi lại gia phong cho con Lộ huê vương làm Tấn vương, một tháng phải châu hai lần, chia trị việc trao chánh. Bàng quốc trưởng thì gia phong làm Tả trụ quốc Thái tử thái sư, cho phép mang gươm lên điện đặng đề phòng thích khách. Hàng lại bộ thì gia phong làm Hữu trụ quốc Thái tử thái phó, vẫn võ bá quan đều có thăng thưởng, còn tôn tộc của họ Bàng, bất kỳ già trẻ bé lớn, có kẻ ở triều thì đặng mang đai đội mào, có kẻ trấn cõi thì đặng chấp chưởng binh quyền.

Lúc ấy cũng vì Thiên tử còn nhỏ lắm cho nên chưa lập Hoàng hậu, mỗi ngày Bàng thái hậu phải bỏ rèm xuống mà nghe việc quốc chánh.

Nói về Châu Đông ở phủ Thanh châu, tại tỉnh Sơn đông, từ khi dất Thái tử trốn về đó đến nay, thì tháng ngày như thoi trở, lật bật đã gần một năm rồi. Ngày ấy lời chiếu ban ra vừa đến Sơn đông, Châu Đông thương nghị với vợ rằng : « Hiền thê ôi ! Việc này không xong rồi, nay Thánh thượng đã thăng hà, tân quân đã tức vị, cho nên ban lời chỉ dụ truyền rao cho nhơn dân, khiến bắt cho đặng Thái tử Từ Văn, nếu ai chắt chừa giấu giếm trong nhà thì sẽ bị tru di tam tộc. Như vậy đó, hiền thê liệu thế nào ? » Giả thị nói : « Phu quân không cần gì phải lo lắng nghi ngại làm chi, vợ chồng ta đã lãnh lời trọng thác của Khấu binh bộ thì phải giữ lấy quân thần chi nghĩa, còn việc họa phước thì để phú cho trời, cứ lo bảo hộ con rồng, đặng ngày nào hay ngày nấy, chẳng nên lòng một dạ hai đầu. » Châu Đông khen rằng : « Lời hiền thê rất nên có lý, từ ngày vợ chồng ta ra khỏi Biện lương trốn về cố lý, thì không ai hay biết việc mình. Ấy vậy vợ chồng ta cứ giữ cho kín, đừng cho tẩu lậu phong thanh, và chẳng nên nói cho Thái tử biết nữa. » Giả thị khen phải.

Nói về phủ Đãng châu núi Song long, ngày ấy Lưu Địch nói cùng Lục phụng Dương rằng : « Hiền tế ! Chúng ta chiếm

cứ núi này đã có một năm rồi, bây giờ đây lúa ruộng thuở trước của ta đúng kỳ, vậy thì để ta xuống núi mà thâu góp bạc ấy một muôn năm ngàn lượng, dâng đem lên núi mà dùng. » Lục phụng Dương nói : « Nếu nhạc phụ muốn đi thì tôi phải đi với cho có bạn. » Lưu Địch nói : « Không nên đâu, vả chăng hiền tế là trào đình trọng phạm, chẳng nên chường mặt ra làm chi cho bại lộ tông tích mà ra sự khó lòng, để cho ta đi một mình thì tiện hơn. » Lục phụng Dương vàng lời.

Ngày ấy Lưu Địch xuống núi mà về nhà, Lục phụng Dương và Lý Báo đưa xuống khỏi núi một vài dặm rồi mới trở lại.

Hồi thứ mười bảy

*Gần Qui-âm, Giả thị lộ chơn tinh.
Vi thời-vận, Từ-Vân cam lưu-lạc.*

Còn Lưu Địch đi dặng đôi ba dặm đường nữa, kể thấy trời mưa như đổ, Lưu Địch thấy có một cái miếu xưa gần đường, thì lật đật vào đó mà đụt mưa. Vào đến miếu thì thấy vắng hoe không có ai hết, mà trước cửa thì có tấm biển đề bốn chữ : « Gia Cát Vô hầu. » Lưu Địch biết là miếu của Khổng Minh đời nhà Hán, bèn quì lạy mà vái rằng : « Kề đệ tử tên là Lưu Địch, vì mắc mưa nên phải vào đây mà đụt, xin ngài miễn chấp. Còn như ngài có linh thánh, thì xin ngài phò hộ cho Lục phụng Dương, xui khiến cho người tìm kiếm cho dặng Thái tử Từ Vân, dặng mà chiêu tập binh nghĩa, kéo về Biện kinh, giết lũ gian thần, khôi phục xã tắc, như việc ấy dặng nên thì tôi sẽ sùng tu miếu vô, sơn thếp hình vàng lại cho ngài. » Vái rồi thì đứng dậy ra xem bốn phía. Xem vừa rồi trời lại mưa một đám lớn cho đến chiều tối mà còn chưa tạnh. Lưu Địch túng phải ở đó ăn cơm khô mà chịu.

Đêm ấy trong lúc canh ba, Lưu Địch nằm chiêm bao thấy hai tên Đồng tử, một người mặc áo đỏ, một người mặc áo xanh, đến kêu rằng : « Gia Cát Vô hầu dạy mời ông đến cho

người nói chuyện. » Lưu Địch nghe nói lật đặt theo hai người Đồng tử mà đi, đến một chỗ đại điện kia, thì thấy Võ hầu ngồi giữa, tay cầm quạt lông, kêu Lưu Địch mà rằng : « Lưu Địch, ngươi hãy ngồi đó đợi ta truyền thọ cho ngươi ba cuốn thiên thư của ta, đã để nơi phía sau lưng ta đây ; vậy ngươi phải cất lấy sách ấy mà thực đọc, thì ngươi sẽ có kế định quốc an bang, lục thao tam lược. Đây này, cuốn thứ nhất nói việc thiên văn, coi xét nhật, nguyệt, tinh, thần, phong sương lòi võ mà rõ biết thời vận thành suy ; cuốn thứ nhì thì coi việc quá khứ vị lai, lành dữ thế nào và dạy về việc hành binh bố trận ; cuốn thứ ba thì dạy việc địa lý, bày biểu cách mai phục, lên núi xuống sông thế nào, và dạy thế đập cang bộ đầu mà phá trừ yêu thuật. Mấy lời ta dặn đó thì ngươi phải ghi tạc vào lòng, đừng có bảo phò chơn chúa, giúp vận quốc gia. » Nói rồi liền khiến hai tên Đồng tử dắt Lưu Địch ra.

Lưu Địch ngủ cho đến sáng thức dậy, nghĩ nhớ điềm điềm bao thì cũng bán tín bán nghi, bèn nghĩ rằng : « Điềm điềm bao này cũng lạ, Võ hầu ngài nói ba cuốn thiên thư ở sau thần vị, nếu quả như lời ngài nói, thì ta sẽ có thể mà phò tá Thái tử, tru lục gian thần, không lẽ ngài gạt ta làm chi. Thôi, ta hãy đến đó đợi có xem thử thế nào ? » Bèn bước ra sau thần vị mà xem, quả thấy có ba cuốn thiên thư thì mừng rỡ vô cùng, lật đặt quì lạy Võ hầu mà vái rằng : « Nay tôi nhờ ơn Võ hầu mách bảo và cho tôi ba cuốn thiên thư này, thiệt là ơn đức rất lớn. Nếu ngày sau tôi gặp đặng Thái tử và giết đặng gian thần đặng, thì tôi sẽ thỉnh chỉ mà sửa sang miếu võ, sơn phết kim thân lại cho ngài. » Vái rồi thì bước ra mà thẳng về quê quán, đặng có lo việc thâu góp lúa ruộng.

Thâu góp xong rồi, thì khiến gia đình đãi đệ và Song long sơn.

Đến nơi thuật hết các việc Võ hầu truyền thọ thiên thư cho Lục phụng Dương và Lý Báo nghe. Lục phụng Dương mừng mà rằng : « Nếu có thiên thư của Võ hầu truyền

thọ thì chắc là có ngày gặp đặng Thái tử và giết đặng gian thần chớ chẳng không. » Lưu Địch nói : « Bây giờ đây tôi lại thâu góp lúa ruộng, đòi góp nợ nần hết, thấy đặng dư một muôn lượng. Vậy thì hiền lễ thâu trữ vào kho đặng ngày sau có giúp trong quân vụ. » Lục phụng Dương cũ mừng. Bèn truyền dọn tiệc mà khánh hạ cùng nhau.

Từ ấy Lưu Địch mỗi ngày mỗi đêm siêng năng thực đọc ba cuốn thiên thư ấy đặng có chớ ngày mà cử sự.

Nói về vợ chồng Châu Đông bảo hộ Thái tử mà nhận làm con mình thì cũng không ai rõ thấu. Chẳng dè tai ương của Thái tử chưa khỏi, cho nên khiến thời vận long đong, người trong xóm bị hỏa tai cháy luôn nhà Châu Đông, làm cho sự nghiệp tiêu điều, gia tài hết sạch, kẻ lấy Châu Đông nhiệm bịnh. Thảm thay ! Nhà thì nghèo không tiền uống thuốc, càng lâu bịnh càng thêm nặng, ráng chịu không nổi cho nên hôn đã qui âm !

Lúc ấy Thái tử Từ Văn mới có mười một tuổi, song đã hiểu hết việc người, mới toan biến mãi ruộng đất đặng có lấy tiền mà mai táng. Chôn cất xong rồi thì cũng còn lại chút đỉnh, mẹ con tiện tận đắp đổi cho qua ngày tháng. Tuy biết tiện tận mà không việc sanh nhai thì cũng tọa thực sơn băng, thét lấm đến nỗi cơm không no áo không lành. Thảm thay ! Nghèo ngặt đến nước, Thái tử Từ Văn mới phải đến Châu Xương viên ngoại trong xóm, đặng có ở mượn mà chẵn dè, lấy tiền nuôi mẹ.

Ở chưa giáp năm thì Giả thị cũng mang bịnh rất nặng, Thái tử phải xin về nuôi mẹ. Giả thị thấy Thái tử về thì mừng rỡ mà hỏi rằng : « Con ôi, sao con không ở bên mà chẵn dè cho Viên ngoại ? » Thái tử thưa rằng : « Nay mẹ có bịnh mà con thì không có anh em chi, biết cậy ai mà nuôi dưỡng mẹ, cho nên con phải xin về lo việc thang thuốc cơm cháo cho mẹ, chừng nào mẹ lành mạnh rồi thì con ở với người ta, mới an

lòng. » Nói rồi liền rơi lụy đầm đề. Giã thị thấy vậy cũng rơi lụy mà rằng : « Vậy thì con phải đóng cửa lại cho kín, đừng mẹ tỏ hết các việc cần yếu cho con nghe. » Thái tử vàng lời bước ra đóng cửa, rồi trở vô mà đứng gần bên mẹ. Giã thị nắm tay Thái tử mà nói nhỏ rằng : « Thái tử ôi ! Ấy cũng vì vợ chồng tôi che miệng thế gian, giả tiếng con con mẹ mẹ mà tồn đức bình sanh, cho nên mới không sống lâu như vậy, phen này chắc là tôi phải thác mà thôi. » Thái tử thưa rằng : « Xin mẹ hãy bảo trọng thân thể, chớ khá buông lời bất lợi như vậy, e khi chẳng may mẹ có bề nào thì con biết nương dựa với ai ? » Giã thị nói : « Thái tử ôi ! Vẫn tôi chẳng phải là mẹ của Thái tử đâu, mà Thái tử cũng chẳng phải là Châu Anh, thiết là con của tiên đế Thần Tôn, tên là Triệu từ Vân đó. » Thái tử nghe nói thì nổi ốc mà rằng : « Mẹ ôi ! Mẹ đã trọng bịnh lắm hay sao mà đến nỗi phải cuồng như vậy ? Lai tính bỏ mẹ, kéo con sợ lắm nào ! » Giã thị nói : « Tôi chẳng phải mê muội chi mà đến nỗi cuồng ngôn loạn ngữ. Nếu tôi nói sảng, thì tôi có biết sợ tai vách mạch rừng mà bảo Thái tử khép cửa như vậy đâu. Thái tử ôi ! Mẹ của Thái tử là Lục hậu nương nương, cai quản tam cung lục viện. Ngày kia vì cậu của Thái tử là Lục phụng Dương, đánh thác em của Bàng phi là Bàng vân Biru, mà liên lụy đến ông ngoại ngài là Lục vân Trung và Mẫu hậu ngài là Lục chánh cung bị thác một cách rất thảm thiết ! » Nói rồi thì rơi lụy đầm đề. Thái tử thưa rằng : « Ông ngoại tôi và mẹ tôi bị thác rồi, vì có gì tôi lại đặng sống mà nương nấu chốn này ? » Giã thị mới thuật hết các việc Khấu Nguơn lập mưu với Ngô Tấn, và khiến vợ chồng mình đào nạn cho Thái tử nghe. Thái tử nghe rồi thì cũng bán tín bán nghi mà hỏi rằng : « Việc ấy mẹ nói như vậy mà có cái chi làm bằng chẳng ? » Giã thị nói : « Hiện có huyết thư của Lục nương nương, bấy lâu tôi vàng lời Khấu binh bộ giấu cất trong hộp mà gìn giữ đã ba năm nay. Vậy thì đề tôi gượng dậy mở rương lấy ra cho Thái tử coi. » Bèn gượng dậy, mở rương lấy ra một huyết thư bằng gấm lòng phụng mà trao cho Thái tử. Thái tử xem rồi vùng khóc

đa mà nhào lẩn xuống đất. Giã thị lật đặt đỡ dậy mà rằng : « Điện hạ ôi, việc đã qua rồi, dẫu Điện hạ có khóc lóc cho mấy thì cũng không ích gì. Bây giờ đây, cha con Bàng hậu đem lòng lang độc, mà lại chấp chưởng triều cương, chắc là có đảng băng mà khiến người tâm nả Điện hạ chớ chẳng không. Vậy xin Điện hạ hãy cẩn thận cho lắm, chớ để tẩu lậu phong thịnh thì tánh mạng nan bảo. Điện hạ ôi ! Căn bệnh của tôi đây càng ngày càng thêm, chắc là không ở dương thế đặng ; hễ tôi thác rồi, thì Điện hạ chớ đừng ở đây, phải sang xứ khác tìm hỏi cho đặng cậu của Điện hạ là Lục phụng Dương mà nương náu. Vì người ấy có sức vạn phu nan địch, chắc là có ngày diệt nịnh báo cừ chớ chẳng không. Ấy vậy đến khi Điện hạ lên ngôi cứu ngũ đặng rồi, thì phải nhớ ơn Khấu binh bộ và vợ chồng Ngô Tấn. Vả lại Điện hạ cũng phải cứ việc cải danh diệt tánh hoải, đừng có tiết lậu cùng ai, mà mang lấy họa to. Từ ngày vợ chồng tôi vắng lời Khấu binh bộ mà bảo dưỡng Điện hạ, thì cũng tưởng là chờ cho Điện hạ lớn khôn rồi, sẽ tỏ thiệt chơn tình cho Điện hạ nghe, chẳng dè sự giữ tâm vi, chồng tôi đã thác tôi cũng không lẽ sống đặng như vậy, cho nên tôi phải tỏ thuật cho Điện hạ nghe. Điện hạ ôi ! Con người ta ở đời, sanh ký tử qui, tôi thác đây thì cũng không tiếc gì, song lo cho Điện hạ còn đương thơ ấu lắm, nếu không ai dìu dắt thì cũng khó nổi kiếm tìm Lục quốc cự đặng. » Nói rồi thì lụy nhỏ chứa chan, Thái tử thưa rằng : « Việc ấy cũng là có mạng trời, xin mẹ chớ lo. Mẹ ôi ! Tuy mẹ không phải là mẹ ruột của tôi, nhưng có công bảo dưỡng bấy lâu thì công sanh dưỡng đạo đồng, ngàn năm tôi không quên nghĩa ấy. Vậy thì xin mẹ ở nhà đặng tôi rước thầy điều trị cho mẹ. » Nói rồi liền lấy áo quần cầm cố, đặng có lo việc thuốc thang cho Giã thị.

Thăm thay ! Quần áo hết rồi mà căn bệnh càng ngày càng nặng. Qua đến canh tư, thì Giã thị kêu một tiếng lớn rằng : « Phu quân ôi ! Chờ thiếp đi với. » Thái tử cá kinh rằng : « Mẹ ôi ! Xin mẹ lại tỉnh kẻ con sợ lắm nào. » Giã thị nói : « Điện

hạ chớ sợ, nay có chồng tôi về rước tôi đi, thì chắc tôi không ở thế gian đặng. Nếu tôi có thác đây thì hồn phách hai vợ chồng tôi cũng phải theo một bên Điện hạ bảo phò thánh giá cho trọn nghĩa quân thần. » Nói rồi liền tắt hơi. Thái tử nằm lăn mà khóc cho đến trời sáng. Vợ chồng Châu Thuận hay đặng, lật đật chạy đến hỏi rằng : « Vậy chớ có chi cháu khóc la thau thở lắm vậy ? » Thái tử lau nước mắt thưa rằng : « Bác ôi ! Cháu thiệt là vô phước lắm, cha thác chưa đặng bao lâu, thì mẹ già cũng đã mãn phần rồi, như vậy cháu không than khóc sao đặng ! » Vợ chồng Châu Thuận nghe nói cả kinh, bước lại xem, thì cũng than khóc một hồi, rồi mới nói với Thái tử rằng : « Cháu ôi ! Tử giả bất khả phục sanh, dẫu cháu có khóc lóc cho mấy đi nữa thì cũng không ích gì. Vậy phải dần lòng, lo việc sắm sanh quan quách mai táng thì hay hơn. » Thái tử khóc rằng : « Bác ôi ! Ốc lậu canh tao liên dạ vô, thuyền trôi hựu ngộ đã đầu phong ; từ khi cha tôi mãn phần thì ruộng đất đã bán hết, đến nỗi ra thân ở đợ bão dưỡng mẫu thân, kể lúc mẹ tôi đau, thì tôi đã cầm cố áo quần của mẹ tôi lo chạy thuốc thang, bây giờ trong túi vắng hoe, rán sành không ra mở. Bác ôi ! Biết lấy chi mua sắm quan quách cho đặng. Vậy thì xin bác làm ơn lại đây coi chừng thi hài của mẹ tôi, đặng tôi thẳng qua Châu Xương viên ngoại, lãnh thêm bạc mua sắm quan quách. » Vợ chồng Châu Thuận bằng lòng.

Lúc ấy Thái tử chạy thẳng đến nhà Châu Xương viên ngoại, vào lạy và thở hào hển. Châu Xương thấy Thái tử thì hỏi rằng : « Châu Auh, mấy ngày rày mây trở tài làm biếng, không muốn chẵn dè, kiếm chức về nhà đặng có đạo làng đạo xóm cho phỉ tình, bây giờ còn muốn đến đây đặng có kiếm chuyện láo xược nữa sao ? » Thái tử thưa rằng : « Ông ôi ! Chẳng phải là tôi biếng nhác không muốn chẵn dè, song vì mẹ tôi đau, cho nên tôi mới trở về đặng lo bề thang thuốc, tế ra tiền mất tạt còn, cho nên hồi canh tư này, mẹ tôi đã hồn về chín suối rồi ! Nay tôi đến đây, cúi lạy xin ông đại phán tài cạ

tâm, cho tôi lãnh hai chục lượng bạc, đặng chôn cất mẹ tôi rồi, tôi sẽ ở với ông trừ bạc ấy. Xin ông làm đoan làm phước, nhậm lấy lời tôi, thì ơn ấy tôi nguyện ghi lòng tạc dạ. » Châu Xương nghe nói thì cười rằng : « Khi cha mi còn sống thì thiếu nợ ta cũng đã nhiều, hễ lấy theo luật thì phụ trái tử hoàn, mi ở mãi đời trừ cũng không hết, bây giờ mi còn trông gì vay hỏi ta đặng nữa đâu. » Thái tử lay dài thưa mà rằng : « Cha tôi thiếu nợ của ông bao nhiêu thì tôi còn nhớ không biết, nay tôi gặp lúc đại biến như vậy, xin ông mở lòng từ bi, thương kẻ nghèo hèn côi cút, cho vay mười lượng bạc, đặng mua quan quách chôn mẹ tôi, ấy là ơn trọng. » Châu Xương thấy nói dai thì nổi giận mà nạt lớn rằng : « Mi là thằng làm biếng, ta không cần mi ở làm chi, một ly bạc ta cũng không cho trước thay, huống chi là mười lượng, mi muốn vay thì lời chớ khác mà vay, chớ ta không có cho đâu mà phòng nói nhiều lời. » Thái tử thấy nói như vậy, biết là không xong, thì tuôn hai hàng lụy rồi từ giã mà trở về.

Đến nơi Châu Thuận hỏi rằng : « Vậy chớ cháu vay bạc có đặng hay chẳng ? » Thái tử than rằng : « Bác ôi ! Nhập sơn cùm hộ dị, khai khẩu khốc như nan ; Châu Xương vì phú bất nhưn, đã không chịu cho tôi vay, lại còn nói cha tôi thiếu nợ. » Vợ chồng Châu Thuận nghe nói thì nổi giận mà rằng : « Tánh cha mi đời nào chịu vay hỏi của ai, ấy là nó mượn lời thối thác, đặng không cho vay. Cái thằng cha làm sao giàu có như vậy mà không biết thương ai, thiệt là quân thú tiên đồ. Tức quá ! Vợ chồng ta mắc mang lấy chữ nghèo, gặp việc như vậy, dầu có lòng tốt cho mấy cũng không làm chi đặng. » Thái tử khóc rằng : « Cơ hội này tôi tính phải bán mình đặng lấy tiền chôn mẹ tôi, xin bác tính giùm việc ấy. » Châu Thuận than rằng : « Nếu cháu có lòng ấy, thì bác phải dẫn cháu đi đến Nam thành tính cho, vì chớ ấy có một người tên là Thạch Tuấn, vẫn là dòng Ngũ hồ, con của Thạch Ngọc. Nguyên khi trước Thạch Ngọc ở tỉnh Giang tây, phủ Trường

sa, phụng chỉ làm chức Tuần biên bộ trước [#]hải khẩu, nơi tỉnh Sơn đông, tánh đức thanh liêm, cai trị trong tỉnh bình yên không việc chi hết. Đến chừng người mãn phần rồi, con người là Thạch Tuấn không chịu làm quan, cũng không về xử sở, nên đã nhập tịch nơi tỉnh Sơn đông đây rồi. Vì có gia tài bá vạn, lại lòng biết thương người, thảng trước vì có cây ta mua giùm một đũa nõ đặng mà sai khiến. May gặp cơ hội này, vậy cháu đi với bác đến đó thì việc ắt xong. » Thái tử cả mừng bèn thưa với vợ Châu Thuận rằng : « Xin bác gái ở lại xem sóc thi hài mẹ tôi, đặng tôi với bác trai đến đó họa may có xong việc cùng chăng ! » Vợ Châu Thuận bằng lòng.

Châu Thuận với Thái tử thẳng qua Nam thành, cây gia nhơn vào báo cho Thạch Tuấn hay. Thạch Tuấn mời vào, Châu Thuận mới thuật hết các việc Thái tử bán mình cho Thạch Tuấn nghe. Thạch Tuấn nghe rồi thì ngồi nhắm diệp mạo Thái tử, thấy Thái tử my thanh mục tú như vậy thì có dạ khen thắm và đem lòng thương xót cho người đương lúc ấu xung mà mang lấy việc sâu bi khổ nảo. Thái tử quí lay mà thưa rằng : « Kẻ tiều nhơn, chẳng may gặp cơn đại biến không chõ vay mượn, vì có bà con mà ai nấy cũng là nghề khổ hết. Vẫn nghe danh Công tử là người trượng nghĩa, cho nên mới cậy bác tôi dắt đến đây, đặng xin Công tử lấy lòng từ bi, thương người côi cút, xuất bạc mua tôi, đặng tôi lo sắm quan quách mà chôn mẹ, thì ơn ấy ví bằng trời biển. » Thạch Tuấn nói : « Mi còn thơ ấu mà có lòng thuận hiếu như vậy, ngày sau ắt là trời cũng trả điều phải cho mi. Bây giờ đây mi muốn bán mình bao nhiêu thì nói cho ta biết. » Thái tử nói : « Xin Công tử liệu cho tôi bao nhiêu thì cho, chớ tôi không dám nói giá, miễn là mua đủ quan quách mà chôn mẹ tôi thì cũng là ơn đức của Công tử rất dày. » Thạch Tuấn khen rằng : « Mi thật là một đũa con nít rất trung hậu. » Bèn khiến gia nhơn lấy năm chục lượng bạc giao cho Thái tử, Thái tử cả mừng. Châu Thuận nói : « Tôi thì dốt mà cháu tôi cũng chưa

học bao nhiêu, bây giờ lãnh lấy bạc của Công tử đây mà Có tử có buộc làm giấy làm tờ gì hay chẳng ? » Thạch Tuấn nói : « Việc ấy không can gì ; vả chẳng anh là người trung hậu và cháu anh cũng là đũa đại hiếu như vậy, lẽ nào lại làm điều phi nghĩa hay sao ? Thôi, anh hãy dắt nó về mà lo giùm việc chôn cất cho xong đi, chừng một tháng hay là hai mươi ngày rồi, nó sẽ lại đây ở với tôi, chẳng cần giấy tờ làm chi. » Thái tử và Châu Thuận từ giả trở về lo việc chôn cất Giã thị kể một bên mồ Châu Đồng.

Chôn cất xong rồi, Châu Thuận nói với Thái tử rằng : « Cháu ôi ! Nay cháu bán mình chôn mẹ như vậy, thật là hiếu đạo đáng khen, ngày sau chắc là trời cũng ban phước lộc cho cháu chớ chẳng không. Bây giờ đây, tuy cháu bán mình mà làm tôi mặc lòng, song le Thạch công tử là người hiền lương, chắc là va không đầy đọa hành hải cháu đâu. Ấy vậy cháu hãy an lòng đến đó mà ăn ở với người ta ; còn về việc viếng thăm mồ mã và ngày đơm tháng quải của cha mẹ cháu, thì để bác lo cho ; có thì cúng gà cúng vịt, không có thì đĩa dưa đĩa muối, không lẽ bác nở bỡ hương tàn khói lạnh, mồ hoang cỏ rậm đâu. » Thái tử nói : « Các việc ấy xin nhờ có bác, vậy xin bác hãy đoái thương thì ngày sau cháu cũng phải ngậm vành kết cỏ mà đền ơn ấy. » Châu Thuận nói : « Bác cháu mình chẳng phải người dựng kẻ nề chi mà cháu phòng nói chuyện đền ơn. Thôi cháu hãy lo lấy bổn phận, đến ở với người ta thì phải chiu lòn, đừng có ham chơi bời, làm cho người ta ghét thì cũng khó ở lắm. » Thái tử từ giả ra đi.

Đến nơi vào lạy Thạch Tuấn, Thạch Tuấn cũng có dạ vui mừng, bèn dắt thẳng vào hậu đường mà khiến ra mắt vợ chánh là Triệu thị và ba người tiểu thiếp mình.

Từ ấy cũng đề theo tên củ mà kêu Thái tử là Châu Anh. Lớn nhỏ cả nhà thấy Thái tử bán mình chôn mẹ thì ai ai cũng đều thương, đều khen là người có hiếu, vì vậy cho nên Thái tử ở cũng sung sướng, khỏi làm việc nặng.

Ở đó gần một năm, ngày kia Thái tử trong mình không an, cho nên mới hết canh một mà đã nằm ngủ nơi thờ phụng. Lúc ấy nhằm tiết tháng bảy, khí trời nóng nực, Thạch Tuấn bước ra thờ phụng mà hóng mát. Khi đi chưa đến nơi thì thấy thờ phụng chiếu hồng quang lên trên không, chói lòa dường như lửa cháy. Thạch Tuấn cả kinh mà rằng : « Nếu vậy Châu Anh bất cần làm cho lửa cháy thờ phụng rồi còn gì đâu. » Bèn lật đật chạy vào mà xem, té ra không thấy lửa cháy mà thấy có một mình Châu Anh chong đèn nằm ngủ đương ngáy pho pho. Thạch Tuấn lấy làm lạ bèn trở ra ngoài thờ phụng mà ngó lên trên không thì cũng thấy hồng quang tỏ rạng chiếu thấu mây xanh. Chừng ấy mới biết là hào quang của Châu Anh, bèn trở vào phòng nội mà nói với vợ là Triệu thị rằng : « Nay, Châu Anh đương ngủ, mà lại có chiếu hồng quang, làm cho ta xem mà đem lòng kinh hãi. Vả chẳng thuở nay tại thờ phụng ta, không có quỷ mị chi hết, bây giờ ta thấy hồng quang chiếu thấu mây xanh, lật đật bước vào mà xem thì không thấy điều chi cả, duy có một mình Châu Anh chong đèn mà ngủ đương ngáy pho pho. Theo ý ta tưởng thì Châu Anh ắt làm đến bậc đế vương, chẳng phải là dựa bực công hầu mà thôi. » Triệu thị nói : « Bây giờ phu quân nói thì tôi mới nói lại cho phu quân nghe, chờ bấy lâu tôi thấy Châu Anh khí võ bất phàm, tôi cũng biết chắc không phải là người hạ đẳng, nay phu quân lại nói một chuyện lạ như vậy nữa, thì chắc là Châu Anh ngày sau đại quý chứ chẳng không. » Thạch Tuấn nói : « Vợ chồng ta đã 40 tuổi không có con trai, duy có một chút gái mới có 12 tuổi, đến nỗi kiếm đôi ba con tiểu thiếp mà cũng không thấy chửa nghén gì, thế này chắc là vợ chồng ta vô hậu rồi. Vậy thì đề mai ta hỏi cho rõ tâm sự của nó, rồi mình nuôi nó mà làm con nuôi, đặt cho ngày sau nó kế tự cho vợ chồng mình, vậy hiền thê liệu định thế nào ? » Triệu thị nói : « Phu quân tính như vậy cũng phải, song tôi e nó không chịu chẳng ? Chẳng phải là nó chê vợ chồng mình không xứng đáng mà nó không chịu làm con, e nó nghĩ rằng : Cha mẹ nó mất sớm, mà nó không

« có anh em chi, nếu nó chịu làm con mình thì phải bỏ họ Châu mà lấy theo họ Thạch. Tôi tưởng nó là đứa đại hiếu, e khi nó không nở đẻ cho tuyệt dòng chẳng? » Thạch Tuấn nói : « Nhà mình là nhà quan quyền, phận nó là bực hèn hạ, nay mình chịu nuôi nó làm con thì nó cũng là mừng hết sức, lẽ nào nó lại không chịu. Dầu mà nó không chịu đi nữa, thì ta cũng nuôi nó như thường, chẳng nên ép uổng nó làm chi. » Triệu thị khen phải.

Ngày mai Thạch Tuấn kêu Châu Anh đến trung đường mà rằng : « Mi đến ở với ta cũng gần một năm rồi, mà bấy lâu ta thấy mi ở chí hiếu như vậy, thì ta cũng đem lòng thương, không sai việc nặng, chẳng nở khiến việc hèn. Và lại mi hay vàng lời chịu lụy, hết lòng cung kính vợ chồng ta, cho nên vợ chồng ta càng ngày càng thương mi hơn nữa. Ấy vậy vợ chồng ta muốn nuôi mi làm con nuôi đặng mà kế tự, vậy chớ ý mi có đành hay chẳng? » Thái tử thưa rằng : « Tôi là kẻ tởm thấp hèn ở với Công tử bấy lâu, mà Công tử thương tôi như con thì ơn ấy đành tạc dạ ghi xương rồi, bây giờ đây Công tử lại muốn nuôi tôi làm con nuôi thì ơn đức lại càng cao dày hơn nữa. Tuy vậy, tôi xét lại phận tôi hèn hạ mà lại mồ côi, nếu làm như vậy e khi sang hèn xa cách mà tổn phước bình sanh chẳng? » Thạch Tuấn nói : « Ý ta đã muốn lẽ nào còn kể việc sang hèn, vậy người chớ khắt khe từ, vì có câu : » Cung kính bất như phụng mạng. » Thái tử thấy Thạch Tuấn quyết ý như vậy thì nghĩ thầm rằng : « Nếu mình ở hoài chốn này thì cũng không ra gì, còn như bỏ người ta mà đi, thì lại ra người phụ nghĩa, chi bằng xin làm con nuôi đi, đặng chờ dịp xin người sang qua xứ khác, hoặc may tìm kiếm đặng cậu mình là Lục phụng Dương, thì mới trông cậy có ngày xuất thân đặng, còn ở làm tôi tớ như vậy hoài, tuy không cực khổ, song chẳng ích chi cho mình. » Nghĩ như vậy bèn vòng tay xin vàng lời. Vợ chồng Thạch Tuấn cả mừng, bèn ngồi chịu cho Thái tử lạy hai lạy. Từ ấy thì Thạch Tuấn với Thái tử kêu nhau là cha con, chớ không phải kêu như khi trước. Thạch Tuấn lại kêu con gái mình là

Thạch phụng Minh bước ra, ra mắt với Thái tử; thì cũng kêu Thái tử bằng anh, còn gia nhơn và nữ sứ trong nhà, thì đều kêu Thái tử là Công tử Thạch Anh mà thôi.

Ngày ấy vợ chồng Thạch Tuấn thương nghị cùng nhau cho Thái tử đến thầy mà học, vì chỗ ấy có một ông thầy tên là Tiền Thanh, học hành thông thái mà lại tinh việc phong giám và toán mạng. Ngày trước cũng có làm quan đã hai mươi năm, tánh rất thanh liêm, túi chẳng dư tiền, cho nên làm quan đã lâu mà khôngặng thăng chức, vì có gian thần ngăn trở, hề có hối lộ thì mới đặng vinh thăng, còn như ai chẳng lo tiền thì đã không đặng lên chức, mà còn mang hại nữa là khác. Vì vậy Tiền Thanh không muốn làm quan, trả chức về quê mà ẩn, lại có lập trường dạy học trò.

Ngày ấy Thạch Tuấn đem Thái tử đến học với Tiền Thanh, Thái tử thiệt là thông minh tốt chủng, mẫn đạt khác thường, vì là một vị Thánh chúa của trời sanh, cho nên con nít thường nhơn ít ai bì kịp. Từ khi vào học đã đặng nửa năm, hề sách vở coi qua thì nhớ hết, nghĩa lý hỏi một lần thì lâu thông, cho nên học chưa bao lâu mà nắm kinh bài truyện đều thông, tinh nghĩa, phú thơ đều thạo. Tiền Thanh thấy vậy có dạ khen thăm, lại xem tướng đi cách đứng của Thái tử thì thấy long hình hổ bộ, quả là đại quý trong đời.

Ngày kia hỏi đến ngày sanh tháng đẻ của Thái tử, thì Thái tử cứ y theo năm tháng ngày giờ trong huyết thơ mà thưa với thầy. Tiền Thanh lấy năm tháng ấy mà thiên toán ra, rõ biết là Thiên tử chi tướng, thì lại càng lấy làm lạ mà nghĩ thăm rằng : « Thạch Tuấn nói mới nuôi làm con nuôi, chớ không phải là con ruột. Thế khi người này là Thái tử Từ Văn mà Khấu binh bộ giấu giếm ngày trước đây chẳng? Việc này ta phải giữ cho kín nhem, chẳng nên tiết lộ cơ quan, vì chưa biết là phải hay không? Thấy người thông minh và tốt tướng thì ta định đại đố mà thôi. » Tuy có dạ hồ nghi là Thái tử, mà cũng không dám tỏ thiệt với ai.

Ngày kia nhằm tiết đoan dương, cho nên Thái tử không đi học. Thạch Tuấn mới nói với Thái tử rằng : « Bấy lâu rồi con mãi lo việc học hành, không chơi bời gì đặng. Nay trong tiết đoan dương là ngày thiên hạ ăn chơi ; vậy thì cha con mình đi thẳng ra sông Nam thành, xem thiên hạ đua bơi trong giây phút, rồi sẽ trở về nhà. » Thái tử vâng lệnh đi với Thạch Tuấn xem ghe đua.

Hai cha con xem coi đến xế qua, vừa muốn trở về, xây đâu mây giăng bốn phía, gió lớn nổi lên, làm cho cát bay đá chạy, ghe đua gần chìm, các người trong ghe lên bờ đã không kịp. Còn cha con Thạch Tuấn ngỡ là trời mưa lớn, cho nên lật đật chạy vào trong tòa miếu võ kia, thì thấy miếu ấy rộng lớn nguy nga, chạm trổ huê mỹ, ở giữa có một vị Tôn thần mặt đỏ, năm chòm râu dài, coi bộ oai phụng lẫm liệt lắm. Còn hai bên tả hữu có tám vị thần tượng, văn võ hai phe, mỗi vị đều thếp vàng mà mình cao hơn một trượng. Thạch Tuấn mới nói với Thái tử rằng : « Con có biết vị Tôn thần ngồi giữa đó hay không ? » Thái tử thưa rằng : « Vẫn con chưa biết, xin cha nói lại cho con tường. » Thạch Tuấn nói : « Vị thần mặt đỏ mà ngồi giữa đó là Khai quốc quân vương, Triệu thái Tổ ; vị đứng thứ nhứt phía bên tả là Hộ quốc quân sư Miêu quang Nghĩa, vị đứng thứ nhứt phía bên hữu là Triệu Phò Thừa tướng, vị đứng thứ nhì phía bên tả là Nhữ nam vương Trịnh Ân, vị đứng thứ nhì phía bên hữu là Đông bình vương Cao hoài Đức, vị này là Trấn quốc đô đốc Tào Bản, vị này là Khai quốc công Trương quang Viên, vị này là An quốc công La ngạn Oai, còn vị này là Định biên hầu Phan nhơn Mỹ. » Nói rồi thì cha con bước lên điện mà lạy. Thái tử quì lạy mà vái thăm thăm một hồi, rồi vùng sa nước mắt. Thạch Tuấn thấy vậy thì lấy làm lạ mà hỏi rằng : « Con vái Tôn thần, vì có gì lại tuôn nước mắt ? » Thái tử thấy Thạch Tuấn hỏi như vậy, làm thinh giây lâu rồi mới đáp rằng : « Con đương chúc cáo với Tôn thần, vùng nhớ đến cha mẹ con, cho nên con mới rơi lụy như vậy. » Thạch Tuấn nghe nói thì gật đầu, song cũng có dạ hồ nghi. Rồi đó, cha con đều ở trong miếu ấy mà đọc cho qua trận bóng.

(Xem tiếp tập 10)

TỔNG-TỬ-VÂN

DIỄN NGHĨA



Hồi thứ mười tám

*Hoàng Thái-tử mang tai thấy cậu,
Tôn chỉ-huy làm dữ gặp cừu.*

Khi ấy Thái tử một là vì xem chơi đá mỗi một; hai là vì khí trời nóng nực, lại gặp trận giông mát mẻ, cho nên Thái tử nằm xuống ngủ liền. Thạch Tuấn thấy Thái tử ngủ thì không nỡ kêu dậy; bèn nằm một bên đó mà chờ cho Thái tử thức rồi sẽ về.

Khi Thái tử ngủ nằm chiêm bao thấy có một người ăn mặc theo sắc phục đế vương, râu dài năm chòm, mặt đỏ như táo chín, ngoài cửa bước vào mà kêu lớn rằng : « Bớ hoàng tôn Từ Vân ! Ta là Cao tổ của mi đây, chớ không phải ai đâu mà phòng sợ, nay ta đến đây mà chỉ giáo cho mi một đôi điều : từ này về sau, dầu mi có lạc bặt thế nào đi nữa, cũng chẳng nên đem lòng lo sợ, vì chắc là ngày sau làm sao mi cũng trở về trào mà tru lục loài gian, lên ngôi cửu ngũ chớ chẳng không. Ấy vậy bây giờ đây mi phải học việc võ nghệ làm trước, để ta truyền thọ cho mi ít thiệu quờn đặng mà hộ thân. » Nói rồi bèn phân một đường quờn làm ba đường, ba đường làm sáu đường, sáu đường làm chín đường, cộng hết thấy là tám mươi một đường ; trên ba đường là Tuyết huê cái

đánh, dưới ba đường thì gọi là Lão thọ phiên căn, giữa ba đường biến hóa vô cùng. Trong giây phút mà Thái tử đã học trọn mấy đường quờn ấy. Rồi đó, Thái tử lại dặn rằng : « Hoàng tôn phải nhớ mấy lời trâm dặn, chớ khá lãng xao. » Nói rồi liền quày quã ra đi. Thái tử kêu lớn rằng : « Thái tử khoan đi đã, để cho cháu hỏi lại một đôi lời. » Thái tử nói : « Thôi, để cho trâm đi, chẳng cần hỏi làm chi cho nhiều. » Nói rồi hèn dũ tay áo mà đi. Thái tử tỉnh giấc thì trời đã huỳnh hờn rồi. Thạch Tuấn thấy con mình đương ngủ mà mớ kêu Thái tử thì lấy làm lạ, song cũng không dám kinh động để coi thử Thái tử có nói lời chi nữa chẳng? Té ra Thái tử đã tỉnh giấc rồi, thì Thạch Tuấn hỏi rằng : « Con đương ngủ mê, sao lại kêu Thái tử khoan đi, là ý gì vậy ? Con là người bực gì nói cho cha biết, nếu có điều chi cơ mật, không lẽ cha lại tiết lậu ra làm chi. » Thái tử thưa rằng : « Con cũng có một việc tâm phúc rất kín xin cha đừng tiết lậu, nếu tiết lậu ra đây ắt là tánh mạng con không còn. Vẫn con chẳng phải là con nhà tầm thường, thiệt là Thái tử Từ Văn, con của Tiên đế đây, vì ngày trước Tiên đế bị Bàn phi mê hoặc mà hãm hại mẹ của con là Lục hoàng hậu, còn con đây thì nhờ có Khấu binh bộ tháp cứu đem giao cho Châu Dông mà khiến lị nạn chốn này. Nay con may mà gặp cha đem lòng thương tưởng như vậy, thiệt là ơn đức rất trọng, nếu con về trào dâng thì cùng hưởng vinh hoa với nhau. » Thạch Tuấn nghe rồi thì cả kinh mà rằng : « Vậy mà có cái chi làm bằng cơ chẳng ? » Thái tử ngó bốn phía không có ai, bèn mở lấy tờ huyết thư ra mà trao cho Thạch Tuấn xem. Thạch Tuấn xem rồi lật đặt xếp lại trả cho Thái tử, và quì lạy Thái tử mà rằng : « Tôi là đứa hữu nhân vô châu cho nên mới dám cả gan nuôi Điện hạ làm con nuôi như vậy, thiệt là tội đáng muôn thác, mà lại chiết tôn phước đức nữa. » Thái tử đỡ dậy mà nói nhỏ rằng : « Ân phụ ôi ! chỗ này chẳng nên nói như vậy đâu, nếu có người ngoài xem thấy mà lậu lộ phong thanh ra thì ắt là mạng tôi hư hĩ. Mới đây, tôi chiêm bao thấy Thái tử Hoàng đế truyền thọ

đường quờn cho tôi, lại khiến tôi chớ khá đem lòng lo sợ, sao ngày sau cũng đặng về trào mà tru lục loài gian, lên ngôi cửu ngũ chớ chẳng không. » Thạch Tuấn cả mừng. Cha con liền lạy Thái tử rồi trở về nhà.

Đến nơi Thái tử vào làm lễ ra mắt ba vị mẫu thân thì Thạch Tuấn lật đật đỡ dậy mà rằng : « Từ rày sấp lên phải phân biệt quân thần chi lễ, chẳng nên làm lộn xộn như trước mà mang lấy tội lệ. Vì ngày trước không biết thì chẳng nói làm chi, chớ bây giờ đã biết rồi, lẽ nào còn xưng hô như vậy sao ? » Ba người vợ của Thạch Tuấn thấy chồng nói như vậy, thì cũng không rõ ý gì. Bèn gạn hỏi nguồn cơn thì Thạch Tuấn cũng thuật hết đầu đuôi cho ba người vợ nghe, nghe rồi thì ba người vợ đều kinh hãi mà rằng : « Nếu vậy chúng ta nhận Thái tử là con dầy thì tội nặng biết là dường nào ! Thôi, từ rày phải đổi danh phận lại, chẳng nên xưng hô lộn xộn như trước nữa. » Thái tử nói : « Không nên làm như vậy đâu, nếu làm vậy gia nhơn nữ sự hay đặng thì tàu lậu phong thịnh ra ngoài, ắt là mất mồn thọ họa, vậy thì bây giờ phải xưng hô như cũ, cha mẹ chẳng nên vi lậu cùng ai, phải cẩn thận cho lắm mới đặng. » Thạch Tuấn nói : « Lời ấy rất phải ! Vả chẳng bây giờ cha con Bàng hậu còn đương tra bắt rất nghiêm, nếu tiết lậu ra đây ắt là họa lây cứu tộc, quan hệ ấy chẳng phải là nhỏ ; nhưng nếu xưng hô như cũ thì lại e mất thể diện của Điện hạ chẳng ? » Thái tử nói : « Ấy là tưng quyền đại biến, nào có quan hệ gì đâu, vả lại tôi nhờ ơn cha mẹ hậu đãi bấy lâu, lẽ nào tôi lại không lo trả ơn hay sao ? » Vợ chồng Thạch Tuấn cả mừng.

Đêm ấy ăn cơm tối vừa rồi, thì Thạch Tuấn nói với Thái tử rằng : « Điện hạ ôi, ngày trước tôi không biết, cho nên mới làm lờ ra rồi, bây giờ tôi nghĩ lại, tôi dầy đã bốn mươi tuổi, mà có một chút gái, nay đã mười ba tuổi rồi, như con tôi chẳng những là nhơn tài mỹ lệ mà thôi, mà lại thông minh hơn chúng, ròng việc từ chương, chuyên nghề hàn mặc. Khi mẹ nó đẻ nó thì có chiêm bao thấy chim phụng kêu

nơi giữa sân, cho nên tôi đặt tên nó là Phụng Minh. Và khi sanh nó thì có mùi hương ba ngày chưa tan, cho nên chắc nó là quý phẩm bất phàm, nay tôi muốn gả nó cho Điện hạ, đừng ngày sau vợ chồng tôi nhờ chút danh tiếng của Điện hạ, không biết Điện hạ bằng lòng chăng? » Thái tử than rằng : « Tuy tôi là Thái tử mặc dầu, song bây giờ đây gặp lúc cha con Bàng hậu chuyên quyền mà lại đã có Thiên tử trị vì rồi, như vậy thì thân tôi lưu lạc, sang cũng như hèn, chẳng may bị bắt về trào thì chưa biết sống thác thế nào, nếu đến đời ấy chẳng là liên lụy đến linh ái chăng? Xin hãy chọn chỗ cao môn định việc hôn nhân thì hay hơn. Và hai ngày trước tôi với linh ái cũng đã xưng hô nhau là anh em rồi, nếu bây giờ làm như vậy tôi e có điều can ngại trong việc lễ chẳng? » Thạch Tuấn nói : « Không phải như vậy đâu, vì ngày trước tôi không rõ, cả gan nhận Điện hạ là con nuôi cho nên mới có vô dòng anh em đó. Tuy vậy cũng là việc quyền biến như thời mà thôi. Còn con tôi thì vợ chồng tôi xem dường châu ngọc, chẳng đành gả cho những đứa phàm phu tục tử, cho nên mới định hôn cho Điện hạ như vậy. Cúi xin Điện hạ đem lòng cố cặp đôi thừa phụng hèn mà nhậm lời tôi. Chỉ như việc họa phước thì cũng bởi trời, tôi đâu có đem lòng truy hối. » Thái tử nghe nói như vậy, thì nghĩ rằng : « Vả chẳng Thạch phụng Minh cũng là người tài mạo siêu quần, dung nhan tuyệt đại, nếu ngày sau mà ta sửa trị ngôi trời đặng, thì nàng ấy cũng đáng mặt Chánh cung. Và lại vợ chồng Thạch Tuấn cũng là người đại oai của ta, và thương ta nên năn nỉ hết lời. Vậy thì ta cũng nên như lúc này vâng theo ý ấy thì hay hơn. » Nghĩ như vậy bèn đáp rằng : « Nếu cha mẹ không sợ họa lớn, quyết chí thương tôi thì tôi đâu dám chối từ. Như may ngày sau tôi đặng về trào trị vì thiên hạ, thì tôi sẽ phong cho linh ái làm bực Chánh cung, cai quản tam cung lục viện. » Vợ chồng Thạch Tuấn đều cả mừng.

Ngày thứ Thái tử cũng đến trường thầy mà học tập như cũ, khi ấy Tiền Thanh cũng khiến các trò làm bài thi với nhau thì Thái tử làm bài đã mau mà lại hay hơn, đến

chùng nấp võ thì Thái tử lật đặt bước ra lờ đụng Tôn Mậu, là con của Tôn Ngọc, đương làm chức Chỉ huy tại tỉnh ấy. (Nguyên Tôn Ngọc là con của Tôn Tú, gian thần đời vua Nhơn tôn, rể của Bàng Hồng). Khi Thái tử đưng nhằm Tôn Mậu té ngồi xuống đất, thì Tôn Mậu nổi giận mà mắng rằng : « Đờ chết bầm, mi đui hay sao, mà mi dám cả gan xô cho ta té như vậy ? » Thái tử đáp rằng : « Ấy là tôi lờ đụng nhằm chớ tôi không muốn xô Tôn huynh làm chi, xin Tôn huynh nghĩ tình anh em, mà dung chế cho nhau một phen. » Tôn Mậu nổi giận mà rằng : « Ta là công tử con quan Chỉ huy, còn mi là đồ nghèo bèn, ở con nuôi với một kẻ nông phu kia, ta nào phải anh em chi với mi mà mi phồng nói tiếng anh em chi đó, mi phải mau trở về, đừng có ở đây học hành làm chi, mà làm rộn cho ta. » Thái tử nghe nói thì nổi xung mà nạt lớn rằng : « Cha chã, mi là con của một người võ viên kia, mà mi lại ý quyền ý thế hiếp ta như vậy sao ? Này, ta nói cho mi nghe, mi đừng có ý sang, sang của mi đó chẳng bao nhiêu đâu. Ta đây là Đông cung Thái tử, lẽ nào ta đi sợ cái sang đó sao ? » Tiên Thanh thấy Thái tử thổ lộ chơn tình, thì hồn vía kinh mang mà nạt lớn rằng : « Đừng có nói bậy, chớ này chẳng phải là để cho chúng bày đến mà gây lộn với nhau đâu, phải đi về chỗ mà ngồi bình yên, cấm không cho nói đến chuyện ấy nữa. » Hai người vàng lời không dám rầy rà với nhau.

Đến chùng mãn giờ học, Tôn Mậu về nhà thưa lại với cha mình rằng : « Hôm nay là ngày các trò thi với nhau, con đương đứng mà hầu võ, thì có thằng con nuôi của lão Thạch Tuấn tên là Thạch Anh, nó đã xô con té lăn cù, con giận con mắng nó thì nó mắng con, và xưng mình là Thái tử. Khi nó vừa nói dứt lời, thì thầy tôi nạt hết cả hai mà không cho nói nữa. Việc này thiệt ức con lắm, xin cha mở lòng thương mà trả oán cho con. » Tôn Ngọc nghe nói thì nghĩ rằng : « Có lời ý chỉ của Thái hậu và Thừa tướng nói rằng : Quan Thái sử chiếm quẻ, định chắc rằng Thái tử Từ Văn ở Tĩnh Sơn đông này. Nếu vậy thì đã ứng nghiệm rồi, ta phải

nhơn lúc này mà lập công vào trảo đình thời hay hơn. » Nghĩ như vậy bèn điem duợt ba ngàn binh ròng kéo ra ngõ bắc môn, dặng có vây nhà Thạch Tuấn.

Còn Thái tử trở về nhà thì cũng thuật hết các việc gây lộn với Tôn Ngạc cho Thạch Tuấn nghe. Thạch Tuấn cả kinh, chưa kịp nói chi, kẻ có gia đình vào báo rằng : « Nay có quan Chĩ huy đến viếng. » Thạch Tuấn nghe báo thì đem lòng kính sợ mà rằng : « Điện hạ ôi ! Việc họa đã đến rồi, vậy thì Điện hạ phải trở vào hậu đường mà ẩn mình, dặng tôi kiểm lời đối đáp với nó. » Thái tử vâng lời.

Thạch Tuấn sửa sang áo mào, bước ra nghinh tiếp Tôn Ngạc mà rằng : « Đại nhơn đến thỉnh linh, tiêu độ nghinh tiếp không kịp. Cúi xin miễn chấp. » Tôn Ngạc nói : « Anh em mình chẳng phải người nào, hội đầu mà cố chấp về việc lễ nghi ; vậy thì vào đây rồi sẽ đàm đạo cùng nhau. » Bèn dắt tay Thạch Tuấn mà thẳng vào trung đường. Lúc ấy quân sĩ cũng kéo ào vô hết.

Đến nơi mời ngồi xong rồi thì Thạch Tuấn hỏi rằng : « Đại nhơn đến đây có việc chi chăng ? » Tôn Ngạc nói : « Cũng có việc lớn cho nên tôi mới đến đây, vì tôi mới nghe Từ Văn điện hạ ở nhà này, cho nên tôi lật đật đến đây mà tiếp giá, dặng rước người về dinh cho quân thần hội hiệp, rồi sẽ thương nghị cùng nhau, chiêu binh mãi mã, thẳng về Biện kinh, tru lục loài gian mà tôn người lên ngôi cứu ngũ, kéo đề vây chúa tôi cách mặt, thì người đã cực khổ, mà tôi lại đem lòng lo lắng hoài vọng hằng ngày. » Thái tử đương ở hậu đường, nghe mấy lời trung nghĩa như vậy thì ngỡ là thiệt, bèn lật đật chạy ra mà nói lớn rằng : « Tôn tướng quân ôi ! Ta là Thái tử Từ Văn đây. » Thạch Tuấn thất kinh mà nạt lớn rằng : « Đừng có nói điên, mi là con nít, miệng còn hôi sữa, sao dám cả gan ra giữa đây mà nói điều với Đại thần, phải lui vào hậu đường cho mau kéo chết bậy giờ. » Tôn Ngạc nói : « Nếu thiệt ngài là Đông cung Điện hạ, thì xin mời ngài để dinh tôi dặng tôi nhóm hết các vị tướng quân, rồi sẽ

chiêu binh mãi mãi, mà trừ đảng gian thần. » Thái tử cười mừng, vội vã ra đi. Thạch Tuấn cản lại mà rằng : « Mi không phải là Thái tử mà dám nói điều nói khùng như vậy, thì tội đã lút đầu rồi. Bây giờ mi còn dám cả gan mà đi theo Tôn đại nhân nữa sao ? » Tôn Ngọc nổi giận mà rằng : « Thạch Tuấn, tuy ngươi không có làm quan mặc dầu, song cha ngươi làm đến tước hầu, thì ngươi cũng có thể lộc của triều đình, nào triều đình có bạc đãi chi ngươi đâu, mà ngươi lại không đoái quan thần chi lễ, cả gan chửi chửi Thái tử Từ Văn đặng có toan mưu làm phản, như vậy tội ngươi đã đáng hay chưa ? » Nói rồi liền truyền lệnh cho quân sĩ áp vào bắt hết cả nhà, bất kỳ già trẻ bé lớn, từ chủ nhà cho đến gia đình nữ sử, đều trói lại hết. Rồi lại niêm phong gia tài mà giao cho quan tri phủ coi giữ, còn mình thì áp giải Thái tử và gia quyến của Thạch Tuấn về Biện kinh.

Chừng ấy Thái tử mới biết mình đã trúng kế tiêu nhân, thì cứ mắng nhiếc gian thần, nịnh tặc hoài. Tôn Ngọc mỉa cười không nói chi hết. Thái tử nói : « Bớ Tôn Ngọc ! Nay mi muốn bắt ta đặng mà lập công, thì phải sắm miếng ngon vật lạ cung phụng cho ta ăn, nếu mi bạc đãi ta đến nỗi cha con ta liêu mình, thì mi không đặng công mà lại có tội nữa. » Tôn Ngọc nghe nói thì nghĩ rằng : « Thuở nay hề bắt đại phạm mà bắt sống thì có công lớn hơn mà bây giờ đây Thiên tử lại hay thương nhớ Từ Văn, trông cho gặp mặt, nếu ta làm ngật, đến nỗi người liêu mình, thì chắc là ta đã không công, lại có tội nữa. » Nghĩ như vậy bèn chịu theo Thái tử, khiến sắm miếng ngon vật lạ cho Thái tử và gia quyến Thạch Tuấn ăn.

Ngày thứ Tôn Ngọc từ giã mẹ con Bàng phu nhân rồi điếm năm ngàn binh mà điếu giải tù xa Thái tử và gia quyến Thạch Tuấn về Biện kinh.

Té ra Hoàng thiên hữu nhãn, khiến cho Tôn Ngọc đi lạc qua Đãng châu là chỗ Song long sơn, Lục phụng Dương ở đó.

ani đi ngang qua núi ấy thì có lâu la lên núi báo với Lục phụng Dương rằng : « Nay có quan Chỉ huy bên Thanh châu là Tôn Ngọc, áp giải hai mươi cái tù xa mà đi ngang qua núi này. » Lý Bảo nghe nói nửa giận nửa mừng mà rằng : « Nếu vậy nay ta đã gặp đặng cừu nhơn. » Bèn truyền lệnh phát binh ba ngàn đặng có xuống núi mà đón đường. Lục phụng Dương nói : « Ca ca biết người ấy là ai chăng ? » Lý Bảo nói : « Nó là con của Tôn Tú, mà Tôn Tú là cừu nhơn của bác ta là Địch Thanh, bây giờ nó giải hai mươi cái tù xa đây, chắc là nó hãm hại trung lương, đặng lập công với triều đình đây chớ chẳng không. Thôi để cho ta ra tay trừ phút loài gian tặc, đặng trả thù cho thế bá và trừ hại cho muôn người. » Nói rồi liền nài nịt lên ngựa, kéo binh xuống, Lục phụng Dương nghe nói cũng cầm roi lên ngựa, xuống núi bày khai đội ngũ với Lý Bảo.

Binh Tôn Ngọc đương đi thấy có lâu la ngăn trở thì lật đật bẩm với Tôn Ngọc rằng : « Nay lâu la trên Song long sơn xuống núi mà ngăn trở, xin đại nhơn định liệu thế nào ? » Tôn Ngọc nghe báo thì nghĩ rằng : « Từ ta đến trấn nhậm chốn này đến nay thì cũng có nghe nói lâu la nơi Song long sơn, song ta chưa rảnh mà trừ đặng, nay may mới gặp đây ; thôi, để ta ráng sức bắt luôn nó giải về trào, thì chắc là đặng công gia bội. » Bèn truyền lệnh cho quân sĩ đem tù xa mà để đậu nơi chơn núi, và khiến gia đình gìn giữ, rồi lại khai bày đội ngũ, bố thành trận thế mà giao chiến cùng Lý Bảo và Lục phụng Dương.

Bố trận xong rồi, giục ngựa ra trận thì thấy một tướng đội mào đỏ, mặc giáp điều, cỡi ngựa hồng, dường như Hỏa Đức tinh quân, bèn nạt lớn rằng : « Bớ thằng giặc mặt đỏ, mi tên họ chi thì khai ngay đi, đặng để cho ta về trào mà ghi vào công bộ. » Lý Bảo nói : « Ta là Lý Bảo, ông nội mi đây. Vậy chớ mi có phải là Tôn Ngọc hay chăng ? » Tôn Ngọc nói : « Phải, ta nghĩ vì cha người khi trước cũng vào bực Ngũ hồ tướng quân, còn người thì đã tập ấm mà

làm Cữu môn đề đốc, như vậy thì cha con người cũng đều có mang ơn triều đình rồi, song vì người có tánh ngang ngược, không biết chịu lòng kẻ bề trên, buông lời xúc phạm tới Bàng thừa tướng. Như vậy mà Thiên tử cũng ban ơn, không làm tội người, trước chức người mà thôi, vậy mà người còn không biết giữ đạo làm tôi, dám cả gan chiêu tập những quân hoang đảng, những bọn ô hạp mà cướp phá dân lành như vậy. Bấy lâu ta không rảnh mà đem binh trừ khử. Mi đừng bày giờ ta đi ngang qua đây mi lại đón đường ta nữa, quả mi là đứa không biết thời vụ, không biết sợ chết, cho nên mới làm đến nỗi ấy. Nếu mi biết tỉnh ngộ thì mau mau xuống ngựa mà nạp mình, đừng ta giải luôn về triều, họa may Thiên tử có ban ơn mà dung chế cho người, bằng người không nghe lời ta, ắt là phải đầu treo cổ ngựa chớ chẳng không. » Lý Báo nổi giận mắng rằng : « Mi là một loài giặc thần, từ ông cha truyền đến con cháu đều hãm hại trung lương, nay mi muốn qua khỏi núi này, thì phải đề mấy cái tù xa lại đừng ta tra hỏi mình bạch, như có đáng tội, thì sẽ đề cho mi giải đi. » Tôn Ngọc nổi giận mà rằng : « Ta có lòng háo sanh, vì tưởng mi là dòng dõi công thần cho nên dùng lời phải mà khuyên nhau, té ra mi không chịu, ấy là tại mi chớ không phải tại ta. » Nói rồi liền hươi đao giục ngựa xốc lại mà chém Lý Báo. Lý Báo cũng hươi thương nghênh địch. Hai đảng đánh nhau chưaặng chừng mười hiệp. Lục phụng Dương giục ngựa xông tuốt qua vòng binh Tôn Ngọc chém giết tung bừng.

Tôn Ngọc đương đánh với Lý Báo chưa định hơn thua, xảy thấy một tướng đội mũ bạc, mặc giáp trắng, cỡi ngựa kim, tay cầm song tiên, tả xông hữu đột, dờng như vào chỗ không người. Tôn Ngọc nổi giận, đỡ hất ngọn thương của Lý Báo, rồi giục ngựa xốc lại ngay mặt Lục phụng Dương mà nạt lớn rằng : « Phấn tặc, tên chi mà dám đánh phá binh ta như vậy kia ? » Lục phụng Dương đáp rằng : « Ta là Lục phụng Dương đây. » Nói rồi liền hươi song tiên xốc lại

mà đánh Tôn Ngọc. Tôn Ngọc huơ dao cự chiến, đánh đặng mười hiệp, Lục phụng Dương đỡ lấy ngọn dao, xáp ngựa gần kề mà bắt sống Tôn Ngọc. Quân sĩ thấy vậy vỡ chạy tứ tán, còn dứa chạy không kịp thì phải đầu.

Còn Lý Báo đem binh lại chơn núi, gia đình của Tôn Ngọc bỏ tù xa mà chạy. Lục phụng Dương và Lý Báo khiến lâu la mở tù xa gần hỏi nguồn cơn thì mới biết là Từ Vân Điện hạ. Lục phụng Dương cả mừng mà rằng : « Tôi là Lục phụng Dương đây. » Thái tử nghe nói, tuồn hai hàng lụy mà rằng : « Cậu ôi ! Cháu cũng ngỡ là phen này gian tặc bắt về trao mà chịu thác rồi mà lại liên lụy đến cả nhà nhạc phụ của cháu nữa, té ra may đâu hoàng thiên hữu nhân, vì họa lớn mà đặng phước to, khiến cho gặp cậu mà cứu tử như vậy, ấy cũng là nhờ có cao xanh giúp đỡ chớ chẳng không. » Nói rồi liền roi lụy dầm dề. Lục phụng Dương thấy vậy thì cũng khóc rằng : « Việc cũng bởi tại tôi mà đến đổi Điện hạ chịu nhiều điều khổ sở như vậy, xin Điện hạ rộng lòng suy xét mà tha tội ấy cho tôi. Vậy chớ người này là ai, vì có gì cũng bị gian thần áp giải theo đây nữa ? » Thái tử nói : « Người này tên là Thạch Tuấn, nhạc phụ của tôi đó. » Bèn thuật hết đầu đuôi từ khi Khấu binh bộ phủ thác cho Châu Đồng trốn về Sơn đông, thân chịu nhiều điều thãm thiết cho Lục phụng Dương nghe. Lục phụng Dương và Lý Báo nghe rõ nguồn cơn lại còn khóc lớn hơn nữa. Lý Báo hỏi thăm đến gia thế của Thạch Tuấn thì cũng nhìn là thế nghị với nhau, rồi lại thuật hết sự tích của Lưu Địch. Té ra Lý Báo, Lưu Địch và Thạch Tuấn cũng là anh em với nhau như ông cha ngày trước vậy. Rồi đó dắt nhau lên núi mà đàm đạo và yến ẩm.

Lúc ấy Thái tử truyền dọn bàn hương án đặng có lễ điện mẫu hậu. Thái tử làm lễ rồi thì các tướng đều lạy theo. Mãn tiệc rồi Lục phụng Dương khiến dẫn Tôn Ngọc ra mà xử trảm. (Lúc ấy Phu nhân của Lý Báo tiếp rước mẹ con Thạch phụng Minh vào hậu dinh mà an nghỉ).

Ngày ấy Thái tử lại lấy tờ huyết chiếu của mẹ mình ra cho ai nấy xem. Xem rồi ai ai đều rơi lụy, chúng chúng thấy tuôn châu. Lục phụng Dương thấy bút tích của Lục hậu thì lại càng trách mình mà than khóc hơn nữa. Rồi đó các người ấy đều thỉnh Thái tử ngồi trên, dựng có tung hô cho rõ lễ quân thần. Thái tử từ chối đôi ba phen mà các tướng cũng không bằng lòng, tưng phũ nghe theo.

Nói về tội tở của Tôn Ngọc có đứa trốn khỏi chạy thẳng về Thanh châu mà báo với Bàng phu nhơn và Tôn Mậu hay. Hai mẹ con hay đặng tin ấy thì nhào lặn mà khóc một hồi, rồi ký thác gia tư cho một người gia đình tuổi già kia, rồi quái hiệu cư tang mà trở về Biện kinh. Đến nơi, vào tưng phủ mà tỏ hết đầu đuôi cho Bàng tư Trung nghe và xin Bàng tư Trung báo thù. Bàng tư Trung nghe nói thì nổi giận mà rằng : « Chẳng dè Lục phụng Dương còn tàng ẩn nơi Sơn đông, và lại cứu đặng Từ Vân, giết thác cháu rồ ta như vậy thiệt là đáng giận. Bớ Lục phụng Dương này, nay ta rõ biết mi ở tại Song long sơn rồi, nói thiệt, mi có tháp cánh mà bay lên trời đi nữa thì cũng không khỏi tay ta. » Bên sai người đến tỏ cùng cả bọn gian thần đều hay, đặng ngày mai có vào chầu thì nói rập theo một tiếng.

Rạng ngày Thiên tử lâm triều, Bàng thái hậu cũng bỏ màn xuống, ngồi trong dự nghe việc quốc chánh. Khi vãn võ bá quan triều bái tung hô rồi, thì Bàng tư Trung ra tâu rằng : « Quan Chỉ huy nơi Sơn đông tên là Tôn Ngọc, hồi thăm chắc thiệt Từ Vân ở tại nhà Thạch Tuấn mà làm con nuôi. Vì vậy Tôn Ngọc kiếm chước bắt đặng Thái tử Từ Vân và gia quyến của Thạch Tuấn mà giải về triều. Té ra đi đến Song long sơn lại bị Lục phụng Dương đón đường bắt sống Tôn Ngọc mà đoạt hết từ xa ấy rồi. Cúi xin Bộ hạ sai người đề binh đến đó nả tróc cho đặng mấy người ấy mà trừ hại cho triều đình. » Triết Tôn nói : « Nói như ngoại tử thì chẳng là lầm rồi, và chẳng Thái tử Từ Vân, con của Chánh cung,

cũng là em ruột của trâm, nay nó lưu lạc mà an thân nơi Sơn đông, chắc là không làm chi ra bề. Nếu trâm đem binh chinh phạt thì trâm e một là bá tánh mang tai, hai là văn võ bá quan dị nghị trâm là người không biết thương em. Như vậy, thì trâm đã mang tiếng cốt nhục tương tàn, mà lại mang lỗi không nghe lời Tiên đế trong lúc thăng hà. » Thái hậu nghe nói thì nạt rằng : « Hoàng nhi cầm quyền thiên hạ mà chẳng biết công lao của ngoại tổ, như vậy thì đã lỗi cùng ngoại tổ mà lại thêm hại cho trào đình, nếu ngày nay không trừ Từ Vân, mai sau ắt ăn năn không kịp. »

Hồi thứ mười chín

*Phạm-chánh-Bình chiếu luật trừ loài nịnh,
Bàng-tư-Trung mong dữ lợi mất con.*

Nói về Thái hậu nghe Thiên tử phán như vậy thì nổi giận mà rằng : « Nếu Hoàng nhi cãi lời ngoại tổ chẳng chịu phát binh mà tru diệt bọn Song long sơn cho sớm, để cho Từ Vân hội hiệp ngoại binh, kéo thẳng về trào, tranh đoạt giang san, chừng ấy Hoàng nhi đâu có tưởng nó là niềm thú túc thì nó cũng không kể Hoàng nhi là anh em đâu. » Thiên tử nói : « Như vậy thì sai ai làm tướng ra đó đánh dẹp ? » Bàng tư Trung tâu rằng : « Có Kim điện thái úy là Phạm chánh Bình, văn võ toàn tài đáng làm chúa soái, người ấy là cháu của Phạm trọng Yên, con của Phạm thuần Nhơn, văn thiết trung lương tướng sĩ đó. » Thiên tử không dám cãi lời mẹ, bắt buộc dĩ phải phong cho Phạm chánh Bình làm Thống binh nguyên soái, khiến cử đại binh ra dẹp Song long sơn. Phạm chánh Bình nghĩ rằng : « Thiên tử thiết cũng có lòng thương em, nhưng mà không dám cãi lời mẹ, cho nên mới sai ta cầm binh, vậy thì ta phải giả chước lãnh binh ra đến Song long sơn dựng có giúp Thái tử kéo binh về trào mà trừ loài gian đảng thì hay hơn. » Nghĩ như vậy bèn tạ ơn mà lãnh chỉ. Bàng tư Trung lại tâu rằng : « Con tôi là Bàng văn Đống

cũng đáng làm Tiên phuông. » Thiên tử nhậm lời bèn phong cho Bàng vân Dĩnh làm tiên phuông, rồi truyền chỉ cho Bình bộ cấp phát ba muôn binh mà khiến hai người ấy chọn ngày hưng sư. Rồi đó Thiên tử truyền bãi châu, các quan ai về dinh nấy.

Bàng tư Trung về đến dinh thì kêu Bàng vân Dĩnh ra mà dặn rằng : « Khi con đến Song long sơn thì phải coi chừng Phạm chánh Bình làm việc thế nào, nếu có điều chi riêng vậy thì mau mau sai người đem thơ về cho cha, đừng cha toan liệu. » Bàng vân Dĩnh vâng lời.

Còn Phạm chánh Bình về đến dinh thì Phu nhơn là Tô thị ra nghinh tiếp và hỏi rằng : « Có việc chi lạ chẳng » Phạm chánh Bình nói : « Nội ngày nay vợ chồng ta phải phân cách nhau rồi ! » Tô phu nhơn nói : « Tướng công nói làm chi lời ấy ? » Phạm chánh Bình nói : « Nay ta vâng chỉ ra Song long sơn mà đánh Thái tử Từ Vân, ta thấy Thánh thượng cũng có lòng thương em, ngặt vì Thái hậu chuyên quyền, loài gian chấp chánh, nay ta vâng chỉ đem binh đến đó, tra hỏi rõ ràng nếu như thiệt có Thái tử ở trong núi ấy, thì ta lấy hết binh tướng đầy mà kéo rốc về trào, đừng có trừ đảng gian thần đi cho rồi. Ấy vậy, khi ta đem binh đi rồi thì hiền thê phải thâu góp vàng bạc, trở về Giang nam mà nương nấu cùng em của hiền thê, chớ không nên trở về phủ Tô châu đâu, chớ ta làm việc thành công rồi thì vợ chồng sẽ có ngày gặp nhau. » Tô phu nhơn nói : « Xin Tướng công hãy tận trung báo quốc, chẳng nên lo đến việc nhà, để đó mặc thiếp toan liệu một mình. » Bèn sấm sanh nang thác, từ giã Phạm chánh Bình trở về Giang nam.

Ngày thứ Phạm chánh Bình ra giữa giáo trường, điểm duợt binh mã rồi tế cờ hưng binh. Đi hai tháng mới đến Sơn đòng. Ngày ấy đầu mục Song long sơn dò được tin tức rõ ràng, thì lật đật về núi báo cho Thái tử hay. Thái tử cả kinh mà rằng : « Văn tài tuổi còn thơ ấu, trí thức không bao

«biên, nay triều đình đề cử đại binh đến đây, thiệt tôi lo sợ lắm. Ấy vậy mọi việc xin nhờ Quốc cụ và các vị Vương huynh, ráng sức giúp nhau cho vuông tròn.» Các tướng đều nói : « Nước tới thì có đất ngăn, binh tới thì có tướng cự, xin Điện hạ chớ lo. » Lưu Địch nói : « Nếu có binh trao đến đây thì ta phải sắm sanh cho đủ các vật đề chiến và đồ thú, thì mới là kế trên. » Chư tướng đều khen phải.

Ngày ấy Lưu Địch đốc sức cho lâu la, khai đường nước nơi phía sau núi, đốn cây tạo một cái thủy quan, sắm đủ các thứ chiến thuyền, và sắp đặt gỗ cây phía trước núi, lại khiến đào hầm sâu hơn vài trượng, còn trên núi thì sắm những cây đá đề lâu xuống, tên lửa và địa lôi đề phục binh. Rồi lại truyền lệnh cho bá tánh ở gần lối đó rằng : « Chẳng bao lâu thì binh triều đình sẽ đến, vậy thì những kẻ già yếu phải chạy đi cho xa, còn những kẻ trai tráng, thì phải lên núi đây cho ta thâu dụng. Ấy vậy phải sắm sửa nội ngày nay cho rồi, nếu để đến kỳ thì tấn thối lưỡng nan, không tính việc chi dặng. » Lời truyền ấy ra không đầy ba ngày thì có dân đinh tráng hơn vài muôn, đến núi chịu đầu quân. Thái tử nói : « Vậy thì Quốc cụ phải tra xét cho rõ. » Lục phụng Dương vàng mạng, ra đến trước trại hỏi lớn rằng : « Vậy chớ dân chúng bày đến có việc chi ? » Chúng dân đáp rằng : « Chúng tôi ngày trước nhờ có Quốc cụ đến ở núi này đã mấy năm nay, nghiêm cấm quân sĩ không cho phá tán dân lành, nay lại có lệnh triều đình chinh phạt thì nhờ có Thái tử truyền cho chúng tôi hay, cho nên chúng tôi sắp đặt việc vợ yếu con thơ rồi, vì vậy đến đây xin đầu quân, dặng có ra công khuyển mã phò hộ Thái tử, xin Thái tử thâu nạp. » Lục phụng Dương thấy vậy thì mừng rỡ rồi trở về núi mà rằng : « Mừng cho Điện hạ lắm, nay trao đình đem binh đến, thì may lại dặng lòng dân vui đẹp, theo Điện hạ hơn vài muôn, vậy thì Điện hạ liệu định thế nào ? » Thái tử nói : « Quốc cụ ơi ! Vả chăng tôi còn thơ ấu lắm, trí thức chưa dặng bao nhiêu, mọi việc xin nhờ Quốc cụ. » Lưu Địch nói : « Thôi, đề tôi ra trại nói rõ với chúng dân rồi sẽ thâu nạp chúng nó thì cũng không muôn

gl. » Thái tử nói : « Vậy thì càng hay. » Lưu Địch từ già bước ra ngoài trại kêu chúng dân mà rằng : « Nay Điện hạ có lời chỉ dụ, chúng người phải lóng tai mà nghe : Vả chẳng chúng người có lòng trung nghĩa đến đây phò tá Điện hạ thì người cũng cảm ơn, song việc chinh chiến thì không biết sống thác thê nào, nếu chẳng may có bề gì, xin chúng người chớ đem lòng thán oán. » Chúng dân nghe rồi đều thưa rằng : « Vả chẳng chúng tôi là dân ngu nay đã đem lòng cảm mến Điện hạ, tà một vì Đông cung Thái tử mắc phải gian thần hãm hại, đến nỗi Quốc mẫu thác oan, còn Điện hạ thì trôi nổi xứ này, qua xứ kia, lao khổ đến điều, vì vậy chúng tôi thấy như vậy mà có dạ bất bình, thị tử như qui, đến đây đầu quân, dầu có sống thác bề nào thì cũng vui lòng dẹp dạ, miễn là Điện hạ thâu nạp chúng tôi thì thôi. » Lưu Địch cũ mừng khen rằng : « Chúng người có lòng trung nghĩa như vậy thì cũng là phước lớn của chúa ta đó. » Bên tra điền ghi tên họ vào sổ sách rồi cộng lại hết thấy là hai muôn năm ngàn người. Rồi đó Lưu Địch mỗi ngày luyện tập bộ ấy, chưa dặng một tháng cũng đã thuần thục rồi.

Kể lấy binh trào kéo đến. thì Phạm nguyên soái truyền lệnh đóng trại nghỉ quân.

Ngày ấy Phạm nguyên soái thám thính gần chơn núi, thấy cò xí nghiêm trang thì biết trên núi có người trí lược phò tá, bèn mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy thì ta không còn lo chi nữa. » Rồi lại truyền lệnh cho quân sĩ rằng : « Phải ra công đi xách nước chỗ khác đem về uống, chẳng nên uống nước suối trên núi. »

Ngày thứ Phạm nguyên soái hỏi chư tướng rằng : « Nay bốn soái vâng mạng Thiên tử ra đây bắt Từ Văn, trận này là trận đầu, ấy có ai lãnh mạng lập công chẳng ? » Bàng văn Dũng thưa rằng : « Kể mặt tướng xin lãnh mạng cho. » Phạm nguyên soái cười rằng : « Vả chẳng quốc cự tài lược yếu kém lắm, mà lãnh mạng ra đánh trận đầu sao nổi, nếu trận đầu mà bị thua thì ắt là nhục khí lụt hết. Thời, quốc cự đừng đi

đề cho Long nhường tướng quân là Đinh yên Long rá đánh trận đầu thì hay hơn. » Bàng văn Dông nói : « Nguyên soái đừng khi tôi là đũa vô năng, nếu tôi vô năng thì lẽ nào tôi đậu võ thám hoa đặng. Vả chẳng bây giờ lời đã lãnh chức Tiên phuông, nếu tôi không đánh trận đầu thì sao xứng chức ấy. » Phạm nguyên soái nói : « Thôi đi, quốc cữu đậu đặng Võ thám hoa đó thì chẳng qua là nhờ thể thần của em quốc cữu là Thái hậu mà thôi. Còn Lục phụng Dương là người tài trí song toàn, quốc cữu không phải là địch thủ đâu, chớ nói nhiều lời mà phạm lấy quân pháp. » Văn Dông nổi giận mà rằng : « Nguyên soái đừng có khen nổi Lục phụng Dương như vậy. Nay, phen này tôi ra trận quyết bắt sống cho đặng nó mà nạp cho Nguyên soái thì tôi mới nghe cho. » Phạm nguyên soái nói : « Tài dữ a ! Té ra quốc cữu có tài thế đoạn như vậy sao ? Nếu quốc cữu có tài bắt được Lục phụng Dương về đây thì Bồn soái nguyện cúi lạy mà dâng soái ấn cho quốc cữu, còn như chẳng may thất trận thì quốc cữu định thế nào ? » Bàng văn Dông nói : « Nếu tôi thất trận mà về đây thì tôi dâng thủ cấp. » Nguyên soái cả mừng, bèn làm tờ cam đoan mà giao cho Bàng văn Dông, Bàng văn Dông cũng làm tờ cam đoan mà dâng cho Phạm nguyên soái. Rồi đó Bàng văn Dông lãnh năm ngàn binh đến trước Song long sơn mà khiêu chiến. Lau la trên sơn trại cũng kéo xuống mà lập thành trận thế. Lập trận xong rồi thì Lục công tử hươi song tiễn xốc ra mà nạt lớn rằng : « Tướng ấy tên chi nói cho ta biết. » Bàng văn Dông đáp rằng : « Ta là Chánh tiên phuông Bàng văn Dông đây, vậy chớ phẫn tặc tên chi phải khai ngay cho ta rõ. » Lục phụng Dương nạt rằng : « Nếu vậy ta đã gặp cừu nơn rồi, cừu nơn chớ chạy. »

(Xem tiếp tập 11)